

Tác giả: RACHAEL LIPPINCOTT
Biên kịch: MIKKI DAUGHTRY & TOBIAS IACONIS

Khi khoảng cách 5 chỉ còn bước

#1
New York
Times
BESTSELLER
★ ★ ★

FIVE
FEET
APART

Fatass Racoon
dịch

"Sẽ thế nào nếu bạn ăn trộm
một bước chân của Tử thần để
được đến gần nhau hơn..."



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

KHI KHOẢNG CÁCH CHỈ CÒN 5 BƯỚC

---* ❖ *---

Tác giả: **Rachael Lippincott**

Dịch thuật: **Fatass Racoon**

Công ty phát hành: **Huy Hoàng Book**

Nhà xuất bản: **Thanh Niên**

ebook@vctvegroup



Hoa...

Thật nhiều hoa...

Cả một biển hoa ghép thành hình hai lá phổi. Những cánh hoa như trào ra từ mép hai hình ô van sinh đôi ấy. Hồng nhạt, trắng và cả phớt xanh nữa, thật nhiều màu sắc hòa trộn lẫn nhau nhưng bằng một cách kỳ diệu nào đó, mỗi cánh hoa lại có nét độc đáo riêng, một sự cộng hưởng, tựa hồ như chúng sẽ mãi mãi nở rộ như lúc này. Đó là bức tranh của chị gái tôi, bức tranh tôi đang đưa ngón tay theo từng đường nét. Có những bông hoa còn chưa kịp nở, tràn đầy hứa hẹn, bùng bùng sức sống bên dưới sức nặng ngón tay tôi. Những đóa hoa mà tôi ưa thích.

Tôi phân vân, rằng cuộc sống sẽ thế nào nếu có lá phổi khỏe mạnh như thế này, *sống động* như thế này. Tôi hít sâu một hơi, cảm nhận luồng không khí khó nhọc chen chúc vào và ra khỏi cơ thể.

Lần hết cánh hoa cuối cùng, bàn tay tôi trầm xuống, ngón tay lướt qua nền tranh đầy sao, từng ngôi, từng ngôi đánh dấu mỗi lần Abby cố gắng bắt lấy khoảnh khắc vĩnh hằng. Tôi hắng giọng, rút tay khỏi trang giấy, nhào về đằng trước để lấy tấm

ảnh hai đứa chụp chung. Hai nụ cười thật giống nhau, lấp ló sau lớp khăn len, ánh đèn Giáng sinh ở công viên cuối phố lấp lánh trên cao, thật giống những ngôi sao mà chị đã vẽ.

Có điều gì đó thật nhiệm màu. Là ánh sáng nhẹ nhàng từ cột đèn công viên? Là tuyết trắng vương đầu cành? Là sự tĩnh lặng trong không gian không có chút âm thanh? Có lẽ là tất cả những điều ấy. Năm ngoái, chúng tôi suýt nữa thì đóng băng chỉ để chụp tấm ảnh đó, nhưng truyền thống của gia đình tôi là thế, ai có thể bỏ qua chứ. Tôi và Abby đã kiên cường chiến đấu với cái lạnh để được xem đèn Giáng sinh, cùng nhau.

Bức ảnh này luôn làm tôi nhớ lại cảm giác đó, cảm giác phiêu lưu cùng với chị mình, chỉ hai đứa thôi. Thế giới là cuốn sách đang rộng mở để chúng tôi khám phá từng trang.

Tôi lấy một cái đinh ghim và đính tấm ảnh lên bên cạnh bức tranh trước khi ngồi lại xuống giường và vợ lấy quyển sổ tay cùng cái bút chì trên chiếc bàn đầu giường. Tôi đưa mắt nhìn theo cái danh sách dài-dài-là-dài những công việc cần làm mà tôi mới viết hồi sáng, bắt đầu bằng dòng 1 *Lập một danh sách việc cần làm*, với một dòng gạch ngang đầy thỏa mãn và tạm kết thúc ở dòng 22 *Suy nghĩ về kiếp sau*.

Cái dòng 22 ấy chỉ là một chút ngẫu hứng chợt lóe lên trong một buổi chiều thứ Sáu, nhưng ít ra hiện tại tôi có thể gạch đi dòng 17 *Trang trí tường*. Tôi nhìn quanh bốn bức tường lúc trước vốn cực kỳ trống trải giờ treo đầy những bức tranh Abby tặng tôi suốt mấy năm qua - công trình tôi đã dành gần hết buổi sáng để hoàn thành. Từng chút màu sắc, từng chút sức sống

trào ra từ những bức tường phòng bệnh trắng xóa. Mỗi một tấm là tác phẩm của mỗi lần chị đến thăm tôi trong bệnh viện.

Tôi, trên tay cầm chiếc kim truyền nối với một cái túi truyền căng tràn những bướm bướm đủ loại màu sắc, kích cỡ và hình dạng. Tôi, đeo ống thở ôxy mà đường ống xoắn lại thành một hình số tám nằm ngang - ký hiệu vô cực. Tôi, với chiếc máy xông khí dung ^{1*}, hơi nước tràn ra tạo thành vòng hào quang, và rồi, bức vẽ tuyệt vời nhất, một cơn bão đầy sao mà chị vẽ vào lần đầu tiên tới đây.

Nét vẽ ngây ngô thiếu chút trau chuốt của sau này, nhưng chút ngây ngô ấy lại càng làm tôi thích nó nhiều hơn.

Và, ngay bên dưới những màu sắc ấy là... một mớ thiết bị y tế, nằm bên cạnh cái ghế bệnh viện xấu xí bọc da xanh lá mà phòng bệnh nào ở cái bệnh viện St. Grace này cũng có. Tôi nhìn sang cột treo túi truyền trống không mà lòng thoáng một chút bất an, tôi biết lần truyền đầu tiên trong cả tá lần truyền kháng sinh tháng tới đây chỉ cách tôi có một giờ và chín phút nữa thôi. Thật may mắn làm sao!

“Đây rồi!” Tiếng hô vang lên ngay bên ngoài cửa phòng tôi. Tôi ngược lên nhìn cánh cửa phòng bệnh kèn kẹt mở ra và hai gương mặt quen thuộc hé nhìn qua khe hở. Camila và Mya đã ghé thăm tôi cả triệu lần trong suốt thập kỷ qua mà chẳng lần nào mò được đường từ ngoài sảnh đến phòng tôi mà không phải hỏi đông hỏi tây hết mớ người trong tòa nhà này cả.

“Lộn phòng rồi!” Tôi nói, cười toe toét khi gương mặt hai đứa trở nên nhẹ nhõm hẳn.

Mya phá lên cười rồi đẩy cửa phòng mở toang. “Suýt nữa thì nhầm thật đó, chỗ này cứ như mê cung ấy!”

“Hai bồ có vẻ hơn nhỉ?” Tôi bật dậy vòng tay ôm cả hai đứa.

Camila dứt ra để nhìn tôi, bĩu môi, mái tóc đen xoắn tít như cũng cong theo đôi môi kia vậy. “Chuyến đi thứ hai mà không có bồ đấy.”

Cũng đúng, đây không phải lần đầu tiên chúng CF^{2*}-u xơ nang - khiến tôi phải bỏ lỡ những chuyến đi tập thể hay sự kiện của trường. Khoảng 70% số thời gian, mọi thứ luôn bình thường. Tôi sẽ đến trường, tán chuyện với Camila và Mya hay ngồi chỉnh ứng dụng điện thoại. Tôi cứ như vậy, mặc kệ hai lá phổi yếu ớt. Nhưng khoảng 30% thời gian còn lại, chúng CF lái cuộc đời tôi sang một con đường khác nhằm chán hơn. Có nghĩa rằng tôi phải lê cái thân xác này đến bệnh viện để “bảo dưỡng” như cái xe cũ cần được bảo trì, bỏ lỡ hết những thứ hay ho như *Cuối tuần với bạn thân ở Texas* và giờ là chuyến đi của sinh viên năm cuối đến Cabo.

Mà về cơ bản thì việc “bảo dưỡng” chính là bơm một mớ kháng sinh vào người để đẩy lùi mấy cơn sốt hay đau họng cứng đầu mãi chẳng chịu dứt.

Phải, và phổi tôi thì vẫn xập xệ như thường lệ.

Mya quăng mình xuống giường, thở dài sườn sượt khi nằm xoài ra. “Có bốn ngày thôi mà, bồ có chắc là không thể nào đi được không hả? *Chuyến-đi-năm-cuối* đó, Stella!”

“Chắc mà.” Tôi khẳng định, và hai đứa biết rõ điều ấy. Chúng tôi đã dính nhau như sam từ hồi trung học, và hai đứa nó biết thừa rằng mặc kệ tôi có lên kế hoạch thế nào đi nữa thì cái căn bệnh quái quỷ của tôi vẫn có thẩm quyền tối thượng về việc đi hay ở.

Không phải tôi không muốn đi. Mà thực ra là không thể đi, đây là *chuyện sống chết* theo đúng nghĩa đen luôn. Tôi không thể đi tới Cabo, không đâu cả, không thể đi mà biết rằng có nguy cơ không thể quay về. Tôi không thể làm vậy với cha mẹ mình. Không phải lúc này.

“Nhưng bồ là trưởng ban kế hoạch năm nay đó! Không có cách nào để họ dời ngày hả? Bọn mình không muốn bồ mắc kẹt ở cái chốn này đâu!” Camila vừa nói vừa huơ huơ tay khắp căn phòng bệnh được tôi trang trí cẩn thận.

Tôi lắc đầu. “Vẫn còn kỳ nghỉ xuân bên nhau mà! Mình đã bao giờ bỏ lỡ dịp nào kể từ hồi lớp Tám chưa hả, hồi vừa mới đổ bệnh đó!” Tôi vừa nói vừa nở một nụ cười đầy hy vọng, nhìn qua nhìn lại giữa Camila và Mya. Cả hai đứa chẳng buồn cười đáp lại, gương mặt đưa đám như thể tôi vừa *tiến* thú cưng nhà tui nó về nơi an nghỉ cuối cùng ấy.

Tôi nhìn thấy cả hai đều đang ôm cái túi đựng đồ bơi tôi dặn, nên tôi vớ lấy bàn tay Camila với nỗ lực vô vọng nhằm chuyển

chủ đề, “Lên đồ, lên đồ! Đi chơi là phải lộng lẫy!” Vì tôi sẽ không được tắm mình dưới làn nắng ấm của xứ Cabo trong bộ đồ bơi mà tôi lựa chọn nên tôi nghĩ mình có thể gửi một chút gì đó của bản thân bằng cách giúp bạn tôi chọn ra bộ đồ phù hợp.

Cả hai đứa bật dậy đầy năng lượng, háo hức đổ mớ đồ trong túi ra thành một đống trên giường, lẫn lộn nào là chấm bi, hoa lá cành và màu dạ quang chói lóa.

Tôi nhìn lướt qua mớ đồ bơi của Camila, lòi ra một chiếc màu đỏ hao hao giống nửa dưới một bộ đồ bơi hai mảnh với đường ren. Không nghi ngờ gì nữa, đây chắc chắn là đồ-gia-truyền từ tay bà chị ruột Megan chứ chẳng ai khác.

Tôi ném cái quần qua, “Lấy cái này, hợp lắm đấy!”

Mắt nó trợn tròn, ướm thử lên hông rồi bối rối đẩy đẩy gọng kính: “Ờ thì... cháy nắng một chút cũng... không tệ nhỉ?”

“Camila,” tôi nói, với lấy bộ bikini màu trắng sọc xanh mà tôi chắc chắn rằng nó mặc vào thì chuẩn không cần chỉnh. “Đùa thôi, bộ này thì miễn chê.”

Camila thở phào, vớ lấy bộ bikini từ tay tôi. Tôi hướng sự chú ý sang chồng đồ bơi của Mya nhưng nó đang cầm mặt cười toe toét khi bấm bấm điện thoại trên chiếc ghế xanh xấu xí ở góc phòng.

Tôi lục chiếc áo tắm mà Mya mua để học bơi từ hồi lớp Sáu, tũm tũm giơ nó ra trước mặt. “Bồ thấy sao, Mya?”

“Được đấy, miễn chê!” Nó nói, ngón tay vẫn điên cuồng gõ phím.

Camila khịt mũi, nhét mớ đồ bơi lại vào trong túi và nhìn tôi với nụ cười ranh mãnh: “Nè, Mason với Brooke chia tay rồi đó!” nó giải thích.

“Thật hả trời! Không thể nào!” Tôi thốt lên. Trời ơi tin nóng, tin-cực-nóng luôn.

Chà, thực ra với Brooke thì không tốt lắm. Nhưng Mya đã thích thầm Mason từ khi học chung lớp tiếng Anh của cô Wilson hồi năm hai, và chuyến đi lần này sẽ là cơ hội ngàn năm có một để tỏ tình.

Và thế là tôi hoàn toàn bỏ lỡ dịp may cuối tuần này để giúp nó diễn vở “Bắt lấy Mason như một cơn gió - chuyện tình lãng mạn ở Cabo”.

Mya nhét điện thoại vào túi và nhún vai, đứng lên và giả vờ tỏ ra bình thường mà ngấm nghĩa mấy bức tranh trên tường. “Bọn mình sẽ gặp anh ấy và Taylor ở sân bay vào sáng mai. Chuyện nhỏ như con thỏ.”

Tôi liếc nó một cái và nó liền cười toe toét, “Ừ ừ, con thỏ *hơi-bị-to* một tí, được chưa!”

Cả ba đứa hú hét hào hứng, và tôi bơi ra một bộ đồ bơi chấm bi kiểu cổ điển cực kỳ dễ thương và đẹp đến từng centimet. Nó gật đầu, ướm thử lên người, “mình cực kỳ mong là bồ sẽ chọn bộ này đó!”

Tôi nhìn sang và thấy Camila bồn chồn ngó xuống đồng hồ. Nó là chúa lễ mề, nước đến chân rồi cũng chưa chịu nhảy, đến giờ chắc là còn chưa chuẩn bị gì cho chuyến đi Cabo hết.

Trừ bikini ra, đương nhiên.

Nó bắt gặp ánh mắt của tôi và trưng ra vẻ mặt ngượng ngùng. “Mình vẫn cần mua khăn tắm cho ngày mai nữa.”

Chep, non sông dễ đổi, bản tính khó dời.

Tôi đứng dậy, lòng trùng xuống khi nghĩ đến việc hai đứa nó sắp rời đi, nhưng mà tôi chẳng muốn làm kẻ níu chân. “Thế thì cả hai đứa lượn ngay, muốn kịp chuyến bay ngày mai thì phải dậy sớm hơn gà đấy.”

Mya ngó quanh với gương mặt dài thườn thượt trong khi Camila chán nản xoắn xoắn cái dây túi. Họ đang làm mọi thứ khó khăn hơn tôi tưởng. Tôi nuốt xuống sự áy náy và phiền muộn đang trực trào ra. Hai đứa đâu phải là người sẽ bỏ lỡ chuyến đi Cabo đâu, ít nhất cả hai còn có nhau.

Tôi trưng ra một nụ cười, lôi lôi kéo kéo cả hai ra cửa, cơ mặt căng cứng đau đớn vì cái vẻ lạc quan giả tạo này nhưng tôi không muốn làm hỏng tâm trạng của tụi nó.

“Nè, tụi mình sẽ gửi thật nhiều ảnh, hứa đó!” Camila nói, tay dang ra ôm lấy tôi.

“Nhớ đó! Mà photoshop ghép mình vào vài cái đấy.” Tôi nói với phù thủy làng Adobe – Mya. “Làm sao cho nhìn vào chẳng ai

biết là mình không ở đó ấy.”

Hai đứa luẩn quẩn ở cửa một hồi, và thế là tôi phải giả vờ trợn mắt rồi đẩy cả hai ra hành lang. “Hai đứa, lượn nhanh! Đi chơi vui về đây!”

“Yêu bồ! Stella!” Giọng hai đứa vọng lại theo bước chân ngày càng xa. Tôi đứng nhìn theo, vẫy tay mãi cho đến khi lọn tóc xoăn phấp phới của Mya khuất xa tầm mắt, đột nhiên tôi chẳng cần gì hơn ngoài việc đi cùng hai đứa nó, dọn đồ cho chuyến đi thay vì bày ra cho chuỗi ngày sắp tới.

Cửa đóng lại, nụ cười nhạt dần trên môi khi tôi trông thấy tấm ảnh gia đình cũ kỹ gắn cẩn thận đằng sau cánh cửa ra vào.

Tấm ảnh chụp từ một vài năm trước, trước sân nhà, ngay tại bữa tiệc đứng ngoài trời nhân ngày Quốc Khánh mừng 4 tháng Bảy. Tôi, Abby, mẹ và bố với nụ cười ngốc nghếch trên môi. Tôi cảm thấy lòng mình bị cơn sóng nhớ nhà bất thần ập tới đánh tã tôi, với tiếng gõ cũ cọt kẹt của hiên nhà, oằn mình lên phản đối trong khi chúng tôi hôn hờ dịch sát vào nhau mà chụp ảnh. Tôi nhớ cảm giác đó.

Cả nhà ở bên nhau, hạnh phúc và khỏe mạnh, ít nhất là vậy.

Hồi tưởng này chẳng giúp tâm trạng tôi khá lên chút nào. Buông một tiếng thở dài, tôi kéo mình ra khỏi chỗ tấm ảnh, hướng mắt nhìn về phía xe dừng thuốc.

Thực ra tôi thích ở đây. Bệnh viện đã trở thành ngôi nhà thứ hai của tôi kể từ khi lên sáu, vì vậy việc ở đây không khiến tôi

bận tâm nhiều lắm. Tôi được điều trị, uống thuốc và về cơ bản mọi bữa ăn đều thuộc dạng sữa lắc. Tôi được gặp Barb và Julie rồi rời đi cho đến kỳ tái phát tiếp theo, đơn giản thế thôi. Nhưng lần này, lần này tôi cảm thấy hồi hộp, thậm chí còn bất an là đằng khác, áp lực đến khó tin.

Lần này, tôi “cần” phải khỏe lên, không phải vì tôi muốn vậy, mà là vì bố và mẹ.

Bởi vì người lớn là một sinh vật kỳ lạ tự mình làm rối tung mọi thứ bằng việc ly dị. Bố và mẹ đã mất nhau, họ sẽ không thể chịu nổi việc mất thêm một đứa con, tôi biết chắc điều đó.

Nếu sức khỏe tôi khá hơn, biết đâu...

Thôi thì đến đâu hay đến đó vậy. Tôi với lấy cái máy tạo ôxy xách tay ở cạnh giường, nhấn nút bật và lắng nghe tiếng xì xì đều đặn của ôxy đang từ từ tràn ra. Tôi kéo ống nối qua tai và trượt đầu ống thở vào trong mũi, thở dài thả mình xuống chiếc giường thô ráp rồi hít một hơi thật sâu.

Tôi cầm cuốn sổ tay nhỏ và nhìn vào dòng tiếp theo trong danh sách, làm cho mình bận rộn.

18 Quay một đoạn video.

Tôi với chiếc bút chì và căn răng suy nghĩ trong khi nhìn chòng chọc vào dòng chữ. Kỳ cục làm sao, giờ tưởng tượng về kiếp sau lại là việc dễ dàng hơn.

Nhưng đâm lao thì phải theo lao. Thế nên sau khi thở ra một hơi dài, tôi quờ sang chiếc bàn đầu giường lấy máy tính xách tay, ngồi khoanh chân trên cái chăn lông vũ vỏ hoa tôi mua ở tiệm Target ngày hôm qua trong khi Camila và Mya đang cúi đầu mua quần áo cho chuyến đi Cabo. Thú thực thì tôi chẳng cần đến nó lắm nhưng hai đứa cứ khăng khăng đòi chọn cho tôi một thứ gì đó để kỷ niệm chuyến đi tới bệnh viện, nên thôi cứ dùng đi cho vui cửa vui nhà.

Ít nhất thì nó cũng tông xuyệt tông với bốn bức tường treo đầy những tranh, tươi sáng và rực rỡ sắc màu.

Tôi gõ gõ mấy ngón tay trên bàn phím, hồi hộp nhìn vào hình ảnh phản chiếu của mình trên màn hình máy tính đang từ từ khởi động. Tôi cau mày nhìn mái tóc rối bời như tổ quạ và cố chải chuốt cho nó khá khảm hơn một chút. Vô ích, tôi kéo chiếc chun buộc tóc khỏi cổ tay và túm cái tổ quạ thành một mớ tùm lum với hy vọng làm mình trông tử tế hơn dù chỉ là một chút xíu thôi khi lên hình. Tôi vớ lấy quyển *Lập trình Java cho điện thoại Android* trên bàn và đặt máy tính lên nó, như thế sẽ bớt bị nóng cầm hơn và có được một góc quay không tệ.

Trong lúc đăng nhập vào tài khoản Youtube Live, tôi chỉnh lại webcam một chút để chắc chắn mọi người có thể nhìn thấy bức vẽ lá phổi của Abby đằng sau lưng tôi.

Một phong nền không thể nào tuyệt hơn.

Tôi nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu, nghe thấy tiếng rít quen thuộc vang lên mỗi lần hai lá phổi cố sống cố chết giành

giật lấy luồng không khí qua một biển dịch nhầy niêm mạc. Nhẹ nhàng thở ra, tôi cộp lên mặt mình một nụ cười công nghiệp trước khi mở mắt và nhấn phím Enter để phát trực tiếp.

“Chào cả nhà, mọi người hẳn đã có một ngày Black Friday vui vẻ chứ? Tôi chờ tuyết rơi đến mỗi mòn mà đến một bông cũng chả thấy đâu!”

Tôi liếc mắt nhìn góc màn hình trong khi xoay webcam về phía cửa sổ bệnh viện, bầu trời xám xịt mây, cây cối khẳng khiu trơ trụi ở bên kia bãi cỏ. Tôi khẽ cười khi số lượng người xem trực tuyến nhích dần qua con số 1.000, một phần của 23.940 người theo dõi đã lên đây để xem tôi chiến đấu với căn bệnh quái ác này.

“Thì nói chung là mình đã có thể khăn gói sẵn sàng lên đường tới Cabo cùng trường trong chuyến đi cho sinh viên năm cuối, nhưng mà như mọi người thấy đó, mình sẽ dành cả kỳ nghỉ ở căn nhà thứ hai này chỉ vì một cơn đau họng.”

Cộng thêm một cơn sốt cao. Tôi nhớ lại con số trên nhiệt kế hồi sáng nay, con số 102 chói lóa (cỡ 39 độ C). Tôi không muốn nhắc đến nó lúc ghi hình, bởi vì chắc chắn cả bố và mẹ tôi đều sẽ xem đoạn video này.

Cho đến giờ họ chỉ biết tôi bị cảm nhẹ, vậy thôi, và họ cũng chỉ nên biết có thể.

“Ai cần một tuần với nắng vàng trời xanh và bờ cát trắng khi mà bạn đã có hẳn một tháng được phục vụ tới tận răng ngay tại

đây chứ!”

Tôi cầm lấy đồng hồ, xòe nó ra trước màn hình trong một thoáng rồi giơ ngón tay ra đếm: “Này nhé, mình có lẽ tân trực 24/7, không giới hạn bánh pudding sôcôla và dịch vụ giặt là tận nơi. À mà tuyệt vời hơn nữa là lần này Barb đã đồng ý cho mình tự giữ hết đồng thuốc và thiết bị ở trong phòng! Nhìn nè!”

Tôi xoay webcam về hướng đồng thiết bị y tế và xe chứa thuốc bên cạnh. Tôi đã sắp xếp tất cả mọi thứ một cách hoàn hảo theo thứ tự thời gian và theo bảng chữ cái nhờ vào bảng ghi chú thời gian - liều dùng mà tôi đã tích hợp vào trong ứng dụng của mình. Cuối cùng thì nó cũng sẵn sàng chạy thử!

Đó cũng là ghi chú thứ 14 của tôi trong sổ và tôi không thể nói là mình không hài lòng với kết quả thu được. Hơi-bị-hài-lòng là đằng khác.

Máy tính vang lên mấy tiếng *ting ting* báo hiệu có người vừa thêm bình luận. Tôi nhìn thấy một bình luận từ tài khoản tên Barb và một mớ biểu tượng trái tim. Chẹp, quả thực là người của công chúng mà. Đám đông yêu mến chị ấy, giống như tôi yêu mến chị ấy vậy. Kể từ khi tôi đến bệnh viện lần đầu tiên từ hơn mười năm trước thì chị ấy đã ở đây đi gửi kẹo cho đám trẻ con mắc u nang phổi rồi, ví dụ như tay đồng bọn, đồng mưu, đồng chí của tôi, Poe ấy. Chị ấy sẽ nắm tay bạn, cùng nhau trải qua những nỗi đau thấu xương như thể chúng chỉ nhẹ như lông hồng thôi vậy.

Kinh nghiệm ghi hình của tôi bằng khoảng chừng nửa số thời gian ấy, tôi ghi hình để mọi người có thể hiểu hơn về căn bệnh u xơ nang phổi. Ngày này qua tháng khác, ngày càng có nhiều người bắt đầu theo dõi hành trình của tôi, từ phẫu thuật cho đến điều trị, có người đến tận đây, bệnh viện St. Grace này để giúp tôi vượt qua những giai đoạn khó khăn và mọi thứ.

“Chức năng phổi của mình còn khoảng 35%.” Tôi nói trong khi quay camera về lại phía mình. “Bác sĩ Hamid nói mình đã rất gần tốp đầu những bệnh nhân ưu tiên nhận tạng hiến tặng rồi, vì thế mình sẽ ở đây tầm một tháng, dùng thuốc kháng sinh, tiếp nhận điều trị...” Mắt tôi dán vào bức vẽ phía sau, hai lá phổi khỏe mạnh, bùng bùng sức sống, tưởng như gần ngay gang tấc...

Tôi lắc đầu và mỉm cười, nhào người ra lấy một cái chai từ xe đựng thuốc. “Điều đó đồng nghĩa với việc uống thuốc đúng giờ, mặc VisiVest^{3*} để long bớt dịch nhầy và,” tôi giơ cái chai lên, “nạp vào người mớ dưỡng chất dạng lỏng này thông qua ống xông ngoài G-tube vào mỗi đêm. Nếu các quý cô ngoài kia ao ước có thể nạp vào 5.000 calo mỗi ngày mà vẫn giữ được thân hình nuột nà hút mắt mấy anh chàng trên bãi biển thì mình rất vui lòng trao đổi nhé!”

Máy tính của tôi *ting ting* liên tục, bình luận và tin nhắn chen nhau đổ tới. Tôi đọc một số, để cho sự lạc quan của chúng xua tan đi chút tâm trạng u tối mới rồi.

Cố lên Stella, tụi mình yêu cậu.

Cười anh điiii!

“Phối mới có thể rớt xuống bất kỳ lúc nào đấy, thế cho nên cậu luôn phải sẵn sàng.”

Phải nói là tôi cũng muốn có thể toàn tâm toàn ý mà hy vọng vào viễn cảnh tốt đẹp ấy, nhưng mà sau từng ấy năm, tôi đã học được cách không hy vọng quá nhiều... Hy vọng càng nhiều thất vọng càng lớn.

TING! Lại thêm một tin nhắn nữa.

Tớ cũng mắc chứng CF và cậu luôn là nguồn cảm hứng nhắc tớ phải lạc quan trước mọi thứ. XOXO.

Ấm lòng, thật sự, tôi nở một nụ cười trước khi kết thúc ghi hình, dành cho người bạn đó, người cũng đang chiến đấu một cuộc chiến giống tôi. Và lần này là nụ cười từ tận đáy lòng. “Được rồi cả nhà, cảm ơn vì đã xem! Mình phải kiểm tra thuốc cần uống vào chiều và tối đây. Mọi người biết mình mà. Hy vọng ai cũng có một cuối tuần vui vẻ. Tạm biệt và hẹn gặp lại!”

Tôi nhấn nút dừng phát rồi đóng trình duyệt lại và nhìn thấy những gương mặt tươi cười hiện trên màn hình. Tôi, Mya và Camila, khoác tay nhau, cùng tô một màu son thắm đỏ chúng tôi mua ở tiệm Sephora. Hôm đó Camila muốn chọn màu hồng sáng nhưng bằng một cách thần kỳ nào đó, Mya đã dụ được cả hai đứa rằng đỏ mới là màu chúng tôi cần. Nói thật là cho đến giờ tôi vẫn chưa hiểu nó đẹp ở chỗ nào.

Tôi với lấy em gấu bông sờn cũ bên gối, ôm chặt lấy nó và ngã lưng xuống giường. *Mảnh vá*, Abby đã đặt tên nó như vậy, và thật sự nó đang ngày càng xứng với cái tên đó hơn rồi. Những năm tháng quần thảo trong bệnh viện thật sự đã để lại những dấu vết không thể xóa nhòa.

Khắp thân hình nó là những miếng vá đủ màu che đi những vết thủng, bục chỉ, lòi bông để lại sau mỗi lần bị tôi siết chặt trong những cơn điều trị đau đớn nhất - vết sẹo từ những cái ôm.

Có tiếng gõ cửa vang lên, chưa tới một giây sau cánh cửa bật mở và Barb ulla vào trên tay ôm đầy những bánh pudding để tôi đánh lừa miệng mình mỗi lần uống thuốc. “Hàng về! Hàng về!”

Nói về Barb, thì hình như chị ấy chẳng có gì thay đổi cả, trong sáu tháng qua, thậm chí cả mười năm qua nữa - người phụ nữ tuyệt vời nhất, vẫn là mái tóc ngắn xoăn xoăn, vẫn là bộ đồ hộ lý sáng màu, vẫn là nụ cười làm bừng sáng cả căn phòng.

Thế nhưng theo sau chị ấy là một Julie đang bầu rất to, mang theo cái túi truyền tĩnh mạch.

Ờ thì, cái này mới này, mới lắm luôn này, khác lắm so với sáu tháng trước luôn này.

Tôi kìm vẻ ngạc nhiên và tò mò bằng nụ cười toe toét với Barb khi chị đặt bánh pudding xuống cạnh giường để tôi xếp lên xe thuốc, sau đó lấy ra một bản danh sách và lướt lại tất cả những gì tôi cần.

“Chẹp, thiếu chị em biết sống sao?” Tôi hỏi.

“Ờ thì em sẽ thôi *còn sống* chứ sao.” Barb nháy mắt.

Julie treo cái túi truyền kháng sinh lên cây treo bên cạnh tôi, cái bụng kênh càng vô tình quẹt vào tay tôi. Sao lần trước chị không bảo với tôi chị đang có bầu chứ? Tôi cứng người, khẽ cười, nhìn vào cái bụng bầu của chị và nhẹ nhàng tránh ra. “Có vẻ sáu tháng qua có nhiều biến ghê!”

Julie xoa xoa bụng, đôi mắt màu đại dương sáng lên rực rỡ khi chị trao cho tôi một nụ cười tươi rói. “Em muốn sờ thử không? Con bé đạp đấy!”

“Không.” Tôi bật thốt, hơi quá vội vàng. Tôi cảm thấy chút tội lỗi cuộn lên trong lòng khi chị hơi rụt người lại vì tôi từ chối thẳng thừng như vậy, cặp lông mày vàng hoe nhướng lên ngạc nhiên. Thế nhưng... thế nhưng tôi không thể, tôi không muốn cái ổ bệnh là tôi lại gần đứa bé đang hoàn toàn khỏe mạnh ấy.

May sao chị lại nhìn sang hình nền máy tính của tôi. “Ồ ảnh dạ tiệc mùa đông của em đó hả?”

“Chị thấy ảnh trên Insta này!” Chị ấy hớn hở nói, “có vui không?”

“Vui quá trời luôn!” Tôi trả lời nhiệt tình khi chút ngại ngùng vừa nãy tan đi mất. Tôi mở một thư mục chứa đầy những ảnh. “Tỏa sáng trên sàn nhảy suốt ba bài hát này. Được cưỡi Limo này. Đồ ăn thì không tệ này. Thêm nữa là em trụ được tới mười rưỡi mới thấm mệt - lâu hơn rất nhiều so với em tưởng tượng

nhé! Ai cần cha mẹ đặt lệnh giới nghiêm khi mà cơ thể em còn nghiêm hơn lệnh, nhỉ?”

Tôi cho Julie và Barb xem một vài tấm ảnh chụp ở nhà Mya trước buổi vũ hội trong khi chị ấy cắm kim truyền và đo huyết áp với nồng độ ôxy trong máu. Tôi nhớ ngày xưa mình rất sợ kim tiêm, nhưng nhiều quá thành chai sạn. Mỗi mũi tiêm, mỗi lần truyền giờ thậm chí không thể làm tôi nhúu mày, ngược lại, nó làm tôi thấy mình mạnh mẽ.

Như thế, chẳng có thứ gì trên thế gian này tôi không thể vượt qua cả.

“Xong!” Barb hô lên một tiếng, sau khi cả hai đã ghi lại hết các chỉ số cơ thể tôi và thôi trầm trồ trước cái váy dạ hội dáng chữ A và bông hoa hồng cài áo tôi mang trong ảnh. Tôi, Amy và Kristin quyết định đổi hoa cài cho nhau khi đến buổi dạ hội. Tôi không muốn có bạn hẹn, dù chắc cũng chả có ma nào tới mời đâu nhưng thôi phòng còn hơn chữa. Tại vì hồi đó có khả năng cực kỳ cao là tôi sẽ phải bỏ ngang giữa chừng, không vì xây xẩm mặt mày thì cũng hết hơi giữa màn khiêu vũ, như vậy thì không được công bằng với bạn nhảy cho lắm.

Hai đứa nó không muốn làm tôi cảm thấy lạc lõng giữa chốn đông người, cho nên thay vì tìm bạn hẹn hai đứa quyết định sẽ đi cùng nhau, và cùng tôi. Mà dù sao thì thực sự hôm đó cũng không giống một buổi dạ hội cho lắm.

Barb gật đầu nhìn cái xe thuốc đầy ắp, một tay chống lên hông. “Chị vẫn sẽ để mắt đến em đấy, nhưng tình hình hiện tại

thì có vẻ ổn.” Chị ấy giơ một lọ thuốc lên. “Nhớ là loại này phải dùng khi ăn,” chị nói, cẩn thận đặt nó xuống và nhắc lọ khác lên, “và hãy chắc chắn rằng em không...”

“Em biết mà Barb,” tôi nói. Chị ấy lại đang vào trạng thái gà mẹ rồi, nhưng vẫn giơ hai tay lên đầu hàng. Sâu thẳm bên trong, chị thừa biết tôi sẽ ổn.

Tôi vẫy tay chào tạm biệt khi cả hai hướng ra phía cửa, rồi với lấy cái điều khiển giường bệnh để mình ngồi thẳng thêm một chút.

“À mà,” Barb nói một cách chậm rãi khi Julie bước ra khỏi phòng. Hai mắt chị nheo lại ném cho tôi một cái nhìn cảnh cáo *dịu dàng*. “Chị muốn em truyền cho xong trước đã, nhưng, Poe vừa mới nhập viện đó, phòng 310.”

“Gì cơ! Vậy á!” Hai mắt tôi trợn trừng khi tôi nhấp nhúm bật dậy đi tìm cậu ấy. Thế mà không thềm báo với mình một tiếng!

Barb tiến lên vài bước, nắm lấy vai tôi và nhẹ nhàng đẩy tôi ngồi xuống khi tôi còn chưa kịp đứng hẳn dậy. “Em không hiểu đoạn nào trong câu ‘chị muốn em truyền cho xong trước’ vậy hả?”

Tôi trưng ra một nụ cười bền lên và giương đôi mắt cún con lên nhìn chị ấy. Nhưng mà trách tôi được sao? Poe là người bạn đầu tiên của tôi kể từ khi bước vào chốn quỷ quái này. Cậu ấy là người đầu tiên thực sự hiểu tôi. Chúng tôi cùng nhau chống lại

chúng CF quái quỷ này cả thập kỷ rồi. À đương nhiên “cùng nhau” từ một khoảng cách an toàn.

Chúng tôi không thể lại gần nhau được. Đối với những bệnh nhân mắc chứng CF, nhiễm chéo vi khuẩn của nhau không khác gì đưa đầu vào máy chém cả. Một cái chạm nhẹ giữa hai bệnh nhân có thể tiễn cả hai đi gặp tử thần theo đúng nghĩa đen.

Và thế là gương mặt nhăn nhó của chị ấy dần ra thành một nụ cười hiền lành. “Từ từ, thư giãn đi, làm viên thuốc cho bình tĩnh nào.” Mắt chị ấy nhìn sang cái xe đựng thuốc theo đơn, lộ vẻ đùa cợt. “Không phải theo nghĩa đen nhé.”

Tôi gật đầu, bật cười, nhẹ nhõm khi biết Poe cũng ở đây.

“Chị sẽ ghé qua sau và giúp em mặc cái VisiVest.” Barb nói với lại trong lúc quay đi. Tôi với lấy điện thoại, kìm lòng nhẫn nại vì điên cuồng phi xuống phòng 310.

“Cậu đến rồi hả? Mình cũng đang ở đây. Đang điều chỉnh.”

Chưa đầy một giây sau, điện thoại tôi sáng lên với tin nhắn trả lời: *“Viêm cuống phổi, vừa mới bị. Mình vẫn sống nhăn. Lát nữa hãy tắt qua nhé, giờ mình sập nguồn đây.”*

Tôi ngả người về phía sau, thở ra từng hơi dài chậm chậm. Thực ra, tôi khá run về vụ ghé thăm này.

Chức năng phổi của tôi nhanh chóng tụt xuống 35% như một cơn gió. Và giờ thì đau họng cộng thêm sốt nữa, chưa kể đến việc phải ở trong bệnh viện cả tháng tiếp theo, trải qua hết

lần điều trị này đến lần điều trị khác để ổn định bệnh tình trong khi bạn bè chẳng có đứa nào bên cạnh, cái viễn cảnh ấy làm tôi hoảng hốt. Nhiều lắm. 35% là con số làm mẹ tôi thức trắng mỗi đêm. Mẹ chẳng hé răng lấy nửa lời nhưng lịch sử trình duyệt thì bật mí nhiều điều bí mật lắm. Hết lần này đến lần khác, những lượt tìm kiếm về hiến tạng phổi, về chức năng phổi, những cụm từ khóa khác nhau, những từ ngữ khác nhau nhưng tất cả đều chung một ý nghĩa. *Làm thế nào để giành giật cho tôi thêm chút ít thời gian.* Điều đó làm tôi lo sợ, hơn bất kỳ lúc nào trước kia. Nhưng không phải lo sợ cho bản thân mình, nói chung nếu bạn là một bệnh nhân CF thì cái suy nghĩ ra đi khi còn trẻ nó khá quen thuộc rồi. Mà quen rồi thì chẳng còn đáng sợ nữa. Không, tôi sợ hãi, tôi lo lắng cho họ, những người ở lại. Và cả những gì sẽ xảy ra nếu thật sự viễn cảnh tệ nhất ấy thành sự thật, khi mà giờ đây bố với mẹ còn chẳng có nhau, chẳng còn nữa.

Nhưng, khi có Poe ở đây, ai đó thực sự *hiểu*, tôi có thể vượt qua nó. Một khi tôi được phép gặp cậu ấy.

Phần còn lại của buổi chiều trôi qua thật chậm.

Tôi sửa lỗi ứng dụng cứ không ngừng hiện ra mỗi lần chạy thử trên điện thoại. Tôi bôi một ít thuốc Fucidin lên vùng da quanh ống xông để nó trông bớt đỏ mà chỉ còn ửng hồng như khi đi nắng. Tôi kiểm tra đi kiểm tra lại mớ thuốc cho buổi tối. Tôi trả lời tin nhắn hàng giờ của bố với mẹ. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ ngắm ráng chiều dần nhạt và thấy một đôi trẻ trạc tầm tuổi tôi, cười cười nói nói và trao nhau những nụ hôn trên đường dẫn vào bệnh viện. Chà, đây là một quang cảnh hiếm thấy đấy

bởi vì chẳng mấy khi người ta có thể thấy một cặp đôi vào viện với tâm trạng vui vẻ cả. Nhìn hai người họ, tay trong tay và trao cho nhau ánh nhìn mãnh liệt làm tôi tự hỏi liệu có bao giờ một ai đó trao cho tôi một ánh nhìn như thế? Người ta chỉ nhìn thấy ống thở, nhìn thấy mớ sọc, nhìn ống xông, nhưng chẳng có ai có thể nhìn thấy chính “tôi”.

Những điều đó chẳng có gì hấp dẫn để mấy chàng trai phải điêu đứng vì tôi cả.

Tôi từng hẹn hò với Tyler Paul hồi năm đầu phổ thông, nhưng cuộc tình chóng vánh chết yểu sau một tháng, cho đến lúc tôi bị nhiễm trùng và phải vào viện trong vòng vài tuần. Mới chỉ có vài ngày thôi mà tin nhắn của cậu ta cứ nhăng dăn, nhăng dăn và tôi quyết định chia tay.

Hơn nữa, cũng chẳng có gì mặn nồng như đôi trẻ tôi vừa nhìn thấy cả. Bàn tay của Tyler lúc nào cũng đầy mồ hôi, và người thì sực nức mùi Axe đến mức mỗi cái ôm của chúng tôi luôn kết thúc bằng một tràng ho không hồi kết.

Dòng suy nghĩ này có vẻ không hiệu quả lắm trong việc đánh lạc hướng bản thân thì phải. Vì thế tôi dành thủ dòng công việc thứ 22: *Suy ngẫm về kiếp sau* trong danh sách và đọc đôi ba trang trong quyển *Hành trình của linh hồn: Sự sống, cái chết và sự bất tử*.

Nhưng chả mấy chốc tôi đã thấy bản thân chỉ nằm đó, nhìn lên trần nhà và lắng nghe tiếng thở nặng nhọc của bản thân. Tôi có thể nghe thấy tiếng không khí khó nhọc chen qua lớp dịch

nhảy đóng tã trong phổi. Tôi cuộn mình ngồi dậy, mở một ống Flovent để giúp lá phổi đáng thương của mình một tay. Tôi rót thứ chất lỏng ấy vào trong máy xông khí dung bên giường và nhìn chiếc máy nhỏ bé sống lại trong tiếng ngân đều đều cùng làn hơi tỏa ra từ phần phễu chụp.

Tôi ngồi đó, nhìn chăm chăm vào bức vẽ lá phổi trong khi tập trung vào hít thở.

Hít vào thở ra.

Thở ra hít vào.

Lại hít vào... thở ra...

Tôi hy vọng trong vài ngày nữa khi bố mẹ đến thăm thì tôi đã có thể hít thở một cách bớt khó nhọc hơn. Tôi bảo với bố rằng mẹ đưa tôi đến bệnh viện và bảo với mẹ điều tương tự nhưng thực ra tôi chỉ đơn giản bắt taxi ngay khi vừa đi khuất khỏi căn hộ mới của mẹ. Tôi không mong bất kỳ ai trong số họ phải đối mặt với cảnh tôi phải đến đây, một lần nữa, ít nhất là cho đến khi tôi khỏe hơn.

Vẻ lo lắng lúc nào cũng hiện lên trên gương mặt mẹ mỗi khi tôi phải nhét vào balô cái bình ôxy cầm tay, dù chỉ là để đề phòng thôi.

Có tiếng gõ cửa vang lên kéo tôi trở về thực tại. Tôi ngẩn cổ nhìn ra, hy vọng là Poe tạt qua vẫy chào tôi. Tôi kéo phễu chụp xuống mũi khi Barb thò đầu vào. Chị lấy khẩu trang y tế và găng cao su phẫu thuật quăng lên cái bàn gần cửa phòng tôi.

“Có bệnh nhân mới. Gặp chị trong mười lăm phút nữa nhé?”

Tim tôi lỡ đi một nhịp.

Tôi gạt đầu. Barb nở một nụ cười thật tươi trước khi biến mất ở cửa. Tôi vớ lấy phễu chụp, hít lấy một hơi Flovent trước khi đứng lên đi lại. Tôi tắt máy xông, đeo găng phẫu thuật và đeo chiếc khẩu trang dày kín mít.

Tôi xỏ đôi converse trắng tinh rồi mở cửa phòng rón rén bước ra hành lang quét vôi trắng, quyết định đi đường vòng để có thể ghé qua phòng của Poe.

Tôi lên ra quầy y tá trực ở giữa tầng, vẫy tay chào cô y tá trẻ tên Sarah đang mỉm cười nơi quầy kim loại mới tinh.

Họ mới thay cái đó từ lần cuối tôi đến đây cỡ sáu tháng trước. Nó cùng chiều cao với cái cũ, nhưng chất liệu kim loại trông tinh tươm hơn loại gỗ cũ mềm người ta đã dùng từ hồi mới thành lập bệnh viện tâm sáu mươi năm trước. Tôi nhớ quãng thời gian khi thân hình bé xiu của tôi có thể trốn tới bất kỳ phòng nào có Poe. Lúc đấy tôi có đứng thẳng người thì vẫn còn hơn chục centimet nữa mới cao tới mép quầy.

Giờ thì nó chỉ cao đến tầm khuỷu tay tôi thôi.

Bước dọc hành lang, tôi bật cười khi nhìn thấy lá quốc kỳ Colombia nho nhỏ dán bên ngoài cánh cửa phòng bệnh đang để ngỏ, cái ván trượt để ngang cửa giữ cho nó khỏi đóng lại.

Tôi hé mắt nhìn vào và thấy Poe đang say giấc trên giường, cuộn tròn mình lại bên dưới tấm chăn đơn, tấm áp phích cỡ nhỏ trên bức tường ngay đầu cậu ấy in hình Anthony Bourdain^{4*} giống như một gã lính gác đang canh chừng cho giấc ngủ của chủ nhân vậy.

Tôi vẽ hình trái tim lên tấm bảng trắng treo ngoài cửa để cậu ấy biết rằng tôi đã ghé qua, sau đó xuôi theo hành lang hướng tới cánh cửa đôi dẫn ra sảnh chính của bệnh viện, rồi chỉ cần lên thang máy, xuống mé bên tòa nhà, bước qua cầu nối sang tòa bên là có thể thẳng tiến tới Phòng chăm sóc sơ sinh tích cực (NICU)^{5*}.

Một trong những điểm tốt hiếm hoi của việc dính lấy chốn này trong suốt hơn một thập kỷ qua là tôi biết nó rõ như lòng bàn tay, thông thuộc như căn nhà tôi đã sinh ra và lớn lên vậy. Từng hành lang lộng gió, từng chiếc cầu thang khuất nẻo, từng con đường tắt bí mật đều đã bị tôi khám phá đến cả nghìn lần.

Thế nhưng cánh cửa đã bật mở trước khi tôi định làm thế, và tôi quay đầu đầy ngạc nhiên trước dáng hình cao gầy của một chàng trai tôi chưa từng gặp lần nào trước đây. Anh ta đứng ngay phía cửa phòng 315, một tay cầm quyển sổ ký họa, tay còn lại cầm chiếc bút chì than với chiếc vòng bệnh viện trắng toát treo lủng lẳng, giống như tôi.

Và tôi đứng hình.

Mái tóc nâu trầm màu sôcôla xoắn rối đầy ngang ngược một cách hoàn hảo, như thể anh ta vừa bước ra từ quyển tạp chí *Teen*

Vogue, một thiên thần vừa mới rớt cái bịch từ vườn địa đàng xuống chốn bệnh viện St. Grace này vậy. Đôi mắt sâu thẳm màu đại dương, đuôi mắt dài càng sâu thêm mỗi khi anh ta cất tiếng.

Thế nhưng, bắt mắt hơn cả là nụ cười của anh ta. Một nụ cười nửa miệng quyến rũ và tỏa ra sự ấm áp đầy cuốn hút.

Anh ta thật đẹp, đẹp đến mức làm tôi cảm thấy chức năng phổi của mình như vừa mới rớt thêm 10% vậy.

Cũng còn may là tôi có khẩu trang che đi gần hết khuôn mặt, đã bao giờ tôi ngờ được rằng mình sẽ gặp trai đẹp ở khu điều trị CF đâu.

“Tôi tính hết giờ giấc lịch trình của bệnh viện rồi.” Anh ta vừa nói vừa đưa tay gài chiếc bút chì vào sau tai. Tôi nhích người sang trái và thấy anh ta cười cười nhìn cặp đôi tôi mới thấy tay trong tay đi vào bệnh viện hồi nãy. “Cho nên, trừ phi hai đứa ngồi lộn lên nút gọi y tá, sẽ chẳng ai thêm quan tâm đến chốn này trong ít nhất một giờ đâu. Mà nè, đừng có quên là tôi ngủ trên cái giường đó đây ông bạn.”

“Tính cả rồi.” Tôi nhìn thấy cô gái mở cái túi du lịch đang cầm và trưng ra một cái chăn.

Khoan, CÁI GÌ CƠ????

Anh chàng đẹp trai huyết sáo. “Chà, nữ hướng đạo sinh có khác, chuẩn bị sẵn sàng ghê nhỉ.”

“Chúng tôi là người văn minh cơ mà.” Bạn trai cô ấy trả lời, cùng với nụ cười mà chỉ-con-traí-mới hiểu-là-gì-đấy.

Ôi trời đất quý thần thiên địa ơi. *Kinh khủng*. Anh ta để hai đứa bạn *hành sự* trong phòng mình, như trong nhà nghỉ vậy á.

Tôi cau mày và bước tiếp qua hành lang, cố gắng tránh càng xa càng tốt khỏi bất kỳ chuyện gì sắp sửa xảy ra trong căn phòng đó.

Thế là đi tong hình tượng trai đẹp.

1* Nguyên văn là “*nebulizer*”: một thiết bị phân phối thuốc được sử dụng để quản lý thuốc dưới dạng sương mù hít vào phổi. Máy xông khí dung thường được sử dụng để điều trị hen suyễn, xơ nang, và các bệnh hoặc rối loạn hô hấp khác.

2* Viết tắt của “*Cystic fibrosis*”.

3* Tên một thương hiệu máy thông đường thở dạng áo giúp kích thích cơn ho để đẩy dịch nhầy ra khỏi lồng ngực nhằm tránh nhiễm trùng đường hô hấp và suy giảm chức năng phổi.

4* Anthony Bourdain (1956-2018): là một đầu bếp, nhà làm phim tài liệu du lịch và nhân vật truyền hình, ông cũng là nhân vật chính trong các chương trình tập trung vào khám phá văn hóa, ẩm thực quốc tế và thân phận con người.

5* Viết tắt của “*Neonatal Intensive Care Unit*”.



CHƯƠNG 2 : WILL

“Rồi, gấp hai đứa sau nhé,” tôi nói, nháy mắt với Jason và kéo cửa phòng đóng lại cho hai đứa có chút riêng tư. Tôi nhìn vào hốc mắt trống rỗng của cái hình vẽ đầu lâu dán ngoài cửa, với cái phễu chụp treo trên hàm cùng dòng chữ *“hãy vứt đi mọi hy vọng, hồi những kẻ lỡ bước đến chốn đây”* bên dưới.

Đó đáng ra phải là câu khẩu hiệu của chỗ này mới đúng. Mà đúng hơn là khẩu hiệu cho cả nửa trăm cái bệnh viện tôi đã tới suốt tám tháng qua.

Tôi liếc mắt về hướng hành lang và thấy cánh cửa đóng lại đằng sau cô gái tôi mới thấy dọn vào căn phòng mé trên sáng nay, đôi converse trắng đã sờn biến mất phía bên kia cánh cửa. Cô ấy đến một mình, kéo theo cái túi du lịch to tổ chẳng như đựng đồ cho ba người luôn vậy. Nhưng mà trông cô nàng cũng nóng bỏng lắm chứ đùa.

Hơn nữa, nói thật ra thì, hiếm hoi lắm người ta mới thấy một cô gái có-thể-coi là quyến rũ trong bệnh viện, mà còn chỉ cách mình có năm phòng thôi.

Ngó xuống quyển sổ trên tay, tôi nhún vai rồi nhét nó vào túi quần sau trước khi bước dọc hành lang theo lối cô ấy đã đi. Chắc,

dù sao tôi cũng chẳng có gì hay ho hơn để làm, mà ở lại đây trong vòng một tiếng tới không phải ý hay.

Đẩy cửa ra, tôi có thể thoáng thấy bóng cô ấy bước đi trên nền gạch xám, vẫy tay và tán dóc với gần như bất kỳ ai đi qua, như thể đây là chuyến điểu hành của riêng cô ấy vậy. Cô ấy bước vào trong cái thang máy vách kính to đùng chỗ sảnh, sau khi đi qua cây thông Noel trông có vẻ như mới được dựng lên sáng nay. Lễ Tạ ơn mới chỉ vừa qua mà người ta đã chuẩn bị đón Giáng sinh rồi.

Chúa ơi, đừng có trưng lên hình ảnh con gà tây to đùng trên màn hình lớn lâu hơn một phút chứ.

Tôi thấy cô ấy giơ tay chỉnh lại khẩu trang trong khi nghiêng người bấm nút thang máy và cánh cửa từ từ đóng lại.

Vậy là tôi leo lên cầu thang bộ bên cạnh, cố gắng để không đâm sầm vào ai khác khi đang mãi ngóng cái thang máy đang từ từ nhích lên đến tầng năm. Đương nhiên tôi chạy lên cầu thang bằng tốc độ nhanh nhất mà hai lá phổi có thể chịu được, khó khăn lắm mới lên được tầng muốn lên, ho sù sụ một trận rồi kịp lấy lại hơi ngay trước khi cô ấy bước ra khỏi thang và biến mất sau khúc quanh. Tôi xoa ngực, hắng giọng rồi chạy theo cô ấy qua một vài hành lang đến cây cầu mái trần nổi giữa hai tòa nhà. Chà, vừa mới tới sáng nay mà cô nàng biết rõ đường đi lối lại quá nhỉ. Nhìn tốc độ của cô ấy, cộng thêm việc có vẻ cô ấy biết tất cả mọi người quanh đây thì tôi sẽ không thấy kỳ lạ nếu có người bảo cô ấy là con gái giám đốc bệnh viện hay gì đó tương tự. Tôi đã ở đây hai tuần rồi mà đến hôm qua tôi mới mò được

cách trốn êm từ phòng mình ra căng tin chỗ tòa nhà số 2, mà tôi thì chưa bao giờ bị ai liệt vào hàng mù đường cả. Trong suốt mấy năm qua, với tổng số bệnh viện mà tôi đã từng nằm, giờ tìm cách lách luật trong chốn này gần như trở thành một thú tiêu khiển vậy. Cô ấy khựng lại trước cánh cửa đôi có ghi “Phòng chăm sóc sơ sinh tích cực”, và ngó vào trong trước khi mở cửa.

NICU cơ đấy.

Thú vị thật.

Với bệnh nhân CF, việc có con có thể coi là một hiện tượng siêu nhiên, nếu không muốn nói là bất khả thi. Tôi đã từng nghe nói đến một vài cô gái mắc chứng CF cực kỳ ám ảnh về chuyện đó, nhưng mà nhìn chăm chăm mấy đứa bé mình không bao giờ có thể sinh ra ở một nơi kỳ quái như NICU thì phải nói là kỳ cục ở cấp độ trên trời luôn.

U ám đến nghẹt thở.

Có nhiều điều về căn bệnh này làm tôi phát điên, nhưng điều này không nằm trong số đó. Gần như tất cả những anh chàng mắc chứng CF đều vô sinh, tức là ít nhất thì tôi không cần phải lo lắng việc làm ai đó có bầu rồi vùi đời mình trong cái nắm mồ mang tên hôn nhân ấy.

Chắc, Jason có khi còn ước được vậy ấy chứ.

Nhìn trước ngó sau một hồi, tôi từ từ lại gần, ti hí qua khe cửa hẹp để nhìn thấy cô ấy đứng lặng thinh nhìn qua tấm kính theo dõi, ánh mắt chăm chú nhìn theo một đứa bé trong lồng ấp

ở phía bên kia. Tay chân nhỏ xíu của đứa nhỏ gắn với đủ thứ máy móc còn đồ sộ gấp mười lần thân thể bé bỏng ấy.

Đẩy cửa ra và lách vào bên trong hành lang lơ mờ tối, tôi mỉm cười khi nhìn quý cô Converse Trắng trong vài giây. Tôi không thể ngăn mình nhìn chăm chú hình ảnh phản chiếu của cô ấy qua tấm kính, mọi thứ xung quanh như nhòa đi. Nhìn gần, cô ấy càng xinh hơn, với lông mi dài và hàng lông mày rậm. Cô ấy thậm chí khiến cho khẩu trang y tế cũng trở nên xinh đẹp. Tôi dõi theo cử chỉ đưa tay gạt lọn tóc xoắn màu nâu nhạt ra khỏi mắt và tiếp tục nhìn chăm chú vào đứa bé với vẻ quyết tâm kỳ lạ.

Tôi hắng giọng, thu hút sự chú ý của cô ấy. “VẬY mà tôi cứ nghĩ rằng đây sẽ lại là một cái bệnh viện chán ngắt với đầy những kẻ bệnh tật nhạt nhẽo chứ. Nhưng mà đã có cậu xuất hiện. May mắn làm sao, nhỉ.”

Cô ấy nhìn tôi qua hình ảnh phản chiếu trong cửa kính. Trong một thoáng hai ánh mắt chạm nhau, tôi có thể thấy vẻ ngạc nhiên nhanh chóng bị thay thế bởi một thứ cảm xúc gì đó gần với ghét bỏ. Rồi ánh mắt cô ấy rời đi, quay lại với đứa bé, và chẳng có âm thanh nào được phát ra.

Ờ, có vẻ đây hứa hẹn đấy, chẳng có gì thuận buồm xuôi gió ngay từ đầu cả.

“Tôi thấy cậu nhận phòng, sẽ phải ở đây một thời gian nhỉ?”

Vẫn tiếp tục im lặng, nếu không phải vì cái cau mày tôi đã nghĩ cô ấy còn chẳng hề nghe thấy.

“Ồ, tôi hiểu rồi. Vẽ diễn trai này làm cậu choáng ngợp không thốt nên lời, đúng không?”

Và lần này thì cô ấy cáu thực sự.

“Này không phải là anh nên đứng trông cửa cho hai vị *khách* quý hóa trong phòng hả?” Cô ấy thốt lên trong khi quay sang tôi và kéo khẩu trang xuống một cách cực kỳ giận dữ.

Thú thật là tôi không ngờ đến việc cô ấy sẽ phản ứng dữ dội như thế này, và tôi bật cười, ngạc nhiên với kiểu thẳng thắn hiếm có ấy.

Chà việc đó *thực sự* làm cô ấy bức đấy nhỉ.

“Thuê theo giờ hay gì vậy?” Cô ấy hỏi, mắt nheo lại.

“Ha! Vậy ra kẻ lảng vảng ở hành lang lúc đó là cậu.”

“Tôi không *lảng vảng*,” cô ấy cãi, “là *anh* mò theo *tôi* tới đây.”

Ờ thực ra nói thế cũng đúng. Nhưng rõ ràng cô ấy lảng vảng quanh đó trước mà. Tôi tỏ vẻ chột dạ và giơ tay lên đầu hàng. “Với ý định tự giới thiệu bản thân, nhưng mà có ai đó đang quá khích thì phải...”

“Để tôi đoán xem nhé,” cô ấy ngắt lời, “anh tự cho bản thân là một kẻ nổi loạn, lờ đi tất cả mọi thứ luật lệ vì nó cho anh cảm

giác thỏa mãn của kẻ chủ động, cảm giác nắm quyền, đúng chứ?”

“Cũng không thể coi là sai.” Tôi trả lời trong khi ngả người dựa vào tường.

“Anh nghĩ vậy là đáng yêu hả?”

“Tôi không biết, cậu có thấy thế đáng yêu không?”

Tôi cười. “Ý tôi là cậu hẳn phải thấy thứ gì đó dễ thương ở đứa bé chứ, cậu đứng ở hành lang cả ngày trời chỉ để nhìn chăm chăm vào nó mà.”

Cô ấy đảo mắt, rõ ràng không thấy câu nói đùa của tôi thú vị một chút nào. “Vậy anh biết cái gì không đáng yêu không? Là cái việc anh cho bạn mượn phòng để *hành sự* đó.”

À, vậy ra đây là một thanh niên nghiêm túc điển hình hả.

“*Hành sự*? Ồ không, trời đất thiên địa quỷ thần chứng giám rằng hai đứa nó chỉ bảo tôi cho mượn phòng để tổ chức một cái hội sách nho nhỏ hơi ồn ào trong gần một giờ thôi.”

Cô ấy nheo mắt lườm tôi, rõ ràng cũng không thấy câu châm biếm của tôi thú vị luôn.

“À tôi hiểu rồi.” Tôi khoanh tay lại trước ngực. “Cậu kỳ thị *tình dục* hả.”

“Đương nhiên là không! Tôi đã...” cô ấy bật thốt, đôi mắt mở to khi giọng nói trở nên lí nhí. “Ờ thì cũng... *ổn*.”

Rõ ràng là dối trá, dối trá hơn cả những lời an ủi của mớ người cố gắng bọc đường cái sự thật rằng tôi sắp chết suốt mấy năm qua.

Tôi cười. “*Ốn* thôi thì chưa chắc đã là một bằng chứng đáng tin cậy, nhưng mà thôi có điểm chung còn hơn là không.”

Cô ấy nhíu mày. “Chúng ta *chẳng* có điểm gì chung cả.”

Tôi nháy mắt, trêu chọc cô ấy vui thật. “Ồ, kiểu lạnh lùng, tôi thích đấy.”

Ruỳnh, cánh cửa bật mở và Barb lao vào như một cơn bão, làm cả hai đứa giật nảy cả mình. “Will Newman! EM ĐANG LÀM CÁI QUÁI GÌ Ở ĐÂY VẬY HẢ?”

Tôi quay lại nhìn cô gái. “Đó, một cái tên để cho cậu chuẩn bị tinh thần nhé! Và cậu là?”

Cô ấy quắc mắt nhìn tôi, nhanh chóng kéo khẩu trang lên trước khi Barb kịp nhận ra. “Anh đã bị bơ.”

Được đấy, quý cô nghiêm túc cũng có cá tính đấy.

“Rõ là trò cưng của cô giáo luôn.”

“Luôn cách nhau sáu bước! Cả hai đều biết rõ quy định rồi!” Tôi nhận ra mình đang đứng quá gần và lùi lại một bước trong khi Barb lại gần và chen vào giữa hai chúng tôi. Chị quay sang tôi, đôi mắt nheo lại tỏ vẻ nghi ngờ. “Em đang làm gì trên này hả?”

“Ờ thì...” Tôi nói, chỉ chỉ về hướng cửa kính, “ngắm mấy đứa nhỏ ạ?”

Barb vẫn khó khăn. “Về phòng nào, khẩu trang của em đâu?” Tôi đưa tay lên sờ gương mặt trống trơn thì nghe thấy. “Stella, ít nhất thì em không bỏ khẩu trang xuống.”

“Bỏ rồi đây, mới đeo lên được năm giây chứ đâu.” Tôi lầm bầm. Stella ném cho tôi một cái lườm tóe lửa qua vai Barb, và tôi đáp trả bằng một nụ cười đẹp trai hết sức có thể.

Stella.

Hóa ra tên cô ấy là Stella.

Tôi thấy Barb lại sắp sửa xổ ra một tràng nên giờ đánh bài chuẩn mới là thượng sách. Tôi nghe đủ lời giáo huấn cho cả ngày rồi.

“Tươi lên đi, Stella,” tôi nói trong khi thở thẩn ra chỗ cửa. “Cuộc sống mà, vèo cái là kết thúc rồi, trước cả khi chúng ta kịp nhận ra nữa đó.”

Tôi chạy lại xuống sảnh và qua cầu, rồi thay vì đi vòng cả đoạn như hồi nãy, tôi nhảy vào trong cái thang máy nội bộ mình mới mò được hai ngày trước, dẫn thẳng xuống quầy trực y tá ở sảnh khu điều trị CF nơi Julie thường ngồi xử lý mấy công việc giấy tờ.

“Chào chị Julie.” Tôi nói, nghiêng người dựa vào quầy và nhặt một cái bút chì.

Chị liếc tôi rồi lại ngó xuống mớ giấy tờ trong tay. “Em lại bày trò gì rồi hả?”

“Ờ thì, lượn lờ quanh bệnh viện, chọc Barb tức điên.” Tôi nói, nhún vai và quay quay cái bút chì quanh mấy ngón tay. “Cứng nhắc chết đi được.”

“Will, chị ấy không cứng nhắc, chỉ có chút, em biết đấy...”

Tôi ngó sang. “Cứng nhắc?”

Julie ngả về phía quầy, bàn tay đặt lên cái bụng tròn tròn. “Hơi nghiêm một chút thôi. Nguyên tắc là nguyên tắc. Nhất là với Barb, chị ấy không để xảy ra chuyện ‘lỡ như’ đâu.”

Tôi ngó xuống cánh cửa phía cuối hành lang khi nó bật mở và Barb bước vào cùng với quý cô nghiêm túc.

Tôi nhún vai một cách vô tội trước cái nhìn nghi ngờ của Barb. “Gì? Em chỉ nói chuyện với Julie thôi mà.”

Mặt mũi đầy vẻ gắt gỏng, cả hai người bước dọc hành lang về hướng phòng Stella trong khi cô ấy đưa tay chỉnh lại khẩu trang trên mặt, rồi nhìn về phía tôi. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau trong vài tích tắc.

Tôi thở dài và nhìn theo.

“Cô ấy ghét em.”

“Cô nào trong hai?” Julie hỏi, nhìn theo hướng ánh mắt tôi về cuối hành lang.

Nhìn cánh cửa phòng mở ra và đóng lại sau lưng cả hai, tôi quay lại nhìn Julie.

Chị ấy nhìn tôi với cái ánh mắt mà tôi đã thấy cả triệu lần trong vòng một tuần tới đây. Đôi mắt màu lam chứa đầy thứ cảm xúc trộn lẫn giữa “em điên hả” và điều gì đó gần như quan tâm.

Nhưng mà chủ yếu vẫn là “em bị điên hả?” trong đôi mắt ấy.

“Đừng bao giờ *nghĩ* đến chuyện ấy, Will.”

Tôi ngó xuống tập hồ sơ trước mặt chị, tia thấy một cái tên nổi bật ở góc trên bên trái.

Stella Grant.

“Thì thôi,” tôi nói như thể nó chẳng có gì là quan trọng cả.
“Bái bai chị.”

Tôi lần lại về trước cửa phòng 315, ho sù sụ khi tới nơi, đờm đóng tảng dày cộp trong phổi và họng tôi, lồng ngực đau nhức vì chuyển thám hiểm vòng quanh bệnh viện vừa rồi. Nếu tôi mà biết mình sẽ phải lượn lờ quanh cả cái bệnh viện này với một tốc độ nhanh hơn đi bộ thì có lẽ tôi đã mang cái bình ôxy theo rồi.

Mà thôi, biết trước đã giàu.

Tôi ngó xuống đồng hồ để chắc chắn đã đủ một giờ trôi qua trước khi mở cửa vào phòng. Tôi gạt công tắc đèn và phát hiện

ra một tờ giấy gấp ngay ngăn Hope và Jason để lại trên tấm ga giường bệnh trắng tinh.

Chà, đôi chim lãng mạn.

Tôi cố để không cảm thấy thất vọng khi hai đứa nó rời đi. Mẹ tôi lôi tôi ra khỏi trường và chuyển sang giáo dục tại gia cùng với một chuyến du lịch qua các thể loại bệnh viện trên khắp thế giới khi tôi được chẩn đoán dương tính với vi khuẩn *B. cepacia*^{6*} tám tám tháng trước. Như thể tuổi thọ của tôi chưa đủ ngắn vậy, loại vi khuẩn này còn gọt đi kha khá thời gian mà tôi còn lại bằng cách làm hai lá phổi ọp ẹp này xuống cấp còn nhanh hơn nữa. Mà họ sẽ không cho bạn một lá phổi mới đâu, khi mà cơ thể bạn là cái ổ vi khuẩn kháng kháng sinh.

Thế nhưng “vô phương cứu chữa” đối với mẹ tôi không hơn gì một tính từ vô nghĩa, và thế là bà quyết định điều trị theo kiểu mò kim đáy bể. Chấp nhận điều đó đồng nghĩa với việc tách biệt tôi với tất cả mọi người.

Ít nhất thì chốn này cũng chỉ cách Jason và Hope tám nửa giờ đi đường, nên hai đứa nó có thể đến thăm tôi vài ngày một tuần và tán nhảm về mọi thứ tôi đã bỏ lỡ ở trường. Kể từ khi tôi mang trong mình *B. cepacia*, tôi cảm thấy hai đứa là những người duy nhất trên thế gian này không đối xử với tôi như chuột bạch trong phòng thí nghiệm. Mà thực ra hai đứa nó từ trước tới giờ vẫn vậy, luôn như thế, và đó là lý do tại sao mỗi đứa là một nửa hoàn hảo cho người kia.

Tôi giở tờ giấy ra để thấy một hình trái tim và dòng chữ ngay ngắn của Hope: *"Hẹn cậu lần sau! Hai tuần nữa thôi là mười tám rồi! Hope và Jason."* Và điều đó làm tôi mỉm cười.

Tuổi mười tám, vài tuần nữa thôi là tôi có quyền tự quyết. Tôi sẽ lượn khỏi cái vụ thử nghiệm thuốc này, lượn khỏi cái bệnh viện này và làm điều gì đó với cuộc đời mình thay vì để mẹ tôi phung phí nó.

Không còn bệnh viện, không còn những tháng ngày mắc kẹt trong những tòa nhà trắng xóa này nữa trong khi bác sĩ hết người này tới người khác thử hết loại thuốc này đến loại thuốc kia rồi liệu trình này sang liệu trình nọ mà chẳng mang lại một tí ti kết quả nào.

Nếu như cái chết là không tránh khỏi, tôi muốn được *sống* thực sự trước.

Trước khi *ra đi*.

Tôi liếc nhìn trái tim trên giấy, nghĩ về cái ngày cuối cùng định mệnh ấy. Ở một đâu đó nên thơ. Một bãi biển chẳng? Hoặc trên con thuyền đâu đó trên sông Mississippi. Đâu cũng được, miễn là chẳng có bốn bức tường. Tôi có thể vẽ lại cảnh vật xung quanh, vẽ một lần cuối hình bản thân giờ ngón giữa chìa về vũ trụ này, rồi đi.

Tôi quăng tờ giấy xuống giường, ngắm soi cái ga giường trước khi giũ nó thêm một lần cho chắc. Vừa thô vừa cứng và trắng tinh, bình thường như bao bệnh viện khác. Tốt.

Rồi tôi trườn lên cái giường bệnh gần cửa sổ, gạt mớ bút chì màu và sổ vẽ ra, moi máy tính lên từ dưới một mớ bản in mấy bản vẽ hoạt hình chính trị những năm 1940 tôi dùng để tham khảo mới đây. Mở trình duyệt mạng và gõ *Stella Grant* vào Google dù không ôm hy vọng gì nhiều. Cô nàng là điển hình của kiểu con gái siêu nghiêm túc với trang Facebook kín bưng và mớ ảnh ọt hay trích dẫn về tầm quan trọng của việc rửa tay đăng trên Twitter.

Thế nhưng, kết quả đầu tiên là một kênh Youtube tên là “Nhật ký điều trị CF không mấy bí mật của Stella Grant”, với ít nhất 100 đoạn video kể từ sáu năm trước đến giờ. Kỳ cục là cái tên này nghe cực kỳ quen.Ôi trời ơi là cái kênh Youtube ngớ ngẩn mẹ gửi cho tôi từ mấy tháng trước để động viên tôi nghiêm túc tham gia điều trị.

Có lẽ, nếu biết nữ chính trông như thế thì tôi đã...

Tôi kéo xuống video đầu tiên, ấn vào cái ảnh đại diện video hình một cô Stella trẻ con với tóc đuôi ngựa và nẹp răng đầy miệng. Tôi nín cười, tưởng tượng xem bây giờ răng cô ấy thế nào vì chưa bao giờ thấy cô ấy cười.

Có lẽ sẽ đẹp, tôi nghĩ, trông cô nàng giống kiểu người sẵn sàng đeo niềng răng đi ngủ kể cả khi nó là loại tháo lắp được, thay vì để nó nằm hít bụi trên kệ nhà tắm.

Cái của tôi còn chưa lấy từ chỗ nha sĩ về chứ đừng nói đến đeo.

Tôi ấn nút tăng âm lượng và giọng cô bé Stella bật ra khỏi loa.

“Như tất cả các bệnh nhân CF khác, bệnh của mình là mãn tính. Cơ thể chúng mình tiết ra quá nhiều dịch nhầy, và dịch nhầy đó trôi vào phổi gây nhiễm trùng, khiến cho chức năng phổi của chúng mình bị suy-giảm-nghiêm-chọng.” Cô bé ngọng nghịu khi gặp phải từ khó đành cười hì hì trước màn hình. “Bây giờ, mình đang ở mức 50% chức năng phổi.”

Rồi đến đoạn chuyển cảnh đột ngột, sau đó cô bé Stella lại hiện ra trước một dãy cầu thang trông khá quen mắt. Tôi nhận ra nó là cửa chính của bệnh viện St. Grace này. Chả trách cô ấy thạo đường đi lối lại quanh đây như thế.

Tôi mỉm cười với cô bé trong đoạn video dù cho đoạn chuyển cảnh đó là đoạn chuyển ẩu nhất tôi từng xem. Bé Stella ngồi xuống trên bậc thang, hít thật sâu rồi nói. “Bác sĩ Hamid nói rằng cứ đà này thì mình sẽ cần phổi mới vào khoảng tầm tuổi trung học phổ thông. Thay phổi không phải là cách chữa triệt để, nhưng ít nhất nó sẽ cho mình thêm thời gian! Nếu may mắn mình có thể có thêm một vài năm nữa!”

Ai cũng hy vọng thế, Stella.

Ít nhất thì cô nàng còn có cơ hội.

^{6*} *Viết tắt của “Burkholderia cepacia” - vi khuẩn gây nhiễm khuẩn và hoại tử phổi. Bệnh thường gặp trên những bệnh nhân suy giảm*

miễn dịch, có bệnh lý ác tính.



Tôi mặc lên mình chiếc áo VisiVest, cài nó vào vị trí bao trọn quanh lồng ngực với sự trợ giúp của Barb. Nếu thiếu đi mớ dây với ống lồng ngoằng thì trông nó cực kỳ giống một cái áo phao. Trong một vài giây, tôi coi nó như một chiếc áo phao thực sự khi nhìn ra ngoài cửa sổ, tưởng tượng mình, trong chiếc áo phao, ngồi trên thuyền ở Cabo với Mya và Camila, tắm trong ánh hoàng hôn đỏ rực ở phía chân trời.

Tôi có thể nghe tiếng hải âu kêu ngay phía trên đầu, nhìn thấy bờ cát trải dài phía xa cùng mấy chàng trai ngực trần lướt sóng, và rồi, tôi thành linh nghĩ tới Will. Tôi chớp mắt và Cabo trôi đi thật xa thật xa khi những gốc cây khẳng khiu trở trụ ngoài cửa sổ hiện về trong tầm mắt.

“Ờm, vậy, Will, anh hẳn cũng là bệnh nhân u xơ nang đi...” Tôi nói, mà điều đó đã quá rõ ràng rồi còn gì. Barb giúp tôi cài nốt khóa cái sợi dây đai cuối cùng trong khi tôi kéo lại vai áo cho khỏi cọ vào phần quai xanh xương xẩu.

“B. cepacia, cậu ấy tham gia điều trị thử nghiệm bằng Cevaflomalin.” Chị nhòai qua người tôi gạt công tắc sang bật và nhìn tôi một cái đầy hàm ý.

Tôi trộn trứng, ngó qua cái lọ nước rửa tay to dùng phía bên xe để thuốc. Tôi đã đứng gần anh ta như vậy, đã đứng gần B. cepacia như vậy ấy hả? Đó gần như là án tử với một bệnh nhân CF. Nếu may mắn thì anh ta có thể có thêm một vài năm nữa.

Đây là nếu anh ta tuân thủ liệu trình cẩn thận như tôi.

Chiếc áo bắt đầu rung mạnh, tôi có thể cảm nhận rõ ràng lớp dịch nhầy đóng tảng trong lồng ngực từ từ loãng ra.

“Nhiệm vụ đó thì em có thể chào tạm biệt cái ý nghĩ được nhận hiến tạng phổi mới.” Chị vừa nói vừa nhìn tôi chăm chú. “Tránh xa đấy, nhớ chưa?”

Tôi gật đầu. Đó chính xác là những gì tôi định làm đấy. Tôi cần thêm chút thời gian. Hơn nữa, anh ta không phải mẫu người tôi thích, quá ư là tự phụ. “Đợt thử nghiệm ấy,” tôi hỏi, mắt nhìn sang Barb nhưng tay phải giơ lên ra dấu tạm ngưng trong khi ho ra một miếng dịch nhầy.

Chị ấy gật đầu đồng ý và đưa cho tôi cái bô dẹt màu hồng nhạt. Tôi nhổ vào đó và lau miệng trước khi tiếp tục.

“Cơ hội của anh ta là bao nhiêu ạ?”

Barb thở dài, lắc lắc đầu trước khi nhìn vào mắt tôi.

“Chẳng ai biết được, loại thuốc đó quá mới mẻ.”

Vẻ mặt của chị ấy đã thay lời muốn nói rồi. Cả hai chột lạng thình, căn phòng chỉ còn lại tiếng máy ù ù và chiếc áo rung đều

liên tục.

“Ổn rồi đấy. Em còn cần gì trước khi chị đi không?”

Tôi cười nhìn chị, trưng ra gương mặt khẩn cầu. “Sữa lắc được không ạ?”

Chị trợn mắt một cách khoa trương, hai tay chống nạnh, kêu, “Nè, từ bao giờ mà chị biến thành phục vụ phòng rồi hả?”

“Phải tranh thủ mà lợi dụng đặc quyền chứ Barb.” Câu nói của tôi làm chị bật cười.

Sau khi Barb rời đi, tôi ngồi dựa vào tường, cả người cũng rung theo chiếc áo VisiVest. Tôi miên man nghĩ, và ý nghĩ của tôi đến với hình ảnh của Will phản chiếu qua lớp kính ở khoa NICU, cậu ta đứng ngay sau lưng tôi, với nụ cười rạng rỡ.

B. cepacia. Thật chẳng dễ dàng chút nào.

Nhưng loanh quanh trong bệnh viện mà không đeo khẩu trang ý hả. Mà chắc chắn đây cũng chẳng phải lần đầu anh ta làm mấy trò như vậy. Tôi đã nhìn thấy những người như thế quá nhiều lần rồi. Những kẻ cầu thả bất cần, phản kháng lại một cách vô vọng hòng chối bỏ những lời chẩn đoán của bác sĩ trước khi ngày ấy đến. Anh ta chẳng phải là người duy nhất.

“Hàng về,” Barb nói. Mang cho tôi không phải một mà là hai bình sữa lắc. Chị ấy quả nhiên là một thiên thần. “Cái này chắc sẽ giữ chân em được một lúc chứ hả?”

Chị đặt cả hai lên chiếc bàn bên cạnh, đôi mắt nâu quen thuộc phản chiếu lại nụ cười của tôi.

“Cảm ơn chị, Barb.”

Chị gật đầu, nhẹ nhàng xoa đầu tôi trước khi ra khỏi cửa. “Chúc ngủ ngon bé con, hẹn gặp em ngày mai.”

Tôi ngồi đó, lẳng lặng nhìn ra ngoài cửa sổ và ho ra thêm từng ngụm dịch nhầy khi cái áo thực hiện nhiệm vụ thông khí quản. Mắt tôi về lại với bức vẽ hai lá phổi và bức hình treo bên cạnh nó. Ngực tôi bắt đầu đau. Theo một cách rất khác so với cơn đau do điều trị, khi tôi nghĩ về chiếc giường ở nhà, về bố, về mẹ, và về Abby. Tôi nhắc điện thoại lên và nhìn thấy tin nhắn từ bố - một tấm hình chụp chiếc đàn guitar cũ của ông, dựa vào bên cạnh một cái tủ đầu giường cũ mềm trong căn hộ mới của ông ấy. Bố đã dành cả ngày hôm nay để bài trí lại cái chốn ấy sau khi tôi khẳng khái bắt ông làm vậy thay vì đưa tôi đến bệnh viện. Tôi giả vờ rằng mẹ sẽ đưa tôi đi để bố không cảm thấy tội lỗi, và tôi có thể thấy rõ ông đã cố kìm nén để không thở phào một cái giải thoát.

Kể từ cái vụ ly dị đáng buồn cười nhất lịch sử ấy, nhà tôi chỉ toàn giả vờ với lại giả vờ thôi.

Sáu tháng rồi, hai người còn thậm chí chẳng nhìn nổi mặt nhau.

Bằng một cách nào đó, điều đó làm tôi muốn nghe giọng ông hơn bao giờ hết. Tôi ấn vào tên ông trong danh bạ và suýt nữa

đã ấn nút gọi đi nhưng cuối cùng lý trí đã ngăn tôi làm vậy vào phút cuối. Tôi không bao giờ gọi vào ngày đầu tiên nhập viện cả, hơn nữa những cơn ho do chiếc VisiVest gây ra chắc chắn sẽ làm ông lo lắng. Ông vẫn nhắn tin hỏi thăm tôi hằng giờ.

Tôi không muốn làm bố mẹ mình lo lắng, tôi *không thể*.

Tốt nhất là đợi đến sáng hôm sau.

Tôi bừng tỉnh vào sáng ngày hôm sau và quay đầu tìm kiếm thứ đã đánh thức tôi dậy, chỉ để thấy chiếc điện thoại đang rung ầm ĩ dưới sàn sau khi rơi tự do xuống khỏi mặt bàn. Tôi liếc thấy một núi vỏ hộp bánh pudding sôcôla chồng chất choán gần hết cả mặt bàn. Đừng hỏi tại sao điện thoại lại rơi.

Nếu 60% cơ thể người là nước thì khả năng cao 40% còn lại của cơ thể tôi cấu tạo từ bánh pudding.

Tôi rên nhẹ một tiếng khi cúi xuống dưới sàn với lấy chiếc điện thoại, vùng da quanh ống xông bùng lên cảm giác bỏng rát khi bị kéo căng. Tôi nhẹ nhàng chạm vào bên sườn, nhắc áo lên và tháo khuy ở chỗ đó, ngạc nhiên khi thấy vùng da xung quanh còn sưng đỏ hơn so với hôm qua.

Không ổn rồi, thường thì kích ứng da sẽ hết chỉ với một chút ít fucidin^{7*}, nhưng có vẻ lần bơi ngày hôm qua chẳng mang lại chút tác dụng nào cả.

Tôi bóp ra từ tuýp một lượng thuốc còn nhiều hơn lần trước với hy vọng thêm thuốc thì sẽ đỡ nhanh hơn và thêm một dòng “cần theo dõi” vào danh sách công việc cần làm trước khi lướt qua những thông báo mới trên điện thoại. Tôi có một vài tấm ảnh mới từ Mya và Camila, cả hai đều mắt díp vào vì buồn ngủ nhưng dường như vẫn rất vui vẻ khi lên máy bay vào sớm ngày hôm nay. Tôi có tin nhắn từ cả bố và mẹ, hỏi thăm xem tôi ngủ có ngon không, đã quen chưa, và gọi cho hai người khi tôi ngủ dậy.

Tôi đang định trả lời tin nhắn thì điện thoại rung lên, tôi gạt sang phải và thấy một tin nhắn mới đến từ Poe: “Dậy chưa cô gái?”

Tôi nhanh chóng gõ lại một tin nhắn nhanh hỏi xem cậu ấy có muốn hẹn ăn sáng cùng nhau như thường lệ trong vòng hai mươi phút nữa không, trước khi đặt điện thoại xuống và quờ chân xuống giường để với lấy chiếc máy tính.

Chưa đầy một giây sau chiếc điện thoại đã lại rung lên báo tin nhắn mới: “Có chứ!”

Tôi cười, nhấn nút gọi y tá ở cạnh giường, giọng nói nhẹ nhàng của Julie vang lên qua loa. “Buổi sáng tốt lành, Stella! Em ổn chứ?”

“Tuyệt vời luôn ạ. Em ăn sáng bây giờ được không?” Tôi hỏi, trong khi ấn nút bật máy tính.

“Chuyện nhỏ như con thỏ.”

Đồng hồ trên màn hình chỉ 9 giờ và tôi với cái xe đựng thuốc lại gần hơn, trong khi mắt vẫn dán vào đoạn mã lập trình đủ màu sắc tôi mở ra ngày hôm qua. Tôi tự thưởng cho mình một nụ cười khi nhận ra rằng tầm giờ này sáng mai, sau khi bản beta ứng dụng của tôi được xác nhận và chạy được, tôi sẽ nhận được thông báo mới trên điện thoại nhắc nhở uống thuốc đi kèm với lượng thuốc tương ứng với từng loại cần phải uống.

Gần một *năm* hùng hục và cuối cùng mọi thứ sắp thành hình. Một ứng dụng cho mọi loại bệnh mãn tính với thông tin phác đồ, danh mục và liều dùng thuốc tương ứng.

Tôi bỏ mấy viên thuốc vào miệng trong khi ấn vào Skype, lướt qua mục danh bạ xem bố và mẹ có ai đang trực tuyến không. Có một chấm tròn xanh bé xíu bên cạnh tên của bố, và tôi ấn nút gọi, chờ đợi trong khi âm thanh chờ vang lên âm ỉ.

Gương mặt của bố hiện lên màn hình, ông đang đeo dờ cặp kính dày cộp lên đôi mắt đầy mỏi mệt. Tôi nhận ra bố đang mặc đồ ngủ và mái tóc điểm bạc chĩa tùm lum ra mọi hướng, cái gối nhỏ lấp ló phía sau ông. Bố vẫn luôn dậy sớm, ra khỏi giường trước 7 rưỡi sáng bất kể ngày nghỉ hay ngày thường.

Một tấm màn lo lắng dần dần cuốn ghệt trái tim tôi.

“Bố cần cạo râu đi,” tôi nói, nhìn xuống đám râu ria lởm chởm dưới cằm ông. Bố vốn lúc nào cũng chẵn chu, mày râu nhẵn nhụi, chỉ trừ có một mùa đông năm tôi học tiểu học là ông để râu mà thôi.

Ông cười nhẹ, đưa tay xoa xoa cằm. “Còn con thì cần thay phôi.”

Tôi đảo mắt trong khi ông tự cười hề hề với trò đùa của mình. “Hôm qua diễn thế nào ạ?”

Ông nhún vai. “Ờ thì, con biết đấy.”

“Con mừng vì bố bắt đầu biểu diễn trở lại!” Tôi nói một cách hào hứng, cố gắng hết sức để trông lạc quan trước mặt ông. “Cần hộ mới thế nào ạ.”

Ông trưng ra một nụ cười toe toét đến mang tai. “Tuyệt lắm, bố có cả giường lẫn nhà tắm cho riêng mình nhé!” Nụ cười của ông nhạt đi phần nào khi ông nhún vai. “Ngoài ra thì không có gì nhiều, bố chắc là chỗ mẹ con sẽ đẹp hơn, bà ấy lúc nào cũng có thể biến bất kỳ nơi đâu thành tổ ấm.”

“Bố gọi cho mẹ có phải hơn không...”

Ông lắc đầu và ngắt lời tôi. “Bỏ qua vụ này, thật sự thì không sao mà bé cưng. Chỗ này cũng không tệ, bố có con và cây đàn, còn cần gì hơn nữa?”

Lòng tôi quặn thắt, nhưng có tiếng gõ cửa và Julie bước vào, cầm theo một cái khay màu xanh thẫm với đồ ăn bên trên.

Bố nhìn thấy chị ấy và có vẻ tươi tắn hơn một chút. “Julie! Khỏe không người đẹp?”

Julie đặt khay đồ ăn xuống và khoe bụng cho bố xem. Đối với một người trong suốt năm năm qua không ngừng khẳng định không muốn có em bé, chị ấy giờ trông háo hức một cách kỳ cục.

“Khá là bận rộn nhỉ?” Bố tôi cười.

“Con gọi lại sau nhá.” Tôi nói, di chuột ấn vào nút tắt cuộc gọi. “Yêu bố.”

Ông nửa đùa nửa thật đưa tay lên trán chào tôi kiểu quân đội, mùi trứng và thịt xông khói bay lên thơm phức cả phòng, bên cạnh nó là một ly sữa sặc sôcôla cỡ bự.

“Em còn cần gì nữa không, Stell? Bạn ăn cùng chẳng hạn?”

Tôi nhìn cái bụng tròn xoe của chị, lắc lắc đầu trong khi một chút không thoải mái trào lên trong lồng ngực. Tôi yêu Julie, nhưng hiện tại thì không có tâm trạng nào để nói về gia đình nhỏ mới toanh của chị ấy cả, khi gia đình tôi đang tan đàn xẻ nghé. “Poe sắp gọi cho em rồi.”

Đúng lúc ấy, máy tính của tôi *ting* lên một tiếng và ảnh đại diện của Poe nhảy lên với cái nút gọi màu xanh nhấp nháy trên màn hình. Julie xoa xoa bụng, ánh mắt nhìn tôi có chút nào đó xa lạ trước khi miễn cưỡng mím môi nở một nụ cười bối rối. “Được rồi, vậy hai đứa vui vẻ nhé!”

Tôi ấn nút chấp nhận và mặt Poe từ từ hiện lên trên cửa sổ màn hình, với cặp mày đen rậm và đôi mắt nâu quen thuộc. Kể từ lần gặp trước, có vẻ cậu ấy đã cắt tóc rồi, ngắn và gọn gàng

hơn. Cậu ấy cười toe toét và tôi cố gắng cười lại, nhưng rốt cuộc cuối cùng trông lại có chút nhăn nhó khó coi.

Tôi không thể nào đẩy hình ảnh bố ra khỏi đầu được. Buồn tủi và cô đơn, nằm trên giường với gương mặt hằn sâu nét trầm tư và kiệt sức.

Và tôi còn chẳng thể đến thăm ông ấy được.

“Nè! Trông cậu tả tơi quá đấy.” Cậu ấy nói, trong khi đặt ly sữa lắc xuống và liếc sang, “chén nhiều quá giờ say bánh pudding rồi hả?”

Đoạn này tôi đáng ra nên cười, nhưng có vẻ tôi đã xài hết năng lượng giả vờ cho cả ngày rồi, trong khi giờ còn chưa tới 9 rưỡi nữa.

Poe cau mày. “Sao thế? Có chuyện gì? Có phải vụ Cabo không? Cậu biết đấy... bị cháy nắng thực ra cũng không dễ chịu chút nào đâu.”

Tôi xua tay gạt chuyện đó đi và nâng khay lên theo kiểu người mẫu truyền hình để khoe với Poe cái khay đồ ăn không màu xanh: với trứng, thịt xông khói, khoai tây nghiền và sữa lắc - như mọi cuộc hẹn ăn sáng bình thường khác.

Poe nhìn tôi với ánh mắt dò hỏi, ám chỉ tôi sẽ không thể chuẩn êm với kiểu chuyển chủ đề như vậy đâu, nhưng cũng không thể kìm lòng được mà giơ khay lên và cho tôi thấy một bữa ăn tương tự - trừ việc trứng của cậu ấy được trang trí cực kỳ đẹp mắt với hệ tây, mùi tây và... chò đã!

Ô kìa, bánh truffle, bánh TRUFFLE kìa!

“Poe! Cậu lấy được bánh truffle ở chỗ quái nào vậy hả?”

Cậu ấy nhướn mày, cười ẩn ý. “Muốn ăn thì lăn vào bếp nha tình yêu!” Cậu ấy nói trong khi kéo camera cho tôi xem cái xe đựng thuốc đã được sắp xếp lại thành một cái kệ đựng gia vị cực kỳ ngăn nắp, chứa đầy lọ lớn lọ nhỏ thay vì chai thuốc, nằm ngay ngắn bên dưới đồng ảnh chụp vận động viên trượt ván ưa thích của cậu ấy, Paul Rodriguez và toàn bộ đội bóng quốc gia Colombia. Người làm sao của chiêm bao làm vậy, căn phòng đậm chất Poe, đồ ăn, trượt ván và bóng đá cho đến bây giờ là niềm đam mê duy nhất của cậu ấy.

Trên tường phòng cậu ấy gắn đủ số lượng áo thi đấu cho từng bệnh nhân CF của cả cái tầng này trong trường hợp chúng tôi muốn tham gia một trận đấu bóng đá kiểu hơi hợt, ít chạy nhảy, hạn chế vận động và thở hồng hộc cơ.

Khung hình quay lại về hướng cậu ấy và tôi có thể thấy phần ngực của Anthony Bourdain hiện ra phía sau. “Nhưng mà trước tiên phải là món khai vị đã!” Cậu ấy giơ lên một vốc thuốc Creon có tác dụng hỗ trợ cơ thể tiêu hóa đồng đồ sắp sửa nạp vào người.

“Chắc, phần tuyệt vời nhất của mọi bữa ăn, nhỉ!” Tôi nói một cách mỉa mai khi móc ra mớ thuốc đỏ trắng từ cái cốc nhựa bên cạnh khay.

“Vậy giờ thì,” Poe nói, sau khi cậu ấy nuốt viên thuốc cuối cùng. “Vì cậu giỏi giữ bí mật, mình sẽ bật mí thêm vài điều này. Mình đang độc thân, sẵn sàng để...”

“Cậu chia tay với Michael hả?” Tôi hỏi, rồi kêu lên với vẻ nghiêm trọng, “Poe!”

Poe uống một ngụm sữa lắc thật dài. “Này sao không phải là anh ấy chia tay mình?”

“Đoán xem?”

“Thì vậy chứ sao! Ờ, thực ra là quyết định từ hai phía,” cậu ấy nói, cuối cùng chịu thua, thở dài và lắc đầu. “Gì cũng được, là mình chia tay anh ấy, được chưa.”

Tôi cau mày. Hai người họ đã thật hoàn hảo. Michael thích trượt ván và có một cái blog về đồ ăn cực kỳ nổi tiếng mà Poe đã là một fan trung thành từ năm năm trước khi cả hai gặp nhau. Anh ấy khác hoàn toàn với những người Poe đã từng hẹn hò. Và với anh ấy, Poe thật sự đặc biệt. “Cậu thật sự thích anh ấy, Poe. Mình đã tưởng anh ấy là ‘người đàn ông đích thực’ của cậu chứ.”

Nhưng tôi nên biết, Poe thậm chí có thể viết cả một quyển sách về chủ đề “vấn đề nghiêm túc trong yêu đương” ấy chứ. Nhưng mà điều đó chưa bao giờ cản được cậu ấy phiêu lưu thêm một chuyến nhằm tìm kiếm một tình yêu mới cả. Trước Michael đã có một Paul, sau này biết đâu sẽ là David nào đó. Và nói thật lòng thì tôi có chút ghen tị với cậu ấy vì có thể yêu một cách điên cuồng, mãnh liệt, hoang dại và hết mình như vậy.

Tôi chưa từng yêu, chưa bao giờ. Tyler Paul chắc chắn không tính rồi, nhưng ngay cả khi tôi có cơ hội để yêu, hẹn hò là một thứ rủi ro tôi không dám thử. Tôi phải tập trung, tập trung để sống sót. Tôi cần được hiến phổi, giảm bớt nỗi đau của bố mẹ. Đó... gần như là một công việc toàn thời gian chẳng có gì dễ chịu.

“Ờ, anh ta không phải.” Poe nói, cố diễn như thể nó chẳng phải là điều gì to tát cả. “Mặc kệ anh ta đi, nhỉ?”

“Nè, ít nhất thì cậu cũng được làm chuyện đó.” Tôi nói, vừa nhún vai khi đưa miếng trứng vào miệng. Tôi bỗng chốc nhớ lại vẻ cười cợt ra vẻ *tôi biết tổng cậu rồi* của Will vào ngày hôm qua khi tôi nói tôi đã từng... ờm, quan hệ. Tên khốn.

Poe phì cười trong khi chưa kịp nuốt ngụm sữa lắc, cậu ấy phun ra và bắt đầu ho. Máy đo bên cạnh cậu ấy bắt đầu kêu bíp bíp liên tục ở bên kia máy tính khi cậu ấy chơi với cổ thỏ.

Ôi Chúa ơi. Không, không, không. Tôi bật dậy. “Poe!”

Tôi đẩy cái máy tính sang bên và lao ra ngoài hành lang đúng lúc chuông báo động ở quây y tá vang lên, nỗi sợ hãi lan vào từng góc ngách, từng tế bào trong cơ thể tôi. Có tiếng ai đó hét lên “Phòng 310! Nồng độ ôxy trong máu đang tụt quá nhanh. Cậu bé ngừng hô hấp rồi!”

Ngưng hô hấp. Cậu ấy không thở được, không thở được. “Cậu ấy bị ngạt thở, Poe bị ngạt thở!” Tôi hét lên, nước mắt trào ra khi lao như bay xuống hành lang theo Julie, kéo khẩu trang lên che

mặt. Chị ấy ủa qua cánh cửa trước mặt tôi và lao tới kiểm tra chiếc máy đo đang không ngừng kêu. Tôi sợ. Sợ phải nhìn Poe đau đớn. Sợ phải nhìn cậu ấy...

Khỏe.

Poe vẫn khỏe re, ngồi trên ghế như chả có chuyện gì xảy ra cả. Cảm giác thật nhẹ nhõm, không biết từ lúc nào lưng áo tôi đã thấm ướt mồ hôi lạnh. Cậu ấy nhìn từ tôi sang Julie, trưng ra vẻ mặt cừ non vô tội khi giờ cảm biến ngón tay lên. “Em xin lỗi, nó bị tuột ra, em quên mất không dán cố định lại sau khi tắm.”

Tôi nhẹ nhàng thở ra, chợt nhận ra rằng mình đã nín thở từ nãy đến giờ - điều cực kỳ khó với một đứa có hai lá phổi hoạt động cầm chừng như nhà máy lúc đình công.

Julie đứng dựa vào tường, gương mặt còn lộ rõ vẻ hoảng hốt của cơn sốc vừa qua. “Poe, trời ạ, khi mức ôxy của em tụt xuống như vậy...” Chị ấy lắc đầu. “Thôi cứ đeo nó lại đi.”

“Em không cần nó nữa, Jules.” Cậu ấy nói, ngược mắt lên nhìn chị. “Để em tháo nó ra đi.”

“Tuyệt đối không được! Chúc năng phổi của em giờ tệ lắm. Chị cần phải theo dõi chỉ số của em nên cứ đeo cái máy chết tiệt đó vào.” Chị hít một hơi dài, giờ ra một miếng băng keo y tế để Poe dán lại cái cảm biến. “Làm ơn.”

Cậu ấy thở dài thườn thượt nhưng cũng nới lại cảm biến ngón tay tới cái cảm biến đo nồng độ ôxy trong máu trên cổ tay.

Tôi gật đầu, cuối cùng lấy lại hơi. “Mình đồng ý, Poe, đeo nó đi.”

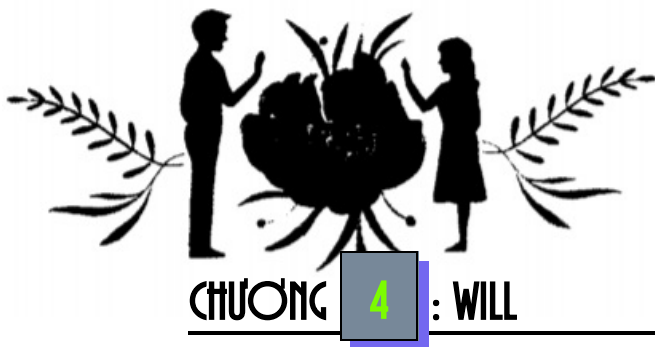
Cậu ấy lườm tôi khi đeo máy và quần băng keo vào ngón giữa, giơ lên trước mặt tôi và cười.

Tôi đảo mắt, liếc xuôi xuống hành lang tới phòng của *tên khốn* - 315. Cánh cửa vẫn đóng chặt dù sau chuyện âm ỉ vừa rồi, có ánh sáng chiếu ra từ khe cửa. Nè, anh ta còn chả thèm thò mặt ra xem mọi người có ổn không. Đây gần như là lệnh triệu tập của tầng điều trị CF khi tất cả mọi người sẽ mở cửa kiểm tra tình hình. Tôi bối rối đưa tay chải lại tóc, nhìn lại Poe và thấy cậu ấy nhướng mày.

“Gì thế, cậu tính tỏ ra xinh đẹp cho anh nào coi hả?”

“Không, hâm à.” Tôi lườm cậu ấy và Julie khi cả hai nhìn tôi với ánh mắt *bồ đang giấu cái gì đó?* Tôi chỉ vào cái khay, “cậu sắp sửa lãng phí chỗ bánh truffle ngon lành trên một mớ trứng nguội ngắt đó.” Tôi nói trong khi vội vã chạy về phòng để hoàn thành nốt cuộc hẹn ăn sáng. Cách càng xa phòng 315 càng tốt.

^{7*} Một loại kháng sinh hoạt động bằng cách tiêu diệt các loại vi khuẩn gây nên nhiễm trùng. Fucidin được sử dụng để điều trị các tình trạng viêm da.



Tôi đưa tay dụi dụi đôi mắt đang chực díp lại, ấn vào một video khác, cái khay đựng trứng và thịt xông khói ăn dở nguội ngắt nằm lẻ loi trên mặt bàn bên cạnh. Tôi đã thức cả đêm xem các video của Stella, hết cái này tới cái khác. Kiểu như khung giờ chiếu phim đặc biệt của cô ấy vậy, kể cả khi nội dung chỉ xoay quanh căn bệnh u xơ nang phổi chán ngắt.

Nhìn lướt theo ô danh sách bên cạnh, tôi ấn vào video tiếp theo.

Cái này được quay từ năm ngoái, điều kiện ánh sáng thì tệ, tối đến mức không thể nào tối hơn được chỉ trừ chút ánh sáng phát ra từ đèn flash điện thoại. Trông giống một sự kiện gây quỹ, tổ chức ở một quán bar xập xệ. Có một cái banner treo ngang sân khấu đề chữ: “Cứu lấy hành tinh này - ủng hộ ngày trái đất.”

Ổng kính hướng về một người đàn ông đang chơi cây guitar thùng, ngồi trên chiếc ghế đẩu đệm cho người hát là một cô gái tóc nâu và xoăn. Tôi nhận ra cả hai người họ nhờ mớ video mà tôi đã xem.

Là bố và chị của cô ấy - Abby.

Ông kính sau đó quay về hướng Stella, đang cười rất tươi, hàm răng trắng và đều y như những gì tôi đã tưởng tượng. Cô ấy còn trang điểm nữa, và vẻ ngoài ấy làm tôi cực kỳ ngạc nhiên. Nhưng không phải do lớp trang điểm mà là ở thần thái ấy. Cô ấy vui vẻ hơn, bình tĩnh hơn, không giống như con người mà tôi đã gặp.

Ngay cả ông thở ôxy cũng trở nên đẹp mắt với nụ cười tươi tắn như vậy.

“Bố và Abby! Cướp hết ánh đèn sân khấu! Nếu tôi mà chết trước tuổi hai mươi mốt, ít nhất tôi cũng từng được đi bar.”

Cô ấy lại dời ống kính sang một người phụ nữ với mái tóc nâu dài tương tự nhưng có chút đứng tuổi hơn trong bộ váy dài màu đỏ. Là mẹ cô ấy. “Mẹ ơi, chào mọi người đi nào.”

Người phụ nữ vẫy tay, nở một nụ cười thật tươi.

Có cô phục vụ bàn lướt qua và Stella vẫy tay: “A, vừa đúng lúc, cho mình một ly Bourbon với.”

“Không nhé!” Tôi nghe tiếng bà mẹ hô lên.

“À, có cố gắng...” Tôi bật cười, ánh đèn chiếu xuống rọi sáng gương mặt họ.

Bài hát kết thúc và Stella vỗ tay cuồng nhiệt, kiểu như fan cuồng ấy, rồi dời ống kính tới cô chị đang mỉm cười nhìn cô ấy trên sân khấu.

“À thì, Stella, cô em gái bé bỏng của tôi cũng có mặt ở đây, tối nay.” Cô ấy nói và chỉ về phía Stella. “Như thể cuộc chiến giành sự sống của con bé chưa đủ khốc liệt, giờ con bé sẽ cứu cả thế giới luôn! Lên đây, cho mọi người thấy khả năng của em nào, Stella!”

Giọng Stella vang lên qua loa, đầy vẻ choáng ngợp và bối rối. “Mọi người gài con đây à?”

Ổng kính lại hướng về mẹ cô ấy với gương mặt tươi cười. *Yep, cậu đúng là bị gài đó - tôi nghĩ.*

“Lên đi bé con, cứ để mẹ quay.” Mẹ cô ấy nói, và mọi thứ mờ tịt đi khi Stella chuyển máy sang cho mẹ.

Tất cả mọi người đều hoan hô khi cô ấy lôi cái máy tạo ôxy lên sân khấu. Abby chạy lại giúp kéo cái máy lên qua mấy bậc thang và đẩy Stella lên chỗ ánh đèn. Stella đứng đó, hồi hộp chỉnh qua chỉnh lại cái ống thở khi bố cô ấy chuyển micro sang, trước khi quay sang đám đông và lí nhí, “À, ừm, đây là lần đầu tiên của mình. Trước mặt đám đông nữa. Nên là... đừng cười nhé!”

Và đương nhiên tất cả mọi người đều cười, kể cả Stella, dù tiếng cười của cô ấy đầy vẻ lo lắng.

Cô ấy quay đầu nhìn chị mình cầu cứu. Abby loáng thoáng nói gì đó mà cái micro cũng khó khăn lắm mới bắt được.

Bushel and a peck^{8}.*

Hả, đó có nghĩa gì vậy?

Nhưng dù sao nó cũng có tác dụng, và vẻ hồi hộp bỗng chốc tan khỏi gương mặt Stella một cách thần kỳ.

Bố cô ấy bắt đầu dạo nhạc và tôi ngân nga theo giai điệu trước cả khi nhận ra họ chuẩn bị hát bài nào. Khán giả cũng lắc lư theo, sang trái rồi sang phải và bàn chân giẫm theo nhịp điệu.

“Now I’ve heard that there was a secret chord

That David played, and pleased the Lord,

But you don’t really care for music, do you?”^{9}*

“Tôi đã từng nghe về bản hòa âm không ai hay,

Mà chàng David đã chơi, và Chúa cũng phải lay động,

Nhưng em đâu có thực sự quan tâm đến âm nhạc, phải không em?”

Wow. Cả hai hát đều hay cả.

Cô chị thì bùng cháy với chất giọng khỏe và máu lửa, trong khi Stella thì nhẹ nhàng, êm ái và ngọt ngào.

Tôi ấn nút tạm dừng khi ống kính đến gần gương mặt Stella, từng đường nét của cô ấy trở nên sống động dưới ánh đèn sân khấu. Khi ở đó, trên sân khấu, bên chị và bố, tôi nhìn thấy một Stella vô lo vô nghĩ. Một nụ cười với rất nhiều *hạnh phúc*. Điều gì

đã khiến cô ấy của ngày hôm qua... cái kinh đến như vậy, tôi tự hỏi.

Tôi vuốt tóc, nghĩ đến mái tóc dài của cô ấy, xương quai xanh của cô ấy, đôi mắt nâu sáng lên mỗi khi cô ấy cười. Adrenaline làm cho gương mặt cô ấy thêm chút màu sắc tươi tắn, một chút màu hồng trên gò má.

Thật lòng mà nói, cô ấy rất xinh.

Cực kỳ xinh là đằng khác.

Tôi nhìn ra hướng khác - chờ đã. Không thể nào. Tôi kéo trở chuột qua con số hiển thị.

“Hơn một trăm nghìn lượt xem? Đùa hả trời?”

Thật không thể tin nổi!

Chưa đầy một tiếng sau, giấc ngủ sau khi làm cú đêm của tôi bị gián đoạn bởi tiếng còi báo động inh ỏi dưới hành lang và sau đó là bác sĩ Hamid. Chán ngắt, tôi ngáp dài trong khi nhìn trần trời ra cái sân trống trơn, cơn gió lạnh và dự báo sẽ có tuyết rơi đã xua hết mọi người vào bên trong tòa nhà rồi.

Tuyết. Ít nhất còn có cái gì đó đáng để trông mong.

Tôi ngả đầu lên tấm kính cửa sổ lạnh ngắt, có chút háo hức nghĩ đến viễn cảnh cả thế giới bên ngoài phủ trong tuyết trắng. Tôi chưa từng chạm vào tuyết kể từ lần đầu tiên mẹ gửi tôi tới bệnh viện tuyến đầu để làm chuột bạch thử thuốc chống B.

cepacia. Ở tận Thụy Điển và nghe đâu họ đã hoàn thiện loại thuốc đó trong cả nửa thập kỷ rồi. Nhưng rõ ràng thuốc chưa được “hoàn thiện” như họ nghĩ, bởi vì tôi đến và đi trong vện vện có hai tuần.

Đến giờ phút này, tôi chẳng còn nhớ được gì nhiều về lần đó cả. Tất cả những gì tôi có thể nhớ được từ hầu hết những chuyến *ngủ dưỡng* ở bệnh viện này là màu trắng. Ga giường trắng, tường trắng, những bóng áo bờ lu trắng lướt qua vội vã. Nhưng có những màu trắng tuyệt vời hơn, những màu trắng giống vậy, nhưng đẹp dễ và sinh động hơn - màu sắc của từng đồng, từng đồng tuyết rơi xuống trong suốt thời gian tôi ở đó. Thú thật. Tôi đã mơ ước về những chuyến trượt tuyết trên dãy Anpơ, mặc kệ cái chức năng phổi này tồi tệ đến thế nào. Nhưng thứ tuyết duy nhất tôi có thể chạm tới là tuyết đọng trên nóc chiếc xe Mercedes đi thuê của mẹ.

“Will,” giọng mẹ tôi vang lên nghiêm nghị, lạnh lùng cắt đứt chút mộng mơ của tôi về thứ bột trắng sắp phủ xuống thế gian. “Con có nghe không đấy?”

Đùa hả trời?

Tôi quay đầu lại và nhìn mẹ với bác sĩ Hamid, gật gù như con búp bê trên ô tô dù thực ra tôi chẳng nghe lọt được chữ nào suốt từ nãy tới giờ. Họ đang xem kết quả xét nghiệm của tôi sau đợt trị liệu đầu tiên từ vài hôm trước, và đương nhiên, như mọi khi, chẳng có cái quái gì thay đổi cả.

“Chúng ta cần phải kiên nhẫn.” Bác sĩ Hamid nói. “Giai đoạn đầu tiên thử nghiệm trên người chỉ vừa mới được bắt đầu mười tám tháng trước.” Tôi liếc sang phía mẹ, nhìn thấy mẹ gật đầu hào hứng, kiểu đầu Bob với mái tóc vàng hoe nảy lên nảy xuống theo nhịp lời bác sĩ.

Tôi không biết mẹ đã nhờ vả bao nhiêu mối quan hệ, bao nhiêu tiền bà đã ném qua cửa sổ để nhét tôi vào chôn này.

“Chúng tôi đang theo dõi một cách sát sao. Nhưng cũng cần sự giúp đỡ từ Will nữa. Cậu bé cần hạn chế những biến số có thể xảy ra đến mức thấp nhất.”

Cô ấy nhìn sang tôi, gương mặt rõ là nghiêm trọng. “Will, rủi ro bị nhiễm trùng chéo lúc này cao hơn bao giờ hết, nên...”

Tôi ngắt lời. “Đừng ho vào mặt bệnh nhân khác. Cháu biết rồi.”

Cặp lông mày đen sì của cô ấy nhíu chặt lại. “Đừng lại đủ gần đến mức có thể chạm vào nhau nữa, vì sự an toàn của họ, và của cháu.”

Tôi giơ tay lên đầu hàng, nhắc lại câu nói đã gần như trở thành khẩu hiệu “luôn cách nhau sáu bước”.

Mẹ gật đầu, “Đúng rồi đấy.”

“Những gì trong cơ thể con là khuẩn B. cepacia, và nó làm cho cuộc nói chuyện này trở nên vô nghĩa và ngớ ngẩn.” Thật sự, điều đó sẽ còn lâu mới thay đổi được.

“Không có gì là không thể cả!” Bác sĩ Hamid nói với giọng tràn đầy nhiệt huyết và mẹ tôi gật đầu như gà mổ thóc, “Mẹ tin tưởng và con cũng nên thế, hiểu không?”

Tôi cố nở một nụ cười và giơ ngón cái lên, trước khi xoay ngược chỉ xuống đất và để nụ cười giả tạo đó trượt khỏi mặt mình. Vớ vẫn hết sức.

Bác sĩ Hamid hắng giọng, nhìn sang mẹ tôi. “Ừm, vậy tôi để hai mẹ con lại với nhau nhé.”

“Cảm ơn cô, bác sĩ Hamid.” Mẹ tôi nói, nhiệt tình bắt tay cô ấy như thể bà vừa ký được hợp đồng của lão khách hàng quái thai nhất quả đất này vậy.

Bác sĩ Hamid quay lại cười một lần cuối cùng trước khi rời khỏi phòng. Mẹ tôi ngay lập tức quay lại, đôi mắt xanh nhìn xoáy vào tôi, giọng hậm hực nặng nề, “Mẹ phải tốn rất nhiều công sức để đưa con vào chương trình này đấy Will.”

Nếu như “nỗ lực” ở đây có nghĩa là ký lên tờ séc ghi số tiền đủ để cho cả một làng trẻ em nghèo đi học thì chắc chắn là mẹ đã đặt rất nhiều *nỗ lực* vào đây chỉ để tôi trở thành một con chuột bạch thí nghiệm.

“Vậy mẹ muốn gì nữa đây? Một lời cảm ơn, vì lại một lần nữa nhét con vào một cái bệnh viện khác, lãng phí thêm chút thời gian ít ỏi mà con có?” Tôi đứng lên, đi tới trước mặt bà. “Tuần sau, chỉ tuần sau thôi, con sẽ lên mười tám, trưởng thành về

mặt pháp lý. Và mẹ sẽ không thể kiểm soát đời con thêm một giây phút nào nữa.”

Trong một giây phút, tôi thấy bà chùn lại, sau đó nheo mắt nhìn tôi. Mẹ với lấy cái áo khoác hiệu Prada mới cóng trên chiếc ghế cạnh cửa, trùm nó lên và liếc nhìn tôi. “Mẹ sẽ gấp lại con vào thứ Bảy.”

Tôi đứng tựa vào cửa, nhìn bóng lưng bà đi, guốc cao gót gỗ lộp cộp xuống sàn. Mẹ đứng lại ở quầy trực y tá, nơi Barb đang đứng lật lật giở giở một mớ tài liệu.

“Barb phải không? Làm ơn ghi lại số của tôi”, tôi nghe thấy tiếng mẹ nói trong lúc bà mở túi, lấy ra chiếc ví. “Nếu như Cevaflomalin không có tác dụng, Will sẽ... hơi khó hợp tác đấy.”

Trong khi Barb lặng thinh, bà lôi ra tấm danh thiếp từ trong ví. “Thằng bé đã thất vọng nhiều lần rồi, và nó nghĩ lần này cũng không ngoại lệ. Nếu nó không nghe lời, hãy gọi cho tôi, nhé?”

Bà đặt cái danh thiếp lên trên mặt quầy trước khi quăng lên đó một tờ 100 đô như thể đây là một nhà hàng sang chảnh nào đó mà tôi là một cái bàn ăn lộn xộn cần dọn dẹp vậy. *Hoàn toàn cạ lời luôn.*

Barb nhìn chăm chăm vào tờ tiền, nhướn mày nhìn mẹ tôi.

“Điều đó thật là, thô lỗ. Tôi xin lỗi, tôi đã nhiều lần tới...”

Giọng bà nhỏ dần và tôi thấy Barb vợ lấy tấm danh thiếp và tờ tiền khỏi quầy, nhìn mẹ tôi bằng ánh mắt quyết liệt y như lúc chị bắt tôi uống thuốc. “Đừng lo lắng, cậu ấy sẽ được chăm sóc cẩn thận.” Chị ấn tờ 100 đô vào lại tay mẹ tôi, nhét tấm danh thiếp vào túi áo, nhìn qua vai bà để bắt lấy cái nhìn của tôi.

Tôi vội cúi xuống trốn về phòng, đóng chặt cửa sau lưng và rút cổ xuống cổ áo sơ mi dựng thẳng. Tôi bước đến bên cửa sổ, rồi lại bước về giường, rồi lại bước đến cửa sổ, mở toang rèm cửa khi bốn bức tường trở nên quá mức bí bách và ngột ngạt.

Tôi cần ra ngoài, tôi cần hít thở, hít thở không khí thật sự chứ không phải cái thứ nồng nặc mùi sát trùng này.

Tôi mở tủ quần áo, vợ lấy cái hoodie gần nhất, mặc vào và ngó ra chỗ quầy trực y tá để xem có ai không.

Barb và mẹ đã đi, nhưng Julie đang nghe điện thoại sau quầy - vật cản duy nhất giữa tôi và cánh cửa thoát hiểm dẫn đến cầu thang lên tầng thượng.

Tôi nhẹ nhàng đóng cửa, rón rén bước xuống cầu thang, cố gắng cúi thấp hơn mặt quầy, nhưng mà một anh chàng cao mét tám cố gắng cúi thấp để lén ra ngoài thì không khác gì bịt tai trộm chuông cả, Julie ngẩng đầu lên nhìn tôi và tôi ngay lập tức ép sát vào tường giả vờ như đang ngụy trang bản thân. Mắt chị nheo lại nhìn tôi khi kéo ống nói điện thoại ra xa khỏi miệng. “Em nghĩ mình đang trốn đi đâu thế hả?”

Tôi giờ hai ngón tay lên ra dấu đi bộ.

Chị ấy lắc đầu, biết rằng tôi đang bị cấm túc tại phạm vi tầng điều trị này kể từ khi tôi ngủ gật cạnh cái máy bán hàng tự động ở tòa nhà bên cạnh và làm cả bệnh viện cuống cuống đi tìm hồi tuần trước. Tôi chắp hai tay lại, làm động tác cầu xin hy vọng chị sẽ ngửi thấy mùi tuyệt vọng đang bốc ra từ tâm hồn tôi và đổi ý.

Ban đầu thì chẳng có gì cả. Mặt chị ấy vẫn nghiêm khắc, cái nhìn vẫn chăm chú. Rồi cuối cùng cũng đảo mắt, quăng cho tôi cái khẩu trang trước khi vẫy tay thả tôi về với tự do.

Cảm ơn thánh thần. Tôi cần trốn ra khỏi cái địa ngục màu trắng này hơn mọi thứ trên đời.

Tôi nháy mắt với chị ấy. Ít nhất thì chị ấy còn có chút “lương tâm”.

Tôi rời khỏi khu CF, đẩy cánh cửa nặng trĩu ra cầu thang và nhảy hai bậc một trên mặt bê tông dù cho hai lá phổi đau như phải bỏng khi mới chỉ leo được một tầng. Mặc kệ cơn ho, tôi túm lấy lan can kim loại để kéo mình lên, qua tầng thứ tư, thứ năm, rồi thứ sáu và cuối cùng là cánh cửa to đùng với một tờ cảnh báo dán bên trên. “Cửa thoát hiểm khẩn cấp. Báo động sẽ kêu khi cửa mở.”

Tôi rút ví ra khỏi túi quần sau, lấy ra một tờ đô la gấp chặt thành cục tôi luôn giữ để phòng những lúc như thế này. Tôi với lên và nhét cục tiền đó vào công tắc báo động trên khung cửa để nó không đổ chuông, sau đó mở hé cửa và lén ra ngoài sân thượng.

Sau đó tôi cúi xuống đặt ví chèn vào giữa cửa và bức tường để nó không đóng lại khi tôi đang ở ngoài, bài học xương máu học được từ kỷ niệm không mấy vui vẻ lần trước.

Mẹ tôi chắc sẽ lên cơn đau tim mất khi nhìn thấy tôi lấy cái ví Louis Vuitton mẹ tặng mấy tháng trước ra làm cái chặn cửa, nhưng mà ai lại đi tặng cái ví hàng hiệu cho một đứa chẳng bao giờ có thể đi đâu ngoài căng tin bệnh viện chứ.

Ít ra thì được làm cái chặn cửa còn có chút cống hiến cho cuộc đời.

Tôi đứng dậy, hít một hơi thật sâu và ho sù sụ ngay khi luồng khí lạnh căm của mùa đông tràn qua buồng phổi. Cảm giác thật tuyệt khi được ở bên ngoài, thay vì bị giam trong bốn bức tường trắng toát.

Tôi vươn người, nhìn lên bầu trời tái nhợt, những bông tuyết được dự báo trước cuối cùng cũng nhẹ nhàng trôi theo gió đáp xuống gò má và tóc tôi. Tôi từ từ bước ra bờ tường và ngồi xuống mặt đá lạnh băng, bàn chân đung đưa trong không trung. Tôi thở ra một hơi dài khoan khoái, cảm giác như mình đã phải nhịn thở từ hai tuần trước kể từ lúc đến đây rồi.

Từ đây nhìn xuống, mọi thứ đều thật xinh đẹp.

Bất kể đến bệnh viện nào đi nữa, tôi luôn tìm được đường lên sân thượng.

Tôi đã từng thấy điệu hành ở Brazil, người ta nhìn như những con kiến sắc sảo đủ màu khi nhảy múa qua từng con phố

một cách hoang dại và tự do. Tôi đã thấy nước Pháp say ngủ, nhìn tháp Eiffel tỏa sáng lung linh ở phía xa, nhìn những căn hộ lần lượt tắt đèn và vầng trăng lưỡi nhác leo lên nền trời đêm. Tôi đã từng thấy những bãi biển ở California, nhìn mặt nước trải dài hàng dặm ngút ngàn tầm mắt, nhìn người người đắm mình trong từng cơn sóng mỗi sớm mai.

Mỗi nơi tôi qua đều đặc biệt, mỗi nơi đều là độc nhất vô nhị, chỉ có bệnh viện nơi tôi đứng ngắm nhìn nó từ bên rìa cuộc sống là giống nhau.

Nơi này chẳng phải chốn phồn hoa, nhưng nó có cảm giác như khu lán giềng thân thuộc. Đáng lẽ ra nó phải làm tôi cảm thấy thoải mái hơn, nhưng thay vì thế nó càng khiến lòng tôi nặng trĩu. Có lẽ bởi vì lần đầu tiên trong suốt tám tháng qua, tôi chỉ cách nhà mình có vài giờ lái xe thôi. *Nhà*. Nơi có Hope và Jason. Nơi có đám bạn cùng lớp đang vui đầu vào ôn thi cuối kỳ, mong đỗ vào mấy trường топ đầu Ivy League mà bố mẹ tụi nó mong muốn. Nơi phòng ngủ của tôi, cuộc sống thật sự của tôi, giờ nằm ở đó, trống rỗng và vô nghĩa.

Tôi nhìn đèn pha ô tô lướt qua con đường bên bệnh viện, ánh đèn trang trí dịp Noel lấp lánh phía xa, tiếng đám trẻ cười đùa vọng lại khi chơi trượt băng trên cái ao nhỏ đóng băng trong cái công viên cũng chẳng to hơn là mấy.

Chỉ đơn giản vậy thôi. Một chút tự do khiến người ta bồn chồn, bứt rứt.

Tôi nhớ hồi tôi và Jason cũng giống như những đứa trẻ kia, nhớ lúc cùng nhau trượt quanh cái ao đóng băng ở cuối phố nhà nó, cơn lạnh len lõi sâu đến tận xương khi chúng tôi chơi đùa. Cả hai sẽ ở ngoài đó hàng giờ, thi nhau xem đứa nào có thể trượt xa hơn trước khi ngã dập mông, vo tuyết lại thành viên và ném vào nhau hay nằm xuống làm thiên thần tuyết.

Chúng tôi tận dụng đến từng tích tắc cho đến khi mẹ tôi xuất hiện và kéo tôi vào lại trong nhà.

Ánh đèn chiếu xuống sân, tôi liếc xuống và nhìn thấy một cô gái ngồi trong phòng ở tầng ba, gõ gõ gì đó trên máy tính, trên tai là cái tai nghe to bự trong khi cô ấy tập trung vào cái gì đó trên màn hình.

Từ từ đã.

Là Stella.

Cơn gió lạnh nghịch ngợm làm tóc tôi rối tung, tôi trèm mũ lên, chăm chú nhìn gương mặt cô ấy.

Rốt cuộc cô ấy đang làm gì vậy nhỉ? Ngồi tự kỷ trong phòng vào cuối tuần sao.

Cô ấy thật sự khác biệt quá nhiều so với những đoạn video tôi đã xem. Tôi tự hỏi điều gì đã thay đổi trong cô gái ấy. Có phải là do tất cả những thứ này không? Những thứ chết tiệt diễn ra trong bệnh viện khiến lòng ta mỗi mết?

Thuốc thang rồi điều trị rồi những bức tường trắng toát cầm tù con người ta và làm ta chết ngạt từ từ từng chút, từng chút một, ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác.

Tôi đứng lên, vắt vẻo trên bờ tường và nhìn xuống sân từ độ cao bảy tầng lầu, trong thoáng chốc tưởng tượng ra cảm giác rơi tự do, không trọng lượng, cảm giác trút bỏ mọi gánh nặng nếu tôi nhảy xuống. Tôi thấy Stella nhìn lên qua tấm kính và ánh mắt chúng tôi chạm nhau ngay khi một cơn gió tấp vào mặt làm tôi sặc. Tôi cố gắng hít thở, nhưng hai lá phổi vô dụng hầu như chẳng hít được chút ôxy nào cả.

Tôi há miệng đớp lấy không khí và bắt đầu ho. Ho kịch liệt.

Lồng ngực tôi như gào thét khi mỗi tiếng ho kéo không khí ra khỏi phổi tôi, nước mắt tôi bắt đầu trào ra.

Cuối cùng, tôi cũng dần kìm lại được nhưng...

Đầu tôi nhẹ bẫng, mắt bắt đầu mờ đi và tối đen.

Tôi lão đảo, hết hồn, lắc lắc đầu cố gắng tập trung nhìn về hướng cánh cửa màu đỏ, hay mặt đất, hay *bất cứ thứ gì*. Tôi nhìn chăm chăm vào bàn tay mình, tập trung để xua đi cơn hoa mắt, cả thế giới dần dần trở nên rõ ràng, và tôi nhận ra rằng chỉ chưa tới một inch nữa thôi là tôi sẽ thật sự rơi xuống dưới.

^{8*} *Tên ca khúc nổi tiếng của Frank Loesser ra mắt năm 1950.*

^{9*} *Lời ca khúc Hallelujah của Frank Loesser:*



CHƯƠNG 5: STELLA

Tôi mở toang cánh cửa dẫn ra cầu thang, tranh thủ cài cúc áo khoác. Tiếng tim đập thành thịch vang lên rõ ràng trong tai, át cả tiếng bước chân đang chạy trên bậc cầu thang lên sân thượng.

Anh ta điên rồi.

Trong đầu cứ tái hiện lại cảnh tượng anh ta đứng ở đó, bên rìa bờ tường sân thượng, sắp sửa rơi xuống độ cao bảy tầng lầu tới với tử thần, nỗi sợ hãi khắc sâu trên gương mặt, chẳng còn chút nào vẻ tự tin bất cần thường ngày.

Chớp mắt tôi đã chạy qua tầng năm, dừng lại một chút để lấy hơi, bàn tay nhớp nháp mồ hôi tóm lấy lan can lạnh băng. Tôi ngẩng đầu lên nhìn theo cầu thang tới tận tầng trên cùng, đầu óc bắt đầu quay mòng mòng. Tôi còn chả kịp lấy theo bình ôxy cầm tay nữa. Chỉ hai tầng nữa thôi. Hai tầng nữa thôi. Tôi giục mình trèo tiếp. Tôi phải leo lên, tôi ra lệnh cho đôi chân của mình phải bước: *phải, rồi trái, rồi phải, rồi trái, phải, trái...*

Cuối cùng, cánh cửa dẫn ra sân thượng cũng hiện ra trước mắt, mở ra một khe hở ngay dưới cái chuông báo động đang *săn sàng* đổ chuông.

Tôi ngẩn ngừ, hết nhìn cái chuông báo động lại nhìn cánh cửa. Nhưng tại sao nó không đổ chuông khi Will mở cửa? Nó hỏng rồi sao?

Và rồi tôi nhìn thấy nó. Một tờ đô la gấp thành cục đang chèn lên công tắc, ngăn cái chuông báo động réo ầm ĩ thông báo cho tất cả mọi người trong bệnh viện này biết rằng có một tên thần kinh bị u xơ nang phổi và có khuynh hướng tự ngược đãi đang vất vẻo trên rìa sân thượng.

Tôi lắc đầu. Anh ta điên thì điên thật, nhưng cũng thông minh ra trò đấy.

Cánh cửa hé mở nhờ một chiếc ví chèn vào, tôi lách qua nhanh nhất có thể, chắc chắn mình không làm tờ tiền đang chèn lên công tắc báo động lỏng ra. Tôi chết đứng, hít một hơi thật sâu - hơi thở tử tế đầu tiên sau 48 bậc thang. Nhìn sang bên kia sân thượng, tôi thở phào khi thấy anh ta đã bước một khoảng cách an toàn khỏi mép tường và vẫn còn sống nhăn chứ chưa rơi xuống dưới. Anh ta quay lại và nhìn tôi thở hồng hộc với vẻ ngạc nhiên lộ rõ trên gương mặt. Tôi quàng lại chiếc khăn màu đỏ chật hơn một chút cho cái lạnh bớt làm gương mặt và cổ tôi nhức nhối, ngó qua lần nữa cho chắc rằng cái ví vẫn đang làm đúng nhiệm vụ giữ cửa của nó trước khi lao ào ào ra chỗ anh ta.

“Anh muốn chết lắm hả?” Tôi hét lên, dừng lại ở khoảng cách hơn bảy bước an toàn. Anh ta có thể muốn chết nhưng tôi chắc chắn là chưa.

Gò má và mũi anh ta đỏ ửng vì lạnh, trên mái tóc đen lượn sóng và trên chóp mũ chiếc áo màu đỏ boóc đô vẫn còn vương lại một lớp tuyết mỏng. Phải nói là anh ta mang một vẻ ngoài rất ổn làm người ta suýt chút nữa thì tha thứ cho bộ óc ngu xuẩn chuyên làm ra những hành động như vừa rồi.

Thế nhưng có những người đẹp tốt nhất là đừng nên lên tiếng.

Anh ta nhún vai tỏ vẻ bình thường, bước từ bờ tường xuống nền sân thượng. “Phối tôi hết cách rồi, cho nên tôi nghĩ mình sẽ cố gắng tận hưởng cảnh đẹp khi còn có thể.”

Lãng mạn quá nhỉ.

Thế quái nào tôi lại hy vọng một điều gì đó khác từ anh ta chứ?

Tôi nhìn ra phía sau anh ta để nhìn thấy ánh đèn thành thị lấp lánh xa tít tắp, ánh đèn trang trí Noel phủ trên từng ngọn cây, còn lung linh hơn nữa so với trong ký ức của tôi, giờ đây chúng làm công viên bên dưới trở nên sống động. Đèn giăng từ cây này sang cây khác, tạo thành một lối đi diệu kỳ cho người ta tản bộ bên dưới, ngẩng lên ngắm nhìn và trầm trồ trong kinh ngạc.

Trong suốt những tháng năm ở đây, tôi chưa bao giờ đặt chân lên sân thượng cả. Tôi rùng mình, kéo hai vạt áo lại với nhau chặt hơn nữa, vòng tay ôm lấy chính mình khi quay lại nhìn anh ta.

“Đẹp đến mấy thì cũng không đến mức làm người ta chịu rủi ro rớt xuống bảy tầng lầu chứ?” Tôi hỏi, đồng thời cũng thắc mắc không biết anh ta bị thể loại vong gì nhập mà lại leo lên sân thượng hóng gió vào đúng cái tầm lạnh nhất của mùa đông cơ chứ.

Đôi mắt màu đại dương ấy sáng lên, sáng tới mức làm tim tôi loạn nhịp. “Cậu đã bao giờ nhìn Paris từ sân thượng chưa Stella? Hay nhìn Rome? Hay thậm chí là nhìn từ đây? Nó khiến cho mấy trò hề trị liệu này trở nên nhỏ bé.”

“Trò hề?” Tôi hỏi, bước lên hai bước. Cách nhau sáu bước. Giới hạn an toàn. “Cái trò hề đấy giúp chúng ta còn sống đến giờ đấy.”

Anh ta khịt mũi, đảo mắt khinh thường. “Cái trò hề đấy chính là thứ ngăn cản chúng ta xuống dưới kia và thực sự được sống.”

Tôi bắt đầu sôi máu. “Anh có biết mình may mắn thế nào khi được tham gia vào thử nghiệm này hay không? Nhưng anh coi nó như một trò đùa. Đồ con nhà giàu hư hỏng.”

“Từ từ đã, sao cậu biết về việc thử nghiệm? Cậu đã tìm hiểu về tôi hả?”

Tôi lờ câu hỏi đó đi. “Nếu anh không quan tâm, vậy đi đi, cút đi. Để dành chỗ cho người khác đi. Cho ai đó thực sự mong được sống ấy.”

Tôi nhìn chăm chăm anh ta, nhìn những bông tuyết rơi vào khoảng cách giữa cả hai và biến mất trong lớp bụi dưới chân. Chúng tôi nhìn nhau trong im lặng, rồi anh ta nhún vai, cảm xúc trên gương mặt trở nên khó đoán. Và rồi anh ta lùi về hướng bờ tường sân thượng. “Cậu nói đúng. Ý tôi là... Dù sao thì tôi cũng sắp chết rồi.”

Tôi nheo mắt. Anh ta sẽ không làm vậy mà? Phải không?

Lại thêm một bước nữa, lại một bước nữa, tiếng bước chân sột soạt vang lên rõ mồn một khi anh ta đạp lên lớp tuyết mới. Ánh mắt anh ta khóa chặt lấy tôi, thách thức tôi nói gì đó để ngăn anh ta lại. Thách thức tôi gọi ra một cái tên.

Gần hơn rồi, gần tới mép rồi.

Tôi hít một hơi thật sâu, không khí lạnh như cào xé bên trong phổi.

Anh ta đứng vất vẻo bằng một chân, một chân đang đưa ngoài khoảng không làm cổ họng tôi thắt lại. Không thể... “Will! Đừng! Đừng lại đi!” Tôi hét lên, bước vội về phía anh ta, tim đập thình thịch như trống bên tai.

Anh ta dừng lại. Chỉ một bước nữa thôi là anh ta sẽ rơi. Chỉ một bước nữa thôi là sẽ...

Bốn mắt nhìn nhau trong yên lặng, đôi mắt xanh kia đầy vẻ tò mò, thích thú. Và rồi anh ta cười, cười lớn, trầm giọng cười sảng khoái, cười một cách quá quen thuộc tới mức tôi cảm giác như bị ai đó xát muối vào chỗ đau vậy.

“Trời ạ. Gương mặt cậu lúc ấy. Trời ơi nó thật vô giá.” Anh ta bắt chước giọng tôi, hô, “Will! Đừng! Đừng lại đi!”

“Chết tiệt, anh đùa tôi hả? Sao anh có thể? Ngã chết không phải là chuyện để đùa đâu!”, rồi tôi bám móng tay vào sâu trong lòng bàn tay, cố ngăn mình thôi run rẩy.

“Ôi thôi nào, Stella!” Anh ta gọi với theo. “Tôi chỉ đùa thôi mà.”

Tôi mở cửa, cố gắng cách anh ta càng xa càng tốt. Thế quái nào mà tôi lại quan tâm? Thế quái nào mà tôi lại leo hết từng đó tầng nhà để xem anh ta có ổn hay không? Tôi chạy xuống một vài bậc, đưa tay lên mặt và sững sờ... tôi đã quên không đeo khẩu trang.

Tôi chưa bao giờ, chưa bao giờ quên đeo khẩu trang cả.

Tôi bước chậm lại và dừng trên bậc cầu thang khi một ý tưởng nảy ra trong đầu. Tôi bước lên lại chỗ cánh cửa giờ đã đóng chặt, nhẹ nhàng kéo tờ tiền gấp thành cục ra khỏi công tắc, nhét nó vào túi và chạy như bay xuống khu điều trị CF.

Tôi dựa vào bức tường gạch, lấy hơi trước khi tháo khăn quàng và áo khoác ra rồi mở cửa và lén vào trong, như thể tôi chỉ vừa mới trở về từ khu NICU vậy. Đâu đó ở phía xa, tôi nghe tiếng chuông báo động vang lên âm ỉ khi Will mở cửa vào lại bên trong, âm thanh nghe xa xôi nhưng vẫn âm ỉ chói tai, vang vọng qua giếng trời, rung trên hành lang.

Và tôi không thể kìm được nụ cười đắc thắng.

Julie quăng một tệp hồ sơ bệnh nhân màu xanh lên bàn sau quầy trực, lắc đầu và lẩm bẩm với chính mình. “Lên tận nóc nhà luôn sao, Will? Em đùa hả?”

Chep, thật tốt khi biết tôi không phải là người duy nhất bị anh ta làm cho tức điên.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, tuyết rơi và ánh sáng đèn huỳnh quang lan ra mờ ảo dưới sân, hành lang cuối cùng cũng im ắng sau khi Will bị quở trách trong suốt một giờ liền. Nhìn lên đồng hồ, tôi nhận ra giờ chỉ mới 8 giờ, vẫn còn nhiều thời gian để tôi hoàn thành việc 14 trên danh sách: *Chuẩn bị ứng dụng để chạy thử bản beta*, và 15: *Hoàn thiện bảng thuốc cho bệnh tiểu đường*, trước khi đi ngủ.

Trước khi bắt đầu, tôi tranh thủ lướt qua Facebook, có thông báo mới - ai đó mời tôi tham dự *Sự kiện cực ngẫu trên bãi biển Cabo vào tối thứ Sáu này*. Tôi ấn vào trang sự kiện và nhìn thấy dòng mô tả quen thuộc tôi đề xuất hồi vẫn còn trong ban tổ chức, không biết nên vui hay nên buồn nữa. Tôi lướt xuống xem danh sách những người đã xác nhận *sẽ đi*, nhìn thấy ảnh đại diện của Camila và Mya, cộng thêm Mason giờ đã thôi chụp cùng Brooke và cả nửa tá học sinh khác trong trường.

Và như thể tụi nó đi guốc trong bụng tôi vậy, cái iPad của tôi bắt đầu rung và tôi thấy một cuộc gọi Facetime đến từ Camila. Tôi mỉm cười và gạt sang phải để nhận cuộc gọi, lóa mắt với ánh mặt trời rực rỡ trên bãi biển xinh đẹp nào đó mà tụi nó đang ngồi bung ra từ trong màn hình.

“Được rồi, mình thực sự ghen tị đấy!” Tôi nói khi gương mặt cháy nắng của Camila hiện lên màn hình.

Mya chen vào khung hình bằng cách gác cằm lên vai Camila, mái tóc xoăn nảy vào ống kính. Nó đang mặc bộ đồ bơi một mảnh chấm bi tôi chọn. Rõ ràng hai đứa nó không có thời gian vòng vo mà vào thẳng vấn đề luôn.

“Nè, ở đó có anh chàng nào xinh trai không vậy? Đừng có nói là...”

“Có Poe,” chúng tôi nói ra cùng lúc.

Camila nhún vai, đưa tay lên chỉnh kính. “Poe được tính. Cậu ấy dễ thương mà!”

Mya khịt một cái, huých huých khuỷu tay vào Camila. “Poe chắc chắn một nghìn phần trăm không có tí hứng thú nào với bồ hết đâu, Camila.”

Camila tung một cú đấm tinh nghịch vào tay Mya, rồi bỗng nhiên khựng lại, cười toe toét nhìn tôi. “Ôi Chúa ơi. Có đúng không? Đúng không? Stella, ở đấy mới có trai đẹp hả?”

Tôi đảo mắt. “Anh ta đâu có đẹp.”

“Có kìa!” Hai đứa tụi nó hú hét lên hào hứng, tôi có thể cảm nhận thấy cả một núi câu hỏi sắp sửa trút xuống đầu tôi qua đường Internet.

“Mình phải đi đây! Mai gặp nhé!” Tôi nói, mặc kệ hai đứa nó phản đối và ấn nút dừng cuộc gọi. Cuộc gặp trên sân thượng vẫn còn quá mới mẻ, quá kỳ cục để nhắc lại. Trang sự kiện ăn nhậu trên bãi biển ở Cabo lại hiện lên trước mắt. Tôi di trở chuột đến ô *Không tham gia* nhưng lại không có đủ dũng khí để nhấn xuống, vì thế tôi chỉ đóng trang lại và mở phần mềm Visual Studio.

Tôi mở dự án đang dang dở lên và bắt đầu kiểm tra lại từng dòng, từng dòng mã lập trình, cảm thấy cơ thể mình dần thả lỏng. Tôi tìm thấy một lỗi ở dòng 27 khi tôi ấn nhầm “c” thay vì “x” ở vị trí hàm biến thiên, dòng 128 thiếu một dấu “=” còn lại ứng dụng trông có vẻ đã sẵn sàng để chạy thử lần hai. Tôi gần như không thể tin được điều đó. Có lẽ lát nữa cần phải tự thưởng cho bản thân một cái pudding để ăn mừng mới được.

Tôi cố gắng chuyển sang hoàn thiện nốt bảng liều lượng thuốc cho bệnh tiểu đường trên bảng biểu liệt kê những biểu hiện mãn tính thường thấy, chia theo độ tuổi, cân nặng và loại thuốc. Nhưng chả mấy chốc tôi nhận ra mình chẳng thể làm được gì ngoài việc nhìn trần trối vào mấy cái cột trống không, ngón tay gõ gõ vào cạnh máy tính và tâm hồn thì lạc trôi ra xa cả triệu dặm.

Tập trung nào.

Tôi cúi xuống lấy cuốn sổ tay, gạch ngang dòng 14, cố gắng tìm kiếm cảm giác bình tĩnh và thỏa mãn thường thấy mỗi khi tôi làm xong một việc trên danh sách, nhưng lần này thì chẳng có gì cả. Tôi chết lặng để đầu bút chì lơ lửng trên dòng 15, hết nhìn những hàng cột trống không trên máy tính rồi lại nhìn

sang dòng chữ *Hoàn thiện bảng liều lượng thuốc cho bệnh nhân tiểu đường*.

Chưa hoàn thành. Chết tiệt.

Tôi liệng quyển sổ lên giường, cảm giác bồn chồn khó chịu cuộn trào trong lồng ngực. Tôi đứng lên, bước ra cửa sổ, đưa tay kéo mở tấm rèm che.

Tôi nhìn lên sân thượng, nơi mà Will đứng hồi nãy. Tôi biết ở trên đó là con người thật của anh ta, nhưng tôi không ngờ đến những cơn ho, không ngờ đến lúc anh ta vất vẻo bên mép tòa nhà, cả vẻ sợ hãi đó nữa.

Anh chàng *cái chết đến với tất cả chúng ta* thực ra không hề muốn chết.

Cảm giác bồn chồn tăng thêm, tôi bước tới xe đựng thuốc, hy vọng rằng chuyển sang dòng “uống thuốc trước khi đi ngủ” trên danh sách sẽ làm tôi bình tâm lại. Tôi gõ gõ ngón tay trên quai đẩy bằng kim loại khi đưa mắt nhìn cả một biển toàn chai lọ, nhìn ra cửa sổ về hướng sân thượng, rồi lại nhìn về đồng chai lọ.

Anh ta có chịu tuân thủ liệu trình không nhỉ?

Barb có khả năng ép anh ta uống hầu hết lượng thuốc cần thiết, nhưng chị ấy không thể ở đó mỗi lần uống thuốc được. Chị ấy có thể đeo cái áo VisiVest lên nhưng chẳng có gì đảm bảo anh ta sẽ đeo nó suốt nửa giờ cả.

Khá chắc chắn rằng anh ta sẽ cởi nó ra khi Barb vừa đi khuất.

Tôi cố gắng sắp xếp lại thuốc theo thời gian uống, đổi chỗ lọ này với lọ kia, nhưng tên thuốc cứ như nhòa đi, hòa lẫn vào nhau. Thay vì cảm thấy bình tĩnh hơn, tôi càng ngày càng khó chịu, thậm chí một cơn giận không tên bắt đầu nhen nhóm trong trái tim.

Tôi đánh vật với nắp một lọ thuốc giảm tiết dịch nhầy, ấn xuống bằng tất cả sức lực và cố vặn nó mở ra.

Tôi không muốn anh ta chết.

Cái ý nghĩ ấy trôi lên đỉnh một núi suy nghĩ hỗn loạn, cắm ở đó một lá cờ, to lớn, rõ ràng, đồng dạng và thật sự làm tôi cảm thấy ngạc nhiên vì tôi còn chả hiểu nổi ý nghĩ đó nữa. Tôi còn vừa mới thấy anh ta quay lại từ trên sân thượng, và dù anh ta là một kẻ tệ...

Tôi không muốn anh ta chết.

Tôi vặn nắp quá mạnh làm nó văng đi đâu mất, thuốc bên trong đổ ra như mưa, rơi xuống xe. Tôi giận dữ nện cái lọ xuống làm mấy viên thuốc nảy lên. “Chết tiệt!”



CHƯƠNG 6 : WILL

Tôi mở cửa phòng, ngạc nhiên khi thấy Stella lúi lại áp sát cả người vào bờ tường bên kia của hành lang. Sau những gì tôi làm hồi nãy, tôi nghĩ cô ấy sẽ bơ mình trong ít nhất một tuần cơ. Cô ấy đeo phải đến bốn chiếc khẩu trang với hai đôi găng tay, mấy ngón tay bầu chặt lấy tay nắm dọc hành lang. Mỗi khi cô ấy di chuyển, tôi có thể ngửi thấy mùi hoa oải hương thoang thoảng.

Mùi hương thật dễ chịu, cũng có thể là do mũi tôi luôn thèm khát một thứ mùi nào đó không phải thuốc sát trùng.

Tôi cười nhản nhở. “Cậu là bác sĩ tiêu hóa của tôi hả?” Cô ấy nhìn tôi với một ánh mắt mà tôi nghĩ là băng giá, nghiêng người để nhìn vào bên trong phòng tôi. Tôi nhìn theo, tò mò không biết cô ấy muốn nhìn cái gì. Có quyển sách hội họa, cái VisiVest vắt vẻo bên giường khi tôi tiện tay quăng nó ra sau khi Barb vừa rời khỏi, quyển sổ vẽ đang để ngổ trên mặt bàn. Chỉ có vậy thôi.

“Biết ngay mà.” Cuối cùng cô ấy cũng lên tiếng, giống như Sherlock Holmes khẳng định lại một lần nữa lời giải cho một vụ án vậy. Cô ấy giơ bàn tay bọc kín mít trong hai lớp găng ra trước mặt tôi. “Cho tôi xem liệu trình điều trị của anh.”

“Cậu đang đùa, phải không?”

Chúng tôi nhìn chăm chăm vào nhau, đôi mắt nâu của cô ấy ném về phía tôi cái nhìn sắc như dao trong khi tôi cố gắng để nhìn lại với một chút xiu vẻ đe dọa. Nhưng mà đang lúc chán như con gián nên cuối cùng tôi để sự tò mò chiến thắng. Tôi đảo mắt và quay lưng lại lục tung cả phòng mình lên để tìm một mẩu giấy mà có lẽ đã chu du ra cái bãi rác nào đó rồi.

Tôi đẩy mở tạp chí sang một bên, nhìn dưới gầm giường, lật qua vài trang sổ ký họa, thậm chí còn tìm dưới gối cho có vẻ tận tâm, nhưng mà chẳng thấy nó đâu cả.

Tôi đứng thẳng người dậy và lắc đầu. “Bỏ tay rồi, xin lỗi, gấp lại cậu sau.”

Cô ấy chẳng buồn nhúc nhích, thay vào đó là khoanh tay trước ngực, từ chối rời đi.

Thế nên tôi lại tiếp tục tìm kiếm, mắt đảo khắp mọi góc ngách trong phòng trong khi Stella giậm giậm chân một cách thiếu kiên nhẫn. Vô dụng thôi, thứ đó đã... từ từ đã.

Tôi nhìn thấy quyển sổ tay của mình nằm trên mặt bàn, tờ liệu trình điều trị bị nhồi nhét vào chỗ trang cuối, được gấp lại phẳng phiu và chỉ có một tí mép thò ra.

Có lẽ mẹ tôi đã giấu nó vào đó để tôi không quăng nó vào thùng rác.

Tôi với lấy tờ giấy, bước ra cửa và chìa nó ra. “Đây nhé, nhưng dù sao nó cũng không phải việc của cậu đâu.”

Cô ấy vô lấy tờ giấy từ tay tôi và nhanh chóng ép mình sát vào tường. Tôi có thể nhìn thấy ánh mắt cô ấy tóe lửa khi nhìn mấy cái cột và hàng thẳng thớm bị tôi vẽ thành hoạt hình, theo kiểu một màn chơi Donkey Kong^{10*} trong khi mẹ tôi và bác sĩ Hamid đang bàn chuyện. Các bậc thang gác lên các dòng liều lượng thuốc, mấy cái thùng nẩy vòng quanh tên thuốc, và cô gái đang cầu cứu với chữ *CỨU* to đùng nằm ở góc bên trái bên cạnh tên tôi. Thông minh quá đi chứ.

“Cái gì... sao lại... tại sao?”

Ờ, rõ ràng cô ấy không cảm thấy vậy.

“Nè, bệnh nhân phình mạch có phải cũng có biểu hiện tương tự không? Có cần tôi gọi Julie không?”

Cô ấy giúi tờ giấy lại phía tôi, gương mặt bùng bùng giận dữ.

“Này!” Tôi nói, hai tay giơ lên. “Tôi biết cậu thích đóng vai anh hùng giải cứu thế giới nhưng đừng có kéo tôi vào trò chơi của cậu chứ.”

Cô ấy lắc đầu. “Will, những biện pháp trị liệu này không phải là vô thưởng vô phạt, những viên thuốc này không phải là có cũng được mà không có cũng không sao!”

“Có lẽ vì thế mà họ cứ bắt buộc phải tống nó vào họng tôi.” Thực lòng mà nói, chả có cái quái gì là bắt buộc cả nếu cậu đủ sáng tạo.

Stella lắc đầu, giơ tay lên mặc kệ và hùng hổ lao xuống hành lang, “Anh làm tôi phát điên lên được!”

Và thật kỳ cục làm sao, lời bác sĩ Hamid bỗng nhiên vang lên trong đầu tôi. “Đừng lại đủ gần để chạm vào nhau, vì sự an toàn của họ, và của cháu.” Tôi vội lấy cái khẩu trang trong hộp khẩu trang mới tinh Julie đặt bên cạnh cửa phòng, nhét vào túi và đuổi theo Stella.

Tôi liếc sang bên cạnh và thấy một chàng trai tóc nâu với sống mũi cao và gò má cũng cao không kém đang nhìn ra từ cửa phòng số 310, lông mày nhướng lên tò mò khi tôi chạy theo Stella tới chỗ thang máy. Cô ấy đến nơi trước, bước vào trong và quay lại đối mặt với tôi khi tôi vừa bấm nút gọi thang. Tôi bước vào trong theo nhưng cô ấy giơ tay cản lại.

“Sáu bước.”

Chết tiệt.

Cánh cửa đóng lại. Tôi sốt ruột gõ gõ chân xuống nền gạch lát, nhấn vào nút gọi thang máy hết lần này tới lần khác khi cái thang lò dò lên tầng năm rồi lại lò dò xuống chỗ tôi. Tôi chợt dạ liếc ra sau nhìn quây trực y tá giờ trống không trước khi lẻn vào thang máy và ấn liên tục vào nút đóng cửa. Tôi nhìn thấy ảnh phản chiếu mờ nhạt của mình trên lớp kim loại, chợt nhớ ra cái khẩu trang trong túi và đeo nó lên miệng khi thang vừa lên tới tầng ba. Thật ngớ ngẩn. Thế quái nào mà tôi lại học theo cô nàng Barb kia cơ chứ?

Đing một tiếng, cửa thang máy chậm rãi mở ra. Tôi lao ra và hùng hục bước ra sảnh rồi qua cây cầu để đến khu NICU, tránh một vài bác sĩ trên đường đi. Họ rõ ràng đang bận rộn nên chẳng có ai cản tôi lại cả. Tôi nhẹ nhàng đẩy cửa và ngắm Stella vài giây, mở miệng định hỏi chuyện quái gì đang diễn ra nhưng nhìn thấy sắc mặt cô ấy xám xịt, nghiêm trọng. Tôi dừng lại ở một khoảng cách an toàn và nhìn theo ánh mắt cô ấy tới đứa bé, trên người nó, số lượng ống với dây còn nhiều hơn so với tứ chi.

Tôi nhìn thấy khuôn ngực nhỏ bé khó khăn phập phồng, vật lộn để tiếp tục thở. Tôi cảm nhận tim mình đập trong lồng ngực, cả hai lá phổi xập xệ đang cố gắng hít lấy chút khí sau chuyến đi vội vã qua cả nửa vòng bệnh viện.

“Con bé đang đấu tranh để được sống.” Cuối cùng cô ấy cũng lên tiếng, nhìn vào mắt tôi qua tấm kính. “Con bé còn không biết được mình sẽ phải đối mặt với những thứ gì, chẳng biết được lý do tại sao mình tiếp tục. Nó chỉ là... bản năng thôi. Will. Bản năng muốn sống... bất kể thế nào.”

Bản năng...

Tôi đã mất thứ bản năng đó từ lâu rồi. Có lẽ là ở cái bệnh viện thứ năm mươi ở Berlin. Có thể là tầm tám tháng trước khi tôi được xét nghiệm dương tính với B. cepacia và họ xóa tên tôi khỏi danh sách được nhận hiến tạng. Có thể có nhiều lý do lắm.

Tôi nghiêng răng nghiêng lợi. “Nghe này, cậu chọn nhầm người để thuyết giảng cái mở diễn văn truyền cảm hứng đó...”

“Làm ơn,” cô ấy ngắt lời tôi, quay mặt lại đối diện với tôi với vẻ mặt tràn đầy tuyệt vọng. “Tôi cần anh phải tuân thủ theo phác đồ điều trị. Một cách nghiêm túc và hoàn chỉnh.”

“Tôi nghĩ mình nghe nhầm rồi, nhưng có phải cậu vừa mới nói... làm ơn?” Tôi nói, cố gắng tảng lờ khỏi tính nghiêm trọng của cuộc nói chuyện này. Biểu hiện trên gương mặt cô ấy không thay đổi. Tôi lắc đầu, bước lại gần hơn nhưng vẫn giữ đúng khoảng cách an toàn. Có điều gì đó kỳ lạ ở đây.

“Được rồi. Thực sự thì có chuyện gì đang diễn ra đây. Nói thật đi, tôi sẽ không cười đâu.”

Cô ấy hít một hơi dài, bước lùi lại hai bước vì tôi tiến lên một bước. “Tôi có... thật thích kiểm soát. Tôi cần biết mọi thứ ở đúng vị trí của nó.”

“Vậy thì sao? Có liên quan gì đến tôi?”

“Tôi biết anh không chịu tuân thủ theo phác đồ điều trị.” Cô ấy tựa vào cửa kính, nhìn thẳng vào mắt tôi. “Và điều đó... làm tôi rối tung lên. Rất tệ.”

Tôi hắng giọng, nhìn qua cô ấy về hướng đứa bé nhỏ xíu ở bên kia tấm kính. Lòng gợn lên một vết sóng tội lỗi dù điều đó chẳng hợp lý một chút nào.

“Ờ thì, tôi cũng muốn giúp cậu lắm. Nhưng mà những gì cậu đang đòi hỏi thì...” Tôi lắc đầu, nhún vai. “Ờ, tôi chẳng biết làm như thế nào hết.”

“Nhảm nhí, Will,” cô ấy nói, chân giậm xuống sàn. “Tất cả chúng ta đều biết cách thực hiện phác đồ điều trị của mình. Bệnh nhân CF hầu như đều thuộc hơn bác sĩ kể từ tuổi mười hai rồi.”

“Kể cả một đứa nhà giàu hư hỏng như tôi ý hả?” Tôi thách thức, giật cái khẩu trang ra. Cô ấy có vẻ không hào hứng mấy với câu đùa của tôi, gương mặt vẫn còn nguyên vẻ thất vọng, buồn man mác. Tôi không biết vấn đề thực sự ở đây là gì, nhưng có vẻ nó đang thực sự hủy hoại cô ấy từ bên trong. Đây không thể đơn thuần chỉ là tật thích kiểm soát nữa rồi. Tôi hít thật sâu, bắt đầu thực sự nghiêm túc. “Thật sự? Cậu nghiêm túc hả? Tôi làm tâm trạng cậu rối loạn?”

Cô ấy không trả lời, và chúng tôi đứng đó, bốn mắt nhìn nhau trong im lặng, có thứ gì đó vừa như ngăn cách lại vừa như thấu hiểu giữa cả hai. Cuối cùng, tôi bước lùi một bước, đeo khẩu trang lên ra dấu giảng hòa, trước khi tựa vào tường và nói, “Được rồi, ổn thôi,” mắt vẫn nhìn vào cô ấy. “Vậy nếu đồng ý, thì tôi sẽ được gì?”

Đôi mắt cô ấy nheo lại và cô ấy túm chặt lấy cái áo hoodie xám trên người. Tôi đứng đó, nhìn mấy lọn tóc xuôi xuống bờ vai, nhìn đôi mắt *thật thà* để lộ tất cả xúc cảm mà cô ấy cảm thấy.

“Tôi muốn được vẽ em,” tôi nói ra trong vô thức.

“Cái gì cơ?” Cô ấy nói, dứt khoát lắc đầu. “Không!”

“Tại sao?” Tôi hỏi. “Em thật sự rất xinh đẹp mà.”

Chết tiệt, lỗ miệng rồi. Cô ấy nhìn tôi chăm chăm, ngạc nhiên và có lẽ là có một chút thỏa mãn nữa nếu như đó không phải là tôi tưởng tượng ra. “Cảm ơn, nhưng không bao giờ nhé.”

Tôi nhún vai và đi về phía cửa. “Vậy thì chẳng có giao kèo gì hết.”

“Anh không thể học một chút kỹ luật được sao? Tuân thủ phác đồ điều trị khó đến thế sao? Ngay cả khi nó cứu mạng anh?”

Tôi dừng bước, quay lại nhìn cô ấy. Cô nàng chẳng hiểu gì hết. “*Không một thứ gì có thể cứu mạng tôi, Stella, hay mạng cậu.*” Tôi tiếp tục đi về phía hành lang, nói với lại đằng sau, “Sự sống của mọi người trên thế gian này đều là vay mượn cả, và sẽ có lúc chúng ta đáo hạn, đôi khi là rất sớm.”

Tôi đẩy cửa chục bước ra thì giọng cô ấy vang lên ở phía sau.

“Thôi được!”

Tôi quay lại, đứng hình toàn tập, cánh cửa đóng rầm sau lưng.

“Nhưng không có chuyện khóa thân đâu nhé,” cô ấy bổ sung. Tôi nhìn thấy một gương mặt đã được giải phóng khỏi bốn chiếc khẩu trang kia, đôi môi cô ấy cong lên thành nụ cười. Nụ cười đầu tiên dành cho tôi. Cô ấy đang đùa kìa.

Stella Grant biết nói đùa kìa.

Tôi cười, lắc lắc đầu. “Uầy, đáng lẽ tôi phải đoán được cậu sẽ tìm ra cách làm hỏng hết trò vui chứ nhỉ.”

“Không có chuyện tạo dáng hàng giờ liên đâu nhé.” Cô ấy nói, khi nhìn lại vào đứa bé, gương mặt vừa mới giãn ra bất ngờ trở nên nghiêm túc. “Còn phác đồ điều trị, phải thực hiện theo cách của tôi.”

“Chốt luôn.” Tôi nói, dù biết rằng cái “cách của tôi” đó có khả năng sẽ là một cục phiền toái cỡ bự như người ta mọc nhọt ở mông. “Thường thì người ta sẽ bắt tay, nhưng mà...”

“Hờ hờ vui đấy,” cô ấy nói, nhìn sang tôi và vừa gật đầu vừa đi về hướng cửa, “điều đầu tiên anh cần làm là kiếm một cái xe đựng thuốc để ở trong phòng.”

Tôi giơ tay chào theo kiểu nhà binh. “Chuyện nhỏ như con thỏ, bỏ xe thuốc vào trong phòng.”

Tôi đẩy cửa, cười toe toét với cô ấy và nụ cười đọng lại trên mặt suốt cả quãng đường về lại khu điều trị CF. Tôi rút điện thoại ra, gửi một tin nhắn tới Jason: *“Tin nóng này: hòa giải được với cô nàng mà tôi kể với cậu rồi đấy.”*

Anh chàng có vẻ cực kỳ hứng thú với câu chuyện tôi đang kể về Stella. Hồi nãy còn cười lăn lộn với vụ chuông báo động cơ mà.

Tôi gạt sang phải và thấy tin nhắn trả lời, gương mặt vẫn còn nguyên nụ cười khi thang máy chậm chậm dừng ở tầng ba. *“Chắc là do cậu ngon giai, hiển nhiên không phải là nhờ cậu có cá tính ‘quyến rũ’ nha.”*

Tôi nhét điện thoại vào túi, tôi ngó đầu ra nhìn xem quầy trực y tá có phải vẫn còn trống không trước khi lẻn ra khỏi cầu thang. Tôi giật mình nhảy dựng lên khi có tiếng va chạm vang lên từ một cánh cửa đang để ngỏ.

“Á đau...” Có tiếng người vọng ra.

Tôi ngó vào bên trong và thấy chàng trai tóc đen hồi nãy trong cái quần ngủ vải nhung và áo phong in logo Food Network. Cậu ta đang ngồi trên sàn bên cạnh cái ván trượt lật úp, xoa xoa khuỷu tay rõ ràng vừa dính một cú đau không nhẹ.

“Ô, chào đấng ấy,” cậu ta nói, đứng lên và nhặt theo cái ván trượt. *“Cậu bỏ lỡ hết sự ngẫu lòi của tôi rồi.”*

“Cậu tập luyện ở đây ý hả?”

Cậu ta nhún vai. *“Chỗ an toàn nhất trên trái đất nếu lỡ có ngã gãy chân. Hơn nữa Barb vừa mới hết ca rồi.”*

Cũng hợp lý đó. *“Không thể tranh cãi với chuyên gia được, đúng không?”* Tôi cười, giơ tay lên vẫy vẫy. *“Tôi là Will.”*

“Poe,” cậu ta nói và đáp lại bằng một nụ cười.

Chúng tôi lôi ghế trong phòng mình ra và ngồi trước cửa phòng mỗi đứa. Thật tốt khi có thể nói chuyện với ai đó không suốt ngày bực tức với tôi.

“VẬY, CƠN GIÓ NÀO ĐÃ THỔI CẬU TỚI ĐÂY? CHƯA TỪNG THẤY CẬU BAO GIỜ LUÔN MÀ STELL VÀ TÔI ĐÃ THUỘC HẾT MẶT TẤT CẢ MỌI NGƯỜI RỒI.”

Stell? VẬY LÀ HAI NGƯỜI HỌ THÂN THIẾT LẮM NHỈ?

Tôi ngả người ra ghế, để nó tì vào khung cửa và cố quăng trái bom *B. cepacia* ra càng sớm càng tốt như thường lệ. “Thử nghiệm phương pháp chữa khuẩn *B. cepacia*.”

Thường thì tôi sẽ tránh nói với những bệnh nhân CF khác vì điều đó sẽ làm họ tránh tôi như tránh tà, né tôi như né hủi.

Cậu ta tròn mắt ngạc nhiên, nhưng vẫn ngồi nguyên đó chẳng cố kéo gần khoảng cách ra xa hơn. Bàn chân đặt trên ván trượt cứ đẩy nó trượt lên trượt xuống. “*B. cepacia*? ĐỜI CẬU CÓ VẼ GẬP GHỀNH QUÁ NHỈ. CẬU BỊ HỒI NÀO VẬY?”

“TẦM TÁM THÁNG TRƯỚC.” Tôi nói. Nhớ lại một buổi sáng cảm thấy khó thở hơn bình thường, và tôi không thể ngừng ho. Mẹ tôi, người vốn đã cực kỳ ám ảnh với từng hơi thở của tôi từ bé tới lớn ngay lập tức mang tôi đến bệnh viện để làm xét nghiệm. Tôi vẫn có thể nghe thấy loáng thoáng tiếng gót giày của bà nện xuống sàn đá đằng sau băng ca, hay tiếng ra lệnh cho mọi người xung quanh như thể bà ấy mới là bác sĩ chính phụ trách ca mổ vậy.

Tôi nghĩ mẹ tôi bị ám ảnh quá mức ngay cả trước khi có kết quả xét nghiệm. Bà ấy lúc nào cũng làm quá mọi chuyện, từng cái ho lớn tiếng, từng lúc hụt hơi, không cho tôi tới trường, bắt tôi hủy hẹn để tới chỗ bác sĩ hoặc tới bệnh viện mà chẳng có chút lý do nào.

Tôi còn nhớ hồi lớp Ba có một buổi đồng diễn, và tôi lỡ ho một vài tiếng khi cả lớp đang hát bài *This little light of mine*. Bà ấy liền chạy lên dừng cả chương trình lại giữa chừng để túm tôi xuống đem đi kiểm tra.

Nhưng mà hồi đó còn tốt hơn bây giờ nhiều lắm. Hết bệnh viện này tới bệnh viện khác, hết thử nghiệm này tới thử nghiệm kia. Mỗi một tuần là một nỗ lực mới nhằm sửa chữa vấn đề, nhằm chữa căn bệnh vô phương cứu chữa. Một phút mà không có trị liệu hay nói về bước tiếp theo với bà ấy là một phút giây lãng phí.

Thế nhưng, sẽ chẳng có thứ gì có thể đem tên tôi trở lại trên danh sách nhận hiến tạng cả. Và mỗi một tuần trôi qua là một tuần tôi phí hoài phút giây mình còn được sống.

“Nó lan ra cực kỳ, cực kỳ nhanh luôn,” tôi nói với Poe, đẩy cái chân ghế đằng trước chạm đất trở lại. “Một phút trước tôi còn ở trên đầu danh sách nhận hiến tạng, và một tích tắc sau...” Tôi hắng giọng, cố gắng không để lộ vẻ thất vọng, và nhún vai. “Mà sao cũng được, kệ nó đi.”

Chẳng có ích gì khi cứ bám víu lấy hai chữ *nếu như*.

Poe khịt mũi, “Ờ thì tôi *khá là chắc kèo* rằng cái thái độ đó,” cậu ta bắt chước cái nhún vai và hất tóc của tôi, “là thứ làm Stella tức điên lên đấy.”

“Có vẻ cậu biết cô ấy rất rõ nhỉ. Mà thế là sao? Cô ấy nhận mình là kẻ cuồng kiểm soát, nhưng...”

“Cậu có thể gọi là gì cũng được, nhưng Stella là đứa biết tự lo cho bản thân.” Cậu ta ngừng đong đưa cái ván trượt dưới chân và nở nụ cười. “Và cậu ấy chắc chắn đã thành công bắt tôi tuân thủ.”

“Hách dịch như bà sếp vậy.”

“Ờ thì cậu ấy là trùm khu này mà,” Poe nói, và nét mặt cho thấy rằng cậu ta không hề đùa. “Cậu ấy đã cùng tôi trải qua mọi vui buồn đây anh bạn.”

Giờ thì tôi tò mò rồi đấy, tôi nheo mắt, hỏi. “Hai đứa cậu đã bao giờ...”

“Léng phéng ý hả?” Poe hỏi, ngả đầu ra sau mà cười. “Ôi bạn tôi. Không nhé! Không! Không! Không!”

Tôi đánh giá cậu ta. Cô ấy rất xinh, mà cậu ta thì rõ ràng quan tâm đến cô ấy, rất nhiều luôn. Thật khó tin khi nói cậu ta chưa bao giờ *thử* tiến thêm một bước.

“Xét về một mặt thì hai đứa cùng mắc bệnh. Mà cậu biết đấy, bệnh này là bệnh *cấm sờ*,” cậu ta nói, lần này đến lượt cậu ta

nhìn tôi với ánh mắt đánh giá. “Tình dục không đáng để vứt bỏ tính mạng đâu, tôi cho là vậy.”

Tôi khịt mũi, lắc lắc đầu. Hẳn là mấy chàng trai cô gái tầng này mới chỉ trải nghiệm qua thứ tình dục ở mức *cũng ổn*. Về một lý do nào đó mà mọi người đều nghĩ nếu bạn mang bệnh, bị rối loạn chức năng hay gì đó tương tự, bạn liền như đi tu vậy.

Và đương nhiên đó là điều nhảm nhí.

Thực ra thì căn bệnh quái quỷ này ở một mặt nào đó đã cải thiện đời sống tình dục của tôi nữa là đằng khác. Hơn nữa việc chuyển viện quá nhiều cũng giúp tôi không ở đâu đủ lâu để có thể có cảm xúc với một ai đó. Jason có vẻ hạnh phúc khi bị Hope nắm gọn trong lòng bàn tay nhưng mà tôi không cần cái thứ nghiêm túc chết tiệt đó vào thời điểm hiện tại. Tôi thể là lắm khi thấy Jason lụy muốn hết hồn luôn.

“Tôi nghĩ cậu yêu Stella.” Tôi nói, vừa như trêu chọc vừa như điều tra.

“Ồ đương nhiên, tôi mê cậu ấy chết đi được ấy,” Poe nói như một gã ngớ ngẩn đang yêu. “Tôi có thể nằm trên than hồng vì cậu ấy, tôi có thể cho cậu ấy lá phổi này nếu nó đáng một đồng.”

Chết tiệt, tôi cố gắng lờ đi cảm giác ghen tuông đang cuộn lên trong lồng ngực.

“Vậy thì tại sao? Tôi không hiểu...”

“Bởi vì chúng tôi quá khác biệt,” Poe nói, cắt lời tôi, “giới tính quá khác biệt.”

Tôi đứng hình mất vài giây, nhưng sau đó tôi bật ra một tràng cười hô hố và lắc đầu. “Cậu đào cái hố này hơi bị sâu đấy, anh bạn.”

Tôi không rõ tại sao mình lại cảm thấy nhẹ nhõm. Nhưng tôi đúng là cảm thấy nhẹ nhõm thật. Tôi nhìn chăm chăm vào cái bảng trắng treo bên cửa phòng ngay trên đầu cậu ta, với một trái tim to đùng trên đó.

Nếu như Stella đang cố gắng giúp tôi sống sót thì hẳn là cô ấy không *ghét cay ghét đắng* tôi đâu nhỉ?

10* *Trò chơi video về cuộc phiêu lưu của một nhân vật khỉ đột tên là Donkey Kong, được Shigeru Miyamoto nghĩ ra vào năm 1981. Đây được coi là một game thành công rực rỡ và được coi là bước ngoặt trong lịch sử ngành công nghiệp game.*



“Còn thêm mười phút nữa nhé,” tôi nói và đóng cửa lại bỏ mặc Will và Poe ở ngoài hành lang.

Tôi nhìn xung quanh phòng Will trong khi tải ứng dụng xuống điện thoại của anh ta, nhìn thấy tờ ghi chú tôi nhét vào qua khe cửa sáng nay giờ đang nằm ngay ngắn trên giường.

Nhắn cho tôi khi nào Barb cho anh cái xe đựng thuốc. (718) 5553295. Tôi sẽ ghé qua vào buổi chiều để sắp xếp mọi thứ.

Tôi biết vụ đó sẽ khó, nhất là khi Will với Barb cứ như nước với lửa vậy, nhưng bằng một cách thần kỳ nào đó mà anh ta đã dụ dỗ được Barb cấp cho một cái. Tôi nhặt tờ giấy lên, nhận ra anh ta đã vẽ hình Barb bé xíu ở góc đang đẩy một cái xe chở thuốc và hét, “ĐỪNG LÀM CHỊ HỐI HẬN ĐẤY!”

Tôi lắc đầu, môi cong lên một nụ cười khi đặt tờ giấy xuống và đi đến chỗ cái xe. Tôi sắp xếp lại đám lộn, chắc chắn mọi thứ đã theo đúng trình tự như tôi lập trình trên ứng dụng sau khi xem xét liệu trình điều trị đã hóa thành màn chơi Donkey Kong của anh ta.

Tôi kiểm tra lại máy tính thêm lần nữa để xem bao lâu thì hoàn thành tải xuống từ đường link tôi gửi, cố gắng để hít thở càng ít càng tốt thứ không khí có khả năng cực cao là chứa mấy con vi khuẩn B. cepacia đang bơi lung tung này.

Được 88% rồi.

Tôi giật mình nhảy dựng lên khi nghe có tiếng động ngoài cửa và giấu hai tay ra sau lưng, sợ bị bắt gặp. *Làm ơn đừng là Barb, làm ơn đừng là Barb.* Giờ này chắc là chị ấy đi ăn trưa rồi, nhưng lỡ chị ấy về sớm thì sao, tôi sẽ chết chắc luôn.

Tiếng bước chân bồn chồn của Will vang vọng trước cửa, và tôi rón rén bước ra, gần như dán tai vào cửa rồi thở phào nhẹ nhõm khi chỉ nghe thấy giọng của hai người.

“Nè cậu xóa sạch mọi dấu vết rồi chứ hả?” Poe hỏi.

“Đương nhiên rồi. Không những một mà là hai cho chắc.” Will trả lời. “Ý tôi là, rõ ràng đây không phải ý kiến của tôi, cậu thấy đấy...”

Tôi chỉnh lại áo cách ly mặc bên ngoài áo vô trùng và mở cửa, nheo mắt nhìn cả hai qua lớp kính bảo hộ.

Poe giật mình nhảy dựng trên tấm ván trượt và nhìn tôi. “Ô, Stella. Mình đã nói là hôm nay trông cậu rất chi là ổn... nnnnnnnnnnnn chưa nhỉ?”

Cậu ấy và Will bật cười hô hố lần thứ ba kể từ lúc nhìn thấy tôi trong bộ trang phục bảo hộ tự chế. Tôi lườm cả hai trước khi

ngó xuống hành lang.

“Có ai chưa?”

Cậu ấy nhảy lên ván và mặc nó trôi qua quây trực, ngó qua mặt quây vào bên trong. Sau đó giơ một ngón tay cái về phía tôi. “Nhanh lên đi!”

“Từ từ, một tí nữa thôi!” Tôi nói, lẩn lại vào phòng và đóng cửa.

Tôi nhìn cái xe, thở phào một tiếng thỏa mãn trước sự gọn gàng ngăn nắp của nó. Nhưng rồi tôi nhìn lên mặt bàn nơi đang đặt máy tính và thấy nó cực kỳ... không ngay ngắn. Tôi chạy lại và vớ lấy mớ bút chì màu rồi đặt nhẹ nhàng vào bên trong hộp bút nơi nó đáng thuộc về. Tôi vuốt phẳng đám tạp chí và sổ vẽ, sắp xếp nó theo kích cỡ và vô tình nhìn thấy một tờ giấy nhỏ rơi ra.

Nó là tranh hoạt hình một cậu bé trông rất giống Will cầm hai trái bóng bay và bóp nó xì hơi thành hình hai lá phổi xẹp lép, gương mặt đỏ bừng vì cố sức. Tôi mỉm cười, nhìn dòng chữ tiêu đề ghi bên dưới nó: *cố thở đi*.

Ý tưởng hay đấy.

Tôi đưa ngón tay lần theo đường nét của hai lá phổi, giống như tôi đã làm với bức vẽ của Abby. Ngón tay bọc kín trong găng của tôi lướt qua hình Will bé xiu, nét mặt góc cạnh, mái tóc xoắn xoắn, đôi mắt màu đại dương và chiếc áo anh ta đã mặc lúc ở trên tầng thượng.

Tất cả những điều đó, chỉ thiếu đi nụ cười.

Tôi ngẩng đầu nhìn lên tường, nhận ra Will chỉ có độc một tấm ảnh hoạt hình treo trên đầu giường. Tôi lấy một cái đinh ghim và đính bức vẽ đang cầm lên mảng tường bên dưới nó.

Máy tính *ting* một tiếng làm tôi giật mình rút tay lại. Cài đặt hoàn thành. Tôi quay lại chạy đến bên bàn và rút điện thoại ra. Thu dọn mọi thứ, tôi mở cửa và đưa điện thoại cho một Will phiên bản ít dễ thương hơn.

Anh ta nhoài người nhón lấy điện thoại từ tay tôi bằng một tay trong khi tay kia đưa lên chỉnh lại khẩu trang.

“Tôi xây một cái ứng dụng cho bệnh mãn tính. Bảng thuốc điều trị, lịch uống...” Tôi nhún vai, “nó sẽ nhắc anh mỗi khi đến giờ uống thuốc hoặc cần thực hiện thao tác điều trị...”

“Cậu *xây* một cái ứng dụng? Kiểu, lập trình nên nó hả?” Anh ta ngắt lời tôi, nhìn xuống điện thoại một cách ngạc nhiên, đôi mắt xanh tròn tròn xoe.

“Bất ngờ chưa? Con gái biết viết mã lập trình nhá.”

Điện thoại rung lên và một lọ thuốc hoạt hình hiện lên trên màn hình, “Ivacaftor, 150mg.” Tôi nói. Không đùa chứ, tôi thực sự cảm thấy khoái trá hơn nhiều lắm.

Tôi nhướng mày nhìn Will, người đang lần đầu tiên nhìn tôi với ánh mắt không có chút gì mỉa mai. Tốt. “Ứng dụng của tôi

đủ đơn giản đến mức đám con trai đầu đất cũng mò được cách xài. Tốt.”

Tôi nhàn nhã bước đi, tự tin lắc lắc cái hông tưởng tượng, hai gò má đỏ bừng khi hướng tới phòng tắm chung mà chẳng ai dùng ở phía bên kia tòa nhà.

Ánh đèn chớp một cái khi tôi khóa cửa. Tôi lấy một ít khăn có thuốc sát trùng từ một cái hộp tròn ngoài cửa và xoa tay ba lần. Tôi nhẹ nhàng thả ra và xé toang tất cả những gì đang mặc. Cả mũ, cả ủng, cả áo, cả khẩu trang trên mặt nữa. Tôi nhét tất cả vào trong thùng rác, ấn chúng xuống trước khi đẩy nắp và chạy ra chỗ bồn rửa.

Da tôi có cảm giác râm ran ngứa ngáy, cứ như tôi có thể nhìn thấy lỗ khuẩn B. cepacia đang tìm cách chui qua da vào làm tổ bên trong cơ thể mình.

Tôi vận vôi, nước nóng tuôn ra ào ào. Tôi túm lấy bồn sứ trơn mịn, nhìn vào chính mình trong gương, đứng đó không mặc gì ngoài đồ lót. Sẹo lồi hiển hiện trên ngực và bụng, để lại sau từng lần phẫu thuật. Mỗi lần hít thở, xương sườn tôi hiện lên rõ ràng bên dưới làn da, và xương quai xanh trông càng rõ ràng hơn bên dưới ánh sáng mờ. Chỗ vùng da quanh ống xông ngày càng đỏ, chắc chắn nó đã bắt đầu nhiễm trùng rồi.

Tôi quá gầy, quá nhiều sẹo, quá... Và tôi bắt gặp đôi mắt màu hạt dẻ của mình nhìn lại từ trong gương.

Tại sao Will lại muốn vẽ tôi chứ?

Giọng anh ta vang vọng trong đầu tôi, nói rằng tôi *xinh đẹp*. Xinh đẹp, âm thanh của nó làm trái tim tôi loạn nhịp.

Hơi nước bắt đầu làm mặt kính mờ đi, hình ảnh cũng mờ đi theo. Tôi quay mặt đi, ấn vào hộp xà phòng cho đến khi chất lỏng sền sệt tràn ra. Tôi chà nó lên tay, lên mặt, rửa sạch tất cả xuống bồn rửa, sau đó là một đồng nước rửa tay siêu đặc siêu sạch.

Tôi sấy khô tay và mặt, mở nắp thùng rác thứ hai và lôi ra một túi quần áo tôi đã cẩn thận đặt vào đó trước khi tới phòng Will. Sau khi đã ăn mặc chỉnh chu, tôi ngó vào gương thêm lần nữa trước khi rón rén bước ra ngoài, chắc chắn mình không bị bắt gặp. Xong, như chưa hề có gì xảy ra luôn.

Tôi thả người lên giường, nhìn danh sách công việc cần làm vào thứ Hai nhưng cuối cùng lại rút điện thoại ra lướt mạng. Tôi ấn vào mấy mẫu tin trên Instagram của Camila, xem lại lần thứ n cảnh nó vẫy vẫy chào ống kính trên con thuyền kayak rồi giờ điện thoại cao lên để bắt hình Mya đang cong mông khua mái chèo ở phía sau.

Hầu hết thời gian sau chiến dịch bí mật ở phòng Will tôi đã dành để trải nghiệm Cabo qua con mắt của đám bạn. Tôi theo Melissa lặn xuống dòng nước xanh thẳm trong như thủy tinh. Tôi trên thuyền cùng Mike để ngắm nhìn San Lucas - vòm đá tự nhiên huyền thoại của Cabo. Tôi nằm dài trên bãi biển với một Brooke nhìn cũng không đến nỗi quá sâu thẳm vì chia tay.

Ngay khi chuẩn bị ấn nút làm mới tin lần nữa thì ngoài cửa vang lên tiếng gõ và Barb ló đầu vào. Chị ấy nhìn xe thuốc của tôi chăm chú trong vài giây và tôi chắc rằng mình đã đoán được những gì chị ấy định hỏi. “Em đã vào phòng Will đó hả, cái xe thuốc bên đó được sắp xếp trông cực kỳ quen mắt luôn ấy.”

Tôi lắc đầu. Không. Không phải tôi. Một trong số những mặt tốt của việc làm một *thanh niên nghiêm túc* theo như lời Will mô tả chính là lời tôi nói tương đối dễ được người ta tin tưởng.

Tôi vừa mới thở phào thì máy tính *ting* một tiếng hiện thông báo có cuộc gọi Facetime, hình Poe nháy lên trên màn hình. Tôi đứng hình mất vài giây rồi ấn trả lời, thầm cầu nguyện cậu ấy không lỡ miệng nhắc gì đến Will trong lúc tôi xoay máy lại về hướng Barb.

“Coi ai mới trở lại từ giờ nghỉ ăn trưa nè!”

May sao cậu ấy ngay lập tức tia thấy Barb đang đứng ở cửa và dù câu nói đã sắp ra đến miệng cậu ấy cũng kịp thời nuốt xuống.

“Ô, chào chị Barb,” cậu ấy hắng giọng. Barb cười, khi cậu ấy bắt đầu lải nhải về bánh flambe vị lê và thêm nếm cái gì đó. Tôi nhìn chị ấy chăm chăm đóng cửa và trái tim này giờ sắp bắn khỏi lồng ngực cũng từ từ trở lại bình thường.

Tôi nhẹ nhàng thở ra trong khi Poe lại nhìn tôi đầy ẩn ý.

“Nè, mình biết cậu tính làm gì. Cũng tốt.” Cậu ấy như thể nhìn xoáy thẳng vào tâm hồn tôi vậy, như mọi khi. “Nhưng mà

chuyện với Will ấy, cậu có chắc đây là ý kiến hay không? Ý mình là, cậu, hơn ai hết, hiểu điều đó chứ.”

Tôi nhún vai, cậu ấy nói đúng. Tôi đáng lẽ ra phải hiểu rõ hơn ai hết chứ? Nhưng tôi cũng biết rõ hơn tất cả mọi người về việc làm thế nào mới được gọi là cẩn thận. “Vài tuần thôi rồi mình sẽ ra viện. Sau đó thì mặc kệ anh ta có chịu tuân thủ hay không.”

Poe nhướn mày nhìn tôi, cười khẩy: “Được, trình độ tổ lái đề tài lựa như tay đua. Tốt đấy.”

Cậu ấy nghĩ tôi *chết mê* Will. Chết mê một cậu chàng thích mĩ mai, siêu phiền phức chưa kể đến việc anh ta là cái ổ bệnh di động bự nhất mà tôi từng gặp.

Đến lúc đổi chủ đề rồi.

“Mình không đánh trống lảng nhé!” Tôi nói. “Đó là chuyên ngành của cậu mà.”

“Ơ kìa, thế là ý gì?” Cậu ấy hỏi, mắt nhúu lại vì thừa hiểu tôi định nói gì.

“Hỏi Michael ấy,” tôi vặc lại.

Cậu ấy lờ tịt câu đó và quay lại chủ đề cũ. “*Làm ơn* đừng nói với mình rằng lần đầu tiên cậu có cảm tình với một chàng trai thì người đó lại là một bệnh nhân CF chứ.”

“Mình chỉ giúp anh ta tuân thủ liệu trình thôi mà Poe! Mong muốn ai đó được sống không có nghĩa là cậu...*muốn* người ta

chứ.” Tôi khẳng định.

Tôi không *thích* Will. Tôi chưa muốn chết. Mà hơn nữa nếu tôi có sở thích tự ngược đến mức đi hẹn hò một tên khốn đi nữa thì vẫn còn cả tá bệnh nhân CF khác cơ mà. Thật nhớ nhăng.

Phải... không?

“Mình đi guốc trong bụng cậu từ lâu lắm rồi Stella. Sắp xếp xe thuốc cũng giống như màn dạo đầu ấy.”

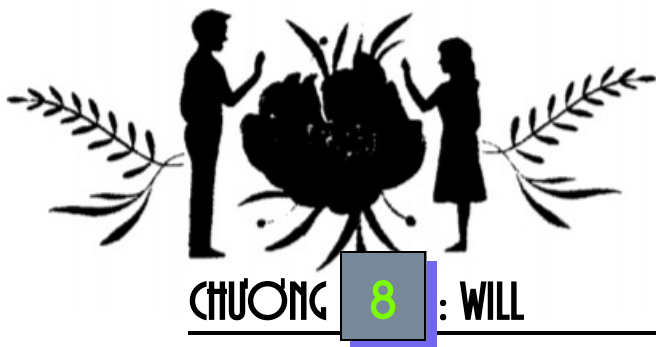
Cậu ấy chăm chú nhìn gương mặt tôi, cố tìm xem có chút xúu biểu hiện dối trá nào không. Tôi đảo mắt và gập máy tính cái bộp trước khi một trong hai phát hiện ra điều gì đó.

“Nè con người ta có cái gọi là lịch sự đấy nhá!” Tôi nghe tiếng Poe vọng tới từ dưới hành lang, theo sau đó vài giây là tiếng đóng cửa rầm rầm.

Điện thoại tôi rung lên, tôi mở ra và thấy tin nhắn từ Will.

Tình nhân giận dữ hử?

Tim tôi lại hựt một nhịp, nhưng tôi nhăn mũi, chuẩn bị ấn nút xóa tin thì cái thông báo nhắc mặc áo VisiVest vào lúc 4 giờ chiều nháy lên trên màn hình, cùng với một hình lọ thuốc lắc lư. Tôi cắn môi, biết Will cũng nhận được một thông báo tương tự. Nhưng liệu anh ta có làm theo không?



Tôi cẩn thận đổ bóng phần tóc của Barb rồi ngả người ra sau và hài lòng nhìn bức vẽ chị ấy đang cầm cái đinh ba của quỷ. Đúng lúc ấy điện thoại rung ầm ỉ trên bàn, làm cho mấy cái bút chì màu cũng rung bần bật theo. Là Stella đang gọi qua Facetime.

Tôi ngạc nhiên, với tay ra bấm dừng bài hát của Pink Floyd đang chạy, gạt sang phải để trả lời cuộc gọi.

“Biết ngay mà!” Đôi mắt to tròn của cô ấy hiện lên trên màn hình. “Cái VisiVest của anh đâu? Phải mười lăm phút nữa anh mới được phép tháo nó ra chứ. Anh đã uống viên Creon chưa? Tôi đoán là chưa hả?”

Tôi giả vờ nói bằng giọng máy móc. “Số máy quý khách vừa gọi hiện không còn được sử dụng, xin quý khách vui lòng lượng thứ. Trong trường hợp cần biết thêm thông tin chi tiết, xin quý khách vui lòng gọi...”

“Tin anh thì chỉ có nước bán nhà thôi,” cô ấy nói, cắt ngang đoạn giả giọng cực đỉnh của tôi. “Vì thế nên từ giờ trở đi tôi với anh sẽ cùng làm thao tác điều trị để chắc chắn rằng anh có thực hiện đầy đủ.”

Tôi cài cái bút chì đang dùng vào sau tai, cố tình ra vẻ ngẫu. “Cậu lúc nào cũng tìm ra cách để được tôi dành thời gian nhỉ.”

Cô ấy đập máy, nhưng mà tôi thể là mình đã thoáng thấy một nụ cười.

Chúng tôi nhìn nhau qua Skype trong suốt mấy ngày sau đó, và thật ngạc nhiên mấy ngày đó không chỉ toàn học hặc với ra lệnh. Cô ấy chỉ tôi cách bỏ thuốc vào và ăn kèm với bánh pudding sôcôla và trời ơi, phải nói đây là một ý tưởng thiên tài. Mà ngon chết đi được ấy. Chúng tôi cùng hít thuốc dạng hơi, truyền thuốc dạng lỏng và đánh dấu hoàn thành thao tác điều trị với thuốc trên ứng dụng. Mà có vẻ điều cô ấy nói lần trước là sự thật. Vì lý do nào đó mà việc tôi hoàn thành thao tác điều trị và uống thuốc đúng giờ làm cho cô ấy thư giãn. Dần dần cô ấy cũng bớt cáu bẳn đi.

Và thật lòng mà nói thì dù chỉ sau có hai ngày thôi, việc dậm vào mỗi sáng không còn quá mệt mỏi nữa, mà tôi cũng dễ dàng hô hấp hơn.

Vào chiều của ngày thứ Hai, khi tôi đang mặc dở cái VisiVest lên người thì Barb xông vào làm tôi nhảy dựng lên và đóng vội cái máy tính lại, ngắt giữa chừng cuộc gọi với Stella. Chị ấy rõ ràng đã sẵn sàng cho cuộc chiến thường nhật vào 4 giờ chiều nhằm nhét tôi vào trong cái VisiVest. Chị ấy luôn là người thắng, phải thôi, người đàn bà lực điền còn thích chơi chiêu dọa cấm túc thì đấu làm sao lại. Nhưng mà đầu hàng thì đầu hàng, mặc áo lên rồi thì tôi vẫn sẽ cởi nó ra ngay khi chị ấy vừa đi khuất.

Hai chúng tôi, bốn mắt nhìn nhau như cao bồi miền Tây đấu súng. Chị ấy nhìn cái VisiVest, rồi nhìn tôi, gương mặt hằm hằm cứng đờ vắn thành biểu cảm há hốc miệng ngạc nhiên gần như bị sốc.

“Ôi trời đất quỷ thần thiên địa ơi, chị có nhìn nhầm không. Em đang tự giác mặc VisiVest kìa.”

Tôi nhún vai như thể chuyện chẳng có gì là to tát, ngó sang cái máy nén khí để kiểm tra xem dây rợ đã cắm đúng chưa. Nhìn qua thì không thấy có vấn đề gì nhưng cũng lâu lắm rồi tôi mới tự mình làm mấy chuyện như thế này. “Thì 4 giờ rồi mà, đúng không?”

Chị ấy đảo mắt rồi nhìn xoáy vào tôi.

“Nhớ mặc đủ số giờ đây,” chị ấy dặn trước khi ra ngoài cửa.

Chưa kịp chờ cửa đóng hết tôi đã mở vụt cái máy tính lên, gọi Stella trên Skype trong khi nằm ngả ngón xuống giường, cầm cái bô dẹt màu hồng trên tay để chuẩn bị nhổ bớt dịch nhầy ra.

“Nè, xin lỗi vì chuyện hồi nãy nhé, do Barb...” Tôi nói luôn khi cô ấy nhận cuộc gọi, nhưng chợt nhận ra gương mặt cô ấy đầy vẻ chán nản, cặp môi đầy đặn cong cong như mếu trong khi nhìn chăm chăm vào điện thoại. “Ổn chứ?”

“À, ừ, không,” cô ấy nói, ngẩng đầu lên nhìn tôi và hít một hơi thật sâu. “Cả lớp tôi tham gia chuyến đi cuối năm đến Cabo.” Cô ấy quay điện thoại ra cho tôi thấy một tấm ảnh đăng trên Instagram có hình một nhóm bạn mặc áo bơi, kính râm và mũ

đi biển, tạo dáng tươi rói trên bãi biển nhuộm một màu nắng vàng rực rỡ.

Cô ấy nhún vai, đặt điện thoại xuống, tôi có thể nghe thấy tiếng rung của cái áo vang qua màn hình, hòa thanh với chiếc áo của tôi ở phía bên này. “Chỉ là vẫn hơi buồn một chút vì tôi không ở đó.”

“Tôi hiểu mà,” tôi nói, nghĩ tới Jason và Hope cùng với tất cả những gì tôi đã bỏ lỡ trong mấy tháng qua, trải nghiệm mọi thứ qua con mắt và dòng tin của đám bạn ở nhà.

“Tôi còn lên kế hoạch cho mọi thứ rồi ấy,” cô ấy nói. Hoàn toàn không có gì ngạc nhiên, có lẽ chả có thứ gì cô ấy làm trong đời mà không được lên kế hoạch từ trước cả.

“Thế còn bố mẹ cậu thì sao? Họ cho phép cậu đi sao?” Tôi tò mò. Ngay cả trước khi bị nhiễm B. cepacia mẹ tôi đã hiếm khi cho tôi đi đâu rồi. Những kỳ nghỉ ở trường luôn luôn là khoảng thời gian nhức nhối trong lòng tôi.

Cô ấy gật đầu, ánh mắt nhìn tôi có vẻ hiếu kỳ. “Đương nhiên, nếu tôi đủ khỏe. Chả lẽ bố mẹ anh không giống vậy?”

“Không, trừ khi có một cái bệnh viện nào đó tuyên bố mình có phương pháp điều trị tận gốc nhiễm khuẩn B. cepacia.” Tôi ngồi dậy và nhổ ra một ngụm to toàn dịch phổi vào cái xô dẹt. Tôi nhăn nhó nằm xuống, tự hỏi sao mình cứ tâng lờ chuyện này đi thay vì tán chuyện về nó. “Hơn nữa, tôi đã đến Cabo rồi, trông cũng đẹp lắm.”

“Anh đã tới đó rồi sao? Nó thế nào?” Cô ấy hỏi một cách háo hức, ôm cái máy tính lại gần hơn.

Những ký ức mờ nhạt dần dần hiện ra trước mắt, và tôi có thể thấy bố đứng cạnh tôi trên bờ biển, sóng biển đùa nghịch dưới chân chúng tôi, ngón chân nhấn sâu vào cát. “Ờ thì tôi đi tới đó cùng bố, hồi còn nhỏ, trước khi ông ấy bỏ đi.” Tôi mãi mê hồi tưởng mà chẳng để ý xem mình đang nói gì nữa, nhưng từ “bố” để lại một cảm giác xa lạ cả ở trên đầu lưỡi sau khi tôi nói ra lẫn trong tai sau khi tôi nghe thấy.

Tại sao tôi lại kể với cô ấy điều đó? Tôi chưa bao giờ kể với ai cả. Đã nhiều năm rồi tôi còn chẳng buồn nhắc tới ông ấy nữa.

Cô ấy mở miệng định nói gì đó nhưng chưa kịp cất lời thì tôi đã chuyển chủ đề về cảnh sắc Cabo. Chuyện này không phải về ông ấy. “Bãi biển cũng đẹp, nước thì trong vắt, hơn nữa mọi người thì cực kỳ thân thiện và dễ chịu.”

Tôi thấy vẻ đượm buồn trong mắt cô ấy dâng lên theo những mô tả của tôi, nên tôi liền thử một câu trích dẫn tôi tình cờ nghe được trên một kênh chuyên về du lịch. “Ở chỗ ấy nhé, sóng lúc nào cũng mạnh! Cậu sẽ chẳng có cơ hội được bơi đâu, may ra thì được một hay hai giờ gì đấy mỗi ngày thôi. Người ta chỉ có phơi mình trên bãi biển gần như cả ngày vì không thể xuống nước được.”

“Thật hả?” Cô ấy hỏi, có vẻ nghi ngờ nhưng rõ ràng rất dễ chịu trước cố gắng của tôi.

Tôi gạt mạnh đầu, nhìn nỗi buồn tan dần khỏi gương mặt cô ấy.

Và rồi chúng tôi cứ ngồi thế, trong sự yên lặng có chút êm ả và yên bình, chỉ có tiếng rung đồng điệu phát ra từ hai chiếc áo VisiVest ở hai đầu máy tính. Đương nhiên thỉnh thoảng vẫn vang lên tiếng ho khi một mảng dịch nhầy long ra.

Sau khi xong xuôi với cái VisiVest, chúng tôi cùng nhau uống cỡ thuốc buổi tối, sau đó lấy túi đồ ăn ra chuẩn bị gắn vào ống xông cho ban đêm. Cả hai đổ dung dịch vào trong, nối đầu ống và điều chỉnh tốc độ bơm vừa đủ với giấc ngủ. Tôi dò dẫm ở đầu bên này mãi không xong nên đành ti hí nhìn sang Stella để chắc chắn mình đang thao tác đúng. Lúc sau, chúng tôi khởi động bơm thực phẩm để đẩy hết khí ra ngoài, bốn mắt chạm nhau khi chờ đợi hỗn hợp xuống tới đường ống.

Tôi bắt đầu huýt sáo bài hát chủ đề *Jeopardy*^{11*} trong lúc chờ đợi và làm cô ấy bật cười.

“Cấm ti hí!” Cô ấy nói khi cuối cùng dung dịch đã tới cuối đường ống, Stella vén áo lên vừa đủ để gắn nó vào đầu ống xông trên bụng.

Tôi nhìn qua chỗ khác, giấu đi nụ cười bằng việc hít một hơi dài, rồi vén áo lên và làm động tác tương tự.

Tôi lén liếc sang và bắt gặp ánh mắt của cô ấy qua video.

“Chụp hình đi, rồi thích lúc nào thì ngắm lúc ấy tùy cậu,” tôi nói trong lúc kéo áo xuống còn cô ấy thì đảm bảo khinh bỉ,

nhưng vẫn để lộ một chút xiu sắc hồng trên gò má.

Tôi ngồi xuống giường, kéo chiếc máy tính lại gần hơn.

Cô ấy ngáp dài, đưa tay gỡ búi tóc ra, để cho mái tóc dài chảy xuống, nhẹ nhàng trùm qua vai. Tôi cố gắng không nhìn, nhưng mà cô ấy thật sự *xinh đẹp*, gần giống với Stella trong những video đó. Thư thả và hạnh phúc.

“Cậu nên ngủ đi,” tôi nói khi nhìn thấy cô ấy dụi dụi đôi mắt ngái ngủ. “Vẫn còn bao nhiêu ngày nữa để sai tôi vòng vòng cơ mà.”

Cô ấy cười và gật đầu.

“Ngủ ngon mơ đẹp, Will.”

“Ngủ ngoan, Stella,” tôi nói, ngáp ngừng một chút rồi dứt khoát ấn nút ngắt cuộc gọi và gập máy tính lại.

Tôi nằm xuống, gối đầu lên tay, căn phòng bỗng trở nên yên lặng một cách khó chịu mặc dù từ trước đến nay nó vẫn luôn như vậy. Chỉ có tôi ở nơi đây. Nhưng khi lăn người ra chỗ cái đèn và bật lên, tôi ngạc nhiên khi lần đầu tiên sau một thời gian rất dài, tôi không cảm thấy cô đơn.

11* *Một chương trình đồ vui kiến thức truyền hình tại Mỹ với các câu đố có tính chất lịch sử, văn học, nghệ thuật, văn hóa đại chúng, khoa học, thể thao, địa lý, chơi chữ...*



Bác sĩ Hamid cau mày nhìn tôi vén áo lên, hàng lông mày như xoắn vào nhau khi thấy chỗ ống xông bị nhiễm trùng. Vùng da xung quanh đỏ ửng và sưng tấy, rõ ràng càng ngày càng nhiễm trùng nặng hơn.

Khi tôi tỉnh dậy vào sáng hôm nay, bên trong cái ống đầy những chất dịch mà có Chúa mới biết là cái gì. Tôi đã nặn ra cả đồng chất nhầy nâu nâu vàng vàng trước khi cô ấy tới.

Sau khoảng một phút nghiên cứu, cuối cùng cô ấy cũng đứng lên, thở ra một hơi. “Trong một hai ngày tới, em hãy thử Bactroban^{12*} xem thế nào. Có lẽ nó sẽ có tác dụng đấy.”

Tôi kéo áo xuống, nhìn cô ấy một cách hoài nghi. Tôi đã nằm ở bệnh viện này một tuần rồi, và dù cơn sốt đã lui, vết nhiễm trùng này thì lại càng ngày càng tệ. Cô ấy vươn tay ra nắm lấy tay tôi và siết nhẹ an ủi. Dù sao tôi cũng mong là cô ấy đúng. Bởi vì nếu không, tôi chắc chắn sẽ phải phẫu thuật, và điều đó chắc chắn không thể nào làm cho bố mẹ tôi an tâm được.

Điện thoại tôi rung lên, tôi cứ tưởng Will nhắn tin nhưng thay vào đó là tin nhắn từ mẹ.

Xuống căng tin ăn trưa nhé? Hẹn con mười lăm phút nữa.

Mười lăm, có nghĩa là mẹ đang trên đường đến rồi. Tôi đã lần lữa suốt cả tuần rồi, nói rằng nếu mà mẹ cứ đều đặn như mọi khi thì mọi thứ sẽ chán lắm, nhưng lần này chắc chắn mẹ không chấp nhận chữ không rồi. Tôi nhấn lại một chữ *vâng* và thở dài, đứng lên toan thay đồ. “Cảm ơn, bác sĩ Hamid.”

Cô ấy rời đi với nụ cười trên môi. “Nhớ báo cho cô thường xuyên nhé, Stella. Barb cũng sẽ luôn để mắt đến em.”

Tôi lôi trong tủ ra chiếc quần bó với áo len, viết vào sổ tay tên thuốc Bactroban để lát nữa cập nhật lên ứng dụng, sau đó đi ra thang máy sang bên tòa nhà 2. Lúc tôi đến nơi, mẹ đã đứng chờ sẵn ở bên ngoài căng tin rồi, mái tóc rối bời buộc tạm thành đuôi ngựa, và dưới mắt bà là hai quầng thâm trông rõ mồn một.

Trông mẹ còn gầy hơn tôi nữa.

Tôi ôm mẹ một cái thật chặt, cố gắng không rên lên khi mẹ cọ phải chỗ đặt ống xông của tôi. “Con có khỏe không? Mọi chuyện có ổn không?” Mẹ hỏi, và đôi mắt nhìn tôi từ đầu xuống chân.

Tôi gật đầu. “Tuyệt ạ, trị liệu nhẹ nhàng như gió thoảng, con hít thở dễ dàng hơn nhiều rồi. Nhưng còn mẹ thì sao? Mọi chuyện có ổn không?” Tôi hỏi, chăm chú nhìn khuôn mặt bà.

Mẹ gật đầu, trên miệng mở một nụ cười nhưng ánh mắt chẳng có chút gì vui vẻ cả. “Ừ, mọi việc vẫn ổn.”

Chúng tôi xếp cuối một hàng người dài dằng dặc, và lấy những món ăn quen thuộc, món salad Caesar cho mẹ trong khi tôi gọi bánh kẹp burger và sữa lắc, cộng thêm một đĩa khoai tây đầy ụ ăn chung.

Chúng tôi may mắn chiếm được một chỗ ngồi trong góc bên cạnh cửa kính to và rộng, một khoảng cách thoải mái, cách xa tất cả những người khác. Tôi nhìn ra ngoài trong lúc ăn để thấy tuyết vẫn nhè nhẹ rơi, phủ lên mặt đất một lớp chần trắng xốp ngày càng dày thêm. Tôi mong mẹ sẽ kịp rời đi trước khi tuyết rơi quá dày.

Tôi đã giải quyết xong nguyên cái bánh và ba phần tư chỗ khoai tây trong thời gian chỉ đủ để mẹ tôi ăn ba miếng salad... Tôi nhìn mẹ chọc tới chọc lui đồng rau, gương mặt lộ rõ vẻ mệt mỏi. Trông mẹ như thể đã dành cả đêm để tìm kiếm thông tin trên mạng, lại một lần nữa, cho tới khi trời sáng, hết trang này qua trang khác, hết bài này đến bài khác về phẫu thuật ghép phổi.

Bố tôi từng là người duy nhất trên thế gian này có thể giữ cho bà ấy bình tĩnh, kéo bà ấy ra khỏi cái vòng xoáy lo âu ấy chỉ với một ánh nhìn, an ủi tâm hồn bà ấy theo một cách độc nhất vô nhị.

“Ly dị không phải một món dễ xơi, và nó chắc chắn không hợp với mẹ đâu.”

Mẹ nhìn tôi, ngạc nhiên. “Con nói gì vậy?”

“Mẹ thì tiêu tụy, bố thì gãy rạc, trông hai người còn tàn tạ hơn bệnh nhân là con đây này.”

Mẹ không hiểu sao, bố mẹ cần nhau! Đó là điều tôi muốn nói.

Mẹ cười, vớ lấy cốc sữa lắc của tôi.

“Thôiiiiiiii...” Tôi la lên khi thấy mẹ phồng mồm trợn má hút một ngụm to đùng. Tôi trườn qua bàn, cố gắng cướp lại cái ly nhưng cái nắp bị bật ra và cả hai mẹ con ướt nhẹp. Đã rất lâu rồi, hai mẹ con mới bật cười sảng khoái như vậy.

Mẹ lấy ra cả chồng giấy ăn, nhẹ nhàng lau sữa khỏi mặt tôi, mắt mẹ bỗng nhiên ầng àng nước. Tôi túm lấy tay mẹ, hỏi.

“Mẹ ơi, sao thế?”

“Mẹ nhìn con, và mẹ nghĩ... người ta nói rằng con sẽ không qu...” Mẹ lắc đầu, đưa cả hai tay vuốt ve mặt tôi, hai hàng nước mắt chảy dài trên má. “Nhưng con mẹ đã ở đây. Con mẹ đã lớn rồi, lớn lên thật xinh đẹp. Con chứng minh rằng họ đã nhầm, hết lần này tới lần khác.”

Mẹ rút ra một tờ giấy ăn, lau nước mắt. “Mẹ không biết mình sẽ phải sống thế nào nếu như không có con.”

Trong lòng tôi bỗng dưng lạnh ngắt. *Mẹ không biết mình sẽ phải sống thế nào nếu như không có con.*

Tôi khó nhọc nuốt xuống, và siết tay mẹ an ủi, nhưng tâm trí tôi lại nghĩ về cái ống xông, vết nhiễm trùng, ứng dụng của tôi,

lịch trình uống thuốc và con số 35% đè nặng trong lồng ngực nữa. Chỉ khi nào tôi được ghép phổi mới thì con số đó mới có thể nâng lên. Nhưng từ giờ cho đến lúc đó, chỉ có tôi, mình tôi mới có thể giúp mình sống sót. Và tôi phải sống. Bằng mọi giá.

Bởi vì tôi biết rằng, chỉ khi tôi còn sống, hai người họ mới có động lực mà sống tiếp.

Sau khi mẹ về, tôi bước thẳng đến phòng tập với Will, hy vọng làm cho phổi mình khỏe thêm chút nào hay chút ấy. Tôi suýt đã kêu anh ta đừng tới để tôi có thể một mình sắp xếp lại mớ suy nghĩ hỗn độn trong đầu, nhưng tôi biết chắc chắn anh ta không bước vào chỗ này từ lâu lắm rồi. Hơn nữa, nhìn thấy bố mẹ trong tình trạng tệ hại như vậy, mối lo lắng trong lòng tôi càng lớn hơn, không thể tập trung làm gì được. Ít nhất thì việc kéo Will ra phòng tập cũng là chuyện có thể giải quyết ngay, luôn và không cần đắn đo.

Tôi bắt đầu đạp trên cái xe đạp cố định. Tôi không ngại đi tập kể từ khi chỗ này trở thành chốn đẹp nhất cả bệnh viện. Nó mới được nâng cấp ba năm trước, tăng gấp bốn lần diện tích trước đó, lắp cả sàn bóng rổ, bể bơi nước mặn, một đồng dụng cụ luyện tập mới toanh cùng vài dãy tạ. Thậm chí có cả một phòng riêng để tập yoga với thiền nữa, với một cái cửa sổ lớn nhìn ra ngoài sân. Trong khi ngày xưa thì nó chỉ là một cái phòng bé xíu cái bàn với đôi ba cục tạ không thành đôi và vài cái máy tập rỉ sét như được mua từ hồi con người mới phát minh ra bánh xe ấy.

Tôi ngó sang và thấy Will đang bám lấy cái máy đi bộ, cố gắng để không bị trượt ngã, thở hồng hộc. Bình oxy cầm tay treo lủng lẳng sau lưng theo đúng kiểu phong cách luyện tập thường thấy của đám bệnh nhân bọn tôi.

Tôi gần như kéo anh ta đến đây theo nghĩa đen, và phải thú thực là nhìn anh chàng cố gắng để tỏ ra bình tĩnh trong lúc thở không ra hơi như này vui chết đi được. Anh ta còn không dùng được cái mác “Bị cấm túc” hay “Bị cấm rời khỏi tầng điều trị” ra nữa vì Barb hôm nay trực đêm, và Julie thì còn hơn cả hào hứng nếu Will làm gì đó có thể cải thiện sức khỏe nói chung.

“Này, bao giờ thì cái thỏa thuận nho nhỏ của chúng ta mới có lợi cho cả hai bên đây?” Cuối cùng anh ta cũng ngẩng đầu lên được khỏi máy chạy bộ, liếc nhìn quanh phòng trong khi tôi vẫn ra sức đạp. Anh ta dần dần giảm tốc, nói ngắt quãng trong lúc thở. “Cậu bảo gì tôi làm nấy rồi đấy nhé, thế bao giờ mới tới lượt của tôi?”

“Tôi đang gần chết đi được, đầy mồ hôi.” Tôi nói trong lúc từng giọt mồ hôi chảy xuống má.

Will nện cái rầm xuống nút dừng trên máy, nó dừng lại đột ngột và anh ta quay phắt sang nhìn thẳng vào tôi, tay đưa lên chỉnh lại ống thở trên mũi khi cố gắng lấy hơi. “Còn tóc tôi thì bắn thiu, thân hình thì mệt mỏi, cái xe thuốc thì...”

“Anh muốn vẽ tôi mồ hôi mồ kê nhễ nhại hả? Được rồi! Tôi sẽ nhễ nhại hơn nữa cho anh xem!” Và tôi bắt đầu đạp xe như thể ma đuổi đằng sau vậy, nhịp tim như nhảy lên nhanh gấp bốn

lần. Cảm giác nóng ran bắt đầu lan khắp phổi và tôi ho, ôxy phun xì xì ra từ ống thở khi tôi cố hít vào. Cuối cùng cơn ho trở nên quá dữ dội và tôi đành đập chậm lại để lấy hơi.

Anh ta lắc đầu. Tôi ngay lập tức cúi đầu nhìn xuống dưới con số đỏ lờ mờ trên cái xe, cố gắng lờ đi màu đỏ đang dần dần hiện ra trên mặt.

Sau đó, cả hai đứa tôi lết thân xác mệt mỏi tới phòng yoga trống không, cách nhau đủ sáu bước. Tôi ngồi xuống tựa lưng vào cửa kính, lớp kính mát lạnh nhờ lớp tuyết trắng xóa bên ngoài choán hết tầm mắt.

“Có cần tạo dáng gì không nào?” Tôi hỏi, bối rối đưa tay lên vuốt lại tóc. Tôi uốn éo vặn vẹo thành một cái dáng khó đỡ làm anh ta bật cười.

Anh ta lấy quyển sổ và cái bút chì than, “Thôi cứ như bình thường đi.”

Ồ, tốt, tuyệt vời. Đơn giản như đan rổ.

Tôi nhìn Will, nhìn đôi mắt màu đại dương tập trung vào tờ giấy, hàng lông mày đen sậm nhíu lại. Anh ta ngẩng đầu lên, bắt gặp ánh mắt tôi làm tôi vội vã quay đi, lôi quyển sổ tay trong túi ra và lật đến trang của ngày hôm nay.

“Gì thế?” Will hỏi, đuôi bút chỉ chỉ vào quyển sổ tôi đang cầm.

“Danh sách việc cần làm,” tôi giải thích, gạch ngang một đường ở số 12: *Tập thể dục* và ghi thêm ở dưới cùng một dòng nữa là *làm mẫu cho Will vẽ*.

“Danh sách ư?” Anh ta hỏi, “có vẻ hơi bị cổ lỗ sĩ cho một ai đó lập trình được cả ứng dụng điện thoại nhỉ?”

“Ừ, nhưng mà ứng dụng thì làm sao mang lại được cảm giác làm chuyện này chứ,” tôi lấy bút chì ra và vạch ngang một đường qua dòng *làm mẫu cho Will vẽ*.

Anh ta giả vờ mếu máo. “Ôi tôi tổn thương quá, hu hu.”

Tôi rút cổ lại, giấu mặt đi, nhưng anh ta đã kịp nhìn thấy nụ cười tôi cố giấu rồi.

“Ờ, vậy thì trên danh sách còn có những gì nữa nào?” Anh ta hỏi, nhìn xuống bức vẽ rồi lại nhìn lên tôi trước khi bắt đầu đổ bóng cho bức vẽ.

“Cái nào cơ?” Tôi hỏi “Danh sách lớn hay là danh sách hằng ngày?”

Will cười trầm ấm, lắc lắc đầu. “Ờ, đương nhiên cậu sẽ có hai cái rồi, sao tôi không nghĩ ra từ đầu nhỉ?”

“Ừ thì một cái ngắn hạn, một cái dài hạn! Hợp lý thế còn gì?” Tôi vạch lại, nhưng chỉ làm anh ta cười thêm.

“Vậy thì cái danh sách tổng thể trước đi xem nào.”

Tôi lật lật qua mấy tờ giấy, giở trang có danh sách tổng, cũng lâu rồi tôi không xem lại trang này. Nó đầy chữ với nhiều màu mực khác nhau, đỏ có, xanh có, đen có mà nhũ lấp lánh cũng có luôn, từ hồi tôi còn xài bút nhũ năm lớp Sáu.

“Để xem nào,” tôi rà ngón tay từ trên xuống. “Tình nguyện viên cho một cuộc vận động bầu cử. Đã xong.”

Tôi gạch một đường qua nó.

“Học tất cả các tác phẩm của William Shakespeare. Đã xong.”

Tôi cũng gạch một đường qua nó luôn.

“Chia sẻ tất cả những thứ tôi biết về u xơ nang với mọi người. Tôi có một cái, ờ, kênh trên Youtube này...”

Tôi gạch thêm một đường và hé mắt lên nhìn Will. Hoàn toàn không có chút ngạc nhiên nào. Ủ ù, anh chàng bí mật tìm hiểu về tôi kìa.

“Vậy tức là, cậu lập kế hoạch để chết cực kỳ, cực kỳ thông minh rồi tham gia đội hùng biện của đám vong hả?” Anh ta chỉ cái đuôi bút ra ngoài trời. “Cậu đã bao giờ nghĩ, ờ... về việc đi du lịch vòng quanh thế giới hay gì đó tương tự chưa?”

Tôi nhìn xuống và thấy dòng 27: *Tới nhà nguyện Sistine với Abby*. Không có đường gạch nào chạy qua.

Tôi hắng giọng, tiếp tục. “Học chơi piano. Xong! Nói tiếng Pháp thành thạo...”

Will ngắt lời tôi, “Thật đó, cậu đã bao giờ làm thứ gì... không có trong danh sách chưa? Không có ý gì đâu nhưng chả có cái gì nghe vui vui một tí cả.” Tôi gập sổ lại, và anh ta tiếp tục. “Muốn nghe những gì tôi muốn làm không? Học vẽ cùng với Bob Ross^{13*} này. Rất nhiều những cái cây bé xíu vui vẻ này, màu vàng cadimi mới đầu tưởng xấu nhưng cuối cùng lại rất...”

“Ông ấy mất rồi.” Tôi nói.

Anh ta nhìn tôi với điệu cười nửa miệng. “À há, vậy thì chắc là tôi đành phải cố thực hiện cái ước nguyện thứ hai vậy. Làm chuyện ấy ở Vatican!”

Tôi đảo mắt khinh bỉ. “Thôi anh vẫn cứ mơ gặp Bob Ross đi, nó khả thi hơn đấy.”

Anh ta nháy mắt một cái, rồi gương mặt bỗng trở nên nghiêm túc, nghiêm túc hơn mọi lúc tôi từng thấy. “Được rồi được rồi. Tôi muốn đi du lịch nhiều nơi và thật sự được *thấy* nó, cậu biết đấy? Không phải là thấy nó từ trong bệnh viện.” Rồi anh ta cúi xuống và tiếp tục vẽ. “Bệnh viện nơi nào cũng giống nhau, buồng bệnh như nhau, sàn lát như nhau, mùi sát trùng giống nhau. Tôi đã được đến mọi nơi nhưng lại chẳng được thấy điều gì cả.”

Tôi nhìn anh ta, chăm chú, nghiêm túc, thật sự nhìn anh ta, nhìn mấy sợi tóc xõa xuống che mắt khi anh ta vẽ, nhìn nét mặt tập trung ấy, không còn chút bộ dạng nhản nhở nào nữa. Tôi tự hỏi sẽ như thế nào khi đã đi qua cả thế giới nhưng chẳng bao giờ thoát được khỏi bốn bức tường bệnh viện. Tôi không ngại ở

trong bệnh viện, nó làm tôi thấy an toàn. Thoải mái là đằng khác. Nhưng mà tôi đã đến một và chỉ một bệnh viện này thôi. Nó đã trở thành mái nhà thứ hai rồi.

Nếu như tuần vừa qua tôi được tới Cabo, mà vẫn phải mắc kẹt trong bệnh viện, có lẽ tôi sẽ không chỉ có chút không vui vậy đâu. Tôi sẽ cực kỳ khổ sở mất.

“Cảm ơn,” tôi nói.

“Tại sao?” Will hỏi, nhìn lên và bắt gặp ánh mắt tôi.

“Vì đã nói lên một điều chân thật.”

Anh ta nhìn tôi vài giây trước khi bối rối đưa tay lên vuốt tóc. Một anh chàng không thoải mái với sự thay đổi.

“Mắt cậu có màu hạt dẻ,” anh ta nói, chỉ về những tia nắng kéo dài loang loáng qua cửa sổ kính, bao lấy thân thể tôi. “Tôi không nhận ra điều đó cho đến khi có ánh mặt trời. Tôi vẫn luôn tưởng mắt cậu màu nâu.”

Tim tôi đập thình thịch trước những lời ấy, và vì ánh mắt ấm áp mà anh ta đang nhìn tôi lúc này.

“Đôi mắt cậu rất đẹp.” Khoảng vài giây sau anh ta nói tiếp, một chút đỏ hiện trên gò má rồi vội nhìn xuống, loạt xoạt đóng giấy rồi hắng giọng. “À, ý tôi là, để vẽ ấy.”

Tôi cắn môi dưới cố nín cười.

Và lần đầu tiên, lần đầu tiên trong đời, tôi cảm nhận được gánh nặng của từng ly, từng tí một của hơn một mét tám khoảng cách giữa chúng tôi, khoảng cách của sáu bước nhỏ mà xa tận chân trời.

Tôi túm áo mình, kéo nó sát vào người, quay sang nhìn đồng thảm yoga trong góc phòng, mặc kệ cái ý nghĩ rằng, bất kể trong không gian nào đi nữa, dù là to hay nhỏ, mở hay kín, khoảng cách giữa chúng tôi sẽ chẳng bao giờ ngắn lại.

Tối hôm đó, tôi ngồi lướt Facebook lần đầu tiên trong cả ngày, nhìn đồng ảnh mà bạn bè tôi đăng lên sau chuyến đi. Tôi thả tim ảnh đại diện mới của Camila - đang đứng trên ván lướt sóng, mặc bộ đồ bơi hai mảnh mà tôi đã chọn, cười ngô nghê, vai thì cháy nắng đen sì bỏ mặc hết tất cả những lời tôi cảnh báo. Nhưng mà Mya mới gửi cho tôi một đoạn video hậu trường hồi chiều nay, hé lộ rằng Camila vẫn không biết lướt sóng. Nó chỉ đứng trên ván được cỡ ba giây rồi để chụp cái ảnh sống ảo rồi ngã lộn tùng phèo xuống biển.

Tôi nháy nháy điệu chiến thắng khi lướt qua bức ảnh mà Mason đăng lên, với đôi tay rám nắng choàng qua vai Mya. Tôi suýt nữa ngã ngửa khỏi ghế sau khi nhìn thấy tiêu đề ảnh. “Người đẹp ở Cabo.” Tôi cười toe, thả một like trước khi nhắn tin cho Mya.

“Trùi ui, giỏi quá điiiiiiiiiii, Mya!!!!” Cùng với một tràng dài biểu tượng trái tim.

Tôi vô tình liếc thấy quyển sổ tay vẫn còn đang mở ở trang kế hoạch lớn. Tôi nhìn lại dòng số 27: *Thăm nhà nguyện Sistine với Abby*. Tôi mở máy tính lên, trở chuột do dự đặt lên trên một thư mục màu xanh có tên “Abs”.

Tôi ngần ngừ mãi rồi cuối cùng cũng mở nó ra, một tràng dài những ảnh, rồi đoạn video và tranh vẽ của chị chiếm lấy màn hình. Tôi ấn vào một đoạn video quay bằng GoPro chị gửi tôi hơn một năm trước, chị lúc đó đứng trên một cây cầu mỏng manh cao chót vót. Ống kính ghi lại những hình ảnh từ chỗ chị đang ngồi tới mặt đất bên dưới, cả dòng nước ào ào cuốn trôi tất cả dưới chân cầu.

“Trông sợ nhỉ, Stella?” Abby nói khi ống kính quay lại phía chị. “Chị nghĩ em sẽ thích xem thử cảm giác nó ra sao!”

Chị ấy đội mũ bảo hiểm lên, ống kính GoPro quay lại về phía mép cầu và một khoảng cách sâu hun hút từ đó xuống mặt nước. “Và chị có mang theo bạn nháy rồi nhé!” Chị giơ bé gấu trúc nhồi bông của tôi ra, bé gấu trúc giờ đang nằm bên cạnh tôi đây, và ôm nó thật chặt.

“Chị sẽ ôm nó thật chắc, đừng có lo!” Rồi sau đó, chẳng có một giây do dự, chị nhẩy thẳng khỏi cầu. Tầm nhìn của tôi bay theo chị ấy, tiếng hô hào hứng vang vọng qua loa máy tính.

Và rồi dây giật lại, cả hai bay ngược lên, gương mặt bé gấu bông hiện trên màn hình, cùng tiếng hô của Abby, hơi hụt hơi khi chị ấy ôm chặt lấy chú gấu vang lên rõ mồn một, “Chúc mừng sinh nhật, Stella.”

Tôi khó nhọc nuốt xuống, đóng sập cái máy tính lại, vô tình làm đổ lon nước ngọt ở trên bàn. Coca sủi bọt đổ lênh láng khắp bàn rồi xuống sàn nhà. Tuyệt.

Tôi cúi xuống và nhặt nó lên, nhảy qua chỗ nước lênh láng và quăng nó vào thùng rác trên đường ra hành lang. Khi bước qua quầy trực của y tá, tôi nhìn thấy Barb đang gà gât ở trên ghế, đầu ngoẹo sang một bên, miệng hơi hé mở. Tôi cẩn thận mở tủ của các cô lao công, lấy một nắm giấy ăn từ kệ đựng đồ tẩy rửa mà cố không làm chị ấy thức giấc.

Nhưng mà chị ấy vẫn tỉnh, ngẩng đầu lên nhìn tôi, đôi mắt mơ màng.

“Chị đừng cố quá vậy chứ,” tôi nói, khi chị ấy nhìn tôi.

Barb mỉm cười và giơ tay ra như chị thường làm khi tôi còn nhỏ, sau khi trải qua một ngày khó khăn ở bệnh viện.

Tôi ngồi vào lòng chị, như đứa trẻ, và vòng tay ôm lấy cổ chị, hít đầy lồng ngực mùi hương vani quen thuộc. Tôi ngả đầu vào vai chị, nhắm mắt lại, giả vờ như đang ngủ.

12* Một kháng sinh dạng thuốc mỡ có tác dụng ức chế sự phát triển của vi khuẩn, thường được dùng để điều trị nhiễm trùng da.

13* Robert Norman Ross (1942-1995): là họa sĩ, giáo viên mỹ thuật và MC người Mỹ. Ông là nhà sáng lập kiêm MC cho chương trình truyền hình vẽ hội họa *The Joy of Painting* (Niềm vui từ hội họa).



“Đến giờ cho Cevaflomalín rồi!” Julie ngân nga, mở rộng cửa, tay cầm một túi đầy thuốc.

Tôi gật đầu, ứng dụng của Stella đã hiện thông báo từ nãy rồi nên tôi mới lên giường, chỗ gần cột treo túi truyền để chờ chị ấy tới.

Tôi nhìn Julie treo cái túi lên, lấy dây truyền ra và quay sang chỗ tôi. Ánh mắt chị vô tình chạm vào bức tranh tôi vẽ Stella, treo bên cạnh bức vẽ lá phổi Stella treo lên vào hôm trước, khóe miệng cong lên thành nụ cười.

“Chị thích nhìn thấy em như này,” chị ấy nói khi nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Như nào cơ?” Tôi nói trong lúc đưa tay kéo cổ áo phông xuống.

Chị ấy nối cái dây truyền vào cửa nối trên ngực tôi, nhẹ nhàng nói. “Tràn đầy hy vọng.”

Tôi nghĩ tới Stella, nhìn sang túi truyền đựng Cevaflomalín. Tôi nhẹ nhàng đưa tay ra chạm vào nó, cảm nhận cảm giác nặng

nặng trong lòng bàn tay. Liệu pháp này quá mới, chẳng ai biết được kết quả sẽ thế nào.

Đây là lần đầu tiên tôi để bản thân nghĩ về vấn đề này... một việc nguy hiểm, thậm chí là ngu ngốc.

Tôi không rõ nữa, người ta nói hy vọng càng lớn, thất vọng càng nhiều, nhất là khi dính dáng đến bệnh viện nữa, nó không phải là một ý hay.

“Lỡ nó không có tác dụng thì sao?” Tôi hỏi.

Tôi không *cảm thấy* có gì khởi sắc cả. Ít nhất là hiện tại.

Tôi nhìn sang cái túi truyền, từng giọt, từng giọt nhỏ xuống đầy thuốc từ từ vào trong cơ thể tôi. Tôi nhìn sang Julie, cả hai cùng yên lặng.

“Vậy lỡ nó hiệu quả thì sao?” Chị ấy hỏi, nhẹ đặt tay lên vai tôi. Tôi nhìn chị ấy rời đi.

Lỡ nó hiệu quả thì sao?

Sau khi truyền xong, tôi cẩn thận đeo một đôi găng cao su, chắc chắn rằng đám vi khuẩn *B. cepacia* của tôi sẽ tránh xa bất kỳ thứ gì Stella có thể chạm tới.

Tôi nhìn thêm một lần cuối trước khi kéo bức vẽ hôm trước ở phòng tập xuống khỏi tường.

Nét vẽ hoạt hình, nhưng người được khắc họa trong tranh nhìn thoáng qua cũng biết là Stella. Cô ấy mặc một cái áo bác sĩ

trắng tinh, trên cổ đeo ống nghe tim phổi, đôi tay bé xíu giận dữ chống bên hông. Tôi tủm tủm nhìn bức tranh và cảm thấy có gì đó thiếu thiếu.

À há.

Tôi với lấy bút chì màu đỏ, cam và vàng rồi vẽ một ngọn lửa phun ra từ miệng Stella hoạt hình. Chà, giống thật hơn nhiều rồi. Tôi cười một mình, lấy một cái phong bì giấy xi măng trộm được ở quầy trực y tá, bỏ tranh vào bên trong và viết lên trên mấy dòng chữ nguệch ngoạc: “Trong đây là cả con tim và linh hồn tôi. Làm ơn hãy nhẹ nhàng.”

Tôi đi ngược hành lang lên phòng cô ấy, tưởng tượng ra cảnh Stella mở nó ra, mong đợi nhìn thấy một thứ gì đó sâu sắc và nghiêm túc. Tôi nhìn trái nhìn phải, ngó trước ngó sau rồi thả nó vào phòng qua khe cửa, sau đó đứng dựa vào tường nghe ngóng.

Tôi nghe có tiếng bước chân ở bên kia cánh cửa, tiếng *tạch* khi ai đó đeo găng cao su vào, sau đó cúi xuống để vớ lấy cái phong bì. Yên lặng. Lặng yên. Yên lặng. Rồi cuối cùng có tràng cười vang lên! Một tràng cười chân thật, thoải mái và ấm áp.

Yeah! Thắng lợi! Tôi chạy xuôi xuống hành lang để về phòng, vừa đi vừa huýt sáo vu vơ, nhảy lên giường và vớ lấy cái điện thoại đang rung báo cuộc gọi Facetime. Stella đang gọi, y như tôi mong đợi.

Tôi nhận cuộc gọi, gương mặt cô ấy hiện lên trên màn hình, khóe môi cong cong. “Một cô nàng long nữ thét ra lửa ý hả, phân biệt đối xử chết đi được!”

“Này, may cho cậu là cậu nói không với khóa thân ngay từ đầu đấy nhé!”

Cô ấy lại cười, hết nhìn xuống bức vẽ rồi lại nhìn tôi. “Sao lại là hoạt hình?”

“Vì nó đầy tính gợi, cậu biết đấy. Trông nó có thể nhẹ nhàng và hài hước nhưng đồng thời cũng đầy ẩn ý và châm biếm.” Tôi có thể nói về vẽ vờn cả ngày. Nếu nói đến đam mê, có lẽ tôi chỉ có đam mê duy nhất là đây thôi. Tôi với quyển sách trên bàn, có hình những bức vẽ chính trị tuyệt vời nhất của tờ *New York Times*. “Chính trị, tôn giáo, văn hóa xã hội. Tôi nghĩ hoạt hình khi được vẽ đúng cách có thể nói lên nhiều điều hơn những gì câu chữ có thể, cậu hiểu không? Nó có thể thay đổi cả *tâm hồn*.”

Cô ấy nhìn tôi, ngạc nhiên, không nói gì cả.

Tôi nhún vai, nhận ra mình vừa mới lên cơn mọt sách. “Ý tôi là, tôi chỉ là một tên nhóc muốn làm họa sĩ hoạt hình, tôi thì biết gì chứ.”

Tôi chỉ vào bức vẽ sau lưng cô ấy, một bức vẽ tuyệt đẹp hình lá phổi tràn đầy hoa, với cả một trời sao làm nền. “Nhưng mà đó, đó mới là nghệ thuật, đó mới là hội họa.” Tôi kéo máy tính lại gần hơn, chợt nhận ra hàm ý phía sau bức tranh đó. “Hai lá phổi khỏe mạnh! Ý tưởng thiên tài. Ai vẽ vậy?”

Cô ấy nhìn nó, ngập ngừng. “Chị của tôi. Abby.”

“Thiên tài. Tôi thật sự muốn xem những tác phẩm khác của cô ấy!”

Gương mặt Stella chuyển sang một sắc thái xa lạ tôi chưa bao giờ thấy, giọng nói chột lạnh tanh. “Này... chúng ta không phải bạn bè gì cả. Không chia sẻ chuyện đời tư với nhau. Đây chỉ là thỏa thuận nho nhỏ để anh chịu điều trị, hiểu không?”

Cuộc gọi bị ngắt đột ngột, và gương mặt bối rối của tôi hiện lên trên màn hình. Cái khỉ gì vậy chứ? Tôi bật dậy, giận dữ và lao ra giật mở cánh cửa, dùng dùng đi ngược lên hành lang, tôi đi đi lại lại trước cửa phòng, chuẩn bị sẵn sàng để xả thẳng vào mặt cô ta. Cái đồ...

“Nè Will!” Có giọng nói vang lên đằng sau tôi.

Tôi quay phắt lại, ngạc nhiên nhìn thấy Hope và Jason tiến về phía tôi. Tôi mới nhận tin cho Jason tầm một tiếng trước vậy mà vẫn quên bég mất là tụi nó sẽ đến vào ngày hôm nay theo định kỳ thứ Sáu hằng tuần. Jason giơ lên cái túi đựng đồ ăn, cười toe toét khi mùi thơm phức quen thuộc của quán ăn cạnh trường thoang thoảng trôi theo không khí, quyến rũ tôi chạy lại cắn một miếng.

Tôi đứng hình, nhìn qua nhìn lại giữa cánh cửa phòng Stella và hai đứa bạn tôi với túi đồ ăn.

Và rồi tôi bừng tỉnh.

Tôi đã từng thấy cả bố lẫn mẹ cô ấy đến rồi đi. Tôi nhìn thấy bạn bè cô ấy tới thăm vào ngày cô nhập viện.

Nhưng mà, còn Abby? Cô ấy thậm chí còn chẳng *nhắc đến* Abby bao giờ luôn.

Abby đâu rồi?

Tôi đi về phía hai đứa, cầm lấy cái túi, gạt đầu ra hiệu cho tụi nó theo tôi vào phòng. “Vào đây các đồng chí!”

Tôi vội vàng mở máy tính, hai đứa nó đứng sau lưng tôi nhìn nhau bối rối.

“Chẹp, trông cậu có vẻ khỏe đấy người anh em,” Jason nói, ghé mắt nhìn qua vai tôi vào màn hình máy tính.

“Ờm, tôi có gặp một cô gái.” Tôi nói, quay lại nhìn cả hai đứa. Tôi lắc đầu khi Hope cười kiêu ản ý, mắt ánh lên vẻ hào hứng sẵn sàng hóng hớt. Jason thì lúc nào cũng được cập nhật về Stella rồi nhưng tôi còn chưa kịp kể với Hope. Không hẳn là vì không có thời gian mà do tôi thừa biết nó sẽ hớn ha hớn hở như thế này này. “Không phải theo *kiểu đó*, hiểu chưa. Ờ... mà thực ra cũng có thể là theo *kiểu đó* đấy. Nhưng mà không thể theo *kiểu đó* được đâu. Mà thôi kệ đi.”

Tôi quay lại với cái máy tính, mở một tab để vào kênh Youtube của Stella và kéo xuống bài đăng từ năm ngoái có tiêu đề: “Bữa tiệc trước khi cắt polyp^{14*}!” Tôi nhấp chuột vào nó trước khi gõ phím cách để tạm dừng đoạn video và quay sang giải thích cho hai đứa đang đứng lơ ngơ đằng sau.

“Cô ấy cũng mắc u xơ nang. Và kiểu, ờ, siêu siêu siêu siêu cuồng kiểm soát luôn. Cô ấy bắt tôi phải uống thuốc và thực hiện thao tác điều trị đầy đủ từ đầu đến đuôi.”

Tôi nhìn thấy rõ ràng trong mắt Hope cảm giác thở phào nhẹ nhõm còn Jason thì kiểu cực kỳ vui vẻ. “Cậu tuân thủ điều trị ý hả? Will. Tin quá tuyệt vời luôn.” Hope tuôn ra một tràng.

Tôi vầy vầy tay gạt câu tung hô của cô ấy đi, dù thật ra tôi hơi ngạc nhiên khi mọi người hào hứng đến thế. Hopetừng suốt ngày cầu nhàu vì tôi phản kháng điều trị, nhưng sau khi tôi phiền quá cảm hai đứa nhắc lại nữa thì tui nó cũng chẳng có gì là phản đối cả. Tôi cứ tưởng bọn tôi có cùng tư tưởng cơ.

Nhưng khi nhìn cả hai đứa nó thở phào nhẹ nhõm thế này. Tôi nhăn nhó. Thật sự không muốn cả hai đứa nó hy vọng như vậy một chút nào.

“Ờ ờ, dù sao thì. Nghe nhé, cô ấy có một người chị tên là Abby.” Tôi tua nhanh vài phút trên màn hình, ấn nút chạy tiếp để hai đứa xem.

Stella và Abby đang ngồi trong phòng bệnh, những bức vẽ tay treo đầy tường y như trong phòng cô ấy lúc này. Bác sĩ Hamid cũng ở đó, dùng ống nghe tim phổi đặt lên ngực Stella. Chân cô ấy đung đưa đung đưa lo lắng khi liên tục nhìn về bác sĩ Hamid và ống kính.

“Vậy là, em có khối u trong mũi ạ?”

“Không hẳn là khối u.” Bác sĩ Hamid nói, “là một u cuống mềm, chúng ta sẽ phẫu thuật cắt bỏ nó khỏi khí quản của em.”

Stella cười như mếu. “Hiện giờ tôi đang cố thuyết phục bác sĩ làm phẫu thuật nâng mũi cho này.”

Abby ôm lấy Stella, siết một cái thật chặt. “Stella nhà tôi đang lo lắng đấy thưa các anh chị em. Nhưng mà tôi luôn ở đây để hát ru con bé ngủ này, như mọi khi!” Và cô ấy bắt đầu hát, giọng hát êm ái và ngọt ngào. “I love you, a bushel and a peck...”

“Phanh phanh phanh!” Stella la lên, giơ cả hai tay bịt miệng bà chị lại. “Xấu hổ chết đi được!”

Tôi ấn tạm dừng lần nữa, và quay lại nhìn hai đứa.

Cả hai đứa đều ngớ người, mặt ngây như phỗng, rõ ràng không hiểu gì. Hai đứa nhìn nhau, nhướn lông mày, rồi Hope cười toe toét, nghiêng người nhìn vào danh sách video đã xem của tôi.

“Cậu coi hết tất cả video của người ta rồi hả?”

Tôi lờ đi.

“Ồm, cô ấy kiểu, phát khùng lên mới năm phút trước khi tôi hỏi thăm muốn xem thêm mấy bức vẽ của cô chị. Cái đoạn video vừa rồi là từ năm ngoái.” Tôi giải thích.

“Ờ, rồi sao?” Jason hỏi, chân mày dúi vào nhau.

“Abby không xuất hiện trong bất kỳ đoạn video nào nữa kể từ đây về sau.”

Hai đứa gật đầu, dần dần hiểu ra. Hope rút điện thoại ra gõ gõ, gương mặt dần trở nên nghiêm trọng. “Tôi tìm thấy Instagram của Abby Grant. Cô ấy hầu như chỉ đăng ảnh hội họa, bản thân và Stella.” Ngẩng đầu lên nhìn tôi, nó tiếp. “Nhưng cậu nói đúng, chị ấy đã không đăng thêm gì một năm rồi.”

Tôi nhìn cả hai đứa. “Tôi nghĩ Abby gặp chuyện rồi.”

Chiều hôm sau điện thoại tôi rú ầm ỉ, nhắc tôi nhớ đến buổi hẹn tập cùng Stella. Tôi chưa gặp cô ấy kể từ khi tôi phát hiện ra chuyện xảy ra với Abby, và chỉ nghĩ đến việc gặp cô ấy vài phút thôi cũng đủ khiến tôi lo lắng một cách kỳ cục. Tôi thậm chí còn chẳng thực sự tận hưởng được buổi hôm đó với Hope và Jason, ngay cả khi chúng tôi ngồi ăn khoai chiên và tán chuyện về mấy vụ việc kịch tính hậu lễ Tạ ơn ở trường khi xem tập mới của loạt phim *Westworld*. Chúng tôi luôn chờ xem cùng nhau, ngay cả khi tôi cách tụi nó cả nửa vòng trái đất, lệch nhau vài cái múi giờ và phải gọi Skype mới tán nhảm được.

Tôi hít sâu một hơi, mò tới phòng tập để gặp cô ấy. Tôi đẩy cửa ra và đi giữa hàng máy chạy bộ và xe đạp cố định.

Tôi ti hí nhìn vào phòng yoga và thấy cô ấy ngồi thiền trên cái thảm màu xanh, chân khoanh lại, mắt nhắm nghiền.

Tôi chậm chậm đẩy cửa, rón rén bước vào nhẹ nhàng nhất có thể rồi ngồi xuống tấm thảm khác đối diện cô ấy.

Đương nhiên cách nhau đủ sáu bước rồi.

Tôi ngồi xuống và nhìn gương mặt yên bình ở đối diện, gương mặt bình yên và thanh thản. Nhưng cô ấy chậm chậm mở mắt ra, bắt gặp ánh mắt tôi và bỗng nhiên khựng lại.

“Barb không thấy anh, đúng không?”

“Abby mất rồi, phải không?” Tôi buột miệng nói toẹt ra. Cô ấy nhìn chăm chăm vào tôi, không nói một lời.

Cuối cùng, cô ấy nuốt xuống, lắc đầu. “Tuyệt lắm Will, tinh tế đấy.”

“Ai có thời gian cho thứ gọi là tinh tế chứ, Stella? Rõ ràng không phải là chúng...”

“Dừng!” Cô ấy nói, cắt lời tôi. “Dừng nhắc tôi nhớ rằng tôi đang chết dần nữa. Tôi biết mà. Tôi *biết* mình sắp chết.”

Cô ấy lắc đầu lần nữa, mặt đanh lại, “Nhưng tôi không thể, Will. Không phải bây giờ. Tôi phải sống.”

Tôi bối rối. “Tôi không hiểu...”

“Tôi đã sống dở chết dở cả đời rồi. Mỗi ngày sinh nhật, chúng tôi mừng như thể đó sẽ là ngày cuối cùng tôi được sống.” Cô ấy lắc đầu, đôi mắt màu hạt dẻ loang loáng nước. “Nhưng rồi *Abby* mất. Đáng ra phải là tôi, Will, tôi mới là đứa sắp chết, tôi mới là đứa nên chết. Mọi người đều đã chuẩn bị tâm lý cho ngày tôi chết rồi.”

Cô ấy hít sâu, đôi vai trùng xuống, như thể cả thế giới đè lên nó vậy. “Nếu cả tôi cũng chết, bố mẹ tôi có lẽ sẽ đi theo.”

Tôi choáng váng, tỉnh ngộ. Hóa ra tôi đã sai. Từ đầu tới cuối đều đoán sai.

“Chế độ trị liệu, rồi thì mọi thứ. Từ trước đến giờ, tôi cứ tưởng cậu sợ chết, nhưng hóa ra không phải vậy.” Tôi nhìn cô ấy và tiếp tục. “Cậu là một cô gái chết dần chết mòn với cảm giác tội lỗi của kẻ được sống. Nó, thực sự quá nặng nề. Stella, làm sao cậu có thể sống với...”

“*Sống sót* là lựa chọn duy nhất của tôi, Will à!” Cô ấy bật dậy như thể tôi vừa đi quá giới hạn, đôi mắt đỏ hoe nhìn xoáy vào tôi.

Tôi đứng lên, nhìn lại. Tôi muốn đến gần, vượt qua một mét tám khoảng cách giữa chúng tôi, muốn tóm lấy cô ấy mà lay cho tỉnh. “Nhưng Stella, như vậy không phải là sống.”

Cô ấy quay lưng đi, kéo khẩu trang lên và lao ra cửa.

“Stella, chờ đã! Thôi nào!” Tôi chạy vài bước theo sau, trong lòng ước cả ngàn lần rằng giá như tôi có thể tóm lấy cô ấy, nắm lấy tay cô ấy, và sửa chữa lại những sai lầm mình phạm phải. “Đừng đi. Chúng ta phải tập luyện mà, nhớ không? Tôi sẽ im miệng, được chứ?”

Trả lời tôi là âm thanh cánh cửa đóng sầm một phát. Chết tiệt. Tôi thật sự làm hỏng việc mất rồi.

Tôi quay đầu, nhìn trôn trời vào tấm thảm cô ấy vừa ngồi, trống rỗng và lạnh lẽo.

Và tôi nhận ra những gì tôi đang làm. Thứ tôi đã dặn mình từ rất lâu rồi, thứ tôi đã hứa sẽ không bao giờ làm.

Tôi, đang mong muốn một thứ vĩnh viễn không thể nào chạm tới.

14* *Khối u phát triển trong tử cung, phổi, dạ dày... Các polyp có thể có hình tròn hoặc hình bầu dục, và có kích thước từ vài milimet đến vài centimet hoặc lớn hơn. Polyp có thể lành tính hoặc ác tính.*



Tôi đóng rầm cánh cửa sau lưng, từng bức vẽ của Abby nhòa đi trước mắt. Cảm giác tội lỗi, cảm giác đau đớn trong lòng tôi giống như đám mãnh thú đang nhe nanh, giờ vuốt cào cấu cắn xé thân thể tôi, đẩy tôi chìm xuống càng sâu, càng xa hơn trong nỗi đau. Tôi quỳ sụp xuống sàn, mười ngón tay đào sâu vào lớp thảm trải sàn lạnh lẽo, bên tai là tiếng hét đau đớn của mẹ, lặp đi lặp lại, vang vọng xung quanh, bao bọc lấy tôi y như buổi sáng ngày hôm ấy.

Đáng lẽ ra tôi phải ở đó cùng Abby, nhưng tôi bỗng nhiên khó thở vào đêm trước chuyến bay và phải ở nhà. Tôi xin lỗi, hết lần này đến lần khác, hết lần này đến lần khác. Chuyến đi đó là quà sinh nhật của chị ấy. Là lần đầu tiên chúng tôi đi chơi riêng cùng nhau, chuyến đi tới Vermont. Tôi còn nhớ Abby cười xòa, cái ôm thật chặt của chị ấy, câu nói sẽ quay về sau một tuần với thật nhiều ảnh, thật nhiều video để cho tôi cảm thấy như mình chưa bao giờ phải ở lại phía sau.

Nhưng chị ấy không quay về, không bao giờ quay về.

Tôi nhớ tiếng điện thoại reo. Tôi nhớ tiếng mẹ sụp xuống cầu thang mà khóc, tiếng bố gõ cửa bảo tôi ngồi xuống, bình tĩnh mà nghe. Rằng có chuyện đã xảy ra.

Tôi không tin.

Tôi không tin lời ông nói. Tôi lắc đầu, tôi cười. Phải rồi. Đây là trò đùa của Abby thôi. Nó phải là một trò chơi khăm. Phải không? Không thể nào. Chắc chắn không thể nào, làm sao có thể như vậy? Tôi. Tôi mới là đứa đáng phải chết. Tôi đáng ra phải chết trước họ, trước rất lâu, rất lâu trước bố, mẹ, và chị ấy. Abby, Abby là định nghĩa sống động nhất của một con người *còn sống*.

Phải mất tới ba ngày cơn đau mới ập đến. Phải đến khi chuyến bay quay về tôi mới chợt nhận ra rằng, Abby thật sự sẽ không về nữa. Tôi phải làm gì đây? Tôi có thể làm gì đây. Tôi nằm trên giường suốt hai tuần, mặc kệ cái VisiVest, mặc kệ điều trị, mặc kệ mọi thứ, để rồi khi tôi cuối cùng có đủ sức mạnh để đứng lên, mọi thứ đổ sụp xuống thành một mớ hỗn độn. Bố mẹ tôi chẳng thể nói chuyện với nhau, thậm chí nhìn nhau cũng gần như không thể.

Tôi đã biết trước ngày này sẽ đến. Tôi đã dặn Abby, tôi đã giúp chị ấy chuẩn bị để có thể gắn kết hai người họ lại với nhau sau khi tôi chết, nhưng tôi nào có ngờ rằng mình mới là người phải làm chuyện đó.

Tôi đã cố, cố hết sức để hàn gắn hai người họ. Tôi dẫn cả nhà đi chơi, tôi nấu bữa tối cho cả hai khi những gì duy nhất họ có thể làm là nhìn trần trời vào khoảng không.

Nhưng vô ích. Tất cả đều là vô ích. Nhắc đến tên Abby, sau đó sẽ là cãi vã, là chửi bới. Không nhắc đến Abby, nơi này với tất cả kỷ niệm về chị ấy trở thành cái hầm mộ yên lặng đến ngạt thở.

Họ ly thân sau ba tháng, ly dị vào sáu tháng sau. Cố gắng tránh nhau càng xa càng tốt, để lại tôi chơi với giữa cả hai.

Thế nhưng vậy cũng chẳng ích gì. Kể từ ngày đó, tôi như sống trong ác mộng, mỗi ngày đều không thực, mỗi ngày đều cố gắng để sống sót, để hai người họ không chìm sâu. Tôi lập danh sách và làm từng việc một, gạch đi từng dòng, cố gắng làm cho mình bận rộn, tôi nén vào trong tim tất cả những đòn đau, tất cả những thương tiếc để hai người họ có điểm tựa mà không đánh mất chính mình.

Và giờ, sau tất cả. *Will*, anh ta lại dạy tôi phải làm gì, như thể anh ta từng biết được thế nào là sống cho ra sống. Như thể anh ta biết “còn sống” là như thế nào.

Và còn tệ hơn nữa, khi người duy nhất tôi muốn tâm sự lại chỉ có Abby.

Tôi giận dữ dùng mu bàn tay gạt đi nước mắt, lôi điện thoại ra để nhắn cho người duy nhất còn lại tôi tin là sẽ hiểu.

Sảnh chung, ngay bây giờ.

Tôi nghĩ tới tất cả những bức tranh đang treo quanh phòng. Mỗi cái là một chuyến tới bệnh viện nơi Abby sẽ ở đó và nắm lấy tay tôi. Giờ đây, đã ba lần rồi, ba chuyến đi mà bên tôi không còn bóng chị, không còn bức tranh nào đi cùng nó nữa.

Tôi nhớ như in ngày đầu tiên tôi tới bệnh viện St. Grace. Tôi, một đứa trẻ chưa từng biết sợ, choáng ngợp nhìn cái chốn trắng toát to lớn này. Cửa sổ thật bụi, máy móc linh kỉnh, tiếng ồn đinh

tai. Tôi bước qua sảnh chính, níu lấy tay Abby như thể người chết đuối vớ được cọc, và cố gắng tỏ ra mình dũng cảm.

Bố mẹ tôi nói chuyện với Barb và bác sĩ Hamid. Thậm chí trước khi hai người quen tôi, họ đã cố gắng để khiến bệnh viện cảm giác như nhà.

Nhưng, sau tất cả, lại chỉ có Abby làm được điều đó. Và ngày hôm ấy, chị để lại cho tôi ba món quà.

Thứ nhất, là chú gấu trúc nhồi bông, *mảnh vá*, được lựa chọn cẩn thận từ cửa hàng quà tặng trong bệnh viện.

Thứ hai, là bức tranh mở đầu cho rất nhiều bức tranh sau này, cơn bão đầy những ngôi sao. Miếng *dán tường* đầu tiên tôi được nhận.

Và trong lúc người lớn đang mãi nói chuyện, Abby chạy đi và đem về cho tôi món quà cuối cùng của ngày hôm ấy.

Món quà tuyệt nhất tôi từng được nhận trong những năm tháng ở nơi này.

“Nó chắc chắn rất ấn tượng,” mẹ tôi nói, trong khi tôi thấy Abby lẩn đi xuôi theo hành lang và biến mất ở khúc quanh.

“Stella sẽ cảm thấy như ở nhà thôi!” Barb nói rồi cười với tôi một cái thật tươi. Tôi vẫn còn nhớ khi đó mình ôm chặt lấy *mảnh vá*, cố gắng gom dũng khí để cười lại với chị ấy.

Abby chạy ủa ra từ khúc quanh vừa này, suýt nữa thì đâm sầm vào mọi người xung quanh khi chạy về phía chúng tôi, kéo theo một cậu bé nhỏ gầy, tóc nâu mặc một chiếc áo ngoại cỡ của đội tuyển quốc gia Colombia lảo đảo phía sau.

“Nhìn nè! Ở đây có cả những đứa nhỏ khác này!”

Tôi vẫy tay với cậu ấy trước khi Barb đứng vào giữa hai chúng tôi, chiếc áo sáng màu như một bức tường chắn ngang hai đứa.

“Poe, em biết luật mà.” Chị ấy nói, nhắc nhở cậu bé trong khi Abby chạy lại nắm tay tôi.

Nhưng mà kể từ lúc đó, nhờ có Abby, ngay cả từ khoảng cách sáu bước chân trẻ con đó, Poe trở thành bạn thân nhất của tôi. Vậy nên cậu ấy là người duy nhất có thể an ủi tôi lúc này.

Tôi bước tới bước lui, hành lang trước mặt mờ đi. Tôi cố gắng tập trung nhìn vào bể cá, hay cái tivi, tủ lạnh đang kêu ù ù phía góc tường, nhưng tôi vẫn còn quá ức chế sau khi cãi nhau với Will.

“Cậu hiểu cậu ta không biết cân nhắc nặng nhẹ mà,” tiếng Poe vang lên từ phía sau tôi, nhìn tôi đăm đăm từ cuối dãy ghế lại. “Thực lòng mà nói thì mình không nghĩ cậu ta cố ý làm tổn thương cậu.”

Tôi quay phắt lại nhìn cậu ấy, tóm lấy một góc bàn. “Khi anh ta nói đến Abby và *cái chết*,” giọng tôi khản đi, móng tay cào lên

mặt đá lạnh băng, “như thể chuyện đó chẳng đáng một xu, mình chỉ...”

Poe lắc đầu, ánh mắt đượm buồn.

“Đáng ra mình phải ở đó cùng chị ấy, Poe” Tôi nấc lên, cổ gạt đi nước mắt. Chị ấy luôn ở đây, luôn ở bên mình những khi mình cần, nhưng mình lại không ở đó khi chị ấy cần mình nhất.

“Đừng, cậu lại thế nữa. Không phải lỗi của cậu, chị ấy cũng sẽ nói rằng đó không phải lỗi của cậu.”

“Lỡ chị ấy đau thì sao, Poe, lỡ lúc đó chị ấy sợ hãi thì sao?” Tôi khóc nấc lên, không khí xung quanh dường như bị rút sạch. Tôi liên tục, liên tục tưởng tượng ra cảnh chị ấy nhảy xuống, như chị đã làm cả ngàn lần trước đó, với GoPro, nhảy bungee, lướt dù từ đỉnh núi với vẻ vô lo.

Thế nhưng lần này, chẳng có tiếng hú vui vẻ khi dây bật lên. Chị ấy đập mình xuống mặt nước và không trở lại nữa.

Đáng lẽ ra chị ấy không là người phải chết.

Đáng lẽ ra chị ấy mới là người được sống.

“Stella! Nhìn mình! Nhìn mình đi!”

Tôi nhìn cậu ấy, nước mắt vẫn không ngừng rơi.

“Cậu phải dừng lại,” cậu ấy nói, mấy ngón tay bầu chặt lấy tay ghế, đến nỗi đốt ngón tay trở nên trắng bệch. “Không biết

được, cậu không thể biết được. Cậu sẽ làm bản thân phát điên đấy Stella.”

Tôi hít một hơi thật sâu, lắc đầu. Cậu ấy đứng lên, bước lại chỗ tôi rồi rên lên một tiếng cáu gắt. “Căn bệnh chết tiệt! Nhà tù chết tiệt! Sáu bước chết tiệt! Mình muốn ôm cậu.”

Tôi sụt sùi, gật đầu đồng ý.

“Coi như là mình đã làm thế rồi nhé, được không?” Cậu ấy nói, tôi có thể nhìn thấy mắt cậu ấy đỏ lên, cố gắng chớp chớp để ngăn nước mắt chảy ra. “Và nhớ rằng mình yêu cậu. Hiểu không? Hơn cả đồ ăn, hơn cả đội tuyển quốc gia Colombia nữa!”

Tôi gật đầu, cười mà như mếu. “Mình cũng yêu cậu, Poe.” Cậu ấy giả vờ hôn gió một cái, đương nhiên chỉ là động tác chứ không thổi hơi về phía tôi.

Tôi thả người xuống một chiếc ghế màu xanh bạc hà, ngồi ngơ ngác cách Poe đủ một khoảng an toàn. Bất thành linh thổ hồn hể khi cơn đau xộc tới và mắt tôi hoa đi. Tôi ngồi bật thẳng dậy và túm lấy bên sườn, chỗ ống xông đau rát như phải bỏng.

Mặt Poe bỗng chốc trắng bệch, cắt không còn một giọt máu. “Stella! Sao thế!”

“Cái ống xông,” tôi nói, cơn đau dần lui đi. Tôi lắc đầu và cố gắng thở thật sâu. “Mình ổn, mình ổn.”

Tôi vén áo lên và thấy chỗ nhiễm trùng còn nghiêm trọng hơn trước. Vùng da chỗ đó sưng tấy và tím đỏ, chỗ ống xông và

xung quanh rỉ ra thứ nước vàng nâu. Tôi tròn mắt ngạc nhiên. Mới chỉ có tám ngày kể từ khi tới đây mà tôi không nhận ra nó đã tệt đến mức này rồi?”

Poe chực khóc, lắc đầu. “Về phòng thôi, ngay và luôn!”

Mười lăm phút sau, bác sĩ Hamid nhẹ nhàng chạm vào chỗ nhiễm trùng, làm tôi nhăn nhó mỗi khi cơn đau lan từ đó ra khắp ngực và bụng. Cô ấy nhấc tay ra, lắc đầu rồi tháo găng tay và đặt vào thùng rác cạnh cửa.

“Chúng ta cần phải giải quyết vụ này, nhiễm trùng sâu quá rồi. Không còn cách nào khác ngoại trừ thay ống xông và làm sạch chỗ nhiễm trùng của em.”

Tôi choáng váng, cả người lạnh ngắt. Đây chính là điều tôi lo sợ kể từ khi có dấu hiệu nhiễm trùng. Tôi kéo áo xuống, cố gắng không để nó chạm vào chỗ đau.

“Nhưng mà...”

Cô ấy ngắt lời tôi. “Không nhưng gì hết, đây là bắt buộc. Để lâu hơn nữa, mủ sẽ xâm nhập gây nhiễm trùng máu mất.”

Cả hai chúng tôi đều im lặng vì biết quá rõ hậu quả thế nào. Nếu bị nhiễm trùng máu, tôi chết chắc. Nhưng nếu tôi thực hiện phẫu thuật, phổi có thể không đủ khỏe để kéo tôi tỉnh lại sau gây mê.

Cô ấy ngồi xuống bên tôi, đấm nhẹ vào vai tôi và mỉm cười. “Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Làm sao cô biết được.” Tôi lo lắng.

Cô ấy gật đầu, vẻ mặt trầm tư. “Đúng vậy, cô không chắc.” Cô ấy hít sâu một hơi, nhìn thẳng vào gương mặt lo lắng của tôi. “Đây là một nước cờ mạo hiểm. Sự thật là vậy. Nhưng nhiệm trùng máu là hậu quả nhãn tiền chúng ta phải tránh bằng mọi giá.”

Nỗi sợ hãi dần dần bao phủ toàn thân tôi, nhưng cô ấy đã đứng.

Bác sĩ Hamid nhặt bé gấu trúc nhồi bông lên, nhìn vào nó và mỉm cười. “Em là một chiến binh, Stella. Luôn là vậy.”

Cô ấy đưa em gấu bông sang, nhìn thẳng vào mắt tôi. “Vậy thì sáng ngày mai, nhé?”

Tôi vươn tay, ôm lấy em gấu, gật đầu. “Sáng ngày mai.”

“Cô sẽ gọi báo cho bố mẹ em,” cô ấy nói. Tôi đứng hình, nỗi sợ hãi tràn qua thân thể.

“Cho em vài phút để báo tin cho bố mẹ đi. Mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn nếu em là người nói.”

Cô ấy gật đầu, siết nhẹ vai tôi an ủi trước khi quay đi. Tôi nằm xuống, ôm chặt lấy *mảnh vá*, lo lắng nghĩ về những cuộc gọi tôi sắp phải gọi. Giọng mẹ cứ vang vọng mãi trong tai tôi, vang ra cả không gian xung quanh.

Mẹ sẽ sống sao nếu thiếu con đây...

Mẹ sẽ sống sao nếu thiếu con đây...

Mẹ sẽ sống sao nếu thiếu con đây...

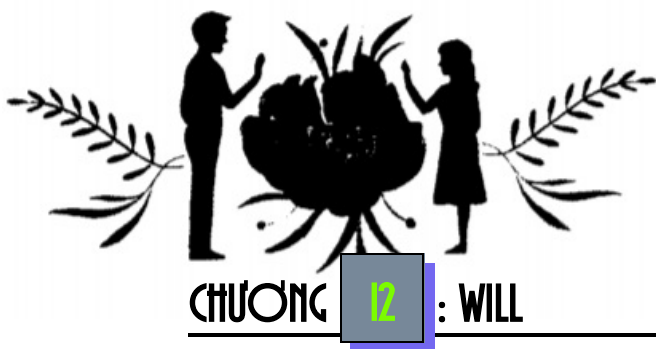
Tôi nghe thấy có tiếng động ngoài cửa và khi quay ra thì có một cái phong bì luồn qua khe cửa. Ánh đèn chớp sáng ngoài khe cửa cho thấy có một đôi chân bồi hồi ở đó trước khi từ từ quay đi.

Tôi cẩn thận đứng dậy và cúi xuống để nhặt nó lên. Bên trong là một bức vẽ hoạt hình, màu sắc buồn buồn. Trong tranh là mặt Will meo mào cầm một cái lăng hoa héo úa. Bên dưới là dòng chữ “xin lỗi” vẽ kiểu như bong bóng.

Tôi nằm xuống giường, đặt bức vẽ lên ngực và nhắm chặt mắt.

Bác sĩ Hamid nói tôi là một chiến binh.

Nhưng giờ liệu tôi có còn mạnh mẽ như cô ấy tưởng...



Tôi biết mình nghịch dại rồi.

Tôi lẩn ra khỏi khu CF và loang quanh ở sảnh phía đông của bệnh viện, điện thoại không rời tay, mong chờ *một thứ gì đó*. Một tin nhắn, một cuộc gọi, gì cũng được.

Giờ này thì hẳn cô ấy đã nhận được bức vẽ của tôi rồi chứ nhỉ? Đèn trong phòng vẫn sáng trưng, nhưng mà cô ấy vẫn im lặng kể từ sau khi chúng tôi cãi nhau.

"Làm gì bây giờ? Cô ấy bơ tôi rồi." Tôi nhắn cho Jason, mặt nhăn mày nhíu. Tôi có thể hình dung ra bộ dạng tự đắc của nó khi tôi kết ai đó đến mức phải nhắn tin xin lời khuyên.

"Từ từ cho người ta tí thời gian đi chứ," nó trả lời.

Tôi thở dài thườn thượt. Lại là thời gian. Chờ đợi có bao giờ là hạnh phúc đâu.

Tôi ngồi phịch xuống ghế, nhìn người qua kẻ lại trước mặt. Đám trẻ con lo lắng túm lấy tay bố mẹ, mấy chị y tá dụi đôi mắt mệt mỏi khi cuối cùng cũng được tan ca. Những vị khách đến thăm rồi vội vã kéo áo khoác chuẩn bị về nhà. Lần đầu tiên trong mấy ngày nay, tôi lại ước mình là một trong số họ.

Dạ dày tôi biểu tình âm ỉ và tôi quyết định xuống căng tin nhẩn chìm bản thân trong đồ ăn để đánh lạc hướng chính mình. Trong lúc bước tới thang máy, tôi đứng phắt lại khi nghe giọng nói quen thuộc vang lên từ căn phòng kế bên.

“No envíe dinero, no puede pagarlo^{15*},” giọng nói có chút ảm đạm, buồn nản. *Dinero - Tiền*. Tôi từng học hai năm tiếng Tây Ban Nha hồi phổ thông, giờ chỉ còn nói được vài câu thôi nhưng từ đó thì vẫn còn nhận ra được. Tôi ngó vào trong thì phát hiện ra nó là một phòng cầu nguyện nhỏ, với lớp kính màu và hàng ghế gỗ. Kiểu phong cách cũ kỹ đậm nét tôn giáo này trông lạc lõng hẳn giữa vẻ hiện đại của bệnh viện.

Tôi nhìn thấy Poe ngồi ở hàng ghế trước, khuỷu tay chống lên đùi khi nói chuyện với ai đó trên Facetime.

“Yo también lo extraño,” cậu ấy nói. “Lo sé. Te amo, Mamá^{16*}.”

Cậu ấy ngừng cuộc gọi, vùi đầu vào giữa hai tay. Tôi kéo cánh cửa nặng trĩu mở rộng hơn một chút làm khung cửa kêu lên ken két.

Cậu ấy quay phắt lại ngạc nhiên.

“Nhà nguyện ý hả?” Tôi hỏi, giọng vang vọng trong không gian trống khi bước theo lối đi đến chỗ cậu ấy.

Poe nhìn quanh, khẽ cười. “Mẹ tôi thích nhìn thấy tôi ở đây. Tôi theo đạo Thiên Chúa, còn mẹ tôi thì cuồng đạo.”

Cậu ấy thở dài, tựa đầu vào hàng ghế. “Tôi chưa được gặp mẹ đã hai năm rồi, và bà mong tôi tới thăm bà.”

Tôi tròn mắt ngạc nhiên, và ngồi xuống hàng ghế bên kia lối đi, giữ khoảng cách an toàn. Đó không phải là một khoảng thời gian ngắn. “Cậu chưa gặp mẹ trong suốt hai năm cơ à? Rốt cuộc bà ấy đã làm gì?”

Cậu ấy lắc đầu, đôi mắt đen trầm buồn. “Không phải như vậy, họ bị trục xuất về Colombia. Nhưng tôi được sinh ra ở đây và bố mẹ không muốn tôi rời xa bác sĩ nơi này. Dù sao tôi vẫn là *cục nợ của chính phủ* cho tới năm *mười tám tuổi*.”

Chết tiệt. Tôi còn không tưởng tượng ra nổi cuộc sống đó sẽ thế nào. Thế quái nào họ lại có thể trục xuất gia đình của một người bị u xơ nang chứ? Gia đình của một người bị bệnh mãn tính.

“Không ổn chút nào.” Tôi nói.

Poe gật đầu. “Tôi nhớ họ, nhiều lắm.”

Tôi nhăn nhó, đưa tay lên vuốt tóc. “Poe, cậu cần phải về thăm họ một chuyến.”

Cậu ấy thở dài, nhìn đăm đăm lên bục và tôi chợt nhớ tới những gì vừa nảy tình cờ nghe thấy. *Dinero*.

“Đắt đỏ lắm, mẹ muốn gửi tiền cho tôi, nhưng tôi biết mẹ cũng chẳng thực sự chi trả được. Và tôi thì không muốn mọi người phải thất lưng buộc bụng vì...”

“Nghe này, nếu là chuyện tiền nong thì tôi giúp được. Nghiêm túc đấy. Không phải ra vẻ giàu có hay gì cả đâu, nhưng với tôi nó không phải vấn đề khi...” Nhưng trong thâm tâm tôi thừa biết nó là vô ích.

“Thôi nào, dừng nhé.” Cậu ấy quay sang nhìn tôi, trước khi gương mặt dịu đi và nói. “Tôi sẽ... tôi sẽ tìm ra được cách nào đó thôi.”

Cả hai chúng tôi đều im lặng. Không gian im lặng làm tai tôi có cảm giác ù ù. Tiền không phải vấn đề duy nhất, tôi chắc vậy. Hơn nữa, tôi hiểu hơn ai hết rằng tiền không mua được mọi thứ. Có lẽ một ngày nào đó mẹ tôi sẽ hiểu.

“Dù sao cũng cảm ơn,” cuối cùng Poe cũng lên tiếng, mỉm cười với tôi. “Thật lòng đấy.”

Tôi gật đầu và chúng tôi lại yên lặng. Tại sao mẹ tôi có thể bên tôi trong khi những người khác bị tước đi cơ hội được ở bên con cái, người thân của họ chứ? Công bằng ở đâu? Khi tôi đếm từng giây từng phút để được chạm mốc mười tám tuổi, thì Poe chỉ mong thời gian chậm lại, mong rằng tuổi mười tám đến chậm thêm chút nữa.

Thêm một chút thời gian...

Với tôi, bỏ cuộc thật sự dễ dàng. Từ bỏ điều trị thật dễ dàng, để tập trung tận hưởng chút thời gian cuối cùng mình có. Tôi đã thôi nỗ lực, thôi cố gắng để được sống thêm dù chỉ là một giây.

Nhưng Stella và Poe làm cho tôi mong muốn giành thêm từng giây có thể.

Và điều đó mới là thứ làm tôi sợ hãi.

Tối hôm đó, tôi nằm trên giường, nhìn chăm chăm lên trần nhà, trên mặt đeo phễu chụp và xông khí thuốc mà không có Stella.

Có gì mới không? Jason nhắn tôi, nhưng chả có tác dụng gì, vẫn không có một chút phản hồi nào cả.

Không có gì hết, không tin nhắn, không gọi điện, không có cả một dòng viết tay gửi lại, vậy mà tôi vẫn không thể ngừng nghĩ về cô ấy. Từng giây từng phút trôi qua trong yên lặng càng làm tôi cảm thấy tồi tệ hơn. Tôi không thể ngăn mình tưởng tượng sẽ ra sao nếu tôi có thể lại gần cô ấy, có thể thực sự chạm vào cô ấy, có thể an ủi cô ấy sau khi tôi lỡ phá banh mọi thứ.

Tôi có thể thấy thứ gì đó, vươn lên từ sâu thẳm trong tâm hồn tôi, trong lồng ngực tôi, quán quanh thân thể tôi, tràn ngập từng góc ngách. Tới cả đầu ngón tay cũng tràn ngập khao khát được chạm vào, được cảm nhận làn da cô ấy mềm mại, cảm nhận vết sẹo lồi mà tôi chắc chắn là cô ấy có.

Nhưng tôi sẽ không bao giờ làm được.

Khoảng cách của chúng tôi sẽ mãi mãi không bao giờ ngắn lại.

Sáu bước nhỏ, hơn một mét tám ấy, vĩnh viễn không bao giờ ngăn lại.

Gần trong gang tấc, xa tận chân trời.

Tựa như một rãnh trời thăm thẳm.

Điện thoại tôi rung lên tiếng chuông báo và tôi vô lấy nó, đầy hy vọng, nhưng hóa ra chỉ là thông báo của Twitter. Tôi quăng nó xuống giường, càng thêm rối rắm.

Cái khỉ gì thế, Stella. Cô ấy không thể giận mãi được chứ.

Phải không?

Tôi, phải sửa sai.

Tôi không thể tiếp tục như thế này được nữa.

Tôi với tay tắt cái máy xông khí và nhảy xuống giường, luồn chân vào dép và ngó ra hành lang để chắc chắn không có người. Tôi nhìn thấy Julie vào trong một căn phòng khác ở cuối dãy với túi truyền trên tay. Tôi biết mình có đủ thời gian cần thiết nên lén ra khỏi phòng, rón rén bước ngược hành lang, qua quầy trực y tá trống không và đứng chết trân trước cửa phòng cô ấy, nghe tiếng nhạc nhẹ nhàng từ bên trong vọng ra.

Cô ấy đang ở trong đó.

Tôi hít sâu một hơi, gõ cửa, cảm thấy ngón tay mình cũng rung theo cửa gỗ.

Tôi nghe thấy tiếng nhạc im bật, tiếng bước chân nặng nề lê ra phía cửa càng ngày càng gần và dừng lại, ngập ngừng. Cuối cùng nó bật mở, đôi mắt màu hạt dẻ xuất hiện làm tim tôi đập thình thịch.

Được nhìn thấy cô ấy.

Thật tốt.

“Cậu đây rồi,” tôi nói nhẹ nhàng.

“Ừ,” cô ấy trả lời một cách bình thường, tựa vào cửa và diễn sâu như thể cô ấy không hề bơ tôi suốt cả ngày hôm nay. “Tôi nhận được bức vẽ rồi. Anh được tha thứ. Giờ lùi lại đi.”

Tôi nhanh chóng lùi lại tới bức tường đối diện, hơn cả khoảng cách sáu bước đáng ghét ấy. Chúng tôi nhìn nhau, rồi cô ấy chớp mắt, ngó trái ngó phải xem có ai không trước khi cúi đầu xuống nhìn chằm chằm nền gạch lát.

“Cậu bỏ lỡ buổi trị liệu cùng nhau rồi.”

Trông cô ấy có vẻ ảm đạm vì tôi đã nhớ điều đó nhưng vẫn lặng thinh. Đôi mắt đỏ hoe như vừa mới khóc. Và tôi không nghĩ nguyên do là những gì tôi đã nói.

“Có chuyện gì vậy?”

Cô ấy hít thật sâu, và khi cô ấy lên tiếng tôi có thể cảm nhận rõ ràng nỗi lo lắng trong từng câu chữ. “Ổng xông bị nhiễm

trùng. Bác sĩ Hamid lo ngại khả năng nhiễm trùng máu nên tôi sẽ phẫu thuật thay nó vào sáng mai.”

Tôi nhìn thẳng vào mắt Stella và thấy cô ấy không đơn thuần chỉ là lo lắng. Đây là nỗi sợ. Cô ấy sợ hãi. Tôi muốn đưa tay ra và nắm lấy bàn tay cô ấy. Tôi muốn nói rằng mọi thứ rồi sẽ ổn thôi. Tôi muốn nói rằng đó là một quyết định không hề tệ.

“Và lần này là toàn phần”

Cái gì cơ? Gây mê toàn phần? Với hiệu năng phổi chỉ có 35%?
Bác sĩ Hamid điên rồi sao?

Tôi phải túm lấy tay nắm hành lang để giữ mình đứng yên.
“Chết tiệt, phổi của cậu chịu nổi không?”

Chúng tôi lại nhìn nhau trong yên lặng, khoảng cách sáu bước như thể kéo dài ra thành hàng triệu dặm.

Cô ấy quay đi, tảng lờ câu hỏi. “Đừng quên uống cỡ thuốc ban đêm và gắn ống xông nhé...” Và rồi chẳng cho tôi thời gian phản ứng, cánh cửa đã khép lại.

Tôi chậm chậm bước tới trước cửa, đặt bàn tay lên nó, biết rằng cô ấy đang ở ngay phía bên kia. Tôi thở dài, ngả đầu lên cửa, giọng nói như thâm thì. “Mọi thứ sẽ ổn thôi, Stella.”

Trên đường về phòng, tôi nhận ra một tệp hồ sơ để ngỏ trên mặt quầy. Tôi ngó quanh rồi lén vào, đọc lướt qua tìm tên cô ấy.

Stella Grant.

Tôi mở ra.

Thời gian phẫu thuật: 6:00.

Tôi rút tay lại, chạy về phòng rồi lao lên giường trước khi bị bắt gặp lảng vảng quanh đó. Stella luôn kiểm soát cảm xúc bản thân rất tốt. Tại sao lần này lại như thế? Do bố mẹ cô ấy sao? Vì chức năng phổi cô ấy xuống thấp chưa từng có sao?

Tôi lật người nằm nghiêng, ánh mắt bắt gặp bức vẽ phổi của chính tôi, gợi tôi nhớ đến bức vẽ trong phòng cô ấy.

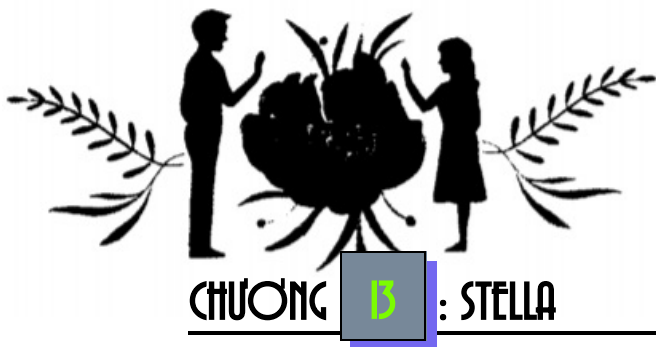
Abby.

Đúng rồi, đó hẳn phải là lý do cô ấy hoảng sợ. Đây là lần phẫu thuật đầu tiên mà không có Abby ở bên.

Tôi vẫn cần sửa chữa mọi thứ. Tôi ngồi bật dậy khi trong đầu chợt nảy ra một ý tưởng mới. Tôi rút điện thoại ra đặt báo thức lúc 5 giờ sáng lần đầu tiên trong đời rồi lôi hộp đựng họa cụ từ trên giá xuống, bắt đầu bày mưu tính kế.

15* *"Mẹ đừng gửi tiền, nhà mình còn không đủ tiền trang trải mà."*

16* *"Con cũng nhớ mẹ... con biết, yêu mẹ nhiều."*



Tôi ôm *Mạnh* và sát vào lồng ngực, nhìn bố mẹ tôi chia nhau ra ngồi xuống hai bên trái phải chiếc giường. Nụ cười mím môi cố nặn ra làm đôi mắt trầm buồn của họ càng thêm nặng nề và cử chỉ tránh mặt nhau trông càng thêm bức bối. Tôi nhìn sang bức ảnh gia đình được dính trên cánh cửa, ước rằng bố mẹ tôi lại như lúc trước, những người luôn an ủi và nói với tôi rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Tôi hít một hơi, nén lại cơn ho trong lồng ngực, trong khi bố tôi cố gắng gợi ra mấy câu chuyện phiếm.

Ông giơ một tờ bìa màu hồng mà căng tin phát cho mỗi phòng để quảng cáo về món ăn đặc biệt mỗi ngày lên. “Bố nghĩ hôm nay sẽ có món súp hoa lơ sốt kem con thích vào bữa tối nay đó, Stell.”

“Con bé không chắc sẽ ăn được gì ngay sau khi hoàn thành phẫu thuật đầu. Tom.” Mẹ tôi gắt với bố, làm mặt bố xụ xuống.

Tôi cố gắng tỏ ra hào hứng. “Nếu tối nay con tỉnh dậy sớm thì chắc chắn sẽ xuống ăn ạ!”

Có tiếng gõ cửa và một người hộ lý bước vào, trên đầu có đeo sẵn chụp tóc và đeo găng nhựa Latex. Bố mẹ tôi đứng lên, bố vươn tay ra nắm lấy tay tôi.

“Lát nữa gặp lại, con yêu.” Mẹ nói. Hai người lần lượt ôm chặt lấy tôi, hơi quá lâu. Ống ăn xông G-tube bắt đầu gây đau vì bị cọ xát nhưng tôi vẫn túm chặt lấy cả hai, không muốn buông ra.

Người hộ lý dựng thanh chắn ở bên băng ca của tôi lên và khóa nó vào vị trí. Tôi nhìn chăm chăm vào bức vẽ của Abby khi họ kéo tôi ra, như thể hai lá phổi đầy hoa ấy đang gọi tên tôi, kéo tôi lại vậy. Tôi ước gì chị ấy ở đây, nắm lấy tay tôi và hát bài hát ấy.

Họ đẩy giường bệnh ra tới hành lang, bóng dáng bố mẹ tôi xa dần trước khi chúng tôi vào thang máy ở cuối hành lang. Khi cánh cửa đóng lại, người hộ lý cười với tôi. Tôi cố để cười theo, nhưng miệng tôi không nghe lời. Tôi túm lấy ga giường, ngón tay bầu chặt vào trong lớp vải.

Đing một tiếng, cửa mở ra, những hành lang dài quen thuộc dần dần chạy ngược về phía sau, mọi thứ đều quá sáng, quá trắng, chỗ nào cũng giống chỗ nào, tôi chẳng biết mình đang đến đâu, về đâu nữa.

Cho đến khi chúng tôi đi qua cánh cửa đôi nặng trĩch vào một khu chuẩn bị tiền phẫu rồi nối tiếp sau đó là một căn phòng nhỏ cuối hành lang. Người hộ lý đẩy băng ca vào chỗ rồi hỏi. “Có cần thêm gì không trước khi tôi ra ngoài?”

Tôi lắc đầu, cố gắng hít thở sâu khi anh ta quay đi, căn phòng bỗng trở nên yên ắng, âm thanh duy nhất có thể nghe được là tiếng bip bip đều đều của máy đo.

Tôi nhìn lên trần nhà, cố gắng chống lại cảm giác hoảng loạn đang nuốt chửng lấy tôi từ bên trong. Tôi đã làm mọi thứ có thể, chính xác đến từng li, không một chút gì sai sót. Tôi đã cẩn thận, đã bôi Fucidin, tôi uống thuốc đúng giờ, trị liệu đúng thời điểm, vậy mà giờ tôi vẫn phải ở đây, không tránh khỏi kết cục phải vào phẫu thuật.

Tất cả những tuân thủ đó, cố gắng đó, đều trở thành vô ích.

Tôi nghĩ, tôi đã hiểu. Hiểu tại sao Will lại ở trên sân thượng vào ngày hôm đó. Tôi nguyện làm mọi thứ để có thể đứng dậy khỏi băng ca, và chạy đi xa, thật xa. Tới Cabo. Tới thành phố Vatican và xem nhà nguyện Sistine. Tới tất cả những nơi tôi đã phải nén lòng vì sợ bệnh tình mình trở nặng, để rồi kết cục vẫn là phải nằm đây, chuẩn bị bước vào một lần phẫu thuật không chắc có thể giúp tôi tỉnh dậy và nhìn thấy ánh mặt trời thêm lần nữa.

Tôi túm lấy hai bên chấn băng ca, ngón tay trắng bệch khi dùng sức bóp chặt lấy nó, gom hết dũng khí để làm một chiến binh như bác sĩ Hamid đã nói ngày hôm qua. Nếu tôi muốn làm những điều kia, tôi phải có thêm thời gian, phải sống. Phải chiến đấu để giành lấy nó.

Cánh cửa chậm chậm mở ra và một bóng dáng cao gầy lén vào trong, vẫn là áo phẫu thuật màu xanh lá, khẩu trang kín mít

và găng tay màu xanh như mọi y tá chuẩn bị vào ca mổ khác, nhưng bên dưới lớp chụp đầu là một vài lọn tóc xoăn xoăn màu nâu tối.

Đôi mắt anh ấy tìm tới ánh mắt tôi, và tôi ngạc nhiên buông tay ra.

“Anh đang làm gì ở đây?” Tôi thì thầm, nhìn Will ngồi xuống cái ghế bên cạnh rồi đẩy nó lùi ra tới một khoảng cách an toàn.

“Đây là lần đầu tiên em phẫu thuật mà không có Abby,” anh ấy giải thích, có cảm xúc gì đó tôi chưa từng thấy giăng kín trong đôi mắt màu đại dương ấy. Không phải mỉa mai, chẳng phải đùa cợt, chẳng phải dối hờn, mà là sự cởi mở, gần như chân thành.

Tôi nuốt khan, cố gắng đè lại cảm xúc đang dần dần sôi trào trong lồng ngực, nhưng nước mắt bắt đầu phủ kín làm mọi thứ trở nên mờ mịt. “Làm sao anh biết?”

“Tôi đã xem tất cả video của em,” anh ấy nói, đôi mắt híp lại và hằn lên vài nếp nhăn ở phía đuôi cho thấy anh ấy đang mỉm cười. “Em có thể coi tôi là một người hâm mộ đó.”

Tất cả? Kể cả cái đoạn video đáng xấu hổ năm mười hai tuổi đó sao.

“Ồm, có lẽ là sẽ không được hay lắm đâu, nhưng mà...” Anh ấy hắng giọng và lôi ra một tờ giấy nhăn nhúm từ trong túi.

Và anh ấy bắt đầu hát, nhẹ nhàng.

"I love you, a bushel and a peck."

"Ôi đừng mà, tôi... em thành một con ngốc mất," tôi thốn thức, nước mắt càng tuôn nhiều hơn khi tôi cố dùng mu bàn tay mà gạt đi.

"A bushel and a peck and a hug around the neck."

Bài hát của Abby, anh ấy đang hát bài hát của Abby. Nước mắt bắt đầu chảy xuống gò má, tôi đã không gạt chúng đi kịp nữa. Tôi để mặc lệ mình rơi, chỉ nhìn vào đôi mắt xanh màu đại dương ở trước mặt, đang chăm chú đọc từng dòng lời hát trong tờ giấy nhàu nát ấy.

"A hug around the neck and a barrel and a heap. A barrel and a heap and I'm talking in my sleep about you."

Tim tôi muốn vỡ tung ra với những cảm xúc đang ứa tới. "Nội thường hát bài hát đó cho bọn em. Em chưa bao giờ thích nó, nhưng Abby thì có."

Anh ấy cười, lắc đầu. "Anh phải tìm trên Google mất một hồi đấy. Trời ạ, bài này nó cũ kinh khủng khiếp rồi ấy."

Tôi cũng cười theo, gạt đầu. "Em biết, cái gì mà..."

"Thùng và một đống?" Hai chúng tôi đồng thanh nói, rồi đồng thanh cười, ánh mắt gặp nhau và tim tôi bỗng nhiên nhảy loạn trong lồng ngực, máy theo dõi nhịp tim đang bên cạnh anh ấy kêu bíp bíp càng ngày càng nhanh. Anh ấy nghiêng về đằng trước, một chút thôi, chồm chạm vào vùng nguy hiểm thôi,

nhưng như vậy là đã đủ để xoa dịu đi cảm giác đau ở chỗ nhiễm trùng.

“Em sẽ ổn thôi, Stella.”

Giọng anh ấy thật trầm, thật ấm, thật êm dịu. Vào giây phút đó tôi đã biết, dù nó hơi kỳ cục một chút, rằng nếu tôi có chết trên bàn mổ, ít nhất tôi sẽ không ra đi mà chưa một lần biết cảm giác yêu.

“Hứa nhé?” Tôi hỏi.

Anh ấy gật đầu và giơ tay, giương ngón út ra. Tôi dùng ngón út của mình ngoắc lấy nó thành lập một lời hứa. Một chút thoáng qua vậy thôi, nhưng đó là lần đầu tiên chúng tôi được chạm vào nhau.

Và bây giờ, chạm vào nhau không hề làm tôi sợ hãi.

Tiếng bước chân ngoài cửa vang lên làm tôi giật mình quay phắt lại. Tiếng bước chân gần hơn, gần hơn nữa và rồi bác sĩ Hamid xuất hiện, cùng với một y tá phụ mổ theo sát phía sau.

“Em sẵn sàng chưa, Stella?” Cô ấy nói, giơ lên một ngón tay cái về phía tôi.

Tôi quay sang cái ghế chỗ Will vừa mới ngồi, sợ hãi.

Nó trống không.

Và rồi tôi thấy anh ấy, trốn sau rèm cửa màu xám, lưng áp chặt vào tường. Anh ấy giơ ngón trỏ đặt lên miệng và kéo khẩu

trang xuống để cười với tôi.

Tôi mỉm cười, và khi nhìn anh ấy, tôi bắt đầu tin.

Rằng tôi sẽ ổn thôi.

Một vài phút sau, tôi nằm lên bàn mổ, căn phòng mờ tối nhưng ánh sáng rọi xuống chỗ tôi thì mạnh tới lóa mắt.

“Stella, em biết phải làm gì rồi đó,” một giọng nói vang lên, trên bàn tay giấu trong lớp găng phẫu thuật màu xanh cầm theo mặt nạ khí gây mê.

Tim tôi bắt đầu đập thành thịch trong lồng ngực. Tôi quay mặt sang để họ chụp phễu lên mũi và miệng. Đến khi tôi tỉnh dậy, mọi thứ đều sẽ trở thành chuyện đã qua.

“Mười,” tôi đếm, đôi mắt nhìn qua sau lưng họ và bắt gặp một hình thù quen thuộc trên tường phòng phẫu thuật.

Bức vẽ lá phổi của Abby.

Nhưng, sao có thể? Bằng cách nào?

Nhưng tôi biết câu trả lời. Will. Anh ấy lén đem nó vào phòng phẫu thuật. Tôi tiếp tục đếm, một giọt nước lăn dài qua khóe mắt.

“Chín, tám.” Những bông hoa bắt đầu động đậy và hòa với nhau, màu xanh với màu hồng và màu trắng vụn vụn cuốn lấy nhau, tách ra khỏi tờ giấy và vươn về chỗ tôi.

“Bảy, sáu, năm.” Bầu trời sao trên giấy bỗng nhiên sống lại, từng ngôi sao bỗng bèn trôi qua cả hoa và phủ kín không gian xung quanh tôi, lấp lánh, và lung linh như múa, gần tới mức tôi có thể dễ dàng đưa tay ra chạm tới.

Tôi nghe một giọng ai đó ngân nga, đâu đó ở phía xa. *A bushel and a peck.*

“Bốn, ba.”

Mọi thứ xung quanh bắt đầu mờ dần và chìm vào bóng tối. Tôi tập trung nhìn vào một ngôi sao, một điểm sáng dần trở nên chói lọi.

Giọng ngân nga dừng lại và trở thành một giọng nói, xa vời và không rõ nhưng quen thuộc. Abby. Trời ơi là giọng của Abby.

“... quay lại... đừng.”

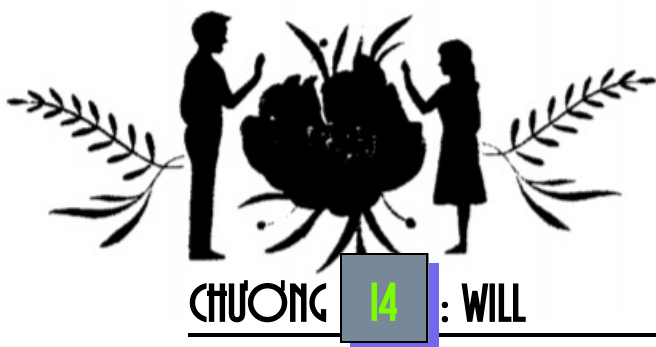
“Hai,” tôi thầm thì, không rõ là mình có đang nói ra thành tiếng hay không. Và rồi tôi thấy chị ấy. Tôi thấy Abby, ngay trước mắt tôi, từ mờ mờ ảo ảo rồi trở nên rõ ràng. Mái tóc xoăn của bố, nụ cười tươi bừng sáng cả thế giới ấy, và đôi mắt màu hạt dẻ giống hệt như tôi.

“... thêm... thời gian...”

Và chị ấy đẩy tôi xa khỏi vầng sáng.

“Một.”

Màu đen...



Tôi lặng lẽ đẩy cửa, nhìn trái nhìn phải trước khi lén ra khỏi khu chuẩn bị tiền phẫu, suýt nữa lao phải một chị y tá. Tôi nhanh chóng kéo khẩu trang lên che mặt để cải trang khi chị ấy đi vào trong.

Bước nhanh vài bước, tôi nấp vào phía sau bức tường cạnh cầu thang, nhìn một người đàn ông cùng một người phụ nữ ngồi đối diện nhau trong phòng chờ trống không.

Nhìn kỹ lại thì, hình như tôi đã thấy họ ở đâu đó rồi.

“Anh hỏi em một câu nhé?” Người đàn ông nói, và người phụ nữ ngẩng đầu lên nhìn ông ấy, nghiêng chặt quai hàm.

Trông bà giống một phiên bản lớn tuổi hơn của Stella, vẫn cặp môi đầy đặn đó, cặp lông mày đó, đôi mắt sâu thẳm đó.

Là cha mẹ của Stella.

Bà gật đầu, vẻ mặt cảnh giác. Sự căng thẳng trong phòng gần như cô đọng đủ để người ta cầm dao xắt ra miếng vậy. Tôi biết tôi nên rời đi. Tôi biết tôi nên mở cửa thông ra thang bộ và quay lại trước khi tự khiến mình gặp rắc rối, nhưng có gì đó níu chân tôi lại.

“Gạch trong phòng tắm màu gì nhỉ? Ờ, tím? Vậy dùng thảm màu gì thì hợp...”

“Đen,” bà trả lời, cúi đầu xuống và nhìn chăm chăm vào hai bàn tay, tóc xõa ra che mất gương mặt.

Cả hai người lại im lặng và tôi thấy cánh cửa nổi với hành lang mở ra, Barb lướt vào trong khi cả hai người họ không ai để ý thấy. Bố Stella hắng giọng. “Vậy còn khăn tắm?”

Mẹ Stella giơ hai tay lên, bực dọc. “Màu quái gì chả được, Tom.”

“Lúc trước khi mình sơn lại văn phòng thì nó quan trọng còn gì, em nói rằng cái thảm...”

“Con gái chúng ta đang phẫu thuật và anh muốn nói về *khăn tắm*?” Bà nổi khùng, gương mặt tái mét.

Tôi chưa bao giờ thấy mặt Barb nhăn nhó khó chịu đến như vậy. Chị ấy khoanh tay trước ngực, đứng thẳng lưng lên nhìn hai người họ lờ qua tiếng lại.

“Anh chỉ muốn nói chuyện,” bố Stella nhẹ nhàng nói. “Về chuyện gì cũng được.”

“Chết tiệt, anh làm tôi phát điên. Dừng lại đi...” Giọng bà lạc đi khi cả hai người họ nhìn thấy Barb. Gương mặt chị ấy tối sầm và cơn giận càng lúc càng lớn cho đến khi tôi nhìn thấy vẻ mặt y hệt như khi chúng tôi phạm lỗi.

Barb hít sâu, như thể hút hết dưỡng khí trong phòng luôn vậy. “Tôi không tưởng tượng nổi những gì hai người đã trải qua, mất đi Abby,” chị ấy nói, giọng cực kỳ nghiêm túc. “Nhưng còn Stella,” chị ấy chỉ tay về phía cửa phòng chuẩn bị tiền phẫu, nơi Stella đang nằm chuẩn bị phẫu thuật. “Stella đang đấu tranh để được sống, ở trong đó. Và con bé làm thế là vì *hai anh chị*.”

Cả hai người quay đi, đẩy vế xấu hổ.

“Hai người không thể làm bạn được sao? Nếu không thể, ít nhất hãy *cư xử* như *người lớn* dùm tôi,” Barb quát lên, tôi chưa bao giờ thấy giọng chị ấy thất vọng đến vậy.

Chết tiệt, Barb. Gãi đúng chỗ ngứa.

Mẹ của Stella lắc đầu. “Tôi không thể ở bên cạnh anh ấy được. Tôi nhìn nó, nhìn gương mặt ấy và tôi thấy Abby.”

Bố Stella ngẩng đầu lên, nhìn lướt qua gương mặt vợ cũ rồi nhanh chóng rời mắt. “Và anh nhìn thấy Stella khi nhìn thấy em.”

“Hai người bị đầu đất hay sao hả? Hai anh chị là bố mẹ ruột của hai đứa, anh chị quên mất điều đó hả? Anh chị có biết rằng khi Stella biết mình cần phẫu thuật, con bé nhất định đòi tự mình thông báo vì sợ không biết hai người sẽ ra sao không hả?”, chị ấy nói.

Chúa ơi, bảo sao Stella lại bị ám ảnh về việc sống sót tới như vậy. Hai người này mất con, rồi mất nhau. Nếu cô ấy chết đi, có lẽ cả hai người sẽ đánh mất cả chính mình luôn mất.

Bố tôi bỏ đi trước khi tôi trở nên dặt dẹo, trước khi bệnh u xơ nang có thể khắc sâu vết sẹo của nó lên cơ thể tôi. Ông ấy không thể nhìn con mình ốm, chắc chắn cũng không chịu được con mình chết đi. Một đứa đã thế, đây còn là hai...”

Tôi thấy hai người họ cuối cùng cũng chịu nhìn nhau, thật sự nhìn nhau, tất cả chìm trong một khoảng lặng đầy nước mắt.

Stella, cô ấy đã lặng thầm chăm sóc cho tất cả chúng tôi suốt thời gian qua. Mẹ cô ấy, bố cô ấy, cả tôi. Tôi cứ đếm ngày được mười tám tuổi, đếm đến ngày được thành người lớn, được tự quyết. Có lẽ, đã đến lúc tôi phải thực sự cư xử như người lớn. Có lẽ đã đến lúc tôi tự chăm sóc bản thân mình rồi.

Tôi chớp mắt, nhìn sang Barb, mắt chị ấy trợn trừng cùng lúc với tôi.

Thôi chết rồi. Tôi đứng hình như chuột gặp mèo, không biết nên 36 kế - Chuồn là thượng sách - hay đứng yên mà tận hưởng cái kết cục hiển nhiên sắp sửa ập xuống đầu. Tôi phân vân quá lâu, đến lúc định chạy thì cũng không còn kịp nữa, Barb đã hùng hổ lao tới chỗ tôi, tóm lấy tay tôi và lôi xềnh xệch theo hành lang xuống chỗ thang máy rồi. “Chạy đâu cho thoát!”

Tôi nín thình khi cửa thang máy bật mở và chị ấy lôi tôi vào trong.

Chị ấn nút tầng một, ấn đi ấn lại làm tôi có cảm tưởng nó sắp lồm vào đến nơi. Chị ấy lắc đầu, tôi cảm giác toàn thân chị từ trên xuống dưới có một ngọn lửa phần nộ đang bốc càng lúc

càng cao, làm cho nhiệt độ trong thang máy cũng hùng hực theo.

“Nè, Barb, em biết là chị cháu, nhưng mà cô ấy đang sợ hãi. Em chỉ cần nhìn cô ấy một chút...”

Cánh cửa đóng lại và chị ấy quay phắt lại và nhìn xoáy vào mặt tôi, mặt hầm hầm. “Em có thể *giết* con bé, Will. Em có thể hủy hoại cơ hội mong manh con bé được nhận phôi hiến tặng.”

“Nguy hiểm cô ấy gặp trong lúc gây mê đó còn lớn hơn so với gặp em,” tôi cự lại.

“Sai rồi.” Barb quát, làm cả cái thang máy như thể rung lên ong ong khi nó giảm tốc lại và mở ra. Chị ấy lao ra và tôi lảo đảo theo sau, gọi với theo.

“Làm sao, Barb? Vậy là làm sao?”

“Trevor Von và Amy Presley. Cũng giống hai đứa. Trẻ tuổi, khờ dại và cùng bị mắc u xơ nang,” Barb nói, quay người lại đối mặt với tôi. “Amy nhập viện do nhiễm MAC^{17*}.”

Lại là một trong số rất nhiều rất nhiều những câu chuyện kinh dị tôi được nghe kể từ khi mắc u xơ nang phôi. Nhìn chung thì cái danh sách những gì *có thể* xảy ra dài dằng dặc và gần như là không hồi kết. Tôi khịt mũi. “M.A.C? Câu chuyện ma xưa như trái đất đó ý hả? Chị muốn dọa em sao?”

Chị ấy nhìn tôi đầy nghiêm khắc nên tôi đành biết điều mà ngậm miệng lại trong khi chị ấy tiếp tục. “Nó không phải là

truyện bịa, Will. Ngày đó chị còn trẻ, tầm tuổi Julie, ít tuổi nghề, ít tuổi đời. Ngây thơ và *ngu xuẩn*”

Chị ấy nhìn tôi, nhưng ánh mắt chị không đặt lên người tôi mà như thể dõng vào một nơi nào đó thật xa xôi, một nơi nào đó trong quá khứ.

“Trevor và Amy yêu nhau. Chúng ta đều biết luật mà. Không đụng chạm, cách nhau sáu bước, và chị,” chị ấy nắm tay lại rồi động mạnh vào ngực mình. “Chị để hai đứa nó phá luật, bởi vì chị mong hai đứa được hạnh phúc.”

“Để em đoán nhé, cả hai cùng chết?” Tôi hỏi, cái kết này quá quen thuộc rồi, câu chuyện nào chả thế.

“Phải,” chị nói, lần này thì nhìn xoáy vào mắt tôi, tôi có thể thấy viền mắt chị đỏ lên khi cố gắng kiềm chế không rơi lệ. “Trevor bị lây M.A.C từ Amy. Amy chết. Nhưng còn Trevor? Thằng bé sống thêm được ba năm sau điều trị, nhưng với cái giá là mù lòa và điếc.”

Chết tiệt.

Tôi nuốt khan, hết nhìn chị ấy rồi nhìn sang phòng Stella, không xa quây trực y tá. B. cepacia không đáng sợ như M.A.C, nhưng nó cũng chẳng phải thứ gì tốt đẹp cả.

“Chị đáng lẽ phải bảo vệ hai đứa nó, Will. Lúc đó là ca của chị, trách nhiệm của chị,” chị ấy náy, tự chỉ ngón tay vào ngực mình và không ngừng lắc đầu, “chị sẽ không để cho nó xảy ra lần nữa,

không bao giờ, chị thà xuống địa ngục trước khi mắc cùng một sai lầm lần thứ hai.”

Và cứ thế, chị ấy rời đi, để lại tôi đứng đó muốn nói nhưng không thành lời.

Tôi nhìn qua và thấy Poe đứng ở cửa phòng cậu ấy, gương mặt phức tạp. Cậu ấy nghe thấy mọi thứ rồi. Cậu ấy hé miệng định nói gì đó, nhưng tôi giơ tay ngăn lại. Tôi đi về hướng phòng mình, chỉ một đoạn thôi mà xa đến không tưởng, để cánh cửa đóng sầm sau lưng.

Tôi lấy máy tính từ trên bàn và ngồi xuống giường. Ngón tay đặt trên bàn phím hồi lâu. Và rồi tìm nó, tôi tìm kiếm về B. cepacia.

Và từng dòng chữ hiện ra, cửa vào lòng tôi.

Nhiễm khuẩn.

Mạo hiểm.

Tai họa.

Án tử.

Chỉ một cơn ho, chỉ một cái chạm nhẹ, tôi có thể hủy hoại toàn bộ cuộc đời em. Tôi có thể cướp đi mọi cơ hội để em có phổi mới. Tôi có thể *làm hại* Stella.

Tôi biết điều đó, tôi đoán vậy. Nhưng tôi đã từng chẳng quan tâm. Nhưng giờ, khi có ai đó để quan tâm, tôi mới thật sự *thấy*

nó, thật sự nhận ra.

Và suy nghĩ đó hiển hiện trong đầu tôi, làm tôi đau nhức, từng đốt xương, từng tế bào. Tệ hơn phẫu thuật, tệ hơn nhiễm trùng, tệ hơn cả một buổi sáng thức dậy và chẳng hề thở nổi. Thậm chí còn tồi tệ hơn cảm giác được ở chung phòng mà không thể chạm được vào nhau.

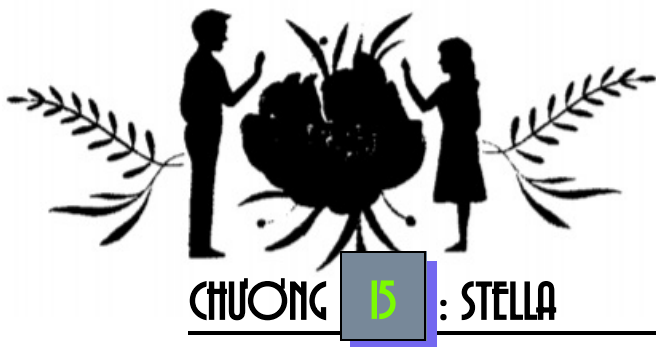
Cái chết.

Đó là tôi. Là tôi với Stella.

Tôi đem cái chết đến với em.

Trên thế gian này, chỉ có một điều tồi tệ hơn việc không thể đến với em, không thể ở bên em, đó là sống trong một thế giới mà em không còn tồn tại. Nhất là khi, chính tôi lại là người lấy đi sự sống của em.

17* *Viết tắt của “Mycobacterium avium complex” - phức hợp Mycobacterium avium: Nhiễm trùng do một nhóm vi khuẩn có tên chung là MAC gây ra. MAC có thể gây nhiễm trùng máu, viêm gan, tổn thương da, viêm phổi và nhiều bệnh nghiêm trọng khác.*



“Đến lúc thức dậy rồi con yêu,” một giọng nói vang vọng ở nơi nào đó xa vời.

Là giọng của mẹ, gần hơn rồi, ngay bên cạnh tôi rồi.

Tôi hít một hơi thật sâu, cả thế giới như quay cuồng trở lại trong tầm mắt, đầu óc mụ mị đi. Tôi chớp mắt, nhìn thấy gương mặt của mẹ, và cả bố nữa, đang đứng bên cạnh bà.

Tôi làm được rồi! Tôi đã sống.

“Nàng công chúa ngủ trong rừng của mẹ đây rồi,” mẹ nói, và tôi mệt mỏi dụi mắt. Tôi biết mình vừa mới dậy thôi, nhưng cảm giác toàn thân trống rỗng không còn một chút xíu sức lực nào.

“Con thấy thế nào?” Bố tôi hỏi, và tôi trả lời với một tiếng ngáp ngái ngủ, mỉm cười nhìn cả hai người họ.

Có tiếng gõ cửa và Julie bước vào, cùng một chiếc xe lăn để mang tôi về phòng, về *giường tôi*. Cảm ơn Chúa.

Tôi vươn tay ra, giơ ngón cái lên lắc lư và hô, “Cho em đi ké được không?”

Julie cười, cùng bố đỡ tôi xuống khỏi cáng và ngồi vào xe lăn. Không biết tôi đang dùng loại thuốc giảm đau nào nữa nhưng mà thực sự nó nặng chết đi được. Tôi còn chẳng cảm giác được mặt mình nữa là vết đau ở chỗ ống xông.

“Bố mẹ sẽ ghé qua thăm con sau nhé!” Bố tôi nói, và tôi giờ ngón tay cái về phía cả hai người.

Từ từ đã.

Tôi đứng hình.

Bố mẹ, không phải ‘bố’ hoặc ‘mẹ’ mà là ‘bố mẹ’, một từ ghép.

Bố mẹ sẽ ghé qua thăm con sau nhé?

“Chắc con mới xuyên không sang thế giới khác rồi.” Tôi lẩm bẩm, cười cười nhìn cả hai người.

Mẹ tôi vừa nhẹ nhàng vuốt tóc tôi vừa nhìn sang bố. “Con là con của *bố mẹ*, Stella. Đã, đang và sẽ mãi mãi là thế.”

Chẳng lẽ là thuốc nặng quá nên sinh ra ảo giác? Người ta có phê thuốc giảm đau bao giờ không nhỉ?

Tôi mở miệng định nói, nhưng mà vừa sốc vừa mệt chẳng nói được câu nào có nghĩa cả. Tôi gật đầu, mà cảm giác trời đất cũng lộn tùng phèo theo luôn.

“Ngủ một chút đi con,” mẹ tôi nói, nhẹ nhàng đặt lên trán tôi một nụ hôn.

Julie đẩy tôi xuôi theo hành lang. Tôi gần như không mở mắt ra được, mí mắt nặng trĩu.

“Julie, em hết pin rồi,” tôi líu ríu, liếc ra đằng sau nhìn bụng bầu của chị đang ở trên tầm vai tôi một chút xíu.

Cửa thang máy mở ra và Julie đẩy tôi vào sát giường trước khi khóa bánh xe lăn lại. “Đến chiều nay thì em sẽ tỉnh như sáo thôi. Nhưng mà còn chưa làm gì động đến phần bụng được đâu.

Tôi lóng ngóng mãi mới đứng được và trèo lên giường, chân với tay cảm giác nặng như chì. Chị chỉnh lại gối và phủ chăn lên người tôi.

“Chị sẽ được ôm em bé của chính mình,” tôi nói, thở dài buồn bã.

Julie bắt gặp ánh mắt tôi, chị ngồi xuống mép giường, thở dài. “Chị sẽ cần giúp đỡ, Stella. Chị chỉ có một mình thôi.” Chị ấy cười, đôi mắt xanh ấm áp. “Chị không nghĩ ra ai mình có thể tin tưởng hơn em.”

Tôi vươn tay, cố gắng nhẹ nhàng nhất có thể và vỗ nhẹ lên bụng chị ấy.

Tuyệt!

Tôi cười toe. “Em sẽ là bà dì tuyệt nhất thế giới!”

Dì Stella... Tôi?... làm dì sao? Tôi lịm dần, mệt mỏi sau phẫu thuật và thuốc giảm đau cuối cùng cũng có tác dụng. Julie hôn

lên trán tôi và rời đi, cánh cửa nhẹ nhàng đóng lại. Tôi dụi đầu vào gối, cong người và ôm chặt hơn em gấu trúc nhồi bông. Tôi liếc qua chiếc bàn bên giường, từ từ nhắm mắt - Khoan, tôi ngồi dậy, vớ lấy cái hộp giấy được gấp lại và thất nơ đỏ đang nằm trên bàn.

Tôi rút nơ, và cái hộp bung ra thành tấm thiệp thủ công với cực kỳ nhiều hoa đủ màu sắc sỡ. Vẫn là tử đinh hương tím, cẩm tú cầu hồng tươi và vô số hoa đại màu trắng xếp thành hình lá phổi, như một phiên bản nổi sống động hơn bức vẽ của Abby vậy.

Là Will.

Tôi mỉm cười đặt nó xuống và quờ tay mò mẫm tìm điện thoại. Tôi vớ lấy nó, tập trung hết sức có thể vào màn hình và kéo tìm số điện thoại của Will. Tôi ấn gọi, chờ nó đổ chuông và nhắm mắt lại khi cuộc gọi chuyển sang hộp thư thoại. Tôi giật mình khi tiếng bíp báo hiệu tin nhắn bắt đầu vang lên, giọng run run khi bắt đầu nói. “Ồ, là em, Stella đây. Đừng gọi nhé? Bởi vì em mới phẫu thuật xong, và em mệt chết đi được, nhưng mà nhớ gọi sau khi anh, ờm, nhận được cái... này. Nhưng, ờm, đừng, nhé? Bởi vì nếu nghe thấy giọng anh thì em mất ngủ luôn. Ừ... vậy thì, gọi em, nhé?”

Tôi lại dò dẫm ấn nút ngắt cuộc gọi rồi cuộn mình lại trong chăn và ôm em gấu trúc. Trong tầm mắt mờ dần, tôi vẫn nhìn chăm chăm vào những bông hoa trên bàn, từ từ chìm vào giấc ngủ.

Điện thoại của tôi bắt đầu rung, kéo tôi ra khỏi giấc ngủ hậu phẫu sâu hun hút. Tôi lăn người sang, thấy mi mắt đỡ nặng hơn trước, và thấy Poe đang gọi trên Facetime. Tôi dò dẫm gạt gạt trên màn hình cho đến khi cũng bấm trúng cái nút màu xanh, và mặt cậu ấy hiện lên.

“Ồ xem ai còn sống kìa.”

Tôi cười, vừa dụi mắt vừa chống tay ngồi dậy. Tôi vẫn buồn ngủ chết đi được nhưng thuốc đã tan bớt làm cho đầu tôi bớt lâng lâng.

“Ừm, vẫn sống khỏe và quấy tung tung,” tôi nói, mắt mở choàng tỉnh hẳn khi nhìn thấy tấm thiệp đầy hoa trên mặt bàn. “Trông cái ông có vẻ ổn.”

Will. Tôi lơ mờ nhớ lại lúc mở thiệp ra.

Tôi lướt qua thông báo tin nhắn trong điện thoại. Hai tin từ mẹ, ba tin từ Camila, một tin từ Mya, bốn tin từ bố, tất cả đều nhắn hỏi thăm xem tôi thấy thế nào.

Nhưng lại không có tin nào từ Will.

Và tim tôi như trùng xuống độ sâu hai mươi tầng luôn vậy.

“Cậu... có nói chuyện với Will không?” Tôi hỏi, mày nhíu lại.

“Ờ, không,” Poe nói, vừa nói vừa lắc đầu. Trông cậu ấy như muốn nói một điều gì đó khác rồi lại thôi.

Tôi hít thật sâu, ho lên mấy tiếng, bên người hơi ê ẩm chỗ ống xông mới được đặt vào. Tôi vươn người, vẫn đau, nhưng mà chỉ hơi hơi thôi, còn ở mức bình thường, chịu đựng được.

Tôi có một tin nhắn từ Instagram, đến từ Michael, nói tiếp tin nhắn tôi nhận được trong lúc còn đang ngủ. Anh ấy nhắn cho tôi vào đêm hôm trước để hỏi thăm tình hình của Poe. Xem bệnh viêm phế quản của cậu ấy đã đỡ chưa, và liệu cậu ấy có muốn về Colombia thăm gia đình hay không. Tôi còn không biết gì về cái dự định đó luôn cơ.

Chúng tôi nhắn tin qua lại trong tầm một giờ đồng hồ, về việc anh ấy mừng khi tôi ở đây cùng với Poe, về việc Poe là một người tuyệt vời như thế nào.

Về việc, anh ấy không hiểu có lý do gì để chia tay.

Michael, thật sự rất quan tâm đến Poe.

“Michael nhắn tin cho mình,” tôi nói, liếc nhìn phản ứng của Poe khi tôi quay lại Facetime.

“Gì cơ?” Cậu ấy hỏi, “nhưng tại sao?”

“Hỏi thăm xem cậu có ổn không.” Cảm xúc biểu hiện trên gương mặt Poe thật sự khó đoán, đôi mắt đen đầy vẻ nghiêm nghị. “Anh ấy là một người ngọt ngào, và thực sự quan tâm đến cậu.”

Cậu ấy đảo mắt. “Lại xía vào chuyện của mình rồi, có vẻ như cậu hồi phục hoàn toàn rồi đấy.”

Poe, bỏ lỡ tình yêu, luôn là vậy. Bởi vì cậu ấy sợ. Sợ những khó khăn, sợ phải để cho ai đó chia sẻ cả đồng những thứ chết tiệt mà chúng tôi phải trải qua. Tôi biết, tôi quá quen với nỗi sợ đó rồi. Nhưng sợ, thì có ích gì đâu. Những chuyện đó vẫn cứ xảy ra đấy thôi.

Mà tôi, thì không muốn tiếp tục sợ nữa.

“Mình nói vậy thôi,” tôi nói, nhún vai, ra vẻ đùa cợt dù giọng thì nghiêm túc. “Bệnh tật của cậu, anh ấy không để ý đâu.”

Michael không để ý việc Poe bị u xơ nang. Anh ấy đau khổ vì mình không thể ở đó vì Poe.

Khi bạn bị u xơ nang, bạn không biết mình còn được bao nhiêu thời gian để sống, nhưng thành thực mà nói, bạn cũng đâu có biết được người mình yêu còn bao nhiêu thời gian đâu. Tôi nhìn sang tám thiệp hoa nôi của Will.

“Mà việc về thăm gia đình... cậu chắc chắn là đi, đúng không?”

“Gọi lại cho mình khi cậu tỉnh hẳn nhé.” Cậu ấy nói, lườm tôi rồi đột ngột ngắt cuộc gọi.

Tôi gửi tin nhắn cho cả bố và mẹ, nói rằng trời đã tối rồi, còn tôi thì cần ngủ thêm nên cả hai nên về nhà nghỉ ngơi đi. Cả hai đã kẹt ở đây hàng tiếng đồng hồ rồi, và tôi không muốn bố mẹ phải chờ tôi thức dậy trong khi điều cần nhất cho cả hai là tự chăm sóc bản thân mình.

Đương nhiên là không ai đồng ý cả, và mấy phút sau có tiếng gõ cửa vang lên rồi bố mẹ tôi thò đầu vào ngó nghiêng, cùng nhau.

Tôi nhớ mang máng gì đó về việc bố mẹ tôi không cãi cọ mà dùng đại từ chỉ chung cả hai người, thay vì tách biệt như mọi khi. Lần đầu tiên kể từ Abby mất.

“Con thấy sao?” Mẹ tôi hỏi, mỉm cười và hôn lên trán tôi.

Tôi ngồi dậy, lắc đầu. “Mẹ à, hai người nên về nghỉ đi, thật đấy, cả hai đã ở đây...”

“Chúng ta là người thân của con. Stell. Là bố mẹ con. Kể cả khi bố mẹ thôi ở bên nhau, bố mẹ vẫn ở đây vì con.” Bố lên tiếng, nắm lấy tay tôi và siết nhẹ. “Con luôn là ưu tiên hàng đầu, dù cho mấy tháng nay, không ai trong bố mẹ làm được điều đó cả...”

“Mấy tháng qua rất khó khăn, cho cả con, cả bố, cả mẹ nữa, tất cả chúng ta,” mẹ tôi nói, nhìn sang bố với một cái nhìn thấu hiểu. “Nhưng mà đừng nghĩ việc làm cho bố mẹ thấy khá hơn là trách nhiệm của con, hiểu không? Bố mẹ là người sinh ra con. Bố mẹ mong con hạnh phúc, Stella, hơn mọi thứ trên thế gian này.”

Tôi gật đầu. Tôi không ngờ ngày này sẽ đến, ngàn vạn lần không ngờ đến.

“Và,” bố tôi nói trong khi thả mình ngồi xuống cái ghế bên cạnh giường. “Món súp cực kỳ tuyệt. Thức ăn căng tin chê thể

nào thì chê, nhưng riêng món này, chắc, họ làm đỉnh đây. Đó mới là súp lơ sốt phô mai thực thụ.”

Hai mẹ con nhìn nhau, mỉm cười rồi bật lên thành một tràng cười lớn mà tôi phải cố gắng kìm lại cho đỡ đau ở chỗ mới phẫu thuật. Nỗi buồn vẫn còn đó, nhưng tôi cảm giác một phần gánh nặng trên vai mình vừa rơi đi đâu mất, tôi hít sâu, cảm giác mình hít thở dễ dàng hơn so với thời gian dài vừa qua. Có lẽ, lần phẫu thuật này cũng không phải điều gì đó tệ hại.

Tôi lơ mơ ngủ thêm một lúc nữa sau khi bố mẹ rời đi, ngủ để giải tỏa nốt chút thuốc còn dư bên trong cơ thể và tỉnh dậy hoàn toàn tỉnh táo tầm một tiếng sau đó. Tôi từ từ ngồi dậy, vươn vai, cơn đau lan ra khắp vùng ngực và sườn. Thuốc giảm đau có vẻ cũng sắp hết tác dụng rồi.

Tôi vén áo lên nhìn cái ống mới. Da tôi vẫn đỏ và đau vì phẫu thuật, nhưng mà trông nó khá hơn gấp cả trăm lần rồi.

Tôi nhìn xuống tấm thiệp và cười toe toét, cẩn thận đứng lên và hít thật sâu. Không khí vẫn chạt vật vào ra khỏi phổi tôi như cũ. Tôi với lấy bình ôxy cầm tay, kéo ống thở lên mũi để giúp nó một tay.

Tôi trả lời Mya và Camila để hai đứa nó an tâm và biết tôi đã tỉnh như sáo và tốt như mới, ờ, không hẳn là như mới nhưng ít nhất cũng về lại mức 35% trước khi nhập viện.

Tôi vẫn phải kể cho hai đứa nó về vụ bố với mẹ tôi nữa, nhưng mà để sau đi vì hai đứa đang ngồi trên thuyền đi đâu đó

và tôi cũng có nơi cần đến.

Tôi lò dò thay quần áo với tốc độ như rùa, mặc một chiếc quần bó và áo phông Abby mua cho hội đi chơi dãy Canyon. Tôi nhìn mình trong gương, bông mắt to hơn so với nhiều tháng nay. Tôi chải vội tóc và túm lại thành một cái đuôi ngựa gọn gàng, nhưng mà trông không được đẹp như tôi tưởng.

Tôi thả tay ra, mái tóc chảy nhẹ nhàng xuống hai bờ vai. Tôi với túi đồ trang điểm từ ngăn kéo dưới cùng, một chút mascara, một tí kẻ mắt, một xiu son bóng, mỉm cười ngờ ngạc nhiên khi tưởng tượng ra cảnh Will nhìn thấy tôi, không chỉ còn sống, mà còn trang điểm nữa. Nếu như mắt anh ấy nhìn thấy bờ môi phủ son của tôi thì sao. Anh ấy có muốn nếm thử vị son không? Từ trên môi tôi?

Ờ thì, đương nhiên chúng tôi sẽ *không thể*, nhưng mà liệu anh ấy có *muốn* không?

Tôi đỏ mặt, lắc lắc đầu và gửi nhanh một tin nhắn cho anh ấy, dặn dò gặp tôi ở sảnh chung trong mười phút nữa.

Tôi kéo quai túi đựng bình oxy lên vai, chạy đường tắt lên chỗ thang máy và qua cầu sang bên tòa nhà 2, sảnh sinh hoạt chung chiếm trọn vẹn nửa sau tòa nhà. Tôi ngồi xuống ghế, nhìn ngắm mấy hàng cây, sau lưng tôi là một đài phun nước bằng đá đang chảy róc rách.

Tim tôi loạn nhịp với suy nghĩ được nhìn thấy anh ấy chỉ sau vài phút nữa thôi.

Vừa hồi hộp vừa lo lắng, tôi móc điện thoại ra xem giờ. Đã đủ mười phút kể từ lúc tôi nhắn và Will vẫn chẳng thấy đâu.

Tôi nhắn thêm một tin nữa: “Em đây rồi, anh có nhận được tin nhắn không? Anh đang ở đâu?”

Lại thêm mười phút nữa trôi qua, và thêm mười phút nữa.

Có lẽ anh ấy đang ngủ chẳng? Hay là anh ấy bận tiếp bạn bè đến thăm nên chẳng còn thời gian mà nhìn điện thoại nữa?

Có tiếng cửa mở vang lên phía sau tôi, tôi mừng húm, vội quay lại, cười thật tươi, hớn hởi vì cuối cùng cũng được thấy - Poe. Poe làm gì ở đây?

Poe nhìn tôi, gương mặt nghiêm túc. “Will sẽ không tới đâu.”

“Cái gì cơ?” Tôi đứng lên. “Tại sao anh ấy lại không tới chứ?”

“Cậu ta không muốn gặp cậu, nên sẽ không tới đâu.”

Anh ấy không muốn gặp tôi? Cái gì cơ? Poe giơ ra một hộp khăn giấy, tôi vươn tay tóm lấy nó, nhúu mày bối rối.

“Cậu ta nói với mình rằng, nếu hai người có chút gì đó, thì nó cũng kết thúc rồi.”

Cơn sốc và cảm giác đau đớn bùng lên, nhanh chóng chuyển thành lửa giận, sâu sắc và chân thật, sôi sục trong lòng tôi. Vậy

sao anh ấy lại hát cho tôi bài hát của Abby trước lúc phẫu thuật chứ? Tại sao anh ấy phải mạo hiểm lĩnh vào phòng chuẩn bị tiền phẫu chứ? Tại sao anh ấy lại làm cái thiệp hoa nổi bằng tay đó nếu như *chút gì đó* của chúng tôi chẳng còn gì nữa chứ?

Và tôi bật khóc, nước mắt chảy dài xuống má, tôi xé toang hộp khăn giấy, vớ lấy vại tờ bên trong. “Mình ghét anh ta,” tôi nói, giận dữ lau nước mắt.

“Không, cậu không làm được,” Poe nói, tựa lưng vào tường và nhìn tôi. Giọng cậu ấy nhỏ nhẹ nhưng lại như mũi tên bắn trúng tim đen.

Tôi lắc đầu và cười. “Anh ta giờ này chắc đang cười thắng lợi vì đã lừa được cái đứa cuồng kiểm soát ở phòng 302 nhỉ? Đúng không? Anh ta không muốn tới đây, chính miệng nói ra và cười vào mặt mình sao? Chẳng giống anh ta chút nào.”

Tôi sụt sịt, dừng lại, tôi đang giận chứ tôi không ngốc, có điều gì đó bất thường, tôi cảm thấy vậy, tôi *biết* là vậy. Không hợp lý một chút nào. “Anh ta có ổn không? Có chuyện gì xảy ra sao?”

Poe lắc đầu. “Không, chẳng có chuyện gì xảy ra cả.” Cậu ấy ngập ngừng, nhìn chăm chú vào đài phun nước phía sau tôi. “Ờ thì, mình rút lại lời nói đó.”

Mắt cậu ấy chuyển sang nhìn thẳng vào mắt tôi. “chuyện là, Barb...”

Cậu ấy kể lại cho tôi những gì đã nghe thấy ở hành lang, về cách Barb thắng thần cảnh cáo Will về chúng tôi, về việc ở bên nhau sẽ cướp đi tính mạng của cả hai.

Tôi thậm chí còn không để cậu ấy nói nốt. Liệu đời tôi... liệu tôi sẽ phải sống bao nhiêu lâu nữa trong cái cảm giác sợ hãi chuyện *lỡ như*? Cuộc đời tôi, giống như một cỗ máy tích tắc khớp với bánh răng mang tên điều trị, ám ảnh tới phát cuồng với thứ gọi là phần trăm, và ngay cả khi tôi vừa bước ra từ phòng phẫu thuật, sinh mạng tôi vẫn đang trôi đi và bệnh tật vẫn cứ hoàn bệnh tật. Nguy cơ vẫn còn nguyên đó, chẳng một chút nào bớt đi. Mỗi phút giây cuộc đời tôi là một cái *lỡ như*, mà có Will trong đó hay không, nó vẫn sẽ là cái *lỡ như* như vậy thôi.

Nhưng tôi biết một điều, rằng tôi sẽ khác, rất khác nếu như không có anh ấy. Không có Will.

Tôi lao qua Poe, đẩy cánh cửa nặng trĩu hướng lên cầu thang, qua cầu và hướng về thang máy.

“Stella! Chờ đã!” Poe gọi với theo, nhưng tôi phải gặp Will. Tôi phải gặp anh ấy, tôi phải chính tai nghe anh ấy nói...

Tôi điên cuồng nhấn nút thang máy, nhấn đi nhấn lại, tại sao mọi thứ bỗng trở nên chậm chạp như vậy. Tôi nhìn ra, thấy Poe đang đuổi theo, gương mặt đầy vẻ bối rối. Tôi vẫn tiếp tục bước đi, bỏ qua thang máy và hướng về thang bộ, liên tục ho, tóm lấy bên cạnh sườn, cơn đau từ cái ống xông mới làm đầu tôi quay cuồng. Tôi đẩy cửa và bước nhanh xuống cầu thang.

Tôi về lại khu điều trị CF, mở tung cửa và đập rầm rầm vào cửa phòng 315. Tôi liếc về phía quầy trực, may sao nó vẫn trống không.

“Will!” Tôi thở hỗn hển, lồng ngực nặng trĩu. “Em sẽ không đi đâu, cho đến khi anh nói chuyện với em!”

Không có hồi đáp, nhưng tôi biết rõ anh ấy ở trong đó.

Tiếng chân của Poe lại gần hơn, dừng lại ở khoảng cách sáu bước.

“Stella,” cậu ấy cũng thở hỗn hển, lắc đầu, cúi gập người xuống mà thở sau khi đuổi theo tôi.

Tôi lờ đi, đập cửa lần nữa và hô lên. “WILL!”

“Em đi đi, Stella,” tiếng anh ấy vang lên từ sau cánh cửa. Có chút ngập ngừng, rồi sau đó... “xin em đấy!”

Xin em. Có điều gì đó trong cách anh ấy nói ra. Thật trầm, thật mạnh, thật rõ ràng.

Tôi mệt mỏi, mệt mỏi với cuộc sống không ra sống. Tôi mệt mỏi việc kiểm chế mình mong muốn một thứ gì đó. Tôi không thể có rất nhiều thứ, tôi bỏ lỡ rất nhiều thứ. Nhưng... Chúng tôi, chúng tôi có thể làm được, chúng tôi có thể có *nó*.

Tôi biết điều đó.

“Will, mở cửa đi, mở cửa đi và chúng ta có thể nói chuyện mà.”

Một phút trôi qua dài như thế kỷ nhưng rồi cánh cửa cũng mở ra, một chút thôi, một chút để tôi có thể nhìn thấy bóng anh ấy đổ dài trên nền gạch. Anh ấy không bước ra, tôi cũng từ từ lùi lại, tựa vào tường, như tôi vẫn hay làm.

“Em lùi lại rồi, lùi lại rồi đây. Sát tới tận chân tường. Đủ xa mà, em sẽ không lại gần đâu.” Nước mắt bắt đầu làm mắt tôi nhòe đi, nhưng tôi không thể khóc lúc này. Tôi nuốt khan, ngăn nước mắt mình rơi xuống.

“Anh không thể, Stella,” anh ấy nói, nhẹ nhàng như hơi thở, tôi có thể nhìn thấy bàn tay anh ấy nắm tay nắm cửa tới trắng bệch.

“Tại sao? Will, làm ơn đi...”

Anh ấy ngắt lời tôi, giọng đầy kiên quyết, “Em biết anh muốn làm điều đó tới mức nào. Nhưng anh không thể.” Giọng anh ấy nghe như nghẹn lại, và tôi biết...

Khoảnh khắc đó, tôi đã biết “chút gì đó” giữa chúng tôi, nó chưa hề kết thúc.

Nó...

Chỉ vừa mới bắt đầu thôi.

Tôi bước một bước về cánh cửa, giờ đây, tôi khao khát được thấy anh ấy, nhiều hơn cả ước ao được thở. “Will...”

Cánh cửa đóng sập lại trước mặt tôi, tiếng khóa cửa vang lên. Tôi chết đứng, nhìn trân trối vào nó, cảm giác như toàn bộ không khí trong cơ thể mình cũng bị rút đi theo nó vậy.

“Có lẽ, như thế này sẽ tốt hơn,” giọng nói vang lên phía sau tôi.

Tôi quay lại, nhìn Poe, vẫn đứng đó, đôi mắt đượm buồn nhưng giọng điệu thì chắc chắn.

“Không.” Tôi lắc đầu. “Không, mình sẽ tìm được cách... mình phải tìm ra cách, Poe, chỉ cần...”

Giọng tôi lạc đi. Phải có cách nào đó chứ.

“Chúng ta, không phải người bình thường, Stell,” Poe nói nhẹ nhàng. “Chúng ta không dám nắm lấy những cơ hội như thế này.”

Tôi vùng lên, nhìn xoáy vào cậu ấy. Hơn tất cả những con người tôi từng nghĩ sẽ chống lại chúng tôi, cậu ấy lại... “Ôi thôi đừng! Không phải cả cậu cũng...”

“Cậu phải thừa nhận những gì thật sự đang xảy ra ở đây chứ,” cậu ấy vặc lại, cảm giác ức chế y như tôi vậy. Chúng tôi nhìn nhau chăm chăm, rồi cậu ấy lắc đầu. “Will là một kẻ nổi loạn điển hình, là mẫu người dám mạo hiểm, giống như Abby vậy.”

Lòng tôi lạnh ngắt. “Giờ thì cậu muốn dạy mình phải sống như thế nào sao?” Tôi hét lên. “Còn cậu thì sao? Hả? Cậu với Tim,

với Rick, với Marcus, cả *Michael* nữa?”

Cậu ấy nghiêng rằng. “Đừng, Stella, đừng chạm vào chỗ không nên chạm!”

“Ồ, mình cứ chạm đấy!” Tôi khùng lên. “Bọn họ, tất cả bọn họ đều biết cậu bệnh tật, Poe, và họ vẫn yêu cậu, mặc kệ tất cả. Nhưng *cậu* chạy trốn, Poe. Không phải họ mà là *cậu*, chính cậu. Lần nào cũng vậy, hết lần này đến lần khác.” Tôi hạ giọng, lắc đầu thách thức. “Cậu sợ gì chứ, Poe? Cậu sợ cái gì chứ?”

“Cậu chả biết cái quái gì cả!” Cậu ấy cũng hét lên, giọng lạc đi vì giận dữ. Tôi biết mình chọc đúng chỗ rồi.

Tôi bước tới vài bước, nhìn thẳng vào mắt cậu ấy. “Cậu ném đi mọi cơ hội được trao để chạm tới tình yêu, mọi cơ hội từng đến với cậu, cậu phá hỏng nó. Vì vậy, Poe, giữ cái mớ lời khuyên đó cho chính cậu đi.”

Tôi quay người, hùng hổ bước về phòng mình, không khí vẫn hùng hục với cơn giận. Tôi nghe tiếng cậu ấy đóng rầm cửa phòng, cảm giác như hành lang cũng rung theo. Tôi lao vào phòng, và đóng sầm cửa phòng mình với một lực tương tự.

Tôi nhìn chăm chăm vào cánh cửa đóng chặt, lồng ngực khó khăn lên xuống tìm cách lấy hơi, mọi thứ đều yên ắng, chỉ có tiếng xì xì vang lên từ bình ôxy và tiếng tim tôi đập thành thịch. Tôi sụp xuống, tôi trượt xuống sàn nhà, từng tế bào trong cơ thể như đầu hàng trước cơn đau, cuộc phẫu thuật, trước Will và Poe.

Phải có cách, sẽ có cách, luôn có cách, tôi chỉ cần tìm ra nó thôi.

Mấy ngày sau đó thật tẻ nhạt. Bố mẹ lần lượt đến thăm tôi, rồi đến cùng nhau vào chiều thứ Tư. Cả hai có thể nói là hòa thuận nếu không muốn dùng từ thân thiện. Tôi gọi Facetime cho Mya và Camila, nhưng cũng chỉ một lúc thôi trong khi tụi nó đang đi chơi ở Cabo. Tôi lang thang khắp bệnh viện, lơ ma lơ mơ thực hiện điều trị, uống thuốc như một cái máy, giống mọi khi nhưng chẳng có một chút cảm giác thỏa mãn nào cả.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như thế này.

Tôi bơ Poe, Will lơ tôi, và tôi hết lần này đến lần khác cố nghĩ ra cách nào đó để sửa chữa tất cả những chuyện này, nhưng chẳng nghĩ ra gì cả.

Tối thứ Năm, tôi ngồi trên giường, tìm kiếm về B. cepacia chắc phải đến lần thứ một triệu rồi. Có tiếng gì đó vang lên ngoài cửa. Tôi ngồi dậy, nhăn nhó. Có thể là gì nhỉ? Tôi bước lại gần và từ từ mở cửa để thấy một cái hũ nhỏ nằm bên khung cửa với dòng chữ viết tay trông khá là sang chảnh làm nhãn: *Black Winter Truffles*. Tôi cúi xuống nhặt nó lên và phát hiện ra một tờ giấy nhớ màu hồng dán trên nắp. Tôi lột nó ra, bên trên có dòng chữ: “Lần này thì... cậu đúng.”

Là Poe, tôi thở phào.

Và tôi mỉm cười, lần đầu tiên trong suốt bốn ngày nay. Tôi liếc xuống hành lang, và thấy cửa phòng cậu ấy vừa đóng lại. Tôi với lấy điện thoại, bấm số của Poe.

Cậu ấy trả lời gần như ngay lập tức.

“Ăn donut nhé?” Tôi hỏi.

Chúng tôi gặp nhau ở sảnh chung, tôi mang cho cậu ấy một túi bánh donut loại nhỏ vị sôcôla mà cậu ấy thích từ máy bán hàng tự động, ném sang cho cậu ấy từ chỗ ngồi.

Cậu ấy bắt được nó, nhìn sang túi bánh tôi mua cho rồi nói. “Cảm ơn.”

“Hoan nghênh!” Tôi nói, cậu ấy ngồi đối diện tôi, ánh mắt như dao.

“Đồ khốn.” Cậu ấy đáp trả.

“Tên khốn.” Tôi cũng vặc lại.

Và hai đứa đều cười, chính thức chấm dứt chiến tranh lạnh suốt mấy ngày qua.

Cậu ấy mở túi bánh, lôi ra một chiếc và cắn một miếng. “Đúng là mình sợ.” Cậu ấy thừa nhận, nhìn vào mắt tôi. “Cậu biết khi yêu mình thì người ta được gì không? Một khoản nợ phí điều trị khổng lồ, rồi phải nhìn mình chết. Như thế làm sao gọi là công bằng được?”

Tôi hiểu, thực ra hầu như những người bị bệnh mãn tính đều có suy nghĩ tương tự. Vật lộn với cảm giác mình như một gánh nặng. Tôi hiểu chứ, tôi cảm giác mình như vậy nhiều hơn số lần có thể đếm được, đặc biệt là trong vài tháng qua.

“Công chăm sóc, tiền thuốc thang, phí nhập viện, phí điều trị, phí phẫu thuật. Khi mình lên mười tám, sẽ chẳng còn được chính phủ hỗ trợ đồng nào nữa.”

Cậu ấy hít sâu, giọng xa xôi. “Nó có nên thành vấn đề của Michael không? Hay thành vấn đề của gia đình mình? Đây là căn bệnh của mình, Stella, là vấn đề của *mình*.”

Một giọt nước mắt lăn xuống má cậu ấy, và cậu ấy nhanh chóng gạt nó đi. Tôi ngả người về phía trước, muốn an ủi cậu ấy phần nào, nhưng mà như mọi khi...

Sáu bước.

“Nè,” tôi nói, cười một cái thật tươi. “Cậu có thể câu Will mà. Nhà thì giàu, cưới rồi khỏi lo tiền nong nữa nhá.”

Poe khịt mũi, trêu chọc. “Cậu ta đúng là không kén cá chọn canh thật, nhưng người ta lỡ thích cậu mất rồi.”

Tôi ném một cái bánh trứng ngực cậu ấy.

Poe bật cười, trước khi gương mặt nghiêm túc trở lại. “Xin lỗi, chuyện cậu và Will ấy.”

“Mình cũng vậy.”

Tôi nuốt khan, ánh mắt tập trung vào tấm bảng treo trên đầu cậu ấy, đầy những giấy tờ và chú ý về vấn đề vệ sinh. Trên hình là mấy hình vẽ kiểu hoạt hình, hướng dẫn người ta làm sao để rửa tay đúng cách và ho như thế nào để ít ảnh hưởng đến người xung quanh nhất.

Một ý tưởng dần dần thành hình trong đầu tôi.

Tôi nháy dựng lên, danh sách công việc cần làm vừa mới thêm một dòng nữa.



CHƯƠNG 16 : WILL

Tôi ngồi vắt vẻo trên bờ tường sân thượng, bật hộp thư thoại hết lần này đến lần khác, chỉ để được nghe giọng Stella ở đầu bên kia. Phòng cô ấy tối đen, chỉ có đèn bàn còn sáng và tôi thấy cô ấy đang liên tục gõ gì đó trên máy tính, mái tóc nâu dài túm lại thành một búi lộn xộn.

Cô ấy còn làm gì vào tối muộn thế này nhỉ?

Liệu, cô ấy có nghĩ đến tôi không?

Tôi nhìn những bông tuyết đang nhè nhẹ rơi, chạm lên má, đậu lên mi và nhẹ nhàng đáp lên trán tôi.

Tôi đã ở trên sân thượng cả tá bệnh viện khác nhau trong suốt những năm qua, từ trên cao nhìn xuống thế giới dưới chân và hết lần này đến lần khác cảm nhận được cùng một cảm giác ấy. Cảm giác khao khát được ở dưới đó, đặt chân trên những con phố, bơi trong làn nước biển hay bất cứ thứ gì có thể giúp tôi được trải nghiệm cuộc đời tôi chưa bao giờ có cơ hội để thử.

Cảm giác... khao khát một thứ gì đó mình không thể có.

Nhưng giờ đây, những gì tôi muốn không phải là thế giới ngoài kia, nó nằm ở ngay đây, trong bức tường trắng bệnh viện

này, gần đến mức tôi có thể chạm tới, có thể nắm lấy. Nhưng tôi không thể. Tôi không biết người ta có thể khao khát một thứ gì đó mãnh liệt đến như vậy, cảm giác cháy bỏng làm tay ta run rẩy, đôi chân bồn chồn, len lỏi vào cả từng hơi thở, hừng hực trong từng tế bào.

Điện thoại tôi rung lên, tôi nhìn xuống và thấy thông báo từ ứng dụng của cô ấy, với hình một viên thuốc nhỏ đang nhảy nhót.

Đến giờ uống cỡ thuốc đêm!

Tôi không hiểu được sao mình vẫn tiếp tục làm theo nó nữa. Nhưng tôi nhìn cô ấy thật lâu thêm chút nữa rồi đứng lên, men theo cầu thang và rút ví ra cho cánh cửa đóng lại. Tôi chậm chậm bước xuống cầu thang về tầng điều trị, nhìn ngó xung quanh cho chắc chắn rồi lại lên về phòng.

Tôi xem lại cái xe thuốc một lượt, uống thuốc cùng với bánh pudding sôcôla, y như cách cô ấy dạy tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào bức tranh mới vẽ, với hình chính mình trong vai tử thần, cầm chiếc lưỡi hái tạo thành từ chữ *“tình yêu”*.

“Cậu vẫn ổn chứ?” Hope nhả cho tôi.

Tôi thở dài, lột áo trùm đầu ra và nhả lại. “Ừ, vẫn ổn.” Hơi hư cấu một chút.

Tôi gắn ống xông và leo lên giường, vớ lấy máy tính từ chiếc bàn bên cạnh và ấn vào Youtube. Tôi vô thức mở một video của

Stella mà tôi đã xem không biết bao nhiêu lần. Phải rồi, giờ tôi thăm hại như vậy đấy.

Giờ chắc Jason và Hope còn chẳng nhận ra tôi được nữa luôn, bọn nó có bao giờ ngờ...

Tôi tắt tiếng đi, và lẳng lặng nhìn Stella trong đoạn video, nhìn cô ấy vén tóc qua vai trong lúc tập trung, nhìn cô ấy ngửa đầu ra sau mà cười, nhìn cô ấy khoanh tay trước ngực mỗi lúc lo lắng hay căng thẳng. Tôi nhìn cách cô ấy nhìn Abby, nhìn bố mẹ, nhìn cô ấy đùa vui với bạn bè nhưng, tôi càng chú ý hơn, cách mà mọi người yêu cô ấy. Mọi người xung quanh đều yêu Stella, tôi chắc chắn, tôi nhìn thấy nó trong mắt của gia đình cô ấy, trong mắt Barb, trong mắt Poe, trong mắt Julie... trong đôi mắt của cả những y tá, những bác sĩ bắt gặp cô ấy trên đường.

Thậm chí cả bình luận trên Youtube cũng không có chỉ trích, bóc phốt hay chửi rủa như hầu hết những người dùng Youtube khác nữa.

Không lâu sau, tôi bỏ cuộc, không thể xem nổi nữa. Tôi gấp máy tính lại và tắt đèn, cứ nằm đó trong bóng đêm, nghe tim mình đập từng tiếng, to và rõ trong lồng ngực.

Ngày hôm sau, tôi thần thờ nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn ánh trời chiều ngả dần về tây trong khi chiếc VisiVest rung rung trên lồng ngực. Tôi ngó xuống điện thoại, hơi bất ngờ khi nhìn thấy tin nhắn của mẹ, hỏi thăm tình hình của tôi nhưng lần này là nhắn trực tiếp không cần qua bác sĩ, lần đầu tiên kể từ hơn một

tuần trước: “*Mẹ nghe tin con đã bắt đầu tuân thủ điều trị. Mừng vì con cuối cùng cũng lý trí hơn.*”

Tôi đảo mắt, quảng điện thoại lên giường, ho ra một miếng đờm bự vào xô dẹt trên tay. Tôi nhìn ra cửa phòng đúng lúc có một cái phong bì được đẩy vào qua khe cửa, bên trên có viết tên tôi.

Tôi biết mình không nên háo hức như vậy, nhưng tôi vẫn tháo cái VisiVest ra, nhảy tới vồ lấy nó lên từ dưới sàn. Tôi xé phong bì, cẩn thận rút ra một tờ giấy được gấp ngay ngắn và giở nó ra để lộ một hình vẽ hoạt hình bằng màu sáp.

Hình một cậu bé cao gầy với mái tóc lượn sóng đối mặt với một cô bé thấp hơn. Có dòng chữ bằng sáp màu đen với mũi tên chỉ vào cả hai đề lần lượt là Will và Stella. Tôi mỉm cười nhìn những trái tim màu hồng bé xíu vẽ bên trên đầu hai đứa, bật lên thành tiếng khi thấy mũi tên to đùng vắt ngang cả hai, đề “luôn luôn là năm bước,” bằng bút đỏ, to đùng.

... Cô ấy chắc chắn không có máu nghệ thuật như Abby, nhưng nhìn nó dễ thương. Nhưng mà cô ấy định nói gì đây nhỉ? *Năm bước* ư? Phải là sáu chứ, cô ấy thừa biết điều đó mà.

Máy tính tôi *ting* lên một tiếng, và tôi lao tới, gạt gạt ngón tay trên chuột cảm ứng để mở tin nhắn mới. Từ Stella.

Bên trong trống trơn, không có gì cả ngoại trừ một đường dẫn Youtube. Tôi ấn vào nó, đường dẫn đến video mới nhất của Stella, vừa được đăng tải ba phút trước.

B. cepacia - một giả thuyết.

Tôi cười lo lắng khi đọc cái tiêu đề, nhìn Stella vẫy vẫy trước ống kính, mái tóc buộc thành một túm rối ren y như tôi thấy hôm qua từ trên sân thượng, trên giường là một chồng đồ đạc được đặt cẩn thận.

“Chào cả nhà! Ờm, ngày hôm nay mình muốn nói về một chủ đề hơi khác đi một xíu. Vi khuẩn *Burkholderia cepacia*. Những rủi ro, những hạn chế, quy tắc tiếp xúc và làm sao để nói nó nhanh gấp mười lần! Ờ thì, thôi nào, nó là một *cái tên* ra trò đấy chứ.”

Tôi ngồi xem với một đồng dấu hỏi bay vòng quanh đầu.

“Rồi nhá, vậy thì, ờm, *B. cepacia* là một loại vi khuẩn siêu cứng đầu, tụi nó thích nghi nhanh tới nỗi lấy kháng sinh penicillin làm thức ăn thay vì bị ức chế như những loại vi khuẩn khác, vậy thì hàng thủ đầu tiên của chúng ta để chống lại nó là...” Cô ấy dừng lại, cúi xuống và lấy ra một cái chai cỡ lòng bàn tay chứa đầy chất lỏng và giơ ra trước ống kính. “Đây là Cal Stat! Đây là nước rửa tay của bệnh viện và đương nhiên là khả năng sát trùng của nó không phải dạng vừa đâu. Hãy dùng nó tự giác và thường xuyên.”

Cô ấy đeo một đôi găng cao su, ngo ngoáy mấy ngón tay cho vừa khít. “Tiếp theo là anh chàng cổ điển - bao tay cao su. Hàng đã được kiểm nghiệm chất lượng bởi chính chủ, hãy mang bao để tự bảo vệ trong...” Cô ấy nhìn xuống, hắng giọng và kiểm tra lại đồng hồ trên giường. “... trong mọi hoạt động.”

Mọi hoạt động ư? Tôi lắc đầu, môi dần dần cong lên. Cô ấy tính là *cái gì* vậy ta?

Tiếp theo, tôi thấy cô ấy lấy ra một nắm khẩu trang phẫu thuật và treo lên cổ. “B. cepacia có thể hoạt động mạnh nhất trong nước bọt hoặc đờm. Một cơn ho có thể bắn chúng ra xa tầm ba bước, tức là tầm một mét. Một cái hắt hơi có thể bắn chúng xa tới *hai trăm bước* cho nên bằng mọi giá không được hắt xì vào chỗ đông người đâu.”

Hai trăm bước. Wow... May mà tôi không bị dị ứng cái gì, không thì chắc giờ này mọi người ở đây gặp tử thần hết rồi.

“Không tiếp xúc nước bọt, tức là không hôn hít gì hết.” Cô ấy hít sâu, nhìn thẳng vào tôi qua ống kính. “Không bao giờ nhé.”

Tôi thở ra, gật đầu đồng tình. Chẹp, tiếc nhỉ. Nếu như được hôn Stella thì... tôi lắc đầu.

Nhịp tim của tôi nhảy lên gấp ba khi chỉ vừa nghĩ tới chuyện đó.

“Hàng thủ tốt nhất của chúng ta chính là khoảng cách. Sáu bước - một mét tám - là điều luật thép,” cô ấy nói, trước khi cúi xuống nhặt lên cái que vớt rác bể bơi. “Đây là năm bước. *Năm. Bước. Một-mét-rưỡi.*”

Tôi liếc sang nhìn hình vẽ hoạt hình của hai đứa, dòng chữ vẽ bằng màu đỏ như nhảy vào tâm trí tôi. *Luôn luôn là năm bước.*

Nhưng mà cô ấy lấy cái que vớt rác bể bơi đó ở đâu ra vậy?

Cô ấy giờ nó ra, nhìn chăm chăm vào nó. “Mình đã nghĩ rất nhiều về bước thứ sáu đó. Và thật lòng mà nói, mình phát cáu lên được.”

Cô ấy nhìn thẳng vào ống kính. “Là một bệnh nhân u xơ nang, chúng ta mất đi quá nhiều thứ, bị cướp đi quá nhiều thứ. Mỗi ngày chúng ta phải sống theo liệu trình điều trị, sống nhờ thuốc thang.”

Tôi đi đi lại lại, lắng nghe lời của cô ấy.

“Hầu hết chúng ta không thể có con cái, phần lớn còn chẳng sống được đủ lâu để có cơ hội thử làm điều đó. Cảm xúc của một người bị u xơ, chỉ có người đồng bệnh mới hiểu được, nhưng chúng ta lại không thể có tình cảm với người kia.” Cô ấy đứng lên đầy quyết tâm. “Vì vậy, sau tất cả những gì bệnh u xơ nang đã cướp đi khỏi mình - khỏi chúng ta - mình sẽ cướp lại một thứ.”

Như một kị sĩ giờ kiếm thế sẽ bảo vệ những người phía sau, Stella giờ cây gậy lên, như thế để đấu tranh cho tất cả chúng tôi. “Mình cướp lại ba-trăm-mười-bốn-phẩy-tám milimet. Tròn vẹn 12 inch. Một bước chiều dài-khoảng cách-không gian.”

Tôi nhìn chăm chăm vào video đầy ngưỡng mộ.

“U xơ nang, sẽ không bao giờ cướp được bất kỳ thứ gì từ mình nữa. Kể từ bây giờ, mình mới là kẻ cướp.”

Tôi thể là tôi nghe thấy tiếng hô cổ vũ vọng lại từ đâu đó quanh đây, rộ lên tán đồng với cô ấy. Cô ấy dừng lại, nhìn thẳng

vào ống kính, nhìn thẳng vào *tôi*. Tôi đứng ở đó, chết trân, nhẩy dựng lên khi ngoài cửa vang lên ba tiếng gõ.

Tôi mở cửa, và cô ấy ở đó. Đây sức sống.

Stella.

Cô ấy giơ cây gậy ra, ấn một đầu của nó chạm vào ngực tôi, hàng lông mày nhướng lên tinh nghịch. “Cách nhau năm bước, nhé?”

Tôi thở ra, lắc đầu, những gì cô ấy nói trong video làm tôi muốn lại gần và đặt lên bờ môi ấy một nụ hôn. “Sẽ khó đấy, anh nói thật...”

Cô ấy nhìn tôi, đôi mắt bùng cháy. “Nói cho em biết, Will. Nhận kèo hay là không?”

Không ngần ngại, tôi trả lời. “Luôn và ngay.”

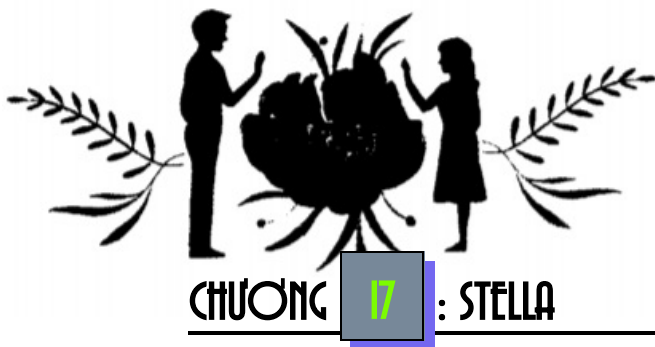
“VẬY THÌ Ở HỘI TRƯỜNG, 9 GIỜ NHÉ.”

Và cứ thế, cô ấy hạ cây gậy xuống, quay người bước về phòng. Tôi nhìn theo bóng lưng cô ấy rời đi, lồng ngực đầy ắp cảm giác kích động và hồi hộp, xua tan cảm giác nghi ngờ vốn đè nặng trên ngực tôi suốt bấy lâu.

Tôi bật cười khi cô ấy giơ cây gậy lên làm tư thế thẳng lợi, như cảnh cuối phim *The Breakfast Club*, và cười với tôi khi vào lại trong phòng 302.

Tôi hít thật sâu, gật đầu.

Bệnh u xơ nang sẽ không bao giờ cướp được bất kỳ thứ gì từ mình nữa.



“Sao mình lại không mang theo nổi bộ nào ra hôn chứ?” Tôi khóc ròng rọc với Poe - giờ đang giúp đỡ tôi bằng cách đứng dựa vào khung cửa. Tôi quăng hết từ đồ ngủ tới áo phông khỏi ngăn kéo trong hành trình vô vọng tìm kiếm cái gì đó để mặc cho tối nay.

Cậu ấy khịt mũi. “Ờ, thì bình thường cậu có chuẩn bị quần áo cho một buổi *hẹn hò* nóng bỏng trong bệnh viện hả?”

Tôi lôi ra một cái quần soóc ngắn vải lụa mềm, nhìn chăm chú. Tôi *không nên? Phải không?* Ừ thì ý tôi là tôi chỉ có hai lựa chọn thôi, hoặc là nó hoặc là cái quần kiểu alibaba tôi thừa hưởng từ Abby...

“Mình có cặp giò không tệ, nhỉ?”

“Này đừng có mà nghĩ đến chuyện đó nhá!” Cậu ấy nói, quăng cho tôi một cái nhìn đầy ẩn ý rồi hai đứa phá lên cười.

Tôi nghĩ tới bạn bè đang tận hưởng đêm cuối ở Cabo, và lần đầu tiên kể từ khi tới đây, tôi không có mong muốn được ở đó. Tôi ước gì tụi nó ở đây, giúp tôi chọn đồ đi *hẹn hò*. Ước gì tụi nó không cách tôi hàng dặm như bây giờ.

Tôi ngó sang đồng hồ để trên bàn, mới có 5 giờ, vậy là vẫn còn bốn giờ đồng hồ nữa để lựa ra được cái gì đó...

Tôi bước qua cánh cửa hội trường, nhận thấy một bình hoa mới cắm chứa đầy hoa hồng trắng. Tôi vớ lấy một bông, bẻ cuống gãy cái rụp và cài lên tai. Tôi nhìn hình phản chiếu của mình trong cửa kính, mỉm cười, hồi hộp xoay xoay ngắm lại mình từ trên xuống dưới. Tôi xoa tóc, lấy sợi ruy băng lấy từ tấm thiệp của Will buộc gọn phần trước lại, tôi mặc chiếc quần soóc lụa mềm mịn với áo tanktop mặc kệ Poe ôm bụng cười lúc tôi chọn nó.

Thực ra trông cũng không đến nổi tệ, chưa kể tôi lôi nó ra từ cái tủ quần áo tệ hại nhất trong lịch sử các cuộc hẹn trên trái đất này từ thời tiền sử đến bây giờ.

Thật tốt khi biết Will thích tôi vì chính tôi. Ờ thì, anh ấy hầu như chỉ nhìn thấy tôi mặc đồ ngủ hoặc đồ bệnh nhân, cho nên hẳn anh ấy không đổ vì tôi xinh đẹp hay sang chảnh trong *Bộ sưu tập Y tế Mùa thu 2018* tôi vẫn trưng diện chứ nhỉ.

Tôi chỉnh lại đôi găng y tế màu xanh đang đeo, kiểm tra lại lần nữa lọ Cal Stat treo ở vị trí tôi vẫn đeo bình oxy bỏ túi.

Tôi ngồi trên ghế nhìn qua cánh cửa bên hướng về Khoa Nhi, ký ức chợt ủa về. Hồi bé xiu, tôi thường lén tới đây chơi với đám trẻ không mắc u xơ nang, ờm, cả Poe nữa. Hội trường chẳng thay đổi nhiều lắm trong suốt mấy năm qua. Vẫn là những hàng cây cao cao, những bông hoa rực rỡ, cái bể chứa đầy cá nhiệt đới

nằm bên cửa, nơi ngày xưa Barb thường dắt hai đứa tôi ra thả vụn bánh mì cho đám cá.

Hội trường thì y nguyên, nhưng tôi thì đã khác nhiều lắm. Tôi đã trải qua nhiều cái “lần đầu” ở đây, tới mức không đếm nổi nữa.

Lần phẫu thuật đầu tiên.

Người bạn thân đầu tiên.

Ly sữa lắc sôcôla đầu tiên.

Và bây giờ, là lần hẹn hò *chính thức* đầu tiên.

Tôi nghe thấy tiếng mở cửa, vội quay người lại và thấy Will.

“Em ở đây.” Tôi lí nhí, đứng lên và giơ một đầu gậy về phía anh ấy.

Anh ấy nở một nụ cười rạng rỡ, cầm lấy đầu kia chiếc gậy với đôi bàn tay đeo găng kín mít, túi áo đằng trước có bỏ một lo Cal Stat to đùng.

“Em...” Anh ấy nói, tôi có thể cảm nhận được ánh mắt ấm áp ấy nhìn tôi từ đầu xuống chân, làm tim tôi như nhảy loạn trong lồng ngực. Anh ấy mặc một chiếc áo nỉ kẻ sọc màu xanh dương, ôm lấy thân hình cao gầy làm tôn đôi mắt màu đại dương lên một tông xanh còn sáng hơn nữa. Tóc tai cũng gọn gàng hơn, có chải chuốt, nhưng vẫn giữ lại một chút xiu rối ren hoàn hảo đến

không thể tả bằng lời. Chúa ơi, anh ấy nóng bỏng đến không thể nào tin nổi.

“Một bông hồng thật đẹp,” anh ấy nói, nhưng ánh mắt vẫn đang đặt trên đôi chân đã lâu không để lộ của tôi, và trên đường viền cổ chiếc áo tanktop.

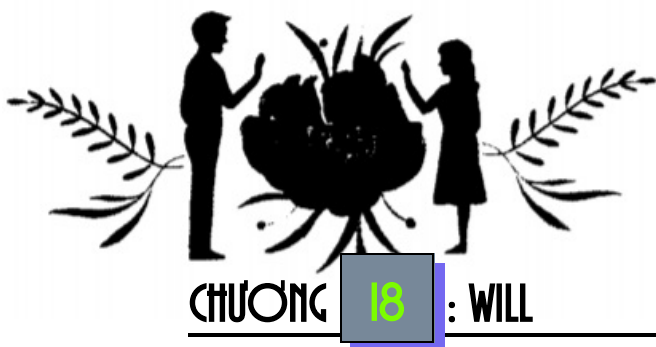
Tôi đỏ mặt, chỉ lên bông hồng đang gài trên tai. “Ừm, ý anh là nó phải không? Bông hoa này này? Ở trên này này?”

Anh ấy thu ánh mắt lại. Rồi anh ấy nhìn tôi, cái nhìn tôi chưa từng được nhận từ bất cứ chàng trai nào khác. “Ừ, là nó đó,” anh ấy gật đầu.

Tôi kéo kéo cây gậy, và chúng tôi tản bộ trong hội trường, hướng về sảnh chính. Anh ấy liếc sang bên và nhìn thấy chiếc bình cắm đầy hoa hồng trắng, môi cong lên thành một nụ cười, mắt anh cũng cười theo, cong cong. “Giờ em làm đạo tặc hái hoa hử? Stella? Ban đầu là một bước chân, giờ là *hoa* sao?”

Tôi cười, vươn tay lên chạm nhẹ vào cánh hoa sau tai. “Bị anh bắt quả tang rồi, em chôm nó đấy.”

Anh ấy kéo nhẹ một đầu chiếc gậy, lắc đầu. “Không, em cho nó một nơi chốn xinh đẹp hơn để thuộc về.”



Tôi chẳng thể nào rời mắt khỏi cô ấy.

Dải ruy băng buộc trên mái tóc.

Bông hồng trắng gài sau tai.

Và đôi mắt ấy.

Ánh mắt cô ấy nhìn tôi.

Cứ như là mơ vậy, tất cả những chuyện này tựa như siêu thực. Tôi chưa từng có cảm giác này với bất kỳ ai khác cả. Có lẽ là do mọi mối quan hệ trước đây của tôi đều như hành khách bắt xe dọc đường, nhảy lên xe rồi phút chốc sau lại nhảy xuống. Mọi thứ đều vội vã, cuộc sống cũng vội vã khi bạn đối diện với hai chữ *chết trẻ*. Tôi cứ đi từ bệnh viện này đến bệnh viện khác, chẳng ở đâu đủ lâu để có thể có tình cảm với bất cứ ai.

Nhưng mà kể cả có đi chẳng nữa, vĩnh viễn sẽ chẳng có ai đặc biệt như cô ấy...

Như Stella...

Chúng tôi dừng chân trước một bể cá to, và tôi phải dùng mọi tia sức lực mình có để rời mắt khỏi cô ấy, để nhìn vào những con cá đủ màu bơi sau lớp kính. Tôi nhìn theo một con cá màu cam và trắng, bơi vòng quanh khóm san hô chỗ đáy bể.

“Ngày em còn bé ấy, em cứ đứng đây, nhìn lũ cá này thôi, tự hỏi không biết sẽ thế nào nếu mình có thể nhìn thả lâu để có thể bơi lội như chúng,” cô ấy nói, nhìn theo ánh mắt tôi.

Tôi ngạc nhiên, tôi biết Stella đã ở bệnh viện này khá lâu rồi, nhưng không ngờ cô ấy đã ở đây từ lúc còn bé xíu.

“Hồi đó em mấy tuổi?”

Cô ấy đứng nhìn đàn cá bơi lên rồi lặn xuống. “Bác sĩ Hamid, Barb và Julie đã chăm sóc em từ hồi em lên sáu.”

Sáu tuổi. Trời ạ, tôi còn chẳng thể tưởng tượng ra nổi ở lâu một chỗ đến vậy thì sẽ ra sao...

Stella bước qua cánh cửa vào sảnh chính, cầu thang rộng hiện ra lù lù trước mặt cả hai. Rồi cô ấy nhìn tôi, kéo kéo chiếc gậy và gật đầu về hướng cầu thang. “Đi lên nhé?”

Cầu thang á, tôi nhìn cô ấy với ánh mắt kiêu: “Em đùa anh hả?” Chỉ nghĩ đến thôi mà ngực tôi đã thấy đau. Nếu như hai đứa muốn hẹn hò lâu hơn một giờ đồng hồ, thì tốt nhất nên tránh mấy chỗ như cầu thang ra chứ.

Khóe môi cô ấy cong lên thành nụ cười. “Em đùa thôi.”

Chúng tôi lang thang trong bệnh viện, vắng vẻ một cách kỳ lạ. Thời gian như nhòa đi, chẳng còn ý nghĩa gì nữa, chẳng ai để ý. Chúng tôi nói về gia đình, về bạn bè, và đủ thứ trên trời dưới biển. Cây gậy đong đưa ở giữa hai đứa, giống như cặp đôi vẫn thường nắm tay nhau và đong đưa theo mỗi bước đi.

Chúng tôi bước lên cây cầu nối giữa hai tòa nhà, chậm chậm bước qua nó, ngẩn cổ nhìn lên bầu trời xám xịt và tối tăm nhưng lại có cảm giác dễ thương một cách kỳ cục, tuyệt chậm chậm rơi, phủ kín sân thượng, phủ kín xung quanh chúng tôi.

“Vậy bố anh thì sao?” Cuối cùng cô ấy cũng hỏi, và tôi nhún vai.

“Ông ấy bỏ đi khi anh còn bé. Đối với ông, có một đứa con bệnh tật không hẳn là một kế hoạch hay.”

Cô ấy nhìn tôi, cố gắng tìm ra một chút cảm xúc đằng sau những ngôn từ vô cảm ấy. “Lâu quá rồi, đôi khi, anh cảm giác như đang kể câu chuyện của một ai đó khác ấy. Một cuộc đời khác mà anh tình cờ ghi nhớ.”

Bố chẳng có thời gian cho con, con chẳng còn thời gian cho bố. Chỉ vậy thôi.

Cô ấy bước tiếp khi thấy tôi thực sự không phải nói một đằng nghĩ một nẻo. “Còn bác gái?”

Tôi cố gắng tỏ ra là một quý ông và giữ cửa mở, nhưng hóa ra việc đó khó chết đi được khi một tay phải cầm cái que và cách

nhau đúng tầm mét rưỡi. Nhưng mình là một quý ông mà, phải cố thôi.

Tôi thở dài, tóm tắt lại. “Xinh đẹp, thông minh, quyết tâm, và chỉ tập trung vào anh và mình anh mà thôi.”

Cô ấy nhìn tôi với ánh mắt chưa hề thỏa mãn. “Sau khi bố rời đi, như thể mẹ quyết định rằng đời mẹ chỉ đủ quan tâm cho bản thân và cho anh, hai người vậy thôi. Đôi khi anh cảm thấy mẹ không nhìn thấy anh, không hề hiểu anh. Mẹ chỉ nhìn thấy căn bệnh, và giờ là B. cepacia, thế thôi.”

“Anh đã bao giờ thử nói chuyện với mẹ chưa?” Stella hỏi.

Tôi lắc đầu, nhún vai không muốn tiếp tục chủ đề này nữa. “Mẹ không ở đó đủ lâu để lắng nghe, chỉ có tới, ra lệnh, rồi rời đi thôi. Nhưng hai ngày nữa, khi anh mười tám, anh mới là người được ra quyết định với đời mình.”

Cô ấy đứng sững lại làm tôi bị kéo theo.

“Khoan, hai ngày nữa là sinh nhật anh sao?”

Tôi cười với Stella, nhưng cô ấy không cười lại. “Phải rồi, số 18 may mắn đó.”

“Will!” Cô ấy giậm chân, mặt xị ra. “Em không kịp chuẩn bị quà cho anh!”

Ôi cô ấy thật đáng yêu làm sao!

Tôi đẩy chiếc gậy chạm vào chân cô ấy, nhưng lần này tôi không đùa cợt chút nào. Tôi thật sự muốn món quà này. “Vậy hứa với anh, nhé. Hứa rằng năm sau em vẫn ở đây và đón sinh nhật cùng anh?”

Cô ấy ngạc nhiên, rồi gật đầu. “Em hứa!”

Cô ấy dẫn tôi tới phòng tập, đèn cảm ứng sáng lên khi cô ấy kéo tôi qua dãy đồ tập tới cánh cửa ở góc xa tôi còn chưa từng buồn khám phá tới.

Nhìn ngang ngó dọc một hồi, cô ấy mở nắp chiếc hộp âm tường, để lộ ra bàn phím và gõ vào đó một dãy số.

Cạch một tiếng, đèn bàn phím lóe xanh và cánh cửa mở ra.

“Chắc, cái gì cũng biết, em là chủ tịch đóng giả hay gì?” Tôi hỏi.

Cô ấy cười đắc thắng, liếc nhìn tôi trong khi đóng nắp bàn phím lại. “Ai bảo em là trò cưng của cô giáo chứ.”

Tôi bật cười. Cũng có lý lắm.

Luồng khí nóng ở hai bên bể bơi phả vào người tôi khi cánh cửa mở ra, tiếng tôi cười vọng lại trong không gian trống trơn. Căn phòng lờ mờ, chỉ có ánh đèn trong bể bơi là sáng, long lanh khi dòng nước vờn xung quanh. Chúng tôi bỏ giày, ngồi trên thành bể, thả chân xuống dòng nước mát lạnh dù xung quanh ấm áp. Chúng tôi khỏa nước, cảm giác lạnh dần dần tan đi.

Chúng tôi ngồi bên nhau trong một không khí yên tĩnh dễ chịu. Tôi nhìn em, từ một khoảng cách bằng năm bước chân.

“Vậy em nghĩ sau khi chết đi con người ta sẽ ra sao?”

Stella cười, lắc đầu. “Câu đó có vẻ không gọi cảm lắm cho cuộc hẹn hò đầu tiên nhỉ.”

Tôi cười theo, nhún vai. “Thôi nào, Stella, chúng ta đều bị bệnh mãn tính mà, kiểu gì em chả từng nghĩ về chuyện đó rồi.”

“Ờ thì, thực ra nó nằm trong danh sách của em đấy.”

Ờ, sao tôi không ngạc nhiên nhỉ.

Cô ấy nhìn xuống mặt nước, khua chân theo vòng tròn. “Em thích một giả thuyết rằng để hiểu cái chết, ta phải nhìn vào thời khắc sinh ra.”

Ngón tay cô ấy đùa nghịch dải ruy băng.

“Khi còn trong bụng mẹ, chúng ta đã tới với kiếp này chưa? Hay chúng ta cứ tồn tại thôi, chưa từng có ý thức rằng mình chỉ cách kiếp này có một chút xíu nữa thôi.”

Cô ấy nhún vai và nhìn tôi. “Có lẽ cái chết cũng là như thế, là kiếp sau, cách nhau một xíu.”

Kiếp sau chỉ cách một lần ranh. Tôi cau mày khi suy nghĩ về nó. “Vậy nếu như cái chết là khởi đầu, và cái chết cũng là kết thúc... vậy đâu mới là khởi đầu thực sự?”

Cô ấy nhướn mày, không nhận ra câu đùa của tôi. “Vậy thì, giáo sư, xin ngài cho biết cao kiến của ngài về việc này.”

Tôi nhún vai, ngả người ra sau. “Một giấc ngủ dài bé con ạ. Nhắm mắt. Phup một cái. Và thế là xong.”

Cô ấy lắc đầu. “Không thể nào, Abby không thể nào chỉ *phup* một cái rồi biến mất được. Em không tin điều đó.”

Tôi yên lặng nhìn cô ấy thẫn thức, muốn hỏi câu hỏi tôi đã kìm nén từ rất lâu rồi kể từ khi biết Abby đã mất. “Chuyện là sao?” tôi hỏi, “với Abby ấy?”

Cô ấy ngưng khuấy nước, để dòng nước cuộn tròn quanh bắp chân. “Chị ấy chơi nhẩy vách núi ở Vermont, nhưng tiếp nước sai cách. Bị gãy cổ và đuối nước. Họ nói rằng chị ấy ra đi mà không thấy đau đớn gì.” Cô ấy nhìn tôi, ánh mắt bối rối. “Nhưng sao mà họ biết được chứ, Will? Sao họ biết được chị ấy không cảm thấy đau? Chị ấy lúc nào cũng ở đó vì em, nhưng em lại không làm được điều tương tự.”

Tôi lắc đầu, kìm lại khao khát muốn vươn ra và nắm lấy bàn tay ấy. Tôi biết nói gì đây? Điều đó chẳng ai biết được cả. Cô ấy nhìn xuống dòng nước, đôi mắt xa xăm, tâm trí trôi về vách núi nào đó chốn Vermont.

“Đáng lẽ ra em phải ở đó. Nhưng lại không khỏe, y như mọi lần.” Stella chậm chậm thở ra, cố sức, mắt không hề chớp, chăm chăm nhìn vào đâu đó dưới đáy bể. “Em cứ không ngừng tưởng tượng, hết lần này đến lần khác, muốn biết cảm giác của chị ấy,

suy nghĩ của chị ấy. Cảnh tượng đó cứ hiển hiện trong đầu em, chị ấy luôn mạo hiểm mạng sống vì em, mà em chưa bao giờ biết.”

Tôi lắc đầu, chọc chọc cây gậy vào chân cô ấy. Stella chớp mắt, nhìn sang tôi, ánh mắt thanh tĩnh trở lại. “Stell, cho dù em có ở đó thì em cũng làm sao mà biết được.”

“Nhưng chị ấy chỉ có một mình, Will.” Cô ấy nói điều tôi không thể phản bác.

“Nhưng không phải ai cũng sẽ chết một mình sao? Những người chúng ta yêu thương đâu thể đi cùng được, đúng không.” Tôi nghĩ về Hope, về Jason. Rồi về mẹ. Liệu bà sẽ buồn vì mất tôi nhiều hơn, hay sẽ buồn vì đã thất bại trước căn bệnh này nhiều hơn đây.

Cô ấy lại khua chân. “Anh nghĩ... chết đuối có đau không? Có đáng sợ không?”

Tôi nhún vai. “Đó là cách chúng ta sẽ đi, không phải sao? Chúng ta chết cùng cách với những người đuối nước, chỉ là thay vì nước, chất dịch trong phổi mới là lưỡi hái tử thần...”

Tôi thoáng thấy cô ấy run rẩy khi liếc sang bên cạnh. “Anh còn tưởng rằng em không sợ chết?”

Cô ấy thở dài thườn thượt, nhìn tôi với một ánh mắt chán nản. “Em không sợ phải chết, không sợ cái chết, chết rồi là hết, nhưng mà cái lúc mình chết đi ấy. Anh biết đấy, nó sẽ có cảm

giác như thế nào chứ?” Tôi lặng im, cô ấy tiếp tục nói. “Anh không sợ một chút nào sao?”

Tôi nuốt xuống câu nói mĩa mai đã chực thốt ra khỏi miệng, tôi muốn nói một cách chân thật. “Anh nghĩ về hơi thở cuối cùng ấy, cố gắng hít lấy không khí. Hít mãi, hít mãi, cả mũi và miệng, cả toàn thân, hít mãi, nhưng không có gì cả. Anh nghĩ tới cảm giác như cơ thể mình rách toạc, cháy bỏng, hoàn toàn vô dụng. Không có không khí, không gì cả. Chỉ một màu đen.” Tôi nhìn xuống làn nước róc rách dưới bàn chân, tưởng tượng về hình ảnh mà tôi đã thuộc nằm lòng. Tôi rùng mình, nhún vai và mỉm cười. “Nhưng này, anh cũng chỉ đỡ hơi một tuần một lần như vậy vào thứ Hai thôi, còn chẳng nhớ tới bao giờ.”

Cô ấy vươn tay ra, tôi biết Stella muốn nắm tay tôi, cũng mãnh liệt như tôi muốn nắm lấy tay cô ấy lúc này. Tim tôi lỡ một nhịp, khi nhìn thấy cô ấy khựng lại nửa chừng, cuộn bàn tay lại thành nắm đấm và từ từ hạ xuống.

Đôi mắt chúng tôi bắt gặp nhau, tràn đầy thấu hiểu. Cô ấy biết nỗi sợ đó, nhưng rồi mỉm cười nhìn tôi, và tôi nhận ra, sau tất cả những cản trở đó, cuối cùng chúng tôi vẫn ở đây.

Tất cả là nhờ cô ấy.

Tôi khó khăn hít một hơi, nhìn những vệt sáng hắt lên từ mặt nước lấp lánh trên cần cổ cao, chảy dài trên xương quai xanh, và trôi xuống bờ vai ấy.

“Chúa ơi... em thật đẹp. Và thật dũng cảm,” tôi nói. “Không được chạm vào em là tội ác.”

Tôi nhắc cây gậy lên, Chúa ơi, tôi ao ước ngón tay mình có thể chạm vào làn da em. Nhẹ nhàng và nâng niu, tôi đưa nó theo đường nét cánh tay em, theo bờ vai gầy, từ từ lên tới cổ. Em run run trước sự đụng chạm của tôi, đôi mắt nhìn tôi, một chút ửng hồng hiện rõ trên gò má...

“Tóc em,” tôi chạm lên mái tóc em đang chảy dài trên bờ vai...

“Cổ em,” và ánh sáng lấp lánh nhảy nhót trên làn da em “Môi em,” tôi nói, cảm thấy giữa hai đứa như thể có lực hút kỳ bí kéo tôi lại gần, thách thức tôi đặt môi mình lên bờ môi ấy.

Cô ấy quay mặt đi, ngượng ngùng. “Em đã nói dối, ngày đầu mình gặp nhau ấy, nói dối rằng em đã từng *làm chuyện ấy*” Em hít sâu, tay ôm lấy người. “Em... không muốn một ai nhìn thấy em, nhìn thấy những vết sẹo, chiếc ống xông, chẳng có gì đẹp để ở chúng...”

“Mọi thứ ở em đều *xinh đẹp*,” tôi ngắt lời em. Stella nhìn tôi và tôi cũng muốn cô ấy nhìn thấy, rằng lời tôi nói là thật. Ý tôi là, *nhìn* cô ấy xem. “Em là tạo vật hoàn hảo, Stell.”

Tôi nhìn cô ấy đẩy chiếc gậy ra rồi run rẩy đứng lên. Cô ấy lần xuống chiếc áo tanktop bằng lụa, ánh mắt khóa lấy tôi khi từ từ cởi nó ra, để lộ chiếc áo ngực ren màu đen. Cô ấy thả chiếc áo xuống bên thành bể, cảm tôi cũng rút theo, miệng há hốc.

Rồi cô ấy ngấp ngừng kéo quần soóc xuống, cẩn thận nhấc chân ra khỏi nó và bước sang bên, nhẹ nhàng đứng thẳng lên, mời gọi ánh mắt tôi.

Tim tôi như ngừng đập, quên cả lấy hơi, sững sờ. Tôi cố gắng ghi nhớ khoảnh khắc này, hình ảnh này, như một kẻ đói khát lâu ngày bỗng được thấy một bàn tiệc rượu bày ra trước mắt. Ánh mắt tôi lướt trên đôi chân, lên đến hông, rồi đến ngực. Tôi nhìn từng vết sẹo, có lớn, có nhỏ, trên ngực em, trên bụng em... như chiến tích của người chiến binh, đắm mình trong ánh sáng lung linh phản chiếu từ dưới bể.

“Lạy Chúa,” cuối cùng tôi cũng thốt nên lời. Tôi chưa bao giờ biết mình có thể ghen tuông với một cái que, nhưng chết tiệt, tôi khao khát cảm giác làn da chúng tôi chạm nhau. Cô ấy mỉm cười ngượng ngùng rồi trượt xuống nước, chìm hẳn xuống đáy bể. Cô ấy nhìn tôi, mái tóc dài xõa ra, bập bênh trong làn nước, như thể cô ấy là nàng tiên cá trong câu chuyện xưa. Tôi nắm chặt bàn tay đang cầm gậy khi cô ấy ngoi lên lấy hơi.

Và cô ấy cười. “Được bao lâu nhỉ? Năm giây? Mười giây?”

Tôi ngậm miệng, hắng giọng. Tôi có để ý đến thời gian quái đâu, có khi cả một năm trôi qua rồi ý chứ. “Anh không đếm. Đang mãi nhìn.”

“Em cho anh nhìn rồi, giờ đến lượt anh.” Cô ấy nhìn tôi thách thức.

Và Chúa chứng giám, tôi là đứa chưa bao giờ lùi bước trước thách thức nhé.

Tôi đứng thẳng lên, lần xuống cởi nút áo sơ mi. Giờ đến lượt cô ấy nhìn tôi. Không nói một lời, nhưng đôi môi kia hé mở, không có nhăn nhó, không có thương hại.

Tôi bước tới cầu xuống bể, tụt nhanh chiếc quần dài và đứng thẳng lên một lúc với chiếc quần đùi lót, làn nước, và Stella đang kêu gọi tôi.

Lần đầu tiên, tôi quên đi căn bệnh mình đang mang...

Lần đầu tiên, nó trở thành thứ yếu.

Tôi lặn xuống nước và cô ấy làm theo, những chiếc bong bóng nhỏ nổi lên trên mặt nước khi chúng tôi nhìn nhau qua thế giới dưới mặt nước lơ lửng, mái tóc cả hai bồng bềnh xung quanh, hơi nổi về phía mặt nước, ánh sáng chiếu qua hai thân hình gây guộc để lại những chiếc bóng thon dài.

Chúng tôi mỉm cười. Và dù tôi biết mình có cả triệu lý do để phản đối, nhưng, thu lấy cô ấy vào trong mắt, tôi không thể ngừng lại cảm giác... rằng mình đang yêu.



CHƯƠNG 19: STELLA

Chúng tôi ra khỏi bể bơi, để mặc cho hai mái đầu ướt sũng tự khô khi màn đêm chuyển mình thành sáng sớm. Chúng tôi bước qua những thứ tôi đã thấy cả triệu lần trong suốt những năm tháng ở bệnh viện St. Grace này. Những chú bảo vệ gật gà gật gù, vài vị bác sĩ giận dữ lắc cái máy bán hàng tự động ở sảnh, vẫn là từng hàng gạch men trắng ấy, vẫn là những hành lang dài lờ mờ ấy, nhưng mọi thứ trở nên thật khác biệt khi có Will ở bên. Như thể tôi nhìn thấy tất cả mọi thứ lần đầu tiên vậy. Tôi chưa từng biết rằng chỉ một con người thôi cũng có thể biến mọi thứ cũ kỹ trở nên mới lạ như thế này.

Chúng tôi chậm chậm bước qua sảnh, và đứng bên cánh cửa kính khổng lồ bên hông, tránh xa tất cả những ai có thể tình cờ đi ngang qua và cùng nhau nhìn chân trời xa xa đang dần sáng tỏ. Mọi thứ bên kia tấm kính vẫn còn chìm trong giấc ngủ lặng im. Ánh mắt tôi bắt gặp ánh sáng từ công viên phía xa.

Tôi hít sâu rồi chỉ về hướng đó. “Anh thấy những ánh đèn đó không?”

Will gật đầu, nhìn tôi trong lúc tôi không rời mắt khỏi những đốm sáng ấy. “Hàng năm, em và Abby sẽ tới đó. Chị ấy từng gọi

chúng là ánh sao, bởi vì có nhiều đèn lắm.” Tôi cười. “Cả nhà từng gọi em là Ngôi Sao Nhỏ.”

Tôi nghe tiếng chị ấy vang bên tai, gọi biệt danh của tôi. Đau lắm, nhưng cơn đau không còn quằn quại như trước nữa. “Chị ấy sẽ đứng nguyện ước với những ánh đèn, giả vờ như chúng là sao trời, em thì không, chị ấy cũng chẳng bao giờ kể mình đã ước gì. Abby hay đùa rằng nếu nguyện ước đã nói ra rồi thì nó sẽ chẳng còn linh nghiệm nữa.” Những chùm sáng nhỏ xíu lấp lánh ở phía xa, như thể đang gọi tên tôi, như thể giờ Abby đang ở ngoài đó chờ tôi. “Nhưng em biết, em biết chị ấy ước em được nhận phổi mới.”

Tôi thở ra rồi hít vào, cảm nhận sự khó khăn vẫn luôn tồn tại ở đó, và tôi tự hỏi sẽ như thế nào khi có hai lá phổi mới. Sẽ thế nào khi, dù chẳng được lâu dài nhưng sẽ hoàn toàn thay đổi cuộc sống mà tôi đang có, hai lá phổi có thể hoạt động bình thường, có thể cho tôi thở, cho tôi chạy nhảy, cho tôi thêm thời gian để thực sự được sống.

“Anh mong lời nguyện ước của cô ấy sẽ thành sự thật,” Will nói. Tôi tựa đầu lên lớp kính lạnh băng, nhìn anh ấy.

“Em hy vọng mình đã không sống vô ích,” tôi nói nguyện ước của mình dưới ánh sáng của những vì sao trên mặt đất.

Anh ấy nhìn tôi thật sâu. “Cuộc sống của em là tất cả, Stella. Em tác động đến nhiều người hơn em nghĩ đấy,” anh chạm tay lên ngực, nơi trái tim, “nói từ kinh nghiệm của bản thân đấy.”

Hơi thở của tôi phả lên lớp kính làm đọng lại một lớp hơi nước mờ mờ. Tôi đưa tay lên, vẽ một hình trái tim to bụi. Chúng tôi nhìn hình ảnh phản chiếu của nhau qua lớp kính, và tôi cảm thấy lực hút của anh ấy, gần như thành thực chất, gần như lực hút của trái đất vậy, kéo tôi qua khoảng cách giữa cả hai, để lại gần hơn, gần hơn chút nữa. Và tôi phải phản kháng lại nó, bằng tất cả những gì mình có, bằng lồng ngực, bằng đôi tay, tới cả từng đầu ngón tay, phải kiềm chế chính mình để không lao tới đặt môi mình lên môi anh ấy. Dù tôi mong muốn điều đó hơn bất cứ thứ gì...

Và anh, chậm chậm đưa tay lên, ngón tay chạm lên môi, như thể anh cảm thấy được nó, cảm thấy được nụ hôn của tôi. Tôi nhìn anh, khi mặt trời dần ló rạng phía chân trời, phủ lên gương mặt anh một màu ấm áp. Đôi mắt anh rực sáng, đầy ắp thứ cảm xúc xa lạ, nhưng lại rất đối thân quen.

Anh nhích lại gần tôi, bàn tay bọc kín trong lớp găng trượt theo cây gậy, đôi mắt dán vào tôi làm tim tôi loạn nhịp. Tôi cũng nhích theo, trộm lấy thêm một vài inch thôi, chỉ để gần anh thêm chút nữa.

Nhưng điện thoại của tôi đổ chuông, rung lên từng hồi, và phút giây tuyệt vời ấy trôi đi, như bóng bay vừa tuột khỏi bàn tay mà bay lên trời trong ánh mắt ngẩn ngơ của đứa trẻ. Tôi vớ lấy điện thoại từ túi sau, nhìn thấy tin nhắn từ Poe, trong lòng lẫn lộn cảm xúc, vừa như buồn, vừa như tiếc, lại vừa như thở phào nhẹ nhõm khi chúng tôi tách nhau ra.

SOS.

Khẩn cấp.

Barb đang tìm cả hai đứa đấy!!!

ĐANG Ở XÓ NÀO RỒI?

Ôi trời đất quỷ thần ơi. Toàn thân tôi lạnh toát, cảm giác hoảng sợ chiếm lấy từng tế bào, tôi ngẩng đầu nhìn Will, hai mắt tròn tròn. Nếu như bị bắt gặp thì ôi thôi sẽ không bao giờ có hên hò lần hai nữa. “Chết rồi. Will. Barb đang tìm em với anh!”

Trời ơi làm gì bây giờ, chúng tôi đang ở cách khu của mình cả nửa vòng trái đất luôn rồi.

Vẻ hoảng sợ hiện trên gương mặt Will trong vài tích tắc, nhưng rồi anh ấy nhanh chóng định thần, đôi lông mày rậm nhíu lại khi anh ấy vào trạng thái tính toán giải quyết thiệt hại. “Stella, chị ấy sẽ tìm em ở đâu trước?”

Đầu óc như thể chạy đua. “Ở khu NICU!”

Cổng phía tây, nếu nhanh thì may ra kịp.

Tôi quay phắt lại nhìn thang máy với cánh cửa đang dần đóng lại. Tôi nhấn nút, tựa cây gậy vào tường và lao tới cầu thang trong khi Will chạy theo hướng ngược lại hướng về khu điều trị.

Tôi chân trước chân sau leo lên cầu thang, cả tay lẫn chân đều tràn ngập cảm giác bồng rập sau khi lết được lên tới tầng năm. Tôi xốc lại bình ôxy treo trên vai và hướng về hành lang

trống không. Tiếng bước chân vang vọng ồn ào trong khi tôi thở hồng hộc.

Tệ, quá tệ, vô cùng tệ. Barb *sẽ giết tôi mất*. Đương nhiên sẽ giết Will trước, nhưng kiểu gì rồi cũng đến tôi.

Hai lá phổi của tôi cảm giác bỏng rát như bị đặt trên than hồng, tôi đâm sầm vào cánh cửa có vẽ con số “5” to đùng. Lối vào phía tây của khoa NICU mờ mờ hiện ra trong tầm mắt. Tôi cố gắng hít thở nhiều nhất có thể, không ngừng ho khi mở vùng phím, bàn tay run rẩy gõ số.

Tôi sẽ bị tóm mất, quá muộn rồi.

Tôi dùng tay trái túm chặt lấy tay phải, cố ổn định nó để gõ được dòng số 6428. NICU. *Cạch* một tiếng, cánh cửa mở ra và tôi quăng mình lên một chiếc ghế dài trống trơn, đầu óc quay cuồng, tôi nhắm mắt lại vờ như đang ngủ.

Chưa đến một giây sau, cánh cửa lối vào phía đông bật mở, và tôi nghe tiếng bước chân, sau đó là mùi nước hoa quen thuộc của Barb xộc vào mũi khi tiếng chân dừng lại ngay chỗ tôi. Lồng ngực tôi bỏng rát trong khi tôi cố gắng kiểm soát hơi thở, cố gắng để trông có vẻ yên bình như đang ngủ, trong khi cơ thể thì gào thét đòi không khí.

Tôi cảm thấy một chiếc chăn phủ lên thân thể mình, và tiếng bước chân dần dần đi xa, cánh cửa lối vào phía đông mở ra và đóng lại.

Tôi ngồi bật dậy, không ngừng ho, đôi mắt nhòa đi vì nước mắt khi một cơn đau bùng ra từ ngực và xuyên khắp cơ thể. Rồi cơn đau dần dịu đi, mắt tôi cũng dần trở nên rõ ràng khi cơ thể cuối cùng cũng miễn cưỡng có đủ lượng ôxy nó cần.

Tôi rút điện thoại ra, gửi cho Will hình một bàn tay đang giơ ngón cái. Anh ấy trả lời trong vòng nửa giây: *THẬT KHÔNG THỂ TIN NỔI LÀ CHÚNG TA KHÔNG BỊ TÓM.*

Tôi cười, ngả mình xuống chiếc ghế dài, đêm hôm qua vẫn còn làm cho tâm hồn tôi tha thần tận đâu đâu và trái tim thì lạc lối.

Có tiếng gõ cửa, kéo tôi tỉnh dậy từ giấc ngủ uể oải trên chiếc ghế màu xanh xám xí cạnh cửa sổ. Tôi dụi đôi mắt ngái ngủ và ngó xuống điện thoại, cười toe toét nhìn những gì hiện lên trên màn hình.

Đã 1 giờ chiều rồi, bảo sao điện thoại dày đặc những tin nhắn từ Camila, Mya và Poe hỏi về chuyện đêm qua.

Đêm qua.

Chỉ nghĩ đến điều đó thôi cũng làm tôi mỉm cười, toàn thân được tưới lên một lớp phép màu mang tên hạnh phúc. Tôi đứng lên, nhảy nhót tới cửa và mở ra, hơi bối rối vì chẳng thấy ai cả. Kỳ cục... Rồi tôi nhìn xuống và thấy một cốc sữa lắc từ căng tin đặt trên sàn, với một tờ giấy bên dưới.

Tôi cúi xuống nhặt nó lên, mỉm cười đọc dòng chữ: *Poe bảo em thích sôcôla. Nhưng rõ ràng vị vani ngon hơn, nhưng mà vì là em nên lần này anh kệ đó.*

Anh ấy thậm chí còn vẽ một tấm hình, hình một chiếc kem ốc quế vani đánh bại kem sôcôla và kem dâu để giành huy chương hạng nhất.

Tôi bật cười, nhìn xuôi xuống hành lang và thấy Will ở bên ngoài cửa phòng anh ấy, đeo khẩu trang và găng tay cẩn thận. Anh ấy kéo khẩu trang xuống rồi nháy mắt với tôi, làm mặt xấu khi nhìn thấy bóng Barb thấp thoáng ở khúc quanh. Anh ấy ngay lập tức mở cửa lén vào phòng trước khi bị bắt gặp.

Tôi giấu cốc sữa lắc và tờ giấy sau lưng, cộc ngay lên mặt một nụ cười toe toét: “Buổi sáng vui vẻ nha chị Barb.”

Chị ấy nhìn lên từ tệp giấy ghi liệu trình của bệnh nhân, nhìn tôi nghi ngờ. “Chiều rồi cưng ạ.”

Tôi gật đầu, từ từ lùi vào trong phòng. “À, ừm, đúng, chiều rồi.” Tôi huơ huơ tay. “Tuyết rơi thế này, chị biết đấy, làm cho em chả biết... giờ là tầm nào trong ngày luôn ý.”

Tôi đảo mắt, đóng cửa lại trước khi lại nói thêm điều gì ngu xuẩn hơn nữa.

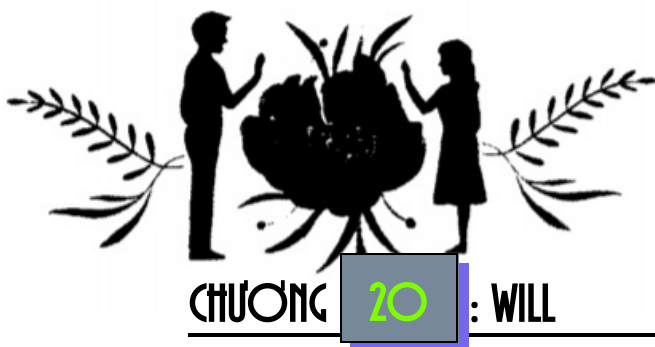
Phần còn lại của ngày, hai đứa tụi tôi ngoan hơn cún để Barb khỏi nghi ngờ. Thậm chí còn không dám nhắn tin hay chat qua Skype nữa. Tôi tổng vệ sinh và sắp xếp lại cái xe đựng thuốc, bí

mật nhét giấy qua khe cửa phòng Will mỗi lần đi ra hành lang để lấy thêm đồ.

Will thì đi ra chỗ cái máy bán hàng tự động cả tá lần, thư trả lời của anh ấy luôn đi kèm với bánh hoặc kẹo.

Bao giờ thì mình hẹn hò tiếp nhỉ? Anh ấy viết. Tôi cười, liếc sang cuốn sổ vào thứ mà tôi thực sự dành cả ngày hôm nay để hoàn thành.

Kế hoạch cho sinh nhật anh ấy vào ngày mai.



Tôi lơ mơ nhìn mẹ tôi từ mép giường khi bà ấy tranh cãi với bác sĩ Hamid. Cứ như thể hò hét vào mặt nhau thì sẽ thay đổi được kết quả vậy, rằng chẳng có thay đổi gì kể từ khi bắt đầu dùng Cevaflomalin cả.

Ờm, không phải là một món quà tốt lành cho ngày sinh nhật.

“Có lẽ là tương tác thuốc gì đó. Cái gì đó làm cho loại thuốc mới không hoạt động được như mong đợi?” Bà ấy la lên, ánh mắt gần như điên cuồng.

Bác sĩ Hamid hít sâu một hơi, lắc đầu. “Vi khuẩn trong người Will ăn vào quá sâu. Dù sử dụng loại thuốc nào đi nữa thì cũng cần thời gian để kháng sinh xuyên vào tới tế bào phổi.” Cô ấy chỉ sang túi truyền Cevaflomalin hằng ngày của tôi. “Loại này cũng không ngoại lệ.”

Mẹ tôi hít sâu, túm lấy thành giường. “Nhưng nếu nó không hiệu quả...”

Không, tôi sẽ không rời đi lần nữa đâu. Tôi đứng dậy ngắt lời bà. “Đủ rồi! Mẹ ạ, kết thúc rồi. Con đã mười tám rồi, nhớ không? Con sẽ không đi bất kỳ bệnh viện nào nữa hết.”

Mẹ quay phắt lại nhìn tôi, ánh mắt bùng bùng giận dữ, và tôi biết bà ấy đã chuẩn bị cho giây phút này từ lâu rồi. “Xin lỗi vì mẹ phá hoại cuộc vui của con chỉ vì muốn con sống sót, Will! Người mẹ tệ nhất năm, phải không?”

Bác sĩ Hamid từ từ lùi ra phía cửa, biết tình hình hiện tại không thích hợp để ở lại. Tôi nhìn thẳng vào mẹ, nhìn xoáy vào bà ấy. “Mẹ biết rằng cố đến đâu thì cũng chỉ là ngõ cụt, phải không? Mẹ chỉ làm nó tệ hơn thôi. Chẳng có loại liệu trình nào có thể cứu được con cả.”

“Phải!” Bà ấy vặc lại. “Thế thì thôi không điều trị nữa, thôi tiêu tiền, thôi cố. Rồi sao Will? Để con nằm xuống ở một bãi biển nào đó miền nhiệt đới, để sóng đưa con đi? Chết một cách ngu xuẩn và coi đó là thơ mộng sao?”

Mẹ chống nạnh, lắc đầu. “Xin lỗi nhưng mẹ không sống trong truyện cổ tích, mẹ sống trong thế giới thực, nơi mà mọi người giải quyết rắc rối...”

Giọng bà ấy nhỏ dần, và tôi tiến thêm một bước, nhướn mày thách thức bà ấy. “Rắc rối. Nói đi nào. Mẹ. Nói đi!”

Nó là từ ngữ mô tả cảm nhận của bà ấy về tôi.

Mẹ nhẹ nhàng thở ra, ánh mắt dịu đi lần đầu tiên từ rất lâu rồi. “Con không phải là rắc rối của mẹ, Will. Con là *con mẹ*.”

“Vậy thì làm mẹ của con đi!” Tôi hét lên, mọi thứ như nhuộm thêm một lớp màng màu đỏ vậy. “Lần cuối cùng mẹ làm vậy là từ bao giờ, hả?”

“Will,” mẹ bước lại gần tôi. “Mẹ đang cố để giúp con. Mẹ đang cố để...”

“Mẹ có hiểu chút nào về con không? Mẹ đã bao giờ nhìn vào dù chỉ một bức vẽ của con chưa? Mẹ có biết cô gái mà con thích không? Con cá là không.” Tôi lắc đầu, cơn giận bùng lên không thể nào nén lại được. “Làm sao mẹ biết được chứ? Trong mắt mẹ làm gì có con! Mẹ chỉ nhìn thấy căn bệnh chết tiệt này thôi!”

Tôi chỉ vào mớ sách mỹ thuật và tạp chí đang chất đống trên bàn. “Họa sĩ ưa thích của con là ai? Mẹ hoàn toàn không biết đúng không? Mẹ muốn có một cái gì đó để sửa chữa thì hãy sửa chữa cách nhìn nhận của mẹ về con ấy.”

Chúng tôi nhìn nhau chằm chằm. Mẹ nuốt khan, thu dọn chĩnh trang một chút rồi với cái ví nằm trên giường, giọng mẹ nhẹ nhàng và bình tĩnh. “Will, cách mẹ nhìn con hoàn toàn bình thường...”

Mẹ ra ngoài, nhẹ nhàng đóng cửa lại. Đương nhiên là lại đi rồi, y như mọi lần. Tôi chán nản ngồi phịch xuống giường, và tình cờ bắt gặp một hộp quà được bọc cẩn thận với ruy băng đỏ chót thắt nơ cầu kỳ. Tôi vớ lấy nó, chực ném đi, nhưng kìm lại được, muốn thử xem lần này mẹ nghĩ tôi mong muốn có được cái gì. Tôi xé toạc lớp giấy bọc, vò nát mớ ruy băng và nhìn thấy một khung tranh. Và tôi không thể tin vào mắt mình...

Tôi không hiểu thứ mà mình nhìn thấy, không phải bởi vì nó là thứ gì đó tôi không nhận ra, mà bởi vì tôi biết nó quá rõ.

Nó là tấm hình hoạt hình châm biếm chính trị từ những năm 1940 và còn là bản gốc nữa. Tôi có một bản sao của nó đang treo trên tường đây.

Có chữ ký, có ngày tháng, có tất cả. Bản gốc hiếm tới nỗi tôi còn chẳng bao giờ nghĩ nó còn tồn tại.

Chết tiệt.

Tôi nằm xuống giường, ôm lấy gối, rồi ụp nó lên mặt. Cảm giác chán nản với mẹ giờ chuyển sang chán nản với chính bản thân mình.

Tôi hận bà ấy vì cái cách bà ấy nhìn tôi, nhưng tôi không nhận ra mình cũng chẳng khá hơn chút nào.

Tôi có biết giờ mẹ đi đâu không? Không. Tôi có biết sở thích của mẹ không? Không. Tôi đã quá ám ảnh với việc được sống cuộc đời của mình, mà quên đi rằng mẹ cũng có cuộc đời của mẹ.

Là tôi.

Không có tôi, mẹ chỉ có một mình. Suốt thời gian qua, tôi nghĩ rằng mẹ chỉ nhìn thấy bệnh tật của tôi, nhìn thấy tôi là một rắc rối cần được giải quyết. Nhưng thực ra, mẹ vẫn luôn nhìn thấy tôi, muốn tôi sát cánh chiến đấu cùng mẹ, trong khi tất cả những gì tôi làm là phản kháng lại bà ấy bằng cả thể xác và tâm hồn. Mẹ chỉ muốn tôi sống, và chiến đấu, trong khi những gì tôi làm là chuẩn bị sẵn sàng để ra đi.

Tôi ngồi dậy, lấy bản sao xuống và treo bản gốc độc nhất vô nhị lên.

Mẹ và Stella cũng chỉ mong muốn một điều thôi. Thêm thời gian.

Mẹ muốn có thêm thời gian với tôi.

Tôi ngồi dậy từ trên ghế, tháo tai nghe ra. Tôi đã dành suốt hai tiếng đồng hồ để vẽ, cố gắng quên đi cuộc cãi nhau với mẹ.

Tôi biết mình nên nói gì đó, gọi điện, nhắn tin, gì cũng được, nhưng tôi không thể ngăn mình cảm thấy một chút hờn dỗi. Ý tôi là, chuyện tới mức này là tại cả hai mà, và rõ ràng mẹ cũng chẳng phải không có gì sai lầm. Giá như mẹ chỉ cần thể hiện một chút thôi, rằng bà có lắng nghe, một chút thôi...

Tôi thở dài, với cái cốc pudding sôcôla cùng mớ thuốc cũ chiều khỏi xe và ngoan ngoãn uống từng thứ một. Tôi rút điện thoại ra và ngồi xuống bên mép giường trong khi vô thức lướt qua lướt lại mớ tin nhắn trên Instagram, toàn những lời chúc mừng sinh nhật của đám bạn học cũ cả.

Chưa thấy tin gì từ Stella, trống trơn. Cô ấy còn chưa gửi cho tôi lấy một tin nhắn kể từ tối qua, khi tôi hỏi về cuộc hẹn hò thứ hai nữa.

Tôi ấn nút gọi Facetime, mỉm cười khi cô ấy nhắc máy. “Anh rảnh rồi nè!”

“Gì c...?” Cô ấy giật mình, mắt mở to. “À phải, chúc mừng sinh nhật nè! Không thể tin được là em đã không...”

Tôi vẫy tay ngắt lời. Chả sao cả. “Em đang bận hả? Muốn đi dạo không, còn lâu nữa mới tới ca của Barb cơ.”

Stella nghiêng điện thoại chiếu vào một mớ sách vở trước mặt. “Giờ thì em chịu rồi, em đang bận học lắm.”

Tôi tụt hứng, thật sao? “Ừm, vậy thôi. Anh chỉ nghĩ là biết đâu...”

“Thế thì lát nữa nha?” Cô ấy hỏi.

“Lát nữa đám bạn sẽ tới thăm anh,” tôi nói, nhún vai buồn buồn. “Không sao mà, chúng mình sẽ tìm ra cách nào đó thôi.” Tôi nhìn cô ấy với đôi mắt cừu non. “Chỉ là, em biết đấy, anh nhớ em.”

Và thế là cô ấy nở nụ cười, ánh mắt ấm áp, gương mặt bừng lên vẻ hạnh phúc.

“Đó, đó, anh chỉ muốn nhìn thấy vậy thôi! Nụ cười đó.” Tôi đưa tay lên vuốt tóc. “Được rồi. Giờ anh thả em về với sách vở nè.”

Chưa đầy một giây sau, điện thoại đã lại đổ chuông. Tôi với lấy nó, bấm vội nút nghe mà chẳng kịp nhìn xem là ai đang gọi. “Anh biết ngay là em sẽ đổi...”

“Nè Will!” là giọng của Jason vang lên từ đầu bên kia.

“Jason, gì đó?” Tôi nói, cảm giác hơi hụt hẫng vì không phải là Stella gọi nhưng mà cũng vui được nghe tin từ nó. Chuyện với Stella tiến triển nhanh như gió tôi còn chưa kịp kể cho nó nữa.

“Tình hình là có biến rồi,” nó nói, nhưng giọng có vẻ hơi lạ lạ. “Xin lỗi người anh em, tình hình là hai đứa tôi không đến được rồi!”

Thật sự luôn? Trời? Hết Stella rồi giờ đến Jason và Hope sao? Mà tôi đâu còn mấy sinh nhật để tận hưởng nữa chứ. Nhưng tôi lắc đầu. “À, ờm, không sao, tôi hiểu hết mà.” Nó bắt đầu xin lỗi nhưng tôi ngăn lại. “Thật sự đấy người anh em, không sao mà! Không phải chuyện gì to tát đâu.”

Tôi đập máy, thở dài thườn thượt, ngồi dậy và nhìn sang cái máy xông. Tôi với lấy lọ albuterol và lắc đầu, lẩm bẩm, “Chúc mừng sinh nhật, tôi ơi.”

Tôi giật mình bật dậy khi điện thoại rung lên báo có tin nhắn mới. Tôi ngồi dậy, dụi mắt nhìn màn hình, gạt sang phải để thấy một tin nhắn từ Stella.

ĐÂY LÀ MỘT TRÒ CHƠI TRỐN TÌM. Anh là người đi tìm đó.
XOXO - S.

Tôi lăn khỏi giường, bối rối nhưng cũng tò mò. Tôi xỏ vội đôi vans trắng và mở cửa, suýt nữa đâm vào quả bóng bay màu vàng lơ lửng trước cửa, sợi dây dài cuốn vào tay nắm cửa. Tôi

cười khi nhìn thấy có thứ gì đó được nhét bên trong quả bóng căng phồng.

Một tờ giấy chăng?

Tôi nhìn ngó cẩn thận quả bóng trước khi nhảy lên nó. Có một cậu bé đang về phòng với túi khoai tây chiên trên tay bị tiếng bóng nổ làm giật mình nhảy dựng lên, khoai văng tung tóe xuống sàn. Tôi vội vớ lấy tờ giấy được cuộn lại bên trong quả bóng, mở ra và thấy một dòng chữ viết tay cẩn thận từ Stella.

Bắt đầu từ nơi chúng ta gặp nhau lần đầu.

Khu NICU! Tôi lén qua hành lang, lách qua cậu bé đang bực bội nhặt khoai chiên vương vãi trên đất và bấm thang máy lên tầng năm. Tôi chạy qua cây cầu nối hai tòa nhà, né tránh cả bệnh nhân, y tá lẫn bác sĩ qua lại và xông qua cánh cửa đôi dẫn đến khu NICU. Tôi nhìn quanh, tìm kiếm một... ở kia! Có một quả bóng bay màu vàng buộc bên cái cũi trống không. Tôi cẩn thận rón rén bước vào, loay hoay tháo dây quả bóng.

Chúa ơi, Stella, buộc kỹ thế! Bộ em là thủy thủ hay gì, buộc dây như buộc neo ý.

Loay hoay mãi tôi mới mở ra được, và lại nhón chân bước ra ngoài hành lang, nhìn trước ngó sau rồi bóp cái búp.

Tôi mở tờ giấy ra đọc nhanh mỗi tiếp theo.

Hoa hồng màu đỏ. Thật vậy sao?

Tôi nhăn nhó nhìn tờ giấy. *Hoa hồng? Không đỏ... à!* Tôi nhó lại cô ấy vào tối qua, với bông hồng trắng cài trên tai.

Cái bình hoa. Tôi phi xuống hướng về hội trường trên con đường qua sảnh chính. Tôi đẩy cửa và nhìn thấy quả bóng bay màu vàng đang bồng bênh trên cái bình.

Tôi vẫy tay với chú bảo vệ khi chú ấy nghi ngờ nhìn tôi vô lấy quả bóng từ chỗ cái bình. Tôi thở hồng hộc, hai lá phổi đang biểu tình âm ỉ trong lồng ngực vì này giờ tôi toàn chạy với chạy. Tôi cười toe toét, trưng ra vẻ mặt vô tội với chú ấy khi bóp nổ quả bóng. “Sinh nhật cháu đó ạ!”

Tôi lấy tờ giấy bên trong, mở nó ra:

Ước gì em có thể nhịn thở lâu như vậy...

Tôi chẳng buồn đọc hết mà lao vội tới chỗ bể cá, đám cá màu cam trắng giật mình bơi tán loạn trong khi tôi nhìn quanh tìm quả bóng. Nhưng nào có.

Tôi hiểu sai rồi sao?

Ngắm lại thì... chỗ bể bơi.

Tôi lại chạy vội ra khỏi phòng, hướng về chỗ phòng tập ở tòa nhà 1, trong tay nắm chặt lấy mấy tờ giấy. Tôi đẩy cửa vào phòng tập, chạy qua đồng hồ tập vắng người sử dụng và vào tới bể bơi, thở phào một hơi khi nhìn thấy quả bóng bay màu vàng trên mặt nước, nằm cách mép bể bơi vài bước.

Bên cạnh đó là cây gậy tối qua.

Tôi lấy cây gậy để cời sợi dây bên dưới quả bóng, túm lấy và kéo ra khỏi bề rồi nhìn thấy một cái lọ ở đâu kia sợi dây.

Tôi kéo nó lên và bật cười, lại lọ Cal Stat trong đoạn video của Stella.

Tôi dùng que chọc nổ quả bóng, rồi lật lật xác bóng bay tìm lời nhắn bên trong.

Vào đúng 24 tiếng sau buổi hẹn hò đầu tiên...

Tôi nhìn đi nhìn lại, lật ngược lật xuôi nhưng chẳng có thêm dòng chữ nào nữa cả. Tôi nhìn đồng hồ, 8 giờ 59. Một phút nữa thôi là tròn hai mươi tư tiếng kể từ lần hẹn hò đầu... Điện thoại tôi rung lên.

Tôi mở ra và nhìn thấy một bức ảnh chụp Stella, trông dễ thương hết nấc trong cái mũ bếp trưởng, cầm một quả bóng bay màu vàng, và nở nụ cười tươi tắn. Tin nhắn có ghi:... *Buổi hẹn hò thứ hai bắt đầu!*

Tôi nhăn nhó khổ sở, phóng to nó ra xem đây có thể là ở đâu, chứ cái cánh cửa kim loại kia thì ở chỗ quái nào trong cái bệnh viện này chả có. Mà khoan... tôi kéo sang phải, nhìn mép tấm ảnh có lộ ra một góc máy làm sữa lắc ở căng tin. Tôi ngay lập tức đi-bộ-hùng-hục ra thang máy, nhấn nút lên tầng năm và mò qua cây cầu sang lại tòa nhà 2, rồi lại nhảy vào cái thang khác xuống tầng ba chỗ căng tin. Tôi cố lấy lại hơi, chải lại đầu tóc

nhờ lớp vách thang máy bóng loáng như gương, tay vẫn cầm cái que cời bể bơi.

Tôi bước qua lối rẽ và thấy Stella dựa vào cánh cửa dẫn tới căng tin. Hôm nay cô ấy trang điểm, mái tóc dài buộc gọn ra sau bằng chiếc băng đô. Ánh mắt chúng tôi gặp nhau, và gương mặt cô ấy sáng bừng lên, tràn đầy niềm vui.

Trông cô ấy thật xinh đẹp.

“Em cứ nghĩ anh sẽ chẳng bao giờ tìm được em chứ.”

Tôi giơ cây gậy ra và cô ấy cầm đầu còn lại, mở cửa để dẫn tôi qua căng tin tối om.

“Muộn lắm rồi, em biết thế, nhưng tội em phải chờ đến lúc căng tin đóng cửa.”

Tôi nhú mào, nhìn xung quanh. “Tội em?”

Cô ấy quay lại nhìn tôi khi hai đứa đến trước cánh cửa khóa im lìm, sắc mặt tương đối kỳ quái trong lúc ấn dòng mật mã lên bàn phím mở khóa. Cách một tiếng, cánh cửa mở ra và một loạt tiếng hô vang lên, “Ngạc nhiên chưa!!!!!!!!!!”

Tôi há hốc miệng. Hope, Jason, có cả hai cô bạn của Stella nữa, Mya và Camila vừa mới đi Cabo về, giờ đang ngồi ngoan ngoãn trên chiếc bàn ăn được bày biện tinh tươm, khăn bàn là chiếc ga giường bệnh trắng tinh, hai đầu bàn có giá nển soi ánh sáng dịu nhẹ lên sọt bánh mì tươi và salad.

Tôi hoàn toàn đứng hình.

Nhìn từ chiếc bàn sang Stella, tôi không thốt lên được lời nào.

“Chúc mừng sinh nhật anh, Will,” cô ấy nói, nhè nhẹ chọc tôi bằng cây gậy.

“Trùi ui anh ta có thật kìà!!!!!!” Không rõ Camila hay Mya là lên nữa, và tôi bật cười khi Hope chạy tới trao cho tôi một cái ôm.

“Tụi tôi thấy thật tệ khi phải bỏ bom cậu!” Cô ấy nói.

Jason cũng ôm tôi một cái, vỗ vỗ vào sau lưng. “Nhưng mà bạn gái cậu ở đằng kia lần ra được cả hai đứa trên Facebook và kéo tụi tôi làm đồng bọn trong phi vụ làm cậu ngạc nhiên lần này ấy.”

Mya và Camila đập tay bốp một cái khi nghe thấy cách Jason chọn từ, làm cho Stella lườm cả hai trước khi liếc sang tôi. Chúng tôi nhìn nhau. *Bồ, gấu, người thương, người iu, bạn gái.* Trời ơi, âm thanh của chúng dễ nghe chết đi được ấy!

“Ừ ngạc nhiên chết đi được,” tôi nói, nhìn tất cả bọn họ với ánh mắt biết ơn.

Poe xuất hiện, bọc mình kín mít trong khẩu trang, mũ, găng tay, còn cầm thêm một đôi kẹp gấp. “Nè, đồ ăn sắp xong rồi nhá!”

Chúng tôi ngồi xuống, giữ khoảng cách an toàn giữa ba bệnh nhân là tôi, Stella và Poe. Stella ngồi ở một đầu, tôi ở đầu còn lại và Poe ngồi giữa với Jason và Hope kẹp hai bên. Mya và Camila ngồi phía đối diện, chốt cứng khoảng cách giữa tôi và Stella. Tôi mỉm cười, nhìn cả bàn ai nấy đều đang vui đầu vào bánh mì và salad. Trái tim cảm thấy viên mãn tới mức sắp trở nên sến sẩm đến nơi.

Tôi nhìn sang bên kia bàn, mỉm cười với Stella, miệng làm khẩu hình chữ “cảm ơn”. Cô ấy gật đầu, đỏ mặt và cảm ơn nhìn xuống bàn.

Bạn gái...

Poe mang lên món mì pasta với tôm hùm phải nói là tuyệt đẹp, hơn tất cả những gì tôi từng thấy, điểm xuyết lá húng quế, phô mai Parmesan tươi và thậm chí cả bánh truffle nữa! Tất cả mọi người đứng hình trong kinh ngạc.

“Trời ơi ở đâu ra đây?” Tôi hỏi Poe trong khi dạ dày đang sôi lên sùng sục.

“Đây chứ đâu!” Poe nói, tay chỉ ra sau lưng về chỗ nhà bếp. “Bệnh viện nào cũng có một nhà bếp dành riêng cho nhân vật VIP như người nổi tiếng hay chính trị gia này, và bên trong chứa đầy đồ ngon nhé.” Cậu ấy nhún vai. “Cậu biết đấy, mấy ông lớn mà.”

Poe cầm ly lên. “Ngày hôm nay là dành cho cậu, chàng trai mười tám ạ! Cạn ly!”

Tôi nhìn sang Stella, nháy mắt. “Quá buồn là tôi dị ứng với đám hải sản có vỏ!”

Poe khựng lại và từ từ ngó sang tôi. Tôi bật cười, lắc đầu. “Đùa thôi, đùa thôi mà!!!!!!”

“Suýt nữa thì tôi quăng nguyên con tôm vào mặt cậu đấy!” Poe cũng cười.

Tất cả mọi người bật cười theo, và chúng tôi vui đầu vào ăn. Món mì tuyệt nhất tôi từng được nếm, mà đó là tôi đã từng qua Ý, quê hương của món này rồi đấy nhé. “Poe!” tôi nói, giơ lên chiếc đĩa cuốn đầy những mì. “Thật không thể tin nổi!”

“Ngày nào đó cậu sẽ là bếp trưởng tài năng nhất thế giới,” Stella đồng ý và Poe bật cười, hôn gió về phía cô ấy.

Sau đó chúng tôi cùng trò chuyện. Jason kể về vụ chúng tôi đã thuyết phục cả trường không mặc gì ngoài nội y đến trường vào ngày cuối trước kỳ nghỉ hè năm ngoái như thế nào, trong khi trường tôi có thể kiểm điểm học sinh chỉ vì cà vạt không được thắt tử tế cơ đấy.

Chắc, ít nhất đồng phục là một trong những thứ tôi không ưa thích ở trường học.

Stella kể về mọi trò nghịch dại mà cô ấy và Poe đã bày ra ở bệnh viện này, từ việc trộm máy làm sữa lắc ở căng tin, cho đến giải đua xe lăn mở rộng ở Khoa Nhi.

Nghe chừng tôi không phải đứa duy nhất suýt bị Barb bóp chết vì tội nghịch ngợm nhỉ.

“À còn một vụ nữa nhất định phải kể này!” Poe nói, mắt liếc sang Stella, “về Halloween năm đó ấy!”

Cô ấy chưa kịp nói gì đã bắt đầu cười khúc khích rồi, ánh mắt ánh lên vui vẻ khi lắc đầu về phía Poe.

“Năm đó chúng mình, ờ, mấy tuổi ý nhỉ? Mười nhỉ?”

Stella gật đầu và kể tiếp. “Ờ thì năm đó bọn mình trèo ga giường lên đầu...” Poe bắt đầu làm mấy tiếng ô ô ma mị, giơ tay ra và bắt đầu nhún nhún quanh phòng. “Tụi mình lén vào Khoa Điều trị Suy giảm Trí tuệ.”

Ôi, thật ấỵ hả?

Tôi bật cười, cười lẩn lộn, bò ra bàn mà cười. Tôi đập ghế mình lùi ra khỏi bàn, vẩy tay bảo cả hai tiếp tục trong khi cố gắng thở.

“Ôi chết ti...!” Jason thốt lên. “Thiệt hả?”

Poe vừa cười vừa lau nước mắt. “Trời ơi lúc đấy cứ gọi là loạn hết lên, nhưng đó là Halloween tuyệt nhất luôn. Sau đó hai đứa bị phạt tới bốn.”

“Mà nó còn chả phải ý tưởng của tụi mình cơ!” Stella nói. “Abby...”

Giọng cô ấy lạc đi, và tôi nhìn thấy Stella chật vật cố nói cho hết câu trong khi tôi lấy một ít Cal Stat từ trong chai bên người. Ánh mắt chúng tôi gặp nhau, và tôi biết chuyện này khó khăn đến thế nào.

“Mình nhớ chị ấy,” Camila nói. Mya cũng gật đầu theo, mắt đỏ lên.

“Abby là một cô gái năng động, tự do.” Poe gật đầu. “Chị ấy luôn nói mình sẽ sống hết mình cho cả phần của Stella nữa.”

“Và chị ấy đã làm thế,” Stella nói, “cho đến khi mất mạng vì nó.”

Cả căn phòng trở nên yên lặng, tôi thấy Poe và Stella nhìn nhau, cả hai đều rất buồn nhưng lại mỉm cười cùng chia sẻ khoảnh khắc ấy, tưởng nhớ về Abby.

Ước gì tôi được gặp cô ấy.

“Chị ấy đã trải nghiệm, đã sống một cuộc đời sôi động hơn chúng ta,” Poe mỉm cười. “Chị ấy chắc chắn sẽ thích một bữa tiệc bí mật như thế này.”

“Ừ,” cuối cùng Stella cũng nói. “Chắc chắn.”

Tôi nâng ly lên. “Vì Abby,” tôi nói.

“Vì Abby!” Tất cả cùng đồng thanh, nâng ly lên. Stella nhìn tôi từ bên kia bàn...

Cái nhìn trong đôi mắt màu hạt dẻ ấy là món quà sinh nhật tuyệt vời nhất mà tôi từng được nhận.



CHƯƠNG 2 : STELLA

Tôi đứng dựa vào quầy, mỉm cười nhìn Poe lôi từ trong lò ra một mẻ bánh mới nướng được cậu ấy làm từ A đến Z. Cậu ấy liếc nhìn tôi, nhướn mày.

“Ờ thì người ta muốn coi bậc thầy hành động chứ sao.”

Cậu ấy nháy mắt, tháo bọc tay ra và tôi nhìn thấy cậu ấy quay quay con dao bếp một cách điệu nghệ rồi xẻ cái bánh thành tám phần đều tăm tắp trong một nốt nhạc.

Tôi vỗ tay điên cuồng và hú hét kiểu fan cuồng khi cậu ấy lấy mấy trái dâu tây tươi, nghiêng người cắt chỗ này, nhón chỗ kia, chỉnh chỗ khác với trạng thái vô cùng tập trung. Chỉ vài giây sau, cậu ấy đã hoàn thành, hai tay nâng chiếc bánh lên với một nụ cười tươi rói. Mấy trái dâu nở bung thành những bông hoa hồng tinh tế nằm tròn vẹn ở chỗ viền.

Tôi há hốc miệng. “Poe, thật không thể tin nổi!”

Cậu ấy nhún vai. “Chuyện, mình mất bao công tập để tháng sau về thăm mẹ cùng Michael mà lại.” Cậu ấy nói, trông rõ ràng là đang ra cái vẻ *không có gì to tát đâu*.

Và đương nhiên, tôi hét lên hào hứng. Cuối cùng chuyện cũng đâu vào đấy rồi!

“Phải”, cậu ấy nói, lần này cười toe toét. “Cậu nói đúng, Stella. Anh ấy yêu mình. Và thời gian mấy tuần vừa qua không có anh ấy còn khó hơn tưởng tượng nữa. Mình yêu anh ấy.” Cậu ấy đang tỏa ra thứ ánh sáng hạnh phúc chói lọi gần như có thể nhìn thấy bằng mắt thường. “Anh ấy sẽ tới vào ngày mai. Bọn mình đã quyết rồi.”

Tôi suýt nữa đã lao vào ôm cậu ấy nhưng may mắn kìm lại được trước khi chân tay kịp táy máy. Tôi ngó xung quanh quây, vớ lấy một chiếc gang nướng bánh khác để có thể vươn ra nắm tay cậu ấy.

Mắt tôi nhòa đi, tôi lắc đầu, sụt sịt. “Poe, mình thật sự...”

Cậu ấy rút cái gang ra và đập nó lên đầu tôi bịch một phát trong khi nước mắt vòng quanh.

“Dios mio^{18*}! Dừng ngay, đừng có bật trạng thái mít ước trước mặt mình! Stella! Cậu thừa biết người ta không thể để một cô gái khóc một mình mà.”

“Nước mắt hạnh phúc mà, Poe.” Tôi nói, giờ thì cả hai đứa đều đang đứng đó mà sụt sịt. “Mình mừng lắm!”

Có tiếng cười đùa vang lên từ phòng bên, và cậu ấy lấy tay quẹt nước mắt.

“Thôi nào! Lỡ hết cả trò vui rồi này!”

Poe cẩn thận nâng chiếc bánh xinh đẹp với một loạt nến cắm bên trên ra ngoài, và chúng tôi bắt đầu hát. Tôi nhìn thấy ánh nến nhảy nhót trên gương mặt tươi cười của Will, nhảy nhót trong đôi mắt anh ấy nhìn tất cả chúng tôi.

“Mừng ngày sinh nhật của Will. Mừng ngày sinh nhật của Will. Mừng ngày bé Will sinh ra đời. Chúc mừng Will, ngày sinh nhật!”

“Và hơn thế nữa.” Tôi làm khẩu hình câu đó với anh ấy. Những câu chữ quen thuộc bỗng nhiên tràn đầy ý nghĩa.

“Xin lỗi vì không có bánh gatô!” Poe nói với nụ cười trên môi. “Chẹp, tôi biết là tôi giỏi thật nhưng tôi không phải thần, có một tiếng đồng hồ thôi mà đòi làm bánh gatô thì chịu rồi, xài tạm bánh nướng nhá.”

“Tuyệt cú mèo, Poe, cảm ơn cậu nhiều lắm.” Will cười theo, ánh mắt lo ngại nhìn mấy ngọn nến trên bánh. “Giờ tôi thổi nến là hai người mất ăn nhĩ?”

Anh ấy hết nhìn sang tôi lại nhìn sang Poe, và cả hai đứa đều gật đầu.

Hope nhoài người ra thổi phù phù, cô ấy vò đầu Will, cười. “Ước hộ cậu rồi nhá!”

Anh ấy nháy mắt. “Hi vọng có gì đó kiểu như là Stella sẽ nhảy ra từ cái bánh gato to bự trong bộ đồ bơi hai mảnh!”

Cả đám phá lên cười và Mya lôi điện thoại ra cùng với cây gậy chụp ảnh hồng chụp cả nhóm. Chúng tôi đứng sát vào nhau hết-

mức-có-thể, đương nhiên vẫn đảm bảo khoảng cách an toàn giữa Poe - Will và tôi. Ngay khi ống kính vừa click một cái thì... CẠCH!

Cánh cửa kim loại sau lưng chúng tôi bật mở, cả đám giật mình thon thót và quay phắt lại để thấy... *Barb. Thôi toi rồi.* Chị ấy nhìn cả lũ chăm chăm, và cả lũ cũng nhìn chị đăm đăm. Tất cả đều sốc, đứng hình, chết trân, đóng băng... không thốt ra nổi một lời.

Poe hắng giọng. “A, Barb. Bọn em cứ nghĩ tối nay chị nghỉ cơ. Chị muốn ăn cùng tụi em không ạ? Đúng lúc Stella chuẩn bị mua vui kìa.”

Trời ơi hôm nay chắc Barb trực thông hai ca. Tôi chắc chắn rằng không phải tự nhiên Barb lại kín tiếng về vụ này như vậy, như kiểu phục kích ấy, Barb đi guốc trong bụng tôi rồi, và chị ấy cũng biết hôm nay là sinh nhật Will nữa. Chết tiệt...

Chị ấy nhìn chúng tôi, không nói một lời, cơn giận như hóa thành thực chất và trào ra từ trong từng đường nét gương mặt chị ấy. Chị vươn tay, lần lượt chỉ vào từng đứa, tim tôi giật thót rồi đập điên cuồng khi ngón tay chị chỉ tới mình.

“Về! Ngay!”

Chúng tôi chầm chậm đứng dậy, lò dò về phía chị. Chị lắc đầu, nhìn cả ba đứa, không còn một lời nào để nói.

“Đi!” và chị bắt đầu bước ra ngoài, qua cánh cửa kim loại, về lại căng tin.

Chúng tôi len lén vẫy tay tạm biệt Jason, Hope, Mya và Camila trước khi lò dò đi theo. Lần này lớn chuyện rồi. Tôi đã từng thấy Barb cáu vài lần rồi, nhưng lần này thì *khác hẳn*. Chuyện này đáng sợ theo một kiểu hoàn toàn mới.

Chúng tôi như một đàn cừu ngoan ngoãn theo sau chị về hành lang. Tôi ngó sang Will đầy lo lắng, anh ấy làm khẩu hình hai chữ “ổn thôi” nhưng trong mắt thì chẳng có một chút nào liên quan đến “ổn” cả.

“Cả mấy đứa sẽ bị cấm túc trong phòng cho đến khi có kết quả xét nghiệm máu,” chị nói, sau đó quay sang Will. “Còn cậu sẽ được chuyển vào sáng mai.”

“Không!” Tôi la lên, và mắt chị quay lại bắt gặp ánh mắt tôi. “Không, Barb, đây đâu phải lỗi của Will...”

Chị giơ tay ngắt lời tôi. “Các cô các cậu có thể tình nguyện đánh cược với mạng sống của mình, còn tôi thì không.”

Sự yên lặng bủa vây, yên lặng nhưng không hề yên ả mà như thể có một cơn bão vô hình quẩn quanh chúng tôi vậy. Poe bật cười làm chúng tôi quay phắt sang nhìn. Cậu ấy lắc đầu, không nao núng, nhìn tôi mà mỉm cười. “Y như hồi chúng mình còn bé...”

“Em không phải một đứa bé nữa rồi, Poe!” Barb hét lên.

“Bọn em rất cẩn thận, Barb,” cậu ấy vừa nói vừa lắc đầu, giọng nghiêm nghị. “Bọn em đảm bảo an toàn, cho mình, cho

người khác, đủ cả. Y như những gì mà *chị* đã dạy.” Cậu ấy chỉ vào khoảng cách an toàn mà ngay cả bây giờ chúng tôi vẫn đảm bảo.

Cậu ấy ho lên một tiếng. Một tiếng ho khan rất ngắn, “Em xin lỗi, Barb. Nhưng hôm nay thật sự rất vui.”

Chị ấy há miệng định nói gì đó nhưng lại thôi, rồi quay lưng tiếp tục dẫn mấy đứa về khu điều trị. Chẳng ai nói với ai câu nào nữa cả. Tôi ngó sang Will, cố kiềm chế cảm giác muốn lại gần bởi vì đó chính là lý do khiến chúng tôi vướng vào rắc rối hiện tại.

Chúng tôi ai về phòng nấy, Poe nháy mắt với tôi và Will rồi chui tọt vào phòng. Barb vẫn còn nhìn tôi hồi lâu với ánh mắt thất vọng tận cho đến lúc cánh cửa phòng đóng lại.

Khi đồng hồ tích tắc nhích gần đến nửa đêm, tôi nhìn gương mặt Will trên màn hình máy tính. Anh ấy đang ngủ ở phía đầu bên kia, gương mặt nhẹ nhàng, bình yên. Tôi dụi mắt ngái ngủ sau một ngày dài bận rộn lên kế hoạch sinh nhật và bị Barb tóm gọn. Chúng tôi không dừng cuộc gọi mà cứ để yên nhìn nhau ngủ bởi vì tôi biết sớm thôi anh ấy sẽ lại một mình ở một nơi nào đó xa lơ xa lắc. Không còn những chuyến đi dạo ban đêm, không còn những khi gặp nhau trong phòng tập, không còn những lời nhắn trộm gửi qua khe cửa, chẳng còn gì nữa cả.

Mí mắt tôi dần dần nặng trĩu và khép lại, đúng lúc tiếng chuông báo động ré lên từ trong loa, kéo tôi giật mình tỉnh hẳn.

“Mã xanh. Tất cả nhân sự có mặt...”

Tôi bật dậy, chạy vội tới cánh cửa để có thể nghe thông báo rõ ràng hơn. Chúa ơi. Mã xanh. Có ai đó bị ngưng tim rồi, hiện tại thì khu này cũng chẳng còn mấy bệnh nhân.

Tôi mở vội cửa, thông báo được lặp lại một lần nữa, tôi có thể nghe rõ ràng hơn trước khi đứng trên hành lang.

“Mã xanh. Nhân sự có mặt tới ngay phòng 310. Mã xanh.”

Phòng 310.

Poe.

Làm ơn hãy nói rằng cậu ấy chỉ để tuột máy đo một lần nữa thôi đi.

Tôi bám lấy bức tường, mọi thứ trở nên quay cuồng khi đội cấp cứu đẩy chiếc cáng qua chỗ tôi. Tôi thấy Julie chạy theo bọn họ tới phòng Poe, giờ là đầu ca của chị ấy. Giọng Barb vang lên đâu đó ở phía xa, “Thằng bé không thở được! Không thấy mạch! Nhanh lên nào.”

Không! Chuyện này không thể xảy ra được.

Tôi chạy, tôi lao, tôi xông vào phòng cậu ấy, lão đảo. Tôi nhìn thấy cậu ấy trên sàn, đôi converse đỏ nằm ngổn ngang mỗi nơi một chiếc. Không! Không, đừng mà, đừng!

Barb phủ lên người cậu ấy, cố gắng đẩy khí vào phổi Poe thông qua chiếc túi van mặt nạ. Cậu ấy không thở. Poe ngưng thở mất rồi.

“Đừng, bé con, đừng làm vậy với chị!” Chị ấy hét lên, lẫn trong một âm thanh khác, “đặt miếng lót máy khử rung tim, nhanh!”

Một bóng dáng nửa cúi xuống trên người cậu ấy, chiếc áo đội tuyển Colombia mà cậu ấy thích nhất, món quà sinh nhật mà mẹ cậu ấy tặng bị cắt mở, hai miếng dán áp lên lồng ngực cậu ấy. Tôi cuối cùng cũng nhìn thấy được gương mặt Poe, đôi mắt trợn trắng, làn da xanh tái.

Chân tay tôi bỗng nhiên tê rần.

“Poe!” Tôi hét lên, tôi muốn lại gần cậu ấy. Làm ơn, cho cậu ấy bình an.

Barb bắt gặp ánh mắt tôi, và chị ấy hét lên: “Không! Ai đó đưa con bé ra ngoài ngay!”

“Tràn khí màng phổi! Phổi ngưng hoạt động rồi. Cần đặt ống nội khí quản!” Một giọng khác vang lên, tôi nhìn chăm chăm vào lồng ngực bất động của cậu ấy, như thể mình có thể dùng ý chí bản thân để nó phồng lên.

Thở đi. Thở đi mà.

Xung quanh tôi toàn người là người, và tôi cố chen qua họ. Tôi phải tới chỗ cậu ấy. Tôi phải tới bên Poe. Tôi cố gắng chen qua những vai, những tay, cố gắng đẩy họ ra.

“Đóng cửa lại!” Barb lại la lên, và một đôi tay kéo giật tôi ra hành lang. Tôi nghe tiếng chị ấy, một lần nữa, nói với Poe.

“Chiến đấu đi! Poe! Chiến đấu đi!”

Tôi thấy Julie, ánh mắt tối sầm.

Và cánh cửa đóng sầm trước mặt tôi.

Tôi lao đảo lui lại, quay lưng và thấy Will đứng ngay đằng sau. Mặt anh ấy tái xanh, giống như Poe. Anh ấy vươn tay ra phía tôi, rồi nắm lại, trong mắt đầy đau khổ. Tôi điên mất. Tôi lùi tới bức tường, trượt xuống sàn, thở hồng hộc từng hơi. Will ngồi xuống cách tôi năm bước, tựa lưng vào tường. Tôi ôm lấy đầu gối mình, run rẩy, tựa đầu lên gối và nhắm tịt mắt lại. Trời ơi, tôi vẫn nhìn thấy Poe nằm đó.

Đôi converse đỏ.

Chiếc áo bóng đá màu vàng.

Không! Không thể nào là thật được.

Cậu ấy sẽ qua khỏi thôi. Cậu ấy sẽ qua khỏi mà. Cậu ấy sẽ ngồi dậy và cười đùa về việc ăn quá nhiều mì Ý, hú hét quá nhiều vì Anderson Cooper, và rủ tôi đi uống sữa lắc vào giữa đêm. Thứ đồ uống chúng tôi đã uống suốt mười năm qua.

Thứ đồ uống chúng tôi sẽ cùng nhau uống thêm mười năm nữa, phải uống thêm mười năm nữa.

Tôi nghe tiếng bước chân, ngẩng đầu lên và thấy bác sĩ Hamid chạy tới.

“Bác sĩ Hamid...” tôi nói, giọng lạc đi.

“Lát nữa, Stella,” cô ấy gạt đi và đẩy cửa. Cánh cửa mở toang và tôi thấy cậu ấy, mặt quay về phía tôi, mắt nhắm nghiền.

Không hề động đậy.

Nhưng tệ hơn nữa, là Barb. Barb đang lấy hai tay ôm đầu. Chị ấy ngừng rồi, ngừng cố gắng. Buông xuôi rồi. Không. Họ đang dỡ mọi thứ khỏi cậu ấy. Dây rợ, cả ống nội khí quản nữa.

“Không!” Tôi nghe thấy tiếng mình rít lên, cả cơ thể gào thét cùng với nó. “Không, không, không, không!”

Tôi với lấy tay vịn, kéo mình đứng lên, chạy trốn về phòng. Cậu ấy đi rồi!

Poe đi rồi!

Tôi trượt ngã, rồi lại đứng lên, liên tục như thế, qua hành lang. Tôi nhìn thấy ánh mắt cậu ấy ngày đầu chúng tôi gặp nhau, nhìn thấy nụ cười quen thuộc ở cửa phòng, nhìn thấy bàn tay cậu ấy đặt trong tay tôi qua lớp gang nướng bánh, chỉ mới vài giờ trước thôi. Ngón tay tôi sờ thấy tay nắm cửa, và tôi đổ rầm xuống sàn, mọi thứ nhòa đi theo dòng nước mắt.

Tôi quay lại và thấy Will đi theo mình, và tôi bước lại một bước, khi cảm giác đau đớn tràn qua linh hồn tôi, thân thể tôi, đau đớn tới không thở nổi. “Cậu ấy đi rồi! Will, cậu ấy mất rồi! Michael, bố mẹ cậu ấy, trời ơi.” Tôi lắc đầu, túm lấy chính mình. “Will, cậu ấy còn sắp... họ sẽ không bao giờ được thấy cậu ấy nữa.”

Và rồi tôi sẽ sờ. “Em, sẽ không bao giờ được thấy cậu ấy nữa.”

Tôi nắm chặt bàn tay, đi đi lại lại như điên cuồng. “Em chưa bao giờ ôm cậu ấy, chưa bao giờ, chưa một lần. Không được chạm vào nhau! Không được đứng quá gần! Không được! Không thể! Không! Không! Và Không!” Tôi hét lên, rít lên, cuồng loạn, ho sù sụ, quay cuồng. “Cậu ấy là người bạn thân nhất mà em có, mà em chưa từng ôm cậu ấy!”

Và tôi sẽ chẳng bao giờ còn cơ hội nữa. Cảm giác này, cảm giác này quen thuộc quá, quen tới mức không thể nào chịu nổi. “Em... từng người, từng người một, bỏ em mà đi... đi cả rồi.” Tôi thở hắt ra. Abby. Poe. Chẳng còn ai cả.

“Em còn có anh,” Will nói, giọng anh ấy nhẹ nhàng nhưng cương quyết. Anh ấy lại gần tôi, giơ tay ra, gần như ôm lấy tôi.

“Không!” Tôi đẩy anh ấy ra, lùi lại, xa hơn, xa hơn nữa, xa hơn cả năm bước. Tôi áp lưng vào bức tường. “Anh làm gì!”

Anh ấy bừng tỉnh, lùi lại ra ngoài cửa, gương mặt hoảng sợ. “Không! Không. Stella. Anh không cố ý, anh chỉ...”

“Cút đi!” Tôi hét lên, nhưng lúc đó anh ấy đã ra tới hành lang và đang chạy về phòng rồi. Tôi đóng sầm cửa lại, đầu óc quay cuồng. Giận dữ. Sợ hãi. Tôi nhìn xung quanh. Và tôi chẳng nhìn thấy gì ngoài sự mất mát cả. Mấy bức tường như thu lại, áp sát lại phía tôi. Gần hơn, gần hơn nữa.

Đây, đây chẳng phải là một căn phòng nữa.

Tôi lao tới bức tường, túm lấy mép tấm ảnh quảng cáo, xé toạc nó khỏi bức tường.

Tôi xé toạc ga giường, ném chần gối tung tóe khắp phòng. Tôi với lấy *Mảnh vá* ném nó văng ra cửa. Tôi gạt tất cả sách vở, giấy tờ, sổ sách, tất cả khỏi bàn, mặc cho nó rơi xuống đất nghe chan chát. Tôi mù quáng vớ lấy mọi thứ trên bàn, ném bất kỳ thứ gì mình vớ được vào bức tường đối diện.

Chiếc bình thủy tinh vỡ tung, bánh truffle rơi vãi lung tung xuống sàn.

Tôi đứng hình, nhìn nó lăn ra mọi nơi, mọi hướng.

Bánh truffle của Poe.

Tất cả mọi thứ trở nên yên tĩnh, chỉ còn tiếng hít thở khò khè. Tôi sụp xuống, lê tới cố nhặt từng viên, từng viên, từng miếng, từng mảnh vụn bánh lên, từng chút, từng chút một. Trong tuyệt vọng, trong đớn đau. Tôi nhìn *Mảnh vá*, nằm lăn lóc, một mình, tàn tạ và tả tơi, bên cạnh một chiếc bánh lẻ loi đang dựa vào cái chân sồn cũ.

Đôi mắt nhựa màu nâu, buồn rầu, nhìn chăm chăm vào tôi. Tôi run rẩy vươn tay ra, nhặt nó lên, kéo vào lồng ngực mình, ôm chặt, thật chặt, tôi nhìn lên bức vẽ của Abby, rồi tới tấm ảnh chụp chung...

Tôi lắc lư đứng lên để rồi lại đổ sập xuống giường, cuộn mình trên mặt đệm bằng nhựa vinyl thô cứng. Nước mắt giàn giụa.

Tôi nằm đó, một mình, trong nước mắt.

Tôi lơ mơ, giấc ngủ đến, rồi lại đi. Đau đớn mà tỉnh, khóc mệt rồi lại ngủ, hết lần này đến lần khác, nhìn vào thực tại quá đớn đau, khó lòng chấp nhận. Tôi trần trọc, giấc mơ toàn hình ảnh của Poe, và Abby. Những gương mặt tươi cười, vụn vụn thành nhản nhỏ trong đau đớn và tan chảy vào hư không. Barb tới, Julie tới, nhưng tôi nhắm chặt mắt, cho đến khi cả hai rời đi.

Chẳng bao lâu sau, tôi thấy mình nằm đó, tỉnh táo, nhìn chằm chằm trần nhà, từng vệt sáng hắt vào trong phòng, mọi thứ đều tê dại. Cứ như thế, sáng, chuyển thành chiều.

Điện thoại tôi rung bần bật trên sàn. Nhưng mặc kệ nó, tôi lúc này còn muốn nói chuyện với ai đâu. Will? Bố và mẹ? Camila và Mya? Để làm gì chứ? Tôi sẽ chết? Họ rồi cũng chết, và cái vòng lặp người chết người thương này sẽ lặp lại, vậy thôi.

Nếu có điều gì những năm này đã dạy tôi, thì đó là đau thương có thể phá hủy một con người. Nó phá hủy bố mẹ tôi, phá hủy bố mẹ Poe, cả Michael.

Và... tôi nữa.

Đã bao năm rồi, tôi có thể bình thản đối diện với cái chết. Chết thì thôi. Chết... cũng được thôi. Tôi đã luôn biết nó sẽ đến, không thể tránh, không thể né, quá quen thuộc rồi, tôi đã quen sống với ý nghĩ mình sẽ chết sớm hơn Abby và bố mẹ rất lâu, rất lâu.

Nhưng tôi chưa bao giờ chuẩn bị sẵn sàng cho đau đớn, cho tiếc thương. Chưa bao giờ.

Tiếng người ở hành lang vọng vào tai, tôi đẩy mình ngồi dậy, lội qua đồng hồ nát ra tới cửa phòng, tiện tay vớ lấy chiếc điện thoại, mặc kệ nó rung lên trong lòng bàn tay. Tôi trôi ra ngoài, như một bóng ma, xuôi theo hành lang, tới phòng của Poe, lảng lảng nhìn ai đó bước vào với chiếc hộp trên tay. Tôi đi theo, không còn biết vì sao nữa. Tôi liếc vào bên trong, một phần trong tôi hy vọng được nhìn thấy Poe đang ngồi bên trong, nhìn tôi bước qua, như thể tất cả chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Tôi có thể thấy cậu ấy gọi tên tôi. "*Stella.*" Cái cách mà cậu ấy gọi tên tôi, cái nhìn ấm áp ấy, nụ cười trên đôi môi ấy.

Thế nhưng, tôi chỉ thấy một căn phòng trống rỗng, cái ván trượt lẻ loi tựa vào bên giường... Minh chứng duy nhất cho sự hiện diện của cậu bạn thân tuyệt vời của tôi, Poe, rằng cậu ấy đã từng ở nơi đây. Và cả Michael. Ngồi lặng đi trên giường, hai tay ôm lấy đầu, bên cạnh là chiếc hộp trống không. Anh ấy giờ đây chỉ còn kỷ vật Poe để lại mà thôi, Anthony Bourdain, những chiếc áo bóng đá, những lọ gia vị cậu ấy đã dùng. Bóng dáng anh ấy, tiêu tụy, trong nỗi đau.

Tôi muốn nói gì đó để an ủi anh ấy. Nhưng... tôi biết nói gì đây. Chẳng có từ ngữ nào cả. Tôi chẳng thể leo ra khỏi cái hố sâu thăm thẳm trong lòng mình.

Thế nên, tôi nhắm tịt mắt lại, khó khăn quay đầu mà đi tiếp.

Tôi cứ đi, cứ đi, ngón tay kéo rê theo bức tường, tới phòng của Will. Đèn vẫn sáng, tỏa ra từ dưới khe cửa, thách thức tôi gõ cửa... thách thức tôi tới với anh ấy.

Nhưng tôi vẫn cứ trôi đi. Bàn chân đưa tôi tới cầu thang, bước lên, bước lên, rồi đi xuống sảnh, bước qua cánh cửa cho đến khi tấm biển của Khoa Nhi hiện lên trong tầm mắt. Tôi đứng đó, lấy hơi, nhìn chăm chăm vào những con chữ rực rỡ đủ màu. Đây là nơi mọi thứ bắt đầu, nơi tôi cùng chơi đùa với Poe, với Abby. Ba đứa trẻ, hồn nhiên, chẳng biết gì về tương lai phía trước.

Tôi dựng thẳng cổ áo lên, lần đầu tiên, trong suốt những năm tháng ở bệnh viện này, tôi cảm thấy những bức tường trắng xóa kia tựa như đang ép chặt lấy chính mình, tim tôi thất lại.

Tôi cần hít thở.

Tôi lao xuống hành lang, quay về tòa nhà 2, nhấn nút bấm thang máy hết lần này đến lần khác cho đến khi cánh cửa bật mở, dẫn tôi về khu điều trị. Tôi giật cửa phòng mình bật mở, quay sang nhìn cái xe thuốc được bài trí ngăn nắp tới mức bệnh hoạn của chính mình một cách khó nhọc. Suốt thời gian qua, tôi đã làm những gì, uống thuốc? Tuân theo cái danh sách ngu ngốc kia? Cố gắng sống thêm được ngày nào hay ngày đó?

Nhưng, để làm gì chứ?

Stella, đã chết vào cái ngày Abby chết rồi. Vậy còn cố để làm gì nữa?

Poe đẩy tất cả những người mà cậu ấy yêu quý ra xa, mong rằng họ sẽ bớt đau thương, nhưng có khác gì đâu?

Michael vẫn ngồi đó, trên giường cậu ấy, vỡ tan thành từng mảnh, quay cuồng trong nỗi tiếc những tuần cuối cùng vừa qua đáng lẽ họ đã có thể dành trọn cho nhau. Tôi chết ngay bây giờ, hay chết sau mười năm nữa, trái tim cha mẹ tôi vẫn sẽ vỡ tan như thế. Và tất cả những gì tôi làm, chỉ là làm tình làm tội chính bản thân mình chỉ để kéo dài thêm một chút hơi tàn.

Tôi mở toang tủ quần áo, vớ lấy áo khoác, lấy khăn choàng và găng tay, tôi phải bước ra khỏi tất cả những thứ này. Tôi ném máy tạo ôxy cầm tay vào ba lô, bật điện thoại lên và ra cửa.

Tôi nhìn dọc hành lang, quỳ trực y tế vẫn trống không.

Tôi túm lấy quai túi, đi ra chỗ cầu thang cuối hành lang. Tôi rảo bước, lén vào sau cánh cửa trước khi có ai đó bắt gặp. Tôi đứng đối diện với dãy cầu thang đầu tiên. Tôi leo từng bậc, mỗi bước chân là một bước gần hơn tới tự do, mỗi hơi thở là một thách thức dành cho vũ trụ này. Tôi chạy, để mặc cho chút cảm giác dòng máu chạy rần rần trong cơ thể xưa tan mọi suy nghĩ khác khỏi trí óc mình.

Chẳng bao lâu sau, trước mặt tôi là cánh cửa ra sân thượng sơn màu đỏ. Tôi lấy từ trong túi ra đồng một đô được gấp cẩn thận của Will, vẫn nằm nguyên trong túi tôi từ lúc đó tới giờ.

Tôi dùng nó để giữ lấy chuông báo động, mở cửa ra và chèn một viên gạch vào để nó không đóng lại.

Tôi bước ra ngoài sân thượng, bước tới bờ tường để thấy thế giới bên dưới. Tôi hít thật sâu thứ không khí lạnh buốt, hét lên một tiếng thật dài. Tôi hét cho đến khi giọng mình lạc đi thành từng trận ho. Nhưng, cảm giác thật tốt. Tôi nhìn xuống, khó nhọc thở từng hơi. Tôi có thể nhìn thấy phòng Will bên dưới. Anh ấy khoác một chiếc túi to bự lên vai và đi ra cửa.

Anh ấy... sắp đi sao?

Will đang rời đi.

Tôi nhìn ánh sáng ở phía xa, từ công viên, lấp lánh như sao trời, không ngừng vẫy gọi tôi.

Và lần này, tôi sẽ trả lời.

18* *Tiếng Tây Ban Nha: Lạy chúa!*



CHƯƠNG 22 : WILL

Tôi ngồi trên ghế, chờ Barb đến và quăng tôi vào chỗ cách ly nào đó, cảm xúc, như tôi đáng phải nhận. Nhưng ngay cả khi ngày dài kéo lê sang chiều, chiều ngả dần sang tối, tối chuyển thành đêm mà vẫn chẳng thấy chị ấy đâu, như thể những gì chị nói ngày hôm qua cũng bị chôn vùi dưới những gì đã diễn ra vậy.

Tôi nhìn sang chiếc đồng hồ trên chiếc bàn đầu giường, nhìn một phút nữa trôi qua. Mỗi một lần kim giây nhích đi một chút là ngày hôm qua lại trôi xa thêm một chút vào quá khứ.

Đấy Poe, trôi vào quá khứ.

Cậu ấy chết vào ngày sinh nhật tôi.

Tôi lắc đầu buồn bã, nhớ lại tiếng cười của cậu ấy vào hôm qua, bữa tối. Cậu ấy vẫn *ổn* vào lúc đó, rất *ổn*, và rồi...

Tôi muốn tự vả vào mặt mình, nhớ lại cơn sốc, sự khủng hoảng, nỗi sợ hãi trên gương mặt Stella khi cô ấy nhìn tôi, nhớ lại cơn giận của cô ấy khi đẩy tôi ra, nó như một bóng ma ám ảnh tôi cả triệu lần, mãi cho tới tận bây giờ cũng chưa ngừng lại.

Tại sao tôi lại làm vậy chứ? *Tôi đã nghĩ cái khỉ gì vậy?*

Tôi chẳng nghĩ cái quái gì cả, trống không, rỗng tuếch, đầu đất! Đây chính là vấn đề. Stella đã nghiên cứu hết tất cả những gì chúng tôi phải tuân theo vậy mà tôi cũng không làm được! Ngu xuẩn, ngớ ngẩn, ngốc nghếch! Sớm muộn gì tôi cũng làm điều gì đó cực kỳ ngu ngốc làm hại cả hai... làm hại cô ấy.

Tôi phải đi khỏi đây!

Tôi lao ra chỗ ghế, túm lấy cái túi thể thao từ dưới gầm giường, kéo tung ngăn kéo và nhồi quần áo vào trong túi, thu dọn một cách nhanh nhất có thể. Tôi gọi một chiếc taxi, nhét đồng đồ vẽ vào trong ba lô, bút chì rồi giấy tờ được nhét vội vàng thành một đồng cùng những đồ dùng quan trọng khác. Tôi lấy bức tranh đóng khung xuống đặt lên trên chốc cái túi giờ lù lù như núi, cẩn thận gói nó trong chiếc áo phong và kéo khóa lại, nhấn bác tài xế chờ tôi ở cửa phía đông.

Tôi trùm vội tấm áo khoác và lén khỏi phòng, chạy xuôi hành lang xuống cánh cửa dẫn tới sảnh đông. Tôi trùm mũ lên, lén vào trong sảnh và chờ đợi.

Bàn chân tôi gõ gõ một cách thiếu kiên nhẫn, tay thò vào trong túi rút điện thoại ra kiểm tra xem xe tới đâu rồi. Tôi giật mình khi nghe tiếng động vang lên ở bên kia cánh cửa. Lốp kính chọt mờ đi và có bàn tay giơ lên vẽ một hình trái tim.

Stella.

Tôi có thể nhìn thấy cô ấy, trong bóng tối.

Chúng tôi nhìn nhau, qua một lớp cửa kính. Cô ấy bọc mình lại trong chiếc áo khoác xanh dày cộp, cổ quần lớp khăn xanh to sụ, bàn tay nhỏ nhắn giấu trong chiếc găng len và trên vai là một chiếc ba lô.

Tôi vươn tay ra, đặt lên tấm kính, chỗ hình trái tim mà cô ấy vẽ.

Và Stella cong ngón tay ngoắc ngoắc, bảo tôi ra bên ngoài.

Tôi giật mình, tim hẫng đi một nhịp. Cô ấy muốn làm gì đây? Trời đang lạnh cóng, cô ấy phải vào bên trong chứ! Tôi phải ra lừa cô ấy vào mới được.

“Đi cùng em, đi tới chỗ ánh sáng nào,” cô ấy nói khi chúng tôi đứng sóng vai, cách nhau đúng năm bước chân như thể vẫn có chiếc gậy hôm trước tách hai đứa ra vậy. Cô ấy có vẻ hào hứng, nhưng lại thoáng một chút điên cuồng.

Tôi nhìn Stella, rồi nhìn ánh sáng đằng xa. Xa lắc xa lơ ấy chứ. “Stella, chỗ đó cách đây phải đến hai dặm đường ấy, mình quay lại...”

Nhưng cô ấy ngắt lời, “Em sẽ đi! Chắc chắn” rồi quay sang nhìn tôi, ánh mắt kiên định và tràn đầy thứ gì đó tôi chưa từng thấy, thứ gì đó... hoang dã và mãnh liệt. Cô ấy sẽ đi dù có tôi hay là không. “Đi cùng em.”

Tôi luôn là một kẻ nổi loạn, và mạo hiểm là chuyện thường như cơm bữa, nhưng chuyện này, cứ như thể cô ấy đang nói lời trăn trối hay thực hiện ước nguyện cuối cùng vậy. Hai thiếu

niên, với lá phổi tạm tịt, đi bộ cả hai dặm đường chỉ để ngắm
dăm ba cái ánh đèn thôi sao? “Stella, giờ không phải lúc để nổi
loạn đâu. Vì Poe sao? Có phải không?”

Cô ấy quay sang nhìn tôi. “Vì Poe, vì Abby, vì anh và vì em,
Will, vì tất cả mọi thứ mà chúng ta sẽ chẳng bao giờ có thể cùng
nhau làm được.”

Tôi lặng im. Chăm chú nhìn cô ấy. Từng câu từng chữ giống
hệt như những gì tôi có thể nói ra, nhưng nói thì quen chứ nghe
thì thấy lạ.

“Nếu đây là tất cả những gì chúng ta có, vậy thì có sao biết
vậy thôi. Em không muốn sợ hãi nữa, em không muốn kiềm chế
nữa. Em muốn tự do!” Cô ấy nói, nhìn tôi với ánh mắt khiêu
khích. “Cuộc sống mà, Will, vèo cái là kết thúc rồi, trước khi
chúng ta kịp nhận ra nữa.”

Hai đứa bước dọc theo vỉa hè trống trơn, ánh đèn đường trên
đầu chiếu lên mặt băng loang loáng. Tôi cố gắng cách xa cô ấy
đủ sáu bước khi chúng tôi bước đi, cẩn thận dò dẫm để không
trượt ngã.

Tôi nhìn lên quăng đường phía trước rồi nhìn lại về phía
Stella. “Ít nhất mình cũng nên gọi xe chứ?” Tôi nghĩ đến chiếc xe
mình vừa đặt hồi nãy.

Cô ấy đảo mắt. “Em muốn đi bộ và tận hưởng màn đêm này,”
cô ấy nói, rồi nghiêng người mà nắm lấy bàn tay tôi.

Tôi giật mình, muốn vùng ra nhưng cô ấy kéo tôi lại, mười ngón tay hai đứa đan vào nhau. “Có gắng mà! Ổn cả thôi.”

“Nhưng chúng mình phải cách nhau sáu bước...” Tôi chưa kịp nói hết câu thì cô ấy bước lùi ra, bàn tay vẫn không chịu buông.

“Năm bước,” cô ấy chắc chắn. “Em trộm đi một bước rồi. Không bao giờ có chuyện trả lại đâu.”

Tôi dành một lúc nhìn cô ấy, thật chăm chú, để cho tất cả nỗi sợ hãi, bất an trong lòng trôi đi như tuyết tan. Cuối cùng tôi cũng thực sự bước ra ngoài khuôn viên bệnh viện - cả thể xác và tinh thần. Cuối cùng tôi cũng có thể thực sự nhìn thấy thứ gì đó tận mắt thay vì phải ngưỡng vọng từ trên mái nhà hay đằng sau tấm kính cửa sổ.

Và Stella đang ở ngay bên cạnh tôi, nắm lấy tay tôi. Và mặc dù tôi biết chuyện này sai, rất sai nhưng mà *“Tôi cảm thấy thật tuyệt khi làm những điều sai trái^{19*}”*.

Và tôi nhấn nút hủy chuyến.

Chúng tôi lội trên nền tuyết, hướng về phía ánh sáng lấp lóe ở phía xa, công viên ngày càng gần hơn, gần hơn nữa.

“Em vẫn muốn nhìn thấy nhà nguyện Sistine!” Cô ấy nói, ngay cả tiếng bước chân sột soạt trên nền tuyết cũng toát ra sự kiên định trong lời nói ấy.

“Tuyệt!” Tôi nhún vai. Không nằm trong tốp đầu danh sách những nơi tôi muốn đi, nhưng mà nơi nào có Stella, nơi ấy có

tôi.

“Anh muốn đi đâu?” cô ấy hỏi.

“Ồm, chỗ nào cũng muốn đi ấy,” tôi nghĩ về tất cả những nơi mình đã từng bỏ lỡ. “Brazil, Copenhagen, Fiji, Pháp... anh muốn đi một chuyến vòng quanh thế giới, tới tất cả những nơi anh đã từng tới nhưng bị kẹt dí trong bệnh viện mà chẳng thể đi đâu được. Jason nói sẽ đi cùng anh nếu anh có thể.”

Tôi cảm thấy bàn tay cô ấy siết lấy tay tôi, gật đầu thấu hiểu. Tuyết trắng bám lấy bàn tay chúng tôi, đọng trên cánh tay, trên áo khoác. “Em thích thời tiết ấm áp hơn hay mát mẻ hơn?” Tôi hỏi.

Cô ấy cắn môi, ngẫm nghĩ. “Em thích tuyết, nhưng chỉ tuyết thôi, chứ em thích thời tiết ấm áp hơn. Còn anh?” Cô ấy nhìn tôi tò mò.

“Anh thích cái lạnh, nhưng không quá thích thú việc phải đi lại trong giá lạnh.” Tôi trả lời trong lúc chỉnh lại mũ len và cười với cô ấy. Tôi cúi xuống, vốc một vốc tuyết và nén nó lại. “Nhưng mà anh cực kỳ thích chơi bóng tuyết nhé.”

Cô ấy giơ hai tay lên giả làm con tin, lắc đầu và cười khúc khích trong khi bước lùi ra xa.

“Will!” Cô ấy vừa hô vừa cúi nhanh xuống và nhanh như chớp ném một quả bóng tuyết chuẩn phóc ngay ngực tôi. Tôi nhìn cô ấy sững sờ, rồi quỳ xuống một cách khoa trương theo kiểu trên sân khấu.

“Hự! Anh trúng đạn rồi!”

Và cô ấy trả lời bằng một quả bóng tuyết khác đáp ngay cánh tay tôi. Trời ạ, cô ấy nhắm chuẩn như xạ thủ ấy. Tôi đuổi theo, hai đứa vừa cười vừa vốc tuyết ném nhau trong khi hướng về phía công viên đầy ánh sáng.

Nhưng mà chẳng mấy chốc, cuộc vui đã tàn trong tiếng thở hồng hộc của cả hai.

Tôi nắm tay cô ấy ra dấu đình chiến, hai đứa phì phò bò lên đỉnh đồi rồi quay lại phía sau mà nhìn.

Stella thở ra một hơi trắng xóa. Chúng tôi nhìn tuyết phủ dần lên dấu chân rồi nhìn sang bệnh viện ở phương xa. “Trông nó đẹp hơn khi ở sau lưng chúng mình, nhỉ?”

Tôi nhìn cô ấy đồng tình, ngắm tuyết nhẹ nhàng chạm lên tóc, lên mặt cô ấy. “Chuyện này có nằm trong danh sách của em không? *Vượt ngục cùng Will* ấy?”

Cô ấy bật cười vui vẻ, vui một cách chân thật, bất kể mọi chuyện đã xảy ra. “Không, nhưng danh sách của em thay đổi rồi.”

Cô ấy dang tay ra và thả mình ngã về phía sườn đồi, phịch một tiếng lún vào lớp tuyết mềm, quơ quơ chân tay in hình thiên thần lên mặt tuyết, tôi cười ngất nhìn tay chân cô ấy quơ qua quơ lại.

Khi không có danh sách việc phải làm để tuân theo, không có bệnh viện bí bức tới ngạt thở, không bị ám ảnh bởi liệu trình, không có ai làm cô ấy phải lo lắng cả...

Lúc này đây, cô ấy là Stella, chỉ là Stella mà thôi, một Stella chân thật.

Tôi dang tay ra và thả mình xuống bên cạnh cô ấy, tuyết lún xuống in lấy hình hài tôi. Tôi cười, quơ tay chân làm một thiên thần tuyết giống cô ấy. Toàn thân đều lạnh nhưng trong tim thì ấm áp đến lạ kỳ.

Hai đứa ngừng lại và nhìn lên trời. Những ngôi sao lấp lánh gần như thể trong tầm tay với. Sáng lắm, gần lắm, tựa như chỉ cần vươn ra là có thể nắm trọn trong bàn tay. Tôi nhìn sang bên cạnh, nhận ra một đống lùm lùm phồng lên chỗ ngực áo Stella.

Không phải tôi hay soi hay gì đâu, nhưng tôi đảm bảo ngực cô ấy không to đến mức đó.

Stella kéo khóa xuống để lộ một chú gấu trúc nhồi bông. Tôi cười, nhìn vào mắt cô ấy. “Anh hơi bị tò mò với câu chuyện về anh chàng này đó.”

Cô ấy lôi con gấu bông ra, giơ nó lên trời. “Abby trao nó cho em vào lần đầu tiên em nhập viện, nó đã ở bên em từ hồi đó.”

Tôi có thể tưởng tượng ra một Stella lúc nhỏ, một đứa trẻ con bé xíu và sợ sệt khi lần đầu tiên đến bệnh viện St. Grace, tay ôm chặt lấy con gấu bông chẳng lấy gì làm bền chắc ấy. Tôi cười

trêu. “À há, ra là vậy. Tốt. Hồi nãy anh hoảng hồn vì tưởng em mới mọc thêm một bầu ngực đó.”

Cô ấy nguyệt tôi một cái, nhưng thoáng qua thôi. Stella nhét chú gấu bông lại vào trong áo khoác, ngồi dậy để kéo khóa áo lên.

“Đi, ngắm thứ ánh sáng em hằng ước ao nào!” Tôi đứng dậy. Cô ấy cố đứng theo nhưng lại bị cái gì đó kéo giật ngồi phịch xuống đất. Tôi quỳ xuống nhìn, phát hiện ra quai túi đựng máy tạo oxy bị vướng vào rễ cây. Tôi cúi xuống gỡ nó ra và giơ tay cho cô ấy nắm lấy. Cô ấy đặt tay vào trong bàn tay tôi, tôi kéo cô ấy đứng dậy, đà kéo làm cô ấy áp tới người tôi, chỉ cách nhau có vài inch.

Tôi nhìn vào mắt cô ấy, hơi thở trắng xóa của chúng tôi hòa vào nhau trong khoảng cách nhỏ bé giữa cả hai, khoảng cách rủi ro mà cả hai đều không dám mạo hiểm. Tôi nhìn ra sau lưng cô ấy, hai thiên thần tuyết trên mặt đất nằm cách nhau đúng năm bước tròn vẹn. Tôi buông tay ra, nhanh chóng lùi lại trước khi khao khát được hôn cô ấy chiếm lấy tôi lần nữa.

Chúng tôi lại tiếp tục đi, cuối cùng cũng tới được công viên và tới bên bờ một cái hồ nhỏ. Những ngọn đèn ấy chỉ còn cách chúng tôi một chút nữa thôi. Tôi nhìn ánh trăng lấp loáng trên mặt nước đóng băng đang in nền trời đen tuyền xinh đẹp. Tôi nhìn sang và thấy Stella đang thở một cách nặng nhọc.

“Em ổn chứ?” Tôi hỏi trong lúc bước lại gần thêm một bước.

Cô ấy gật đầu, nhìn ra sau lưng tôi và chỉ. “Ngồi nghỉ một lát nào.”

Tôi nhìn theo cô ấy và thấy một cây cầu đi bộ bằng đá. Cô ấy quay lại mỉm cười và gật đầu, chúng tôi chậm chậm đi tới cây cầu nhỏ, cẩn thận bước bên cạnh mép hồ.

Stella dừng gấp, thò chân xuống giẫm thử lên mặt băng, rồi dần dần giẫm mạnh hơn, mạnh hơn nữa.

“Stella. Đừng nghịch!” Tôi nói, tưởng tượng ra cảnh băng vỡ ra và cô ấy lọt thỏm xuống dòng nước lạnh căm bên dưới.

“Nó đóng băng cứng ngắt rồi. Không sao đâu mà!” Cô ấy nhìn tôi, cái nhìn quen thuộc tôi đã thấy cả tối nay: dũng cảm, tinh nghịch và táo bạo.

Có một chút gì đó liều lĩnh, bất cần nữa, nhưng mà không đáng kể.

Nếu đây là tất cả những gì chúng ta có, vậy thì có sao biết vậy thôi.

Cho nên, tôi hít sâu một hơi, chấp nhận thách thức và nắm lấy tay cô ấy, rồi cùng nhau trượt trên mặt băng.

19* *Mượn lời ca khúc Counting stars: "I feel something so right, doing the wrong things".*



CHƯƠNG 23 : STELLA

Lần đầu tiên kể từ rất lâu rồi, tôi không cảm thấy mình ốm yếu bệnh tật.

Tôi nắm lấy tay Will và cả hai đứa trượt trên mặt băng, cười ha hả khi lóng ngóng cố giữ thăng bằng. Tôi trượt chân, la lên một tiếng thất thanh rồi vội buông tay ra để không kéo Will ngã cùng rồi bờ mông thân mật hôn mặt đất cái oạch.

“Em ổn chứ?” Anh ấy cười sảng sặc.

Tôi gạt đầu hạnh phúc. Còn hơn cả ổn ấy chứ. Tôi nhìn anh ấy chạy lấy đà, trầm trồ khi anh ấy trượt trên mặt băng bằng đầu gối. Ngắm nhìn anh ấy làm nổi đau khi mất Poe bớt xoáy sâu. Và dù trái tim tôi vỡ thành nhiều mảnh, từng mảnh từng mảnh giờ đây ngập tràn hạnh phúc.

Điện thoại rung lên trong túi tôi, và tôi lơ đi, như những gì tôi đã làm suốt cả ngày nay, mỉm cười nhìn Will vẫn đang tung tăng khắp mặt hồ đóng băng. Cuối cùng điện thoại cũng ngừng rung, tôi từ từ đứng dậy, nhưng rồi nó lại bắt đầu réo âm ỉ báo tin nhắn đến, hết cái này đến cái khác.

Tôi rút điện thoại ra một cách khó chịu, nhìn thấy màn hình đầy những tin nhắn từ mẹ, từ bố, từ Barb.

Tôi cứ ngỡ đó sẽ là những tin nhắn an ủi về chuyện của Poe, nhưng những gì tôi nhận được không hề giống vậy.

CÓNGƯỜI HIẾN PHỔI. BA TIẾNG NỮA SẼ ĐẾN NƠI. EM ĐANG Ở ĐÂU?

Stella. Nghe máy đi! PHỔI HIẾN TẶNG ĐANG TỚI RỒI.

Tôi chết lặng, không khí trong lá phổi xập xệ như thể bị rút hết ra ngoài vậy. Tôi nhìn lên và thấy Will, nhìn anh ấy trượt vòng quanh thành những đường tròn nho nhỏ. Những gì tôi muốn... Abby muốn... cuối cùng cũng thành hiện thực. Tôi sắp có phổi mới rồi.

Nhưng tôi lại nhìn Will lần nữa, chàng trai đang ở trước mắt tôi... chàng trai tôi yêu, chàng trai nhiễm khuẩn B. cepacia, chàng trai sẽ chẳng bao giờ có cơ hội thứ hai.

Tôi nhìn màn hình chăm chăm, trong lòng ngổn ngang trăm mối, đầu óc rối như tơ vò.

Phổi mới, đồng nghĩa với việc phải ở lại bệnh viện lâu thêm, thêm một mớ thuốc, rồi hồi phục hậu phẫu. Nó đồng nghĩa với nhiều liệu trình điều trị nữa, nhiều nguy cơ nhiễm trùng nữa, nhiều cơn đau hơn nữa. Và trên tất cả, tôi sẽ phải cách xa Will, phải cẩn thận hơn cả bây giờ, thậm chí bị cách ly khỏi nhau hoàn toàn nữa, để tôi không nhiễm phải B. cepacia.

Tôi sẽ phải lựa chọn.

Phối mới?

Hay chọn Will?

Tôi nhìn anh ấy, nhìn nụ cười rạng rỡ ấy và tôi chẳng còn gì phải do dự nữa...

Tôi ngắt điện thoại và bật dây lao đi trên mặt băng, trượt đi, lướt đi, hướng về anh ấy với vận tốc tối đa. Anh túm lấy tôi, lỏng ngóng mãi mới giữ được cho cả hai đứa không ngã lăn lóc trên băng.

Tôi chẳng cần có hai lá phổi mới để thấy mình được sống. *Ngay giây phút này đây*, tôi cảm thấy mình thực sự đang sống. Bố mẹ vẫn luôn nói họ mong tôi được hạnh phúc. Tôi phải tin rằng mình hiểu. Nhưng sớm hay muộn tôi cũng sẽ ra đi, người tóc bạc vẫn phải tiễn kẻ đầu xanh, và tôi chẳng thể làm gì để thay đổi điều đó cả.

Will nói đúng. Liệu tôi có muốn dành cả chỗ thời gian ít ỏi còn sót lại để làm con cá bơi ngược dòng không?

Tôi đẩy mình khỏi người anh ấy và thả xoay, tôi dang tay ra, ngửa mặt lên nhìn những vì sao, xoay vòng vòng trên mặt băng trơn trượt. Và tôi nghe tiếng anh ấy vang lên.

“Chúa ơi, anh yêu em.”

Cách anh ấy nói, thật nhẹ nhàng, thật chân thật, thật tuyệt vời, thứ âm thanh tuyệt vời nhất trên thế gian này.

Tôi hạ tay xuống và ngừng xoay. Tôi quay mặt ra nhìn anh ấy, hơi thở bỗng trở nên gấp gáp. Anh ấy nhìn tôi, thứ sức hút tôi vẫn luôn cố kháng cự ấy hiện hữu rõ ràng hơn bao giờ hết. Sức hút từng giây từng phút thách thức tôi thu ngắn khoảng cách giữa cả hai, thách thức tôi vượt qua từng li từng tí của năm bước.

Và lần này, tôi thực sự làm theo nó.

Và đôi môi tôi đặt lên làn môi anh ấy. Một chút lạnh giá của tuyết và băng, nhưng, hoàn hảo, mọi thứ thật hoàn hảo. Tôi túm lấy áo anh ấy, kéo anh ấy lại gần hơn, cảm giác như có một dòng điện chạy qua người, từ đỉnh đầu xuống tới tận gót chân vậy.

Anh ấy trượt ngã, và cả hai chúng tôi lăn lóc trên mặt hồ đóng băng, cùng bật cười. Tôi kéo đôi tay anh vòng qua ôm lấy mình, ngả đầu lên lồng ngực anh khi những bông tuyết nhẹ nhàng rơi xung quanh chúng tôi. Tim tôi đập thành thịch, lớn tiếng đến mức tôi gần như chắc chắn rằng anh ấy có thể nghe thấy.

“Chuyện này lãng mạn một cách sến chết đi được ấy,” cuối cùng anh ấy cũng chịu thua, vòng tay ôm chặt lấy tôi.

“Em biết,” tôi trả lời. “Và em yêu nó.”

Anh ấy lại im lặng. Tôi cũng yên lặng, cảm nhận lồng ngực anh đập phồng lên xuống, tôi nghe thấy một tiếng thở dài.

“Em làm anh sợ, Stella.”

Tôi nhăn nhó ngược nhìn. “Gì cơ? Tại sao?”

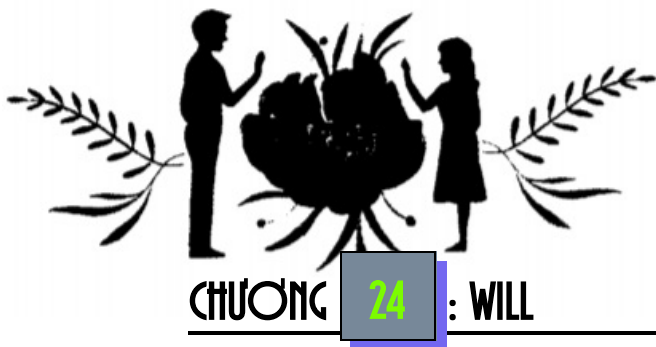
Anh ấy nhìn sâu vào mắt tôi. “Em làm anh khao khát một cuộc sống anh sẽ không bao giờ có được.”

Tôi hiểu điều đó, hiểu những gì anh muốn nói.

Anh ấy lắc đầu, gương mặt u ám. “Và đó là thứ đáng sợ nhất anh từng thấy.”

Anh ấy vươn tay, bàn tay bọc trong lớp găng nhẹ nhàng vuốt ve gương mặt tôi, đôi mắt màu đại dương nhuộm một chút tối tăm, nghiêm nghị. “Có lẽ ngoại trừ chuyện này ra.”

Cả hai đứa đều im lặng, im lặng nhìn nhau tắm trong ánh trăng. Bỗng có tiếng rắc rắc vang lên. Lớp băng oằn mình rên rỉ ngay dưới cả hai. Hai đứa nhảy bật dậy, tay trong tay chạy về phía bờ hồ trong tiếng cười.



“**T**ìm ước mình được sống ở đâu nào?” Tôi hỏi cô ấy khi cả hai từ từ đi tới chỗ cây cầu, bàn tay gầy gò của cô ấy đặt trong bàn tay tôi.

Chúng tôi phải sạch chỗ tuyết mới đọng trên thành cầu và nhảy lên ngồi, hai đôi chân đang đưa theo nhịp điệu.

“Malibu”, cô ấy vừa nói vừa lấy chiếc máy tạo ôxy ra đặt bên cạnh rồi nhìn về phía hồ. “Không thì Santa Barbara cũng được.”

À, vậy là California.

Tôi nhìn cô ấy chăm chú. “California ư? Sao không phải là Colorado?”

“Will!” Cô ấy bật cười. “Colorado? Với hai lá phổi xập xệ thế này sao?”

Tôi nhún vai, cười nhẹ khi tưởng tượng về khung cảnh tuyệt vời của Colorado. “Biết làm sao đây? Núi non ở đó thật sự rất đẹp!”

“Ôi không,” cô ấy nói, thở dài thườn thượt, trêu chọc. “Trớ trêu thay cho tình yêu đôi lứa của một cô nàng ưa xuống biển và

một chàng trai thích lên non...”

Tiếng chuông báo điện thoại của tôi vang lên. Tôi móc nó ra khỏi túi để xem ai vừa nhắn, cô ấy túm lấy tay tôi cố cản lại.

Tôi nhún vai. “Ít nhất chúng mình cũng phải báo với mọi người là mình vẫn ổn chứ.”

“Thế mà anh tự cho mình là kẻ nổi loạn cơ,” cô ấy vặc lại, cố gắng thò lấy chiếc điện thoại từ trong tay tôi. Tôi cười, chợt nhìn thấy màn hình đầy những tin nhắn đến từ mẹ.

Vào tối muộn thế này ư?

Tôi bắt lấy tay Stella và thấy mỗi cái tin đều có chung một nội dung duy nhất: *PHỔI HIẾN TẶNG CHO STELLA. VỀ ĐÂY NGAY!*

Tôi xoay người nhảy xuống khỏi thành cầu rồi nhảy căng lên vui vẻ, cảm giác vui sướng tràn khắp cơ thể. “Trời ơi! Stella, mình phải về bệnh viện, về luôn và ngay!” Tôi nắm lấy tay cô ấy kéo khỏi thành cầu. “Có phổi hiến tặng... có phổi mới cho em rồi đây!”

Cô ấy không nhúc nhích. Chúng tôi phải về càng sớm càng tốt. Nhưng tại sao cô ấy không chịu đi? Cô ấy phải hiểu điều đó có nghĩa là gì chứ!

Tôi quan sát gương mặt cô ấy nhìn đắm đắm vào ánh sáng phía xa, chẳng có một chút rung động nào sau những gì tôi vừa nói. “Em còn chưa được nhìn thấy chúng - thứ ánh sáng ấy.”

Chuyện quái gì đây.

“Em biết tin rồi?” Tôi hỏi, bàng hoàng như thể vừa bị xe tải đâm trúng vậy. “Thế mình còn ở đây làm gì hả Stella? Hai lá phổi đó là cơ hội của em, cơ hội để được sống thật sự đấy!”

“Phổi mới ấy hả? Năm năm thôi, Will. Lá phổi đó trung bình chỉ trụ được năm năm thôi.” Cô ấy khịt mũi, liếc nhìn tôi. “Rồi đến lúc chúng bắt đầu yếu đi thì sao? Đâu lại hoàn đấy thôi.”

Chết tiệt! Đây là lỗi của tôi. Stella của hai tuần trước chắc chắn sẽ không ngốc nghếch như thế này. Tại tôi, mà giờ cô ấy tính vứt bỏ tất cả mọi thứ.

“Năm năm được sống cho những người bệnh như chúng ta đấy, Stella!” Tôi quát lên, cố gắng để cô ấy nhận ra. “Trước khi bị nhiễm B. cepacia, anh dám làm mọi thứ để có được nó đấy. Đừng ngốc nghếch vậy chứ.” Tôi rút điện thoại ra và bấm nút. “Anh sẽ gọi về bệnh viện.”

“Will!” Cô ấy hét lên, lao tới cản tôi lại.

Và, trong cơn bàng hoàng sợ hãi, tôi nhìn thấy ống thở của cô ấy vướng vào khe nứt trên cầu, đầu cô ấy bị giật ngửa ra sau bất ngờ và mất thăng bằng. Cô ấy cố túm lấy thành cầu trơn trượt nhưng tuột tay ngã xuống dưới.

Tôi cố lao tới túm lấy cô ấy, nhưng Stella đã đâm sầm xuống mặt băng, lưng đập mạnh xuống, chiếc máy tạo ôxy văng sang một bên.

“Chết tiệt! Stella! Em có sao không?” Tôi la lên, chuẩn bị nhảy xuống chỗ cô ấy đang nằm bất động.

Và rồi cô ấy bắt đầu cười. Tạ ơn Chúa, cô ấy không sao cả. Không bị đau. Tôi lắc đầu, thở phào nhẹ nhõm.

“Đó thật sự là...”

Tiếng nứt vỡ vang lên, tôi thấy cô ấy chói với mà không kịp làm gì.

Bên dưới cô ấy, lớp băng vỡ tan, tôi hét lên, “Stella” khi hình hài cô ấy bị nuốt trọn trong dòng nước đen lạnh lẽo.



CHƯƠNG 25 : STELLA

Tôi vùng vẫy trong làn nước, ra sức đập, nước hồ lạnh băng tràn vào trong miệng, trong phổi khi tôi cố gắng bơi lên mặt nước. Áo khoác của tôi nặng quá, dòng nước cuốn lấy nó, kéo tôi xuống sâu hơn, sâu hơn vào lòng hồ tối đen. Tôi hoảng loạn kéo khóa, trượt ra khỏi nó nhưng chợt nhận ra *Mảnh vá* đang bị cuốn ra xa. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, ánh sáng chiếu xuống từ cái lỗ trên mặt băng nơi tôi vừa rơi xuống, sợi dây mong manh của chiếc máy tạo ôxy cá nhân dẫn đường cho tôi từ lòng hồ tối đen trở về mặt băng đầy ánh sáng.

Nhưng rồi, tôi nhìn sang *Mảnh vá*.

Thân thể tôi chìm càng sâu hơn, giá lạnh bóp nghẹt, đẩy không khí ngược ra khỏi buồng phổi, thành vô số bong bóng tuôn ra và trôi về phía mặt hồ.

Tôi hướng về chỗ *Mảnh vá*, với lấy nó một cách tuyệt vọng, đầu ngón tay chỉ vừa đủ sượt qua lớp lông của nó. Cơ ho ập đến, kéo nốt chỗ không khí còn lại ra khỏi cơ thể tôi, để nước tràn vào đầy hai lá phổi, trong khi đầu tôi bắt đầu ong ong.

Mắt tôi mờ đi, tối mịt, dòng nước trước mắt tôi dần dần thay đổi, trở thành một bầu trời đêm, đen tuyền, lấp lánh những đốm

sáng bé tí teo.

Những ngôi sao.

Những ngôi sao trong bức tranh của Abby. Chúng bơi về phía tôi, vây quanh tôi, quanh quẩn bên tôi. Tôi trôi nổi giữa những vì sao, nhìn chúng tỏa sáng, nhấp nháy.

Khoan đã.

Không đúng một chút nào.

Tôi chớp mắt, và thấy mình trở lại dòng nước tối tăm, sức lực bỗng nhiên từ đâu tràn đến khi tôi lôi mình về phía mặt nước. Một bàn tay vươn ra, để những ngón tay tuyệt vọng của tôi nắm trọn lấy nó, và dễ dàng kéo tôi lên...

Tôi nằm đó, thở hổn hển rồi ngồi dậy và nhìn xung quanh.

Will đâu rồi?

Tôi vuốt tóc, cảm thấy tóc mình khô ráo. Tôi chạm vào áo, vào quần, không ẩm ướt một chút nào. Tôi xòe tay áp lên mặt băng, chờ đợi cái lạnh ập tới, nhưng chẳng có gì cả. Có gì đó không hợp lý.

“Chị biết là em nhớ chị chết đi được, nhưng mà như này là hơi bị quá đấy nhé,” giọng nói vang lên từ sau lưng làm tôi giật mình quay lại, thu lấy hình hài ấy vào trong ánh mắt, mái tóc nâu gợn sóng, đôi mắt màu hạt dẻ giống hệt như tôi, và nụ cười quen thuộc.

Abby.

Là chị Abby.

Tôi chẳng hiểu gì cả. Nhưng tôi lao tới, ôm chầm lấy chị ấy, ôm thật chặt, để biết chị ấy là thật. Chị ấy thật sự ở đây. Thật sự... chờ đã.

Tôi ngó quanh, nhìn mặt hồ đóng băng, nhìn cây cầu đá. “Abby, chị... chết rồi phải không?”

Chị ấy lắc đầu, cười nghịch ngợm. “Ờm... chưa hẳn.”

Chưa hẳn ý hả? Tôi mừng đến phát điên khi được gặp lại chị ấy nhưng lại thở phào nhẹ nhõm. Tôi vẫn chưa muốn chết, ít nhất là vào lúc này.

Tôi muốn thực sự được *sống* cuộc sống của chính mình.

Có tiếng động vang lên, âm thanh của thứ gì đó rơi xuống nước, cả hai đều nghe thấy. Tôi quay đầu tìm nơi âm thanh đó phát ra, nhưng chẳng thấy gì cả. Tiếng gì vậy nhỉ?

Tôi căng tai ra mà nghe, cuối cùng cũng nghe thấy chút tiếng vọng ở đâu đó phía xa.

Âm thanh của anh.

Cả hai chúng tôi đều nghe thấy một tiếng nước văng ở đâu đó từ xa. Tôi quay lại và tìm kiếm nguồn âm thanh phát ra nhưng không thấy gì cả. Tiếng ồn đó là gì vậy?

Tôi căng tai ra và đó là khi tôi nghe thấy nó, giống một tiếng vang, ở đâu đó từ xa. Giọng của anh ấy.

Đó là giọng của Will. Giọng nói đến những hơi thở hỗn hển, giữa những nhịp thở lúc sâu lúc gấp. “Cố lên, Stella!” Tôi nhìn sang Abby và biết chị ấy cũng nghe thấy. Chúng tôi nhìn xuống khi ngực tôi bắt đầu từ từ mở rộng và co lại, mở rộng và co lại, lặp đi lặp lại nhiều lần. Giống như tôi đang được hồi sức tim phổi vậy. “Không phải lúc này. Thôi nào, không phải bây giờ. Hãy thở đi,” giọng anh ấy giờ đã rõ ràng hơn.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Tôi hỏi chị ấy trong khi khung cảnh trước mặt tôi bắt đầu thay đổi chậm rãi. Will. Hình bóng của anh ấy bắt đầu hình thành, đủ gần để chạm vào. Anh ấy nghiêng người về phía một cơ thể nào đó. Đó là cơ thể của tôi.

Tôi nhìn thấy khoảnh khắc anh ấy run lên khi ho và cơ thể loạng choạng khi anh ấy bắt đầu gục xuống. Mỗi hơi thở là một cuộc đấu tranh, và tôi nhìn anh ấy thở hỗn hển, cố gắng hết sức để lấp đầy phổi với ôxy. Và mỗi hơi thở nhận được, anh ấy lại dành cho tôi.

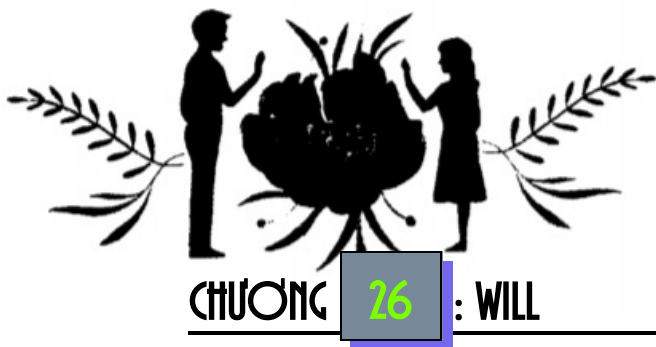
“Cậu ấy đang thở vì em đấy,” Abby nói trong lúc ngực tôi mở rộng trở lại. Với mỗi hơi thở anh ấy thổi vào phổi tôi, khung cảnh trước mắt tôi ngày một rõ ràng. Tôi có thể thấy mặt anh ấy dần tái xanh với mỗi hơi thở đều đau đớn.

“Will”, tôi thì thầm khi nhìn anh ấy cố gắng đẩy không khí lưu thông trong cơ thể tôi. “Cậu ấy thực sự yêu em, Stell,” Abby nhìn tôi và nói. Khi khung cảnh càng ngày rõ hơn thì chị ấy biến

mất. Tôi hướng về phía chị ấy một cách hoảng loạn và lại cảm nhận nỗi mất mát khiến tôi thao thức suốt đêm một lần nữa. Một câu hỏi vẫn chưa có lời đáp. Abby cười với tôi, lắc đầu, và đã rời xa khỏi tầm với của tôi. “Điều đó không tổn thương gì hết. Tôi cũng không cảm thấy sợ hãi”. Tôi hít một hơi thật sâu và thở dài một cách nhẹ nhõm điều mà tôi đã giữ trong lòng hơn một năm qua. Có gì đó trào lên trong ngực tôi, và tôi bắt đầu ho, nước tuôn ra khỏi miệng.

Tôi nhìn thấy cơ thể của mình, chỉ cách vài feet, cũng làm điều tương tự. Bây giờ thì Abby mỉm cười rộng hơn. “Chị cần em phải sống, được chứ? Hãy sống, Stella. Sống vì chị.” Chị ấy bắt đầu mờ dần và tôi hoảng loạn. “Không! Đừng đi!” tôi nói và túm chặt lấy Abby.

Abby ôm tôi thật chặt, kéo tôi lại gần phía chị ấy, và tôi có thể cảm nhận được hương nước hoa ấm áp của chị. Abby thì thầm vào tai tôi: “Chị sẽ không đi đâu xa cả. Chị sẽ luôn ở đây. Chỉ cách em một inch thôi. Chị hứa.”



(Ổ họng tôi... bỏng cháy.

Hai lá phổi... như không còn hoạt động.

Một lần nữa. Một lần nữa thôi. Vì Stella.

“Đừng... chưa phải bây giờ, cố lên Stella, chưa đến lúc... thở đi nào,” tôi cầu xin cô ấy, van nài cô ấy. Tôi cố đẩy vào miệng cô ấy, tất cả không khí mà tôi có, trong giá lạnh đang như từng nắm đấm giáng thành thịch vào người.

Đau...

Đau lắm...

Tôi còn có thể chịu được bao lâu nữa đây.

Mắt tôi bắt đầu mờ đi, bóng tối dần lan ra, cho đến khi tôi chỉ còn có thể nhìn thấy gương mặt em, và màu đen, và không gì nữa cả.

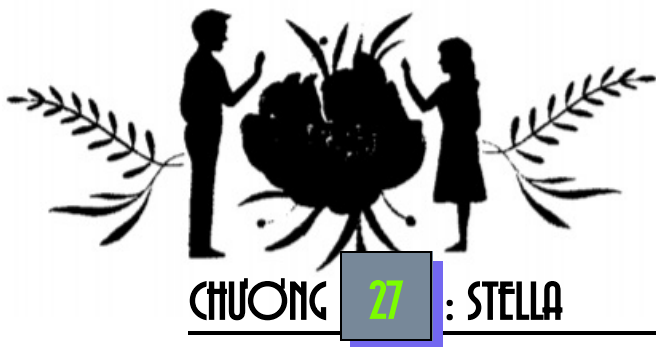
Tôi chẳng còn gì để trao nữa cả. Tôi chẳng còn gì...*Không!*

Tôi vươn thẳng người dậy, một lần nữa thôi, đem sức lực toàn thân cố gắng hít lấy thêm một hơi thở, dù nông, dù tôi biết

đó có thể là hơi thở cuối cùng...

Và tôi trao nó cho Stella. Tôi trao cho cô ấy mọi thứ mà tôi có, người con gái tôi yêu. Em xứng đáng với điều đó.

Tôi thối vào miệng cô ấy chút khí cuối cùng, đổ sập xuống trên người em. Liệu như vậy có đủ không? Liệu em có được cứu không? Tôi nghe thấy tiếng hú của xe cứu thương vang lên đâu đó phía xa. Nước chảy xuôi xuống mặt tôi, khi bàn tay tôi tìm tới bàn tay em, và cuối cùng tôi cũng để mặc bản thân mình bị nuốt trọn vào trong bóng tối.



Tôi cảm thấy thứ gì đó nhoi nhói trên cánh tay.

Tôi mở bừng mắt, đầu óc quay cuồng, rồi mọi thứ dần dần rõ ràng trở lại. Có ánh sáng, chói mắt là đằng khác, nhưng không phải thứ ánh sáng trang trí ở công viên, không phải thứ ánh sáng xinh đẹp cuốn quanh những hàng cây. Nó là thứ ánh sáng trắng của đèn bệnh viện.

Rồi những mái đầu xuất hiện che khuất nó.

Mẹ.

Bố.

Tôi ngồi dậy, lôi mình ra từ dưới đồng chăn và ngó xung quanh, để thấy Barb đang ngồi bên cạnh, lấy máu xét nghiệm từ tay tôi.

Tôi cố gắng gạt chị ấy ra, cố gắng đứng lên mà không được.

Will.

Will đâu rồi?

“Stella, bình tĩnh lại đi,” có ai đó lên tiếng và bác sĩ Hamid nghiêng người nhìn tôi. “Hai lá phổi em được hiến tặng...”

Tôi giật cái phễu chụp ra, nhìn xung quanh tìm kiếm anh ấy, bác sĩ Hamid cố gắng ấn nó lại mặt tôi nhưng tôi quay đi, quần quai né khỏi tầm tay cô ấy. “Không! Em không cần chúng! Em không muốn!”

Bố ôm chầm lấy tôi, khóa tay tôi lại, cố gắng làm tôi bình tĩnh. “Stella! Ngoan nào con!”

“Bé con, làm ơn!” Mẹ nắm lấy tay tôi cầu khẩn.

“Will! Anh ở đâu?” Tôi la lên, anh ấy không có ở đây? Tôi chẳng nhìn thấy anh ấy ở đâu cả, mặc cho đôi mắt tôi điên cuồng tìm kiếm xung quanh. Nhưng rồi cơ thể tôi cũng phải đầu hàng, yếu đuối ngã lại vào chiếc băng ca.

Tất cả những gì tôi nhìn thấy, là thân thể anh ấy phủ lấy thân thể tôi, không khí của anh ấy đẩy hết vào phổi tôi.

“Stella.” Tôi nghe có giọng nói yếu ớt vang lên. “Anh ở đây.”

Will.

Anh ấy còn sống.

Tôi quay phắt lại về hướng giọng nói vang lên, hai ánh mắt chúng tôi giao nhau.

Chúng tôi chỉ cách nhau không tới mười bước nhỏ, chẳng tới ba mét nữa, nhưng sao cảm giác như xa tận chân trời. Tôi muốn

vươn tay ra chạm vào anh ấy, muốn biết anh ấy vẫn ổn.

“Nhận phổi đi em.” Anh ấy như thăm thò, nhìn vào tôi, và chỉ mình tôi, như thể ở nơi đây, cả thế giới này chỉ có duy nhất một mình tôi vậy.

Không. Không thể. Sao lại vậy được chứ, với lá phổi đó, tôi sẽ sống lâu hơn anh ấy cả gần một thập kỷ nữa. Nếu tôi nhận phổi mới, mỗi đe dọa từ mầm bệnh của anh ấy sẽ còn lớn hơn bây giờ nữa. Họ sẽ chẳng bao giờ cho phép chúng tôi ở chung một thành phố, nói gì đến ở chung phòng. Và nếu tôi bị lây nhiễm khuẩn B. cepacia sau khi có được hai lá phổi quý giá, có được khát khao của hàng trăm bệnh nhân CF khác thì sao? Sao tôi có thể làm vậy được? Sao có thể công bằng với họ được.

“Con phải nhận hai lá phổi đó, Stella,” tiếng của mẹ vang lên bên cạnh tôi, bàn tay bà siết lấy cánh tay tôi.

Tôi nhìn sang bố, tuyệt vọng túm lấy bàn tay ông. “Mọi người có biết con đã phải đánh đổi bao nhiêu vì căn bệnh này không? Con còn tiếp tục phải đánh đổi bao nhiêu nữa đây? Hai lá phổi đó chẳng thay đổi được điều gì cả, không!”

Tôi mệt mỏi lắm rồi, mệt mỏi khi cứ phải chống lại chính con người mình, mong ước của mình, khao khát của mình.

Tất cả đều im lặng.

“Con không muốn mất anh ấy, con không muốn mất Will.” Tôi tha thiết. “Con yêu anh ấy, bố ạ.”

Tôi nhìn bố, rồi mẹ, rồi tới Barb và bác sĩ Hamid đầy quyết tâm. Tôi sẽ làm cho họ hiểu.

“Em phải nhận nó, làm ơn,” Will nói, và anh ấy khó nhọc trèo xuống khỏi giường từ dưới lớp chăn y tế, vùng da chỗ ngực và bụng anh ấy xanh tím tái, anh gạt tay ra cản lại khi Julie và một người phụ nữ khác có cùng đôi mắt màu xanh dương cố đẩy anh ấy nằm xuống.

“Nhưng mà kể cả em có nhận nó, nó đâu có mang lại được điều gì cho chúng mình đâu, Will, anh và em, mối quan hệ chúng mình sẽ chẳng được như bây giờ nữa,” tôi nói, biết rằng hai lá phổi mới sẽ chẳng thể giúp tôi thoát khỏi căn bệnh u xơ nang này.

“Từng bước, từng bước một,” anh ấy nói, nhìn chăm chú vào mắt tôi. “Đây là cơ hội của em, là thứ mà *cả hai ta* đều mong muốn. Đừng nghĩ về những gì em sẽ mất đi Stella, hãy nghĩ về những gì em còn chưa có được. Bé con, hãy sống.”

Tôi lại có cảm giác Abby ôm lấy mình, y như lúc chìm sâu dưới hồ ấy, một cái ôm thật chặt. Tôi có thể nghe thấy tiếng chị ấy vang lên trong tai, thì thầm câu nói mà Will vừa nói với tôi.

Stella, hãy sống.

Tôi hít thật sâu và cảm nhận sự khó nhọc thường lệ. Lúc xưa, tôi nói với Abby rằng mình muốn sống... muốn là một chuyện, giờ đến lúc tôi biết mình phải sống như thế nào rồi. “VẬY...

được,” tôi gật đầu với bác sĩ Hamid, và mọi thứ được quyết định như vậy.

Tôi có thể nhìn thấy Will thở phào nhẹ nhõm, nhìn thấy trong mắt anh ấy vẻ thỏa mãn, và anh ấy vươn tay ra, đặt tay lên chiếc xe thuốc nằm giữa băng ca của hai chúng tôi. Tôi vươn ra, đặt lên bên còn lại. Ngăn cách chúng tôi là lớp thép lạnh băng, nhưng chẳng sao cả.

Và anh ấy vẫn ở đó, bàn tay vẫn không rời chiếc xe, nhìn tôi từ từ bị đem đi, nhìn tôi từ từ đến với hai lá phổi mới, đến với khởi đầu mới...

Nhìn tôi đến với tương lai ngày càng xa anh.

Tôi nghe tiếng bước chân của bố mẹ, của Barb, của bác sĩ Hamid đằng sau lưng, nhưng tôi quay lại, để nhìn Will, chỉ thêm một lần nữa thôi, và ánh mắt chúng tôi chạm nhau.

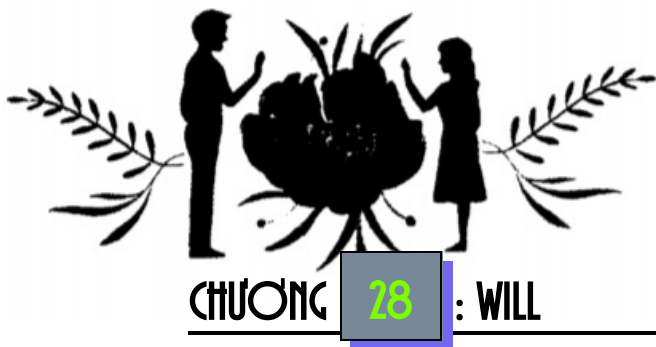
Và trong ánh mắt đó, tôi nhìn thấy anh ấy của lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, đang đưa tay lên vuốt tóc, tôi thấy anh cầm lấy đầu kia của chiếc gậy khi chúng tôi hẹn hò trong bệnh viện, nhẹ nhàng bắt tôi hứa nhất định phải còn sống để cùng anh đón sinh nhật lần sau, tôi nhìn thấy anh ấy giữa làn nước bể bơi, ánh sáng nháy múa trong đôi mắt màu đại dương, và tôi thấy anh ở phía bên kia chiếc bàn, trong buổi tiệc sinh nhật, cười vui vẻ, cười cho đến khi nước mắt lăn dài...

Tôi lại thấy cách anh ấy nhìn tôi, khi anh nói lời yêu, chỉ vài giờ trước thôi, trên mặt nước đóng băng...

Tôi thấy anh ấy khi đôi môi chúng tôi chạm nhau.

Và bây giờ, vẫn là nụ cười nửa miệng vào ngày chúng tôi gặp nhau lần đầu tiên, vẫn là thứ ánh sáng tràn đầy trong đôi mắt màu đại dương ấy. Tôi nhìn theo, cho đến khi anh ấy khuất khỏi tầm mắt, nhưng giọng nói vẫn có đó, của anh, của Abby, thì thầm với tôi.

Stella, hãy sống.



Tôi uể oải ngã người lại xuống giường bệnh, cảm giác đau đớn lan khắp cơ thể. Cô ấy sắp được ghép phổi mới. *Stella sắp có phổi mới rồi.* Trái tim tôi đập loạn lên vui mừng trong đau đớn. Mẹ dịu dàng nắm lấy cánh tay tôi trong khi Julie chụp phễu chụp lên mặt tôi.

Rồi tôi nhớ lại.

Không.

Tôi bật thẳng người ngồi dậy, ngực đau nhói khi tôi hét vọng ra cả hành lang. “Bác sĩ Hamid!”

Từ đằng xa, bác sĩ quay lại nhìn tôi, nhíu mày và gật đầu ra hiệu cho Barb đi theo mình trong khi y tá phụ trách chăm sóc Stella tiếp tục đẩy cô ấy vào phòng phẫu thuật. Tôi nhìn hai người họ, rồi chợt nhìn xuống tay mình.

“Cháu đã hô hấp nhân tạo cho cô ấy.”

Căn phòng chợt tĩnh lặng như tờ khi mọi người đều đang ngẫm nghĩ xem điều tôi vừa nói có ý nghĩa gì. Có thể cô ấy đã bị nhiễm khuẩn *B. cepacia*. Và tất cả là do lỗi của tôi.

“Lúc đó cô ấy không thở được.” Tôi nuốt xuống, nói tiếp. “Cháu buộc phải làm vậy. Cháu xin lỗi.”

Tôi ngược lên, nhìn thẳng vào mắt Barb, rồi liếc qua bác sĩ Hamid. “Cháu làm rất tốt, Will.” Cô gạt đầu trấn an tôi. “Cháu đã cứu mạng cô ấy. Nếu cô ấy nhiễm khuẩn B. cepacia, chúng tôi sẽ xử lý.”

Bác sĩ Hamid nhìn Barb, rồi nhìn Julie, rồi lại quay sang tôi. “Nhưng nếu không thực hiện ghép phổi ngay bây giờ, thì sẽ hoàn toàn lãng phí. Chúng tôi phải tiến hành phẫu thuật.”

Rồi họ rời đi. Tôi lại chậm rãi buông mình xuống giường, gánh nặng từ mọi thứ ép chặt lên toàn bộ thân thể. Cảm giác sức cùng lực kiệt bao trùm khắp mọi tế bào. Tôi rùng mình, cơn lạnh làm lồng ngực tôi đau nhói. Tôi bắt gặp ánh mắt mẹ nhìn mình khi Julie chụp mặt nạ ôxy lên miệng tôi. Tôi dõi theo bàn tay mẹ hướng lên để nhẹ nhàng vuốt mái tóc tôi như mẹ vẫn hay làm khi tôi còn nhỏ.

Tôi nhắm mắt lại, chậm rãi hít thở và để cho cơn đau cùng cảm giác lạnh lẽo ru mình vào giấc ngủ.

Tôi liếc nhìn đồng hồ. Đã bốn tiếng rồi. Đã bốn tiếng trôi qua kể từ khi họ đưa cô ấy trở lại.

Ngồi trong phòng chờ, tôi nóng ruột rung chân, lo lắng nhìn chăm chăm ra trời tuyết trắng xoá ngoài cửa sổ. Tôi rùng mình dù cả cơ thể vừa hồi phục sau khi hứng chịu nước lạnh tê tái

khoảng vài giờ trước. Mẹ cứ một mực cố bảo tôi trở về phòng mặc thêm áo ấm, mà tôi chỉ muốn ở đây. Tôi *cần* phải ở đây, càng gần Stella càng tốt.

Tôi rời mắt khỏi khung cửa sổ, lắng tai nghe tiếng chân bước đều đặn đang ngày càng tới gần hơn. Hướng mắt qua, tôi thấy mẹ Stella đang ngồi trên chiếc ghế cạnh tôi, hai tay ôm cốc cà phê.

“Cảm ơn cháu. Vì đã cứu mạng con bé.” Bà nói, nhìn thẳng vào mắt tôi.

Tôi gật đầu, đưa tay chỉnh lại ống thông khí trên mũi, tiếng oxy rít lên ồn ào. “Lúc đó cô ấy không thở được. Là ai cũng sẽ...”

“Ý ta là về lá phổi.” Bà đáp, hướng ánh mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. “Bố con bé và ta, chúng ta không thể...” Bà chợt im lặng, song tôi hiểu bà định nói gì. Bà lắc đầu, liếc mắt nhìn lên chiếc đồng hồ treo trên cửa phòng cấp cứu. “Chỉ vài giờ nữa thôi.”

Tôi mỉm cười với mẹ Stella. “Cô đừng lo. Chẳng mấy chốc cô ấy sẽ trở ra và lên “Kế hoạch 38 bước phục hồi sau khi ghép phổi” thôi ạ.”

Bà bật cười, rồi vươn tay siết chặt lấy tay tôi. Một sự yên lặng nhẹ nhõm bao trùm lấy cả hai cho tới khi bà đứng lên đi ăn trưa.

Còn lại một mình, tôi bồn chồn ngồi đó, hết nhả tin cho Jason và Hope rồi lại dẫu mắt với bức tường trước mặt. Hình ảnh Stella xoay vần trong tâm trí, từng khoảnh khắc trong suốt mấy tuần qua chợt ào về trong tôi.

Tôi muốn vẽ lại tất cả.

Ngày đầu tiên tôi gặp cô ấy, Stella đang mặc bộ đồ bảo hộ tự chế. Rồi tới bữa tối sinh nhật. Mỗi ký ức trôi qua lại càng thêm quý giá hơn.

Như thể nghe được suy nghĩ của tôi, cửa thang máy bật mở và Barb bước ra, trên tay chị ấy đầy ắp dụng cụ vẽ.

“Nhìn chăm chăm vào tường lâu sẽ chán lắm đó.” Chị ấy lên tiếng, rồi trao tất cả cho tôi.

Tôi bật cười. Đâu phải thế.

“Có tin gì chưa ạ?” Tôi hỏi, nóng lòng muốn biết cuộc phẫu thuật hiện ra sao. Nhưng quan trọng hơn là kết quả phối nhiễm. Tôi cần biết mình không lây khuẩn B. cepacia cho cô ấy. Rằng hai lá phổi mới có thể cho Stella quãng thời gian cô ấy cần.

Barb lắc đầu. “Vẫn chưa có gì.” Chị ấy liếc nhìn cửa phòng cấp cứu, hít vào một hơi thật sâu. “Chị sẽ báo cho em ngay khi có tin mới.”

Tôi lật trang trống đầu tiên ra và bắt đầu vẽ. Từng dòng ký ức lại một lần nữa hiển hiện thật sống động trước mắt tôi. Thời gian chậm chạp trôi qua, cuối cùng cũng đến trưa, cửa phòng mở toang khi bố mẹ Stella bước vào, theo sau vài bước là Camila và Mya, trên tay ai cũng chất đầy những hộp thức ăn từ căng tin.

“Will!” Mya reo lên, nhào tới vươn một tay ra ôm chầm lấy tôi trong khi cố gắng cẩn thận không làm đổ đồ ăn. Tôi cố không

nhăn mặt, cơ thể tôi vẫn còn chưa hồi phục sau đêm qua.

“Bọn tôi không biết cậu muốn ăn gì nên đã mua bánh kẹp cho cậu.” Camila nói. Khi mọi người đã ngồi xuống ghế bên cạnh tôi, mẹ Stella mở túi đưa cho tôi một chiếc bánh kẹp bọc trong giấy bóng.

Dạ dày rên lên một tiếng đầy cảm kích, tôi mỉm cười biết ơn: “Cảm ơn cô.”

Rời mắt khỏi bức họa trên tay, tôi ngắm mọi người đang vừa ăn vừa trò chuyện về tình hình của Stella. Từng lời của họ đều tràn đầy yêu thương hướng về cô ấy. Stella chính là chất keo gắn kết họ với nhau. Từ bố mẹ cô ấy. Đến Camila và Mya. Ai cũng cần Stella.

Tôi thu ánh mắt và trở lại với trang vẽ, mỗi trang giấy lại chứa đựng một khoảnh khắc trong câu chuyện của chúng tôi.

Thời gian trôi đi, Camila và Mya đã ra về, Barb và Julie cũng đã tới rồi lại đi, nhưng tôi vẫn ngồi vẽ. Tôi muốn từng chi tiết nhỏ đều sẽ được lưu giữ lại mãi mãi. Tôi nhìn sang bố mẹ Stella, người mẹ đang thiếp ngủ trên ngực người cha, hai cánh tay ông ôm lấy bà như che chở trong khi đôi mắt ông cũng dần dần khép lại.

Tôi bất giác mỉm cười. Có vẻ Stella không phải người duy nhất có được cơ hội thứ hai trong ngày hôm nay.

Cửa phòng mổ mở toang, bác sĩ Hamid bước qua cùng một nhóm bác sĩ phẫu thuật.

Tôi tròn mắt bưng tỉnh, vươn người lay gọi bố mẹ Stella lúc này cũng đã thức giấc. Chúng tôi đều đứng dậy, trao nhau ánh mắt lo lắng. Ca phẫu thuật thành công chứ? Cô ấy có ổn không?

Bác sĩ Hamid cởi khẩu trang phẫu thuật ra và mỉm cười, cả ba chúng tôi thở phào như trút được một gánh nặng.

“Rất tốt.” Một bác sĩ lên tiếng.

“Ôi, tạ ơn Chúa!” Mẹ Stella ôm chầm lấy chồng mình thật chặt. Tôi cười phá lên khi bà túm lấy tay tôi, kéo cả tôi vào ôm, chúng tôi đều vui mừng tột độ. Stella đã sống rồi.

Stella đã có lá phổi mới.

Buông mình xuống giường, tôi mệt mỏi rã rời nhưng chưa từng thấy hạnh phúc đến thế. Ngược mắt lên, tôi bắt gặp ánh nhìn của mẹ khi bà ngồi xuống ghế bên cạnh tôi.

“Con mặc đủ ấm chứ?” Đây là lần thứ một triệu mẹ hỏi tôi câu đó kể từ lúc trở lại bệnh viện. Tôi nhìn chiếc quần bó hai lớp cùng ba lớp áo mà tôi mặc vào để làm bà vui lòng rồi mỉm cười.

“Giờ con đang nóng vã mồ hôi đây mẹ.” Tôi kéo cổ chiếc áo khoác mặc ngoài.

Bên ngoài chợt có tiếng gõ cửa, sau đó là Barb ghé mắt nhìn vào, ánh mắt chúng tôi chạm nhau khi chị ấy giơ lên một tập

giấy đầy kết quả xét nghiệm. Tôi chờ người ra, ánh mắt chị chẳng cho tôi biết điều mình sắp được nghe.

Chị ấy ngừng lại, dựa sát vào cánh cửa trong khi xem xét đồng giấy tờ. “Đám vi khuẩn lại có hiện tượng quay lại, thế quái nào mà...” Chị nhìn tôi mỉm cười và lắc đầu. “Cô ấy khỏe, không bị nhiễm khuẩn.”

Ôi, lạy Chúa.

Cô ấy không bị lây bệnh.

Tôi nhảy cẫng lên, ôm chầm lấy Barb. Đây là lần thứ hai trong ngày tôi phấn khích tột cùng đến vậy. Barb thở hắt ra kinh ngạc và bật cười rồi cũng ôm tôi.

“VẬY còn Will?” Mẹ cất tiếng hỏi từ phía sau tôi. “Thuốc Cevaflomalin ấy?”

Tôi bắt gặp ánh mắt Barb, và tôi đã hiểu. Ánh mắt chị lại liếc xuống tập giấy đang cầm, trên đó là kết quả thử nghiệm mà tôi đã biết.

“Không có tác dụng, phải không?” Tôi hỏi.

Barb thở hắt ra một hơi dài, lắc đầu. “Không, không hiệu quả.”

Ồ, khỉ thật.

Tôi ngồi lại xuống giường, hít vào thở ra một hồi. Dù đã cố tình tránh nhìn mẹ, tôi vẫn cảm nhận được nỗi đau buồn trên

gương mặt bà. Tôi vươn ra nắm lấy tay mẹ, dịu dàng siết nhẹ. Lần đầu tiên tôi thấy mình cũng thực sự thất vọng như mẹ vậy.

Tôi hồi hận nhìn Barb. “Em xin lỗi vì tất cả.”

Chị lắc đầu, thở dài: “Không sao, chàng trai à.” Chị chợt ngừng lại, nhún vai và mỉm cười yếu ớt: “Tình yêu mà.”

Barb rời đi, tôi nắm lấy tay mẹ trong lúc bà bật khóc khi biết mình đã làm tất cả những gì có thể. Trớ trêu thật, chẳng ai có lỗi cả.

Cuối cùng mẹ cũng ngủ thiếp đi, còn tôi ngồi bên chiếc ghế cạnh cửa sổ, ngắm nhìn vầng dương đang dần khuất khỏi chân trời. Ánh đèn ở khu công viên mà Stella chưa từng được nhìn thấy bật sáng báo hiệu một ngày lại tàn.

Tôi bật dậy vào nửa đêm, lòng bồn chồn không yên. Xỏ chân vào giày, tôi lén ra khỏi phòng, đi xuống tầng một, tới phòng hồi sức nơi Stella đang say ngủ. Tôi ngắm nhìn cô ấy qua cánh cửa mở, cơ thể nhỏ bé của Stella đang chằng chịt dây nối đến đồng máy móc to đùng giúp cô ấy hít thở.

Cô ấy đã vượt qua được rồi.

Tôi hít vào một hơi, để không khí căng tràn lồng ngực hết mức có thể, cảm giác khó chịu âm ỉ nơi ngực. Khi thở ra, rốt cuộc cảm giác nhẹ nhõm tôi hằng tìm kiếm đã xuất hiện.

Nhẹ nhõm vì tôi đã không lây khuẩn B. cepacia cho Stella.

Nhẹ nhõm vì chỉ vài giờ nữa thôi, cô ấy sẽ tỉnh dậy và có thêm ít nhất năm năm tuyệt vời với bao dự định mà cô ấy đã đề ra. Và có lẽ, nếu táo bạo hơn, Stella sẽ còn thực hiện cả những điều không có trong kế hoạch, như là đi xem lễ hội ánh sáng vào lúc 1 giờ khuya.

Tôi mím môi, và dù mọi tế bào trong cơ thể đang muốn cự tuyệt, tôi vẫn biết chính xác mình cần phải làm gì.

Tôi nhìn khắp phòng và những người đang có mặt. Barb, Julie, Jason, Hope, Mya, Camila, và bố mẹ Stella. Tôi chưa từng thấy đội ngũ nào buồn cười đến thế. Họ đứng đó, nhìn chăm chăm vào đồng hồ đặt trên giường tôi, mỗi người đều có nhiệm vụ riêng quan trọng. Tôi giờ bản vẽ lên, bày ra kế hoạch công phu mà tôi đã dành gần như cả buổi sáng để nghiên cứu, từng chi tiết nhỏ đều có ý nghĩa rõ ràng và phù hợp với từng người cũng như từng nhiệm vụ.

Stella hẳn sẽ tự hào lắm.

Tôi nghe tiếng mẹ văng vẳng ngoài hành lang, âm thanh lớn và dứt khoát như cách mẹ làm phần việc của mình vậy.

Nghĩ đến những khi mẹ dùng giọng nói đó để nói với mình, tôi chợt run rẩy.

“Vây...” Nhìn mỗi người một lượt, tôi cất giọng. “Chúng ta cần cùng nhau thực hiện.”

Tôi đưa mắt nhìn Hope đang gạt nước mắt khi Jason ôm cô ấy thật chặt, rồi quay đi, hướng ánh mắt về phía Julie, Camila và

Mya, rồi bố mẹ Stella.

“Mọi người tham gia chứ?”

Julie sốt sắng gật đầu, sau đó ai nấy cũng đều hưởng ứng. Chợt mọi người nhìn sang Barb, người đang im phăng phắc.

“Ồ, chắc chắn rồi! Tôi tham gia. Sao thiếu tôi được.” Chị mỉm cười, chắc đây là lần đầu tiên hai chúng tôi cùng đồng thuận như thế.

“Khi nào Stella sẽ tỉnh lại ạ?” Tôi hỏi Barb.

Chị nhìn đồng hồ, đáp: “Có lẽ khoảng vài giờ nữa.” Đưa mắt nhìn khắp một lượt đồng hồ và danh sách công việc của chúng tôi, chị khẳng định: “Chúng ta có *nhiều* thời gian.”

Hoàn hảo.

Tôi phát hộp rồi phân công công việc cho từng người. “Được rồi, Camila và Mya,” tôi đưa danh sách công việc và hộp cho họ. “Hai người sẽ kết hợp với Jason và Hope để...”

Mẹ tôi ngắt cuộc gọi và quay vào trong phòng. “Đã xong. Họ đồng ý rồi.”

TUYỆT! Tôi biết mẹ sẽ làm được mà. “Thỉnh thoảng mẹ đáng sợ thật đó, mẹ biết chứ?” Tôi lắc đầu nhìn mẹ.

Mẹ mỉm cười đáp lại. “Mẹ tập trước kỹ lắm rồi.”

Tôi trao sổ hộp còn lại cho mọi người, sau đó ai nấy đều ra hành lang bắt đầu công việc. Riêng mẹ vẫn còn nán lại nơi ngưỡng cửa. “Con có cần gì không?”

Tôi lắc đầu. “Con sẽ tới đó sớm. Giờ con chỉ cần chuẩn bị trước việc này nữa thôi.”

Cửa đóng lại, tôi trườn tới bên bàn, cầm đôi găng tay cao su lên và lôi đồng bút chì màu ra. Tôi vẫn chưa vẽ xong bức tranh Stella đang xoay tròn trên mặt hồ băng, ngay trước thời khắc tôi tỏ tình với cô ấy.

Tôi cố gắng trau chuốt thật chuẩn xác từng chi tiết nhỏ. Ánh trăng chiếu rọi gương mặt Stella. Mái tóc xoã tung ra sau khi cô ấy xoay vòng. Niềm vui thuần khiết tràn ngập trong từng góc cạnh.

Dòng lệ nóng hổi dâng trong mắt tôi khi ngắm nhìn bức vẽ. Đưa tay lau nước mắt, tôi biết mình đang làm việc hoàn toàn đúng đắn lần đầu tiên trong đời.

Tôi lại đứng bên ngưỡng cửa căn phòng Stella đang say ngủ lần nữa, quan sát từng nhịp lên xuống đều đặn theo từng hơi thở nơi khuôn ngực băng bó trắng toát của cô ấy. Hai lá phổi mới đang hoạt động thật hoàn hảo. Chú gấu trúc hiện tại đã khô ráo đang an vị dưới cánh tay Stella, gương mặt khi say giấc của cô ấy thật bình yên.

Tôi yêu cô ấy.

Tôi từng cứ mãi đi tìm *một thứ gì đó*. Mê mãi tìm kiếm khắp mọi nóc nhà để thấy được điều gì có thể cho tôi một mục đích.

Và giờ tôi đã tìm thấy rồi.

“Con bé tỉnh rồi.” Bố Stella thốt lên khi cô ấy bắt đầu cựa quậy.

Tôi ngược lên khi mẹ Stella bước tới, choàng hai tay ôm lấy tôi thật chặt. “Cảm ơn cháu, Will.”

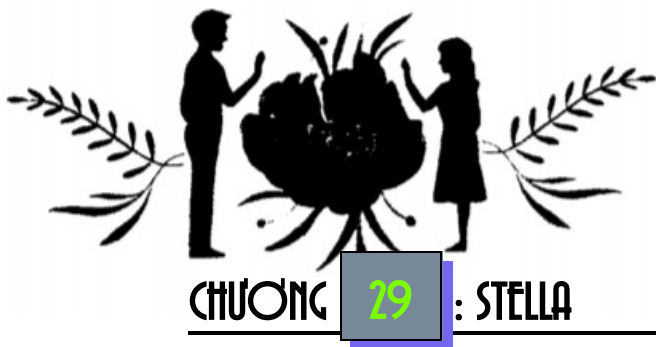
Tôi gật đầu, rồi thò tay vào túi lấy ra một gói được bọc kỹ, đưa cho bà. “Nhờ cô đưa cái này cho Stella khi cô ấy tỉnh giúp cháu.”

Bà nhận món đồ rồi lại siết chặt vai tôi.

Rồi tôi nhìn sang Stella lần nữa và thấy hai mi mắt cô ấy bắt đầu run run. Tôi rất muốn nói. Tôi muốn ở mãi nơi khung cửa ấy, ngay cạnh bên cô ấy. Dù cho lúc nào cũng phải ở cách xa cô ấy năm bước.

Thực ra là sáu bước.

Rồi cũng vì lý do đó mà tôi lại thở hắt ra, lấy hết dũng khí tồn tại trong thân thể này, tôi quay người bước đi.



Tôi mở mắt và nhìn chăm chăm lên trần nhà. Mọi thứ trở nên rõ ràng hơn và cơn đau sau khi phẫu thuật lan khắp cơ thể.

Will.

Tôi cố nhìn quanh để tìm anh, nhưng không thể vì còn quá yếu. Có rất nhiều người ở đây, nhưng tôi không thể thấy anh. Tôi cố gắng nói, nhưng bị ống thở chặn lại.

Tôi thấy mẹ và bà cầm một chiếc hộp nhỏ. “Con yêu?” Mẹ thì thầm, đưa nó cho tôi. “Cái này dành cho con.”

Một món quà ư? Thật kỳ lạ.

Tôi chặt vật để xé lớp giấy bọc vì cơ thể còn yếu. Mẹ vươn người tới giúp tôi mở nó ra và bên trong là một cuốn sổ màu đen, bên ngoài có dòng chữ *KHI KHOẢNG CÁCH CHỈ CÒN NĂM BƯỚC*.

Là của Will.

Tôi lật giở cuốn sổ, nhìn ngắm câu chuyện của chúng tôi được anh vẽ lại với thật nhiều màu sắc. Khi tôi bế con gái trúc, khi hai đứa đứng ở hai bên bể bơi rồi thả mình theo dòng nước,

cảnh bữa tiệc sinh nhật đông đủ của anh và cả hình ảnh của tôi cứ xoay mãi, xoay mãi trên mặt hồ đóng băng.

Tới trang cuối cùng, hai chúng tôi hiện ra. Bàn tay bé xíu trong tranh của tôi đang cầm một quả bóng bay. Phần đỉnh của quả bóng vỡ tung, bắn ra trăm ngàn vì sao lướt xuống bên kia trang giấy để đáp xuống bên Will.

Anh cầm một cuộn giấy da và bút lông, trên giấy có dòng chữ “Danh sách tổng hợp của Will”.

Phía dưới, chỉ có một mục duy nhất.

1: Mãi yêu Stella.

Tôi mỉm cười và nhìn lướt qua mọi người trong phòng. Nhưng vì sao anh không ở đây?

Julie bước tới, đặt một chiếc iPad lên trên đùi tôi. Tôi nhú mào trong hoang mang.

Cô ấy nhấn nút bật.

“Người đẹp kiều kỳ của anh, Stella.” Gương mặt của Will xuất hiện trên màn hình và tóc anh vẫn luôn quăn rũ như mọi khi, nụ cười rạng rỡ hơn bao giờ hết.

“Có vẻ như cuốn sách đó đã đúng - thời gian sẽ sống mãi với một linh hồn. Anh sẽ luôn sống trong những tháng ngày vừa qua.” Anh hít một hơi thật sâu và mỉm cười, vẫn là đôi mắt màu

đại dương ấy. “Anh chỉ áy náy rằng em vẫn chưa được nhìn thấy thứ ánh sáng mà em vẫn hằng mơ.”

Tôi ngược mắt lên và thật bất ngờ, đèn điện trong phòng tôi vụt tắt. Tôi thấy Julie đang đứng cạnh công tắc đèn.

Bỗng nhiên, khoảng sân bên ngoài phòng hồi sức bừng sáng, cả một không gian ngập tràn ánh sáng lấp lánh từ những dây đèn trang trí Giáng sinh được quấn quanh các trụ đèn đường và gốc cây trên bãi đỗ xe. Tôi há hốc miệng khi căn phòng bừng lên thứ ánh sáng diệu kỳ ấy. Barb và Julie mở khóa giường và đẩy tôi đến sát cửa sổ để có thể nhìn ngắm rõ hơn.

Ở nơi ấy, bên kia cửa sổ bằng kính, đứng dưới mái hiên lung linh và đẹp đẽ nhất trên đời, là Will.

Mắt tôi mở lớn khi nhận ra chuyện gì đang xảy ra.

Anh ấy đang rời đi. Will đang rời đi. Tay tôi tóm chặt lấy mảnh chăn đắp trên người khi những cơn đau ập đến.

Anh mỉm cười với tôi, cúi xuống và lấy điện thoại ra. Phía sau tôi, tiếng chuông điện thoại reo lên. Julie bật loa ngoài và đưa cho tôi. Tôi mấp máy miệng để cố gắng nói gì đó, để xin anh ở lại, nhưng chẳng thể phát ra chút âm thanh nào.

Ổng thở phát ra tiếng xì xì.

Tôi cố níu kéo anh bằng ánh mắt mình, hy vọng ánh mắt tôi có thể nói với anh rằng tôi cần anh.

Anh mỉm cười yếu ớt với tôi và tôi thấy nước mắt dần dâng lên trong đôi mắt anh. “Cuối cùng anh cũng khiến em không nói nên lời, nhỉ!” Anh nói, từng chữ vang lên từ điện thoại.

Anh giơ tay lên, chạm vào lớp kính cửa sổ. Tôi cũng run rẩy giơ tay và đặt chồng lên tay anh. Lớp kính này là thứ cuối cùng chia cách chúng tôi.

Tôi muốn thét lên.

Đừng đi.

“Trong phim người ta vẫn hay nói rằng ‘em phải yêu một ai đó đủ nhiều thì mới có thể để họ ra đi’” Anh lắc đầu, kìm nén tiếng nấc nghẹn. “Anh vẫn nghĩ điều đó thật vớ vẩn. Nhưng khi nhìn thấy em suýt nữa...”

Giọng anh nhỏ dần và những ngón tay tôi co quắp lại bên lớp cửa kính. Tôi muốn đập tan nó nhưng tôi còn không đủ sức để tạo ra một cái gõ nhẹ. “Trong khoảnh khắc ấy, chẳng còn gì quan trọng với anh hơn thế. Chẳng có gì hết. Trừ mạng sống của em.”

Bàn tay anh ấn chặt hơn lên cửa kính và giọng anh cũng trở nên run rẩy dữ dội. “Điều duy nhất anh muốn là được ở bên em. Nhưng anh cần em được an toàn. An toàn khỏi *anh*.”

Anh gắng gượng để tiếp tục, nước mắt lăn dài trên má. “Anh không muốn phải rời xa em, nhưng anh quá yêu em để ở lại.” Anh cười trong nước mắt, lặng lẽ lắc đầu. “Lạy Chúa, những bộ phim chết tiệt ấy đã đúng.”

Anh tựa đầu vào cửa, nơi bàn tay tôi đặt lên. Tôi có thể cảm nhận được anh dù vẫn bị lớp kính ngăn cách.

“Anh sẽ luôn yêu em,” anh nói khi ngược mắt lên để tầm mắt chúng tôi giao nhau, cả hai cùng lặng lẽ nhận ra nỗi đau trong đôi mắt nhau. Trái tim của tôi dần dần rạn ra dưới vết sẹo mới.

Hơi thở của tôi làm mờ cửa kính và lại một lần nữa, tôi gio ngón tay run rẩy của mình lên, vẽ một trái tim.

“Em nhắm mắt lại có được không?” anh hỏi, giọng nghẹn lại. “Anh không thể đi nếu em cứ nhìn anh như thế.”

Nhưng tôi từ chối. Anh nhìn thấy sự phản kháng ở tôi, nhưng sự kiên định của anh khiến tôi ngạc nhiên.

“Đừng lo lắng cho anh,” anh nói, mỉm cười khi nước mắt lại lăn xuống. “Nếu ngày mai anh có trút hơi thở cuối cùng, hãy biết rằng anh cũng không bao giờ hối hận.”

Tôi yêu anh. Nhưng anh sắp biến mất khỏi cuộc sống của tôi mãi mãi chỉ để tôi có thể tiếp tục sống.

“Nhắm mắt lại đi,” anh thỉnh cầu, quai hàm siết chặt lại. “Để anh đi.”

Tôi níu kéo một khoảnh khắc nữa để có thể ghi nhớ gương mặt anh, từng đường nét một, và cuối cùng, tôi ép mình nhắm mắt lại khi những tiếng nghẹn ngào bóp nát cơ thể tôi, áp đảo chiếc máy trợ thở.

Anh đang rời đi.

Will đang đi mất rồi.

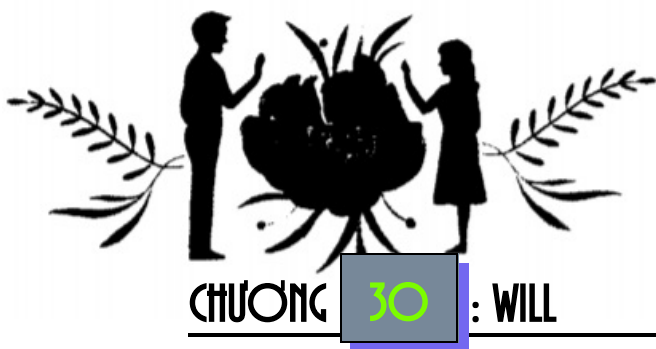
Khi tôi mở mắt ra một lần nữa, anh sẽ *chẳng còn ở đó*.

Nước mắt trào ra trên gương mặt tôi khi cảm nhận những bước chân của anh ngày một cách xa, xa hơn cả năm bước mà chúng tôi đã từng hứa với nhau. Giữa hai chúng tôi, vẫn luôn là xa cách.

Tôi chậm chạp mở mắt, vẫn có một tia hy vọng nhỏ nhoi trong tôi mong rằng anh sẽ còn ở phía bên kia ô cửa. Nhưng tất cả những gì tôi thấy là những ánh đèn lấp lánh trong khoảng sân và một chiếc ô tô đang dần khuất dạng vào màn đêm.

Ngón tay tôi run run giơ lên, chạm vào dấu môi còn đọng lại trên khung cửa. Nụ hôn tạm biệt sau cuối của anh.

TÁM THÁNG SAU



Loa ở nhà ga sân bay kêu lẹt xẹt vài tiếng rồi một giọng nghèn nghẹt vang lên giữa những tiếng xì xào hỏi han buổi sáng và tiếng bánh xe vali lạch cạch va xuống sàn nhà lát gạch. Tôi bỏ một bên tai nghe ra để lắng nghe, lo lắng nếu như họ thông báo đổi cổng ra máy bay thì sẽ phải vất vả đi sang đầu bên kia sân bay trong khi phổi tôi thì như bong bóng hết hơi. “Chú ý, những hành khách thuộc chuyến bay mang số hiệu 4487 của hãng hàng không Delta, khởi hành đi Houston...”

Tôi đeo lại tai nghe. Không phải chuyến của tôi. Tôi bay ra nước ngoài.

Chỉnh lại tư thế ngồi cho thoải mái hơn trên chiếc ghế bành, tôi bật Youtube lên đến lần không biết thứ bao nhiêu và lại tìm video mới nhất của Stella. Nếu Youtube theo dõi từng lượt xem cá nhân, hắc cảnh sát sẽ ập đến nhà tôi vì tôi cứ như một kẻ rình mò ghê tởm. Nhưng tôi không quantâm vì video này là về chúng tôi. Khi tôi bật nó lên, em sẽ kể câu chuyện của hai đứa.

“Sự động chạm chính là hình thức giao tiếp đầu tiên của con người,” em nói, giọng rõ ràng, rành mạch. Em hít một hơi thật sâu và hai lá phổi hoạt động thật khỏe khoắn.

Hơi thở ấy là phần tôi thích nhất trong video này. Không chạt vạt. Không có tiếng rin rít. Thật hoàn hảo và êm dịu. Hoàn toàn không cần gắng sức.

“Cảm giác an toàn và yên bình, tất cả đều chỉ nhờ một cái chạm nhẹ của ngón tay, hay bờ môi lướt nhẹ trên má,” em tiếp tục và tôi rời mắt khỏi iPad để nhìn dòng người tấp nập trong sân bay. Người ta đến rồi đi, mang theo hành lý nặng trĩu, nhưng dù thế, em vẫn đứng. Từ những cái ôm ở sảnh đi, đến những cái siết vai vỗ về ở khu kiểm tra an ninh, thậm chí còn có một cặp đôi trẻ đang khoác tay nhau ở hàng chờ ra cổng bay, sự tiếp xúc da thịt ở mọi nơi.

“Chúng ta cần được người mình yêu thương chạm vào, quan trọng đến mức gần như việc cần không khí để thở. Tôi chưa bao giờ nhận ra tầm quan trọng của việc này, cho đến khi... tôi chẳng bao giờ còn cơ hội để có nó nữa.”

Tôi có thể thấy em, chỉ cách tôi năm bước vào cái đêm ở bên hồ bơi ấy, hai đứa cùng đi dạo và nhìn thấy những ánh đèn lấp lánh. Rồi cả khi ở bên cửa kính vào đêm cuối cùng, nỗi khát khao được xóa đi khoảng cách luôn khắc khoải trong chúng tôi.

Tôi dừng video lại để dành một phút ngắm nhìn em.

Trông em... khỏe mạnh hơn rất nhiều so với những lần tôi được gặp em trực tiếp. Không có bình ôxy di động. Không còn những quầng thâm dưới bọng mắt.

Em luôn thật đẹp trong mắt tôi nhưng bây giờ em đang được *tự do*. Em đang thực sự được *sống*.

Mỗi ngày trôi qua tôi đều ước mình chưa từng ra đi. Mỗi khi nhớ lại khoảnh khắc bước khỏi khung cửa ấy, đôi chân tôi như biến thành hai tảng bê tông và bị nam châm hút lại về với em. Sức hút ấy, nỗi đau ấy, tất cả sẽ mãi còn ở đó. Nhưng tất cả những gì tôi nên làm là nhìn thấy em được như bây giờ và tự nhủ mình đã đánh đổi được thứ đáng giá hơn cả triệu lần.

Một thông báo từ ứng dụng của em hiện trên màn hình của tôi, nhắc tôi uống thuốc buổi sáng. Tôi mỉm cười khi thấy biểu tượng viên thuốc nhảy múa. Nó cứ như một Stella thu nhỏ mà tôi luôn có thể mang theo bên mình, nhắc nhở tôi chăm sóc bản thân. Nhắc tôi về điều gì là quan trọng.

“Cậu đã sẵn sàng chưa?” Jason huých nhẹ vào người tôi khi họ mở cửa để vận chuyển hành lý lên chuyến bay tới Brazil. Tôi cười với cậu ấy, nuốt khan mấy viên thuốc và cất túi thuốc vào balô, kéo khóa lại.

“Vẫn luôn như thế.”

Tôi sẽ đến nơi tôi vẫn luôn mơ về.

Tôi sẽ phải đến bệnh viện kiểm tra ở mỗi thành phố tôi tới, đây là một trong ba điều kiện của mẹ tôi trước khi để tôi lên đường. Hai điều kiện còn lại cũng đơn giản, tôi phải gửi thật nhiều ảnh cho bà và gọi Skype cho bà mỗi tối thứ Hai dù có

chuyện gì xảy ra đi chẳng nữa. Ngoài những việc đó ra thì tôi có thể sống cuộc sống mình muốn. Và cả chiến đấu bên em.

Cuối cùng thì chúng tôi cũng tìm thấy điểm chung.

Tôi đứng đây, hít một hơi thật sâu khi kéo dây đeo của bình oxy di động lên sát bờ vai khẳng khiu. Nhưng nó nghẹn lại ở cổ ngay khi tôi hít vào. Bởi giữa những tiếng lầm rầm trò chuyện hỗn loạn trong sân bay, chỉ lớn hơn tiếng rung động của niêm mạc trong phổi tôi một chút, tôi nghe thấy âm thanh mình yêu nhất trên thế giới này.

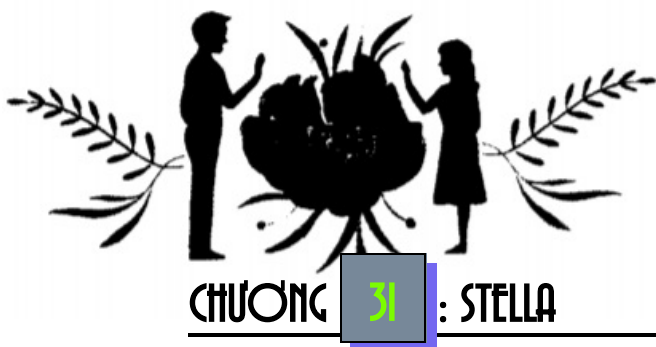
Tôi nghe thấy em cười. Âm thanh trong trẻo như tiếng chuông và tôi ngay lập tức rút điện thoại ra, chắc hẳn tôi vẫn để video chạy trong túi mình. Nhưng màn hình tối đen và âm thanh không hề tan đi hay biến mất.

Âm thanh ấy chỉ như cách tôi vài bước chân.

Đôi chân tôi biết rằng phải di chuyển ngay lập tức, lên máy bay và đi. Nhưng đôi mắt tôi đã đang tìm kiếm. Tôi cần phải biết.

Chỉ mất sáu giây để tôi tìm thấy em, và tôi thậm chí không ngạc nhiên khi lúc ấy, đôi mắt em đã đặt trên người tôi.

Stella luôn là người tìm thấy tôi trước.



“Thôi nào, vui lên nào Stella. Theo kiểu ‘Abby Style’ ấy,” Mya tinh nghịch đẩy tôi một cái.

Tôi rời mắt khỏi tờ hành trình, bật cười trong khi cẩn thận gấp nó lại và cất vào túi sau. “Người ta đâu có xây thành Rome trong một ngày^{20*}.” Tôi nhếch miệng cười với cô ấy và Camila, tự hào với trò đùa về thành Vatican của mình. “Hiểu không? Rome ấy?”

Camila phá lên cười và đảo mắt giễu cợt. “Phối có thể thay mới nhưng mấy câu đùa của Stella thì không bao giờ thay được.” Tôi hít vào khi nghe thấy điều đó, hai lá phổi của tôi phồng lên và xẹp xuống, thật nhịp nhàng. Điều này thật tuyệt vời đến mức tôi vẫn chưa thể tin được. Tám tháng qua, tôi đã ném cả đẳng cay và ngọt bùi. Hai lá phổi mới của tôi thật tuyệt vời, sự đau đớn của cơ thể sau khi phẫu thuật dần dần tan biến và thay vào đó là một cuộc sống mới bắt đầu. Bố mẹ tôi đã quay về với nhau và chúng tôi sẽ lại là một gia đình, sớm thôi. Nhưng cũng như những lá phổi mới của tôi, chúng ta không thể sửa chữa tất cả mọi thứ, tôi không nghĩ có khi nào mình có thể hoàn toàn vượt qua nỗi đau mất Abby và Poe. Cũng như tôi biết rằng dù có ra sao, một phần nào đó trong tôi vẫn sẽ luôn vương vấn về Will.

Nhưng không sao, nỗi đau sẽ nhắc nhở tôi rằng họ đã từng ở bên tôi và tôi đang sống.

Nhờ có Will mà tôi có thể sống như chưa bao giờ được sống. Anh cho tôi thật nhiều *thời gian* để sống cả về sau này nữa - món quà tuyệt vời nhất mà anh trao cho tôi bên cạnh tình yêu của anh. Vậy mà tôi không thể tin được mình đã suýt mất nó.

Tôi nhìn quanh trần nhà cao vút và những dãy cửa sổ khổng lồ của sân bay, niềm háo hức chạy rần rật trong từng mạch máu khi tôi đi tới cổng 17 cho chuyến bay tới Rome. Cuối cùng tôi cũng có thể thực hiện chuyến đi này, đến thành Vatican và nhà nguyện Sistine, điều đầu tiên trong danh sách những điều tôi muốn thấy và muốn làm. Dù không có Abby nhưng tôi sẽ không gạch bỏ điều đó trong danh sách của Will mà sẽ biến nó thành hiện thực, kéo chúng gần lại hơn với tôi.

Tôi nhận ra mình là người dẫn đầu khi Camila và Mya bước theo phía sau mình. Nếu là cách đây vài tháng thì tôi chắc chắn đã đổ gục nhưng giờ đây tôi cảm thấy hoàn toàn bình thường khi đi lại như thế này.

“Mấy đứa, chụp ảnh nào!” Mya nói khi chúng tôi tìm thấy cổng ra máy bay, giờ điện thoại lên trong lúc chúng tôi túm tụm lại với nhau, cười thật tươi với máy ảnh.

Sau khi đèn flash nháy, chúng tôi tách ra và tôi nhìn xuống điện thoại, xem tám ảnh bố và mẹ đang ăn sáng. Trên đĩa là trứng cùng thịt hun khói được xếp thành hình mặt mếu. Bức

ảnh có dòng chú thích: “NHỚ CON NHIỀU, STELL! Nhớ gửi ảnh cho bố mẹ nhé!”

Tôi phì cười, gọi Mya. “Này, gửi cho bố mẹ mình đi, họ đang đòi ảnh âm ỉ kia...”

Tiếng tôi dần biến mất khi tôi thấy cô ấy há hốc miệng vì sốc và nhìn chăm chăm vào Camila.

“Sao thế? Mình lại làm mất kỳ quặc hả?” Camila hỏi, thở dài thườn thượt. “Mình cũng không biết vì sao mình lại cười kiểu đó nữa...”

Mya giơ tay lên để ngăn Camila lại, mắt khẩn thiết tìm kiếm trong đám đông đang đứng chờ lên máy bay, cuối cùng thì tập trung vào thứ gì đó ở phía sau tôi. Camila hít vào một hơi.

Tôi quay người lại, nhìn theo hướng của cô ấy và dựng tóc gáy khi nhìn về cuối hàng người.

Trái tim tôi bắt đầu tăng nhịp khi nhìn thấy Jason.

Vì tôi biết. Tôi biết anh ở đó trước cả khi thực sự nhìn thấy anh.

Will.

Tôi đứng như hóa đá khi anh ngược lên và tôi như bị khóa chặt vào đôi mắt màu đại dương mộng mơ mình vẫn hằng mong mỗi lần đến mức muốn khụy ngã. Anh vẫn không khỏe, bình oxy di động vẫn đeo trên vai và vẻ mặt mệt

mỗi nhột nhột. Khi tôi đã có những lá phổi mới mà anh không thể, cảm giác ấy như một cơn đau cào xé lấy tôi.

Nhưng rồi khóe miệng anh cong lên thành nụ cười rạng rỡ đến mức thế giới này phải tan chảy. Là Will. Thật sự là anh ấy. Anh vẫn đang chống chọi với bệnh tật, nhưng anh còn sống. Cả hai chúng tôi đều đang sống.

Tôi hít vào một hơi thật sâu, thật thoải mái, rồi bước về phía anh, dừng lại khi còn chính xác sáu bước chân để tới bên anh. Ánh mắt anh ấm áp khi nhìn thấy tôi. Không cần bình ôxy, không gắng sức để thở, không ống nhựa hỗ trợ gắn vào mũi.

Tôi đã là một Stella khác.

Trừ một việc.

Tôi mỉm cười với anh và trộm bước lên phía trước...

cho đến khi...

... hai chúng tôi chỉ còn cách nhau năm bước.

20* *Quá trình quan trọng hơn kết quả. Bạn không thể xây được mọi thứ bạn muốn trong một ngày nhưng bạn cần tìm cách để đặt từng viên gạch cho mơ ước của mình.*